

Ngô Viết Trọng

Vnthuquan.net, 2009.

Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm



Lời Tựa

Nhà văn Ngô Viết Trọng trong những năm trở lại đây, thường xuất hiện trên một số báo chí ở Hoa Kỳ qua nhiều truyện ngắn rất mới và rất lạ với những đột biến bất ngờ trong tâm lý nhân vật. Truyện ngắn gây ấn tượng sâu đậm nhất trong tôi là chuyện "Dốc Đồi Thăm Thẳm" mà tôi đã đọc được trên một số báo cuối tuần tại San Jose cách đây khá lâu. Tuyển tập đầu tay "Vết Hằn Mùa Xuân" của Ngô Viết Trọng xuất bản vào năm 2001 gồm 20 truyện ngắn, khai thác nhiều nhất hoàn cảnh và tâm trạng của người tù cải tạo. Những năm kế tiếp anh cho xuất bản "Tình Hận" lịch sử tiểu thuyết (2002), "Ngõ Tím" tập truyện (2003), và "Công Nữ Ngọc Vạn" lịch sử tiểu thuyết (2004). Năm nay anh lại cho ra đời cuốn lịch sử tiểu thuyết khác "Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm" (2005).

Trong vòng chưa đầy 5 năm, anh cho ra đời 5 tác phẩm, trong đó có 3 tác phẩm tiểu thuyết dựa vào những nhân vật lịch sử có thật, bám

sát những gì đã xảy ra trong bối cảnh đương thời, rồi để cho đầu óc tưởng tượng phong phú của nhà văn dẫn đưa vào những tình tiết bất ngờ lý thú (dù là hư cấu) khiến người đọc trong phút chốc đã lẫn lộn giữa hư và thực, giữa những nhân vật trong tiểu thuyết và những nhân vật có thật, đã một thời tác động lớn trên dòng lịch sử Việt tộc.

Trong chúng ta, ai đã từng đọc "Hoàng Lê Nhất Thống Chí" (trong Nam ghi tác giả là Ngô Thời Chí, ngoài Bắc ghi tác giả là Ngô gia văn phái) đều say sưa theo từng gút mắc của các sự kiện lịch sử, chẳng hạn câu chuyện Đặng Mậu Lân, em trai Đặng Thị Huệ, ái phi của chúa Trịnh Sâm đã làm mưa làm gió, bất chấp phép nước làm nhiều điều xằng bậy. Có người cho "Hoàng Lê Nhất Thống Chí" là một tác phẩm lịch sử tiểu thuyết, nhưng viện Sử Học Hà Nội thì xem đây là một tài liệu lịch sử đáng tin cậy và đã đưa vào danh sách các tài liệu được tham khảo khi viết về thời Trịnh Nguyễn phân tranh.

Đọc "Công Nữ Ngọc Vạn" hay "Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm", tôi có cảm tưởng như mình đang đọc "Hoàng Lê Nhất Thống Chí" vậy.

"Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm" kể lại những diễn biến ly kỳ trong cuộc đời của Dương Thái hậu, vợ của Đinh Tiên Hoàng với tước vị hoàng hậu Đan Gia. Dương Vân Nga quả thực là một người đàn bà nhan sắc khuynh thành đã làm Đinh Tiên Hoàng mê mẩn tâm thần, nhất là bà đã sinh được hai vị hoàng tử thông minh đĩnh ngộ nên nhà vua đã dành cho bà sự sủng ái nhiều nhất trong số 5 vị hoàng hậu cùng được tấn phong. Sử sách đã đề cập đến rất nhiều về cuộc đời của vị Thái hậu này. Và định mệnh đau thương về cuộc đời bà cũng vận luôn vào số kiếp bi thảm của nữ nghệ sĩ khả ái Thanh Nga qua cái chết tức tưởi của nàng khi đóng vai Thái hậu

Dương Vân Nga trong vở tuồng cải lương "Thái hậu Dương Vân Nga và chiếc áo ngự bào". (Nữ nghệ sĩ Thanh Nga đã bị bắn chết sau khi diễn vở tuồng nói trên tại Sài Gòn vào thời điểm sau khi miền Nam bị mất vào tay Cộng Sản miền Bắc).

Nhà văn Ngô Viết Trọng trong "Công Nữ Ngọc Vạn" đã theo sát các tài liệu lịch sử để tái tạo lại công lao của một người con gái, thứ nữ của chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên. Công nữ Ngọc Vạn đã được vua Cao Mên, Chey Chetta II phong làm hoàng hậu, rồi khi nhà vua băng hà, bà trở thành thái hậu nắm giữ quyền bính trong tay. Sự đóng góp của bà cho quê mẹ đã được nhà văn Ngô Viết Trọng làm sống lại hết sức sinh động trong tác phẩm "Công Nữ Ngọc Vạn" này. Tuy nhiên, trong những nhân vật lịch sử mà nhà văn đã lựa chọn để thể hiện thành tiểu thuyết lịch sử như Trần Thủ Độ trong "Tình Hận" (2002), đến người con gái của chúa Sãi trong "Công Nữ Ngọc Vạn" (2004), và giờ đây là Thái hậu họ Dương trong "Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm" (2005), thì phải nói rằng nhà văn đã tạo được một bước thành công đáng kể trong địa hạt viết về lịch sử tiểu thuyết vậy.

Khi đã gọi là "lịch sử tiểu thuyết", thì các tác giả có quyền hư cấu miễn sao đừng đẩy nhân vật lịch sử mà mình tái tạo đi quá xa sự thật lịch sử. Giá trị của "lịch sử tiểu thuyết" ngoài tài năng sử dụng điều luyện ngôn ngữ đương đại của từng nhân vật, ngoài óc tưởng tượng phong phú và kết cấu câu chuyện ly kỳ cùng những đột biến bất ngờ, nhà văn còn phải đạt được kiến thức vững vàng về lịch sử và tâm lý đương đại, nhất là giai đoạn liên quan đến nhân vật mà mình đang xây dựng lại. Nhà văn Ngô Viết Trọng trong "Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm" đã nâng kỹ thuật xây dựng tiểu thuyết dựa vào lịch sử lên một tầm cao mới mà tôi nghĩ, nếu ai đã đọc tác phẩm này

rồi, chắc đều đồng ý với sự đánh giá này.

"Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm" với nội dung gồm 11 chương trải dài trên cả tác phẩm dày đến... trang, nói về cuộc đời của tiểu thư Dương Vân Nga, con gái độc nhất của Chương Dương công Dương Tam Kha, người đã từng cướp ngôi của cháu là Ngô Xương Ngập và tự xưng là Bình vương (945-950). Sự kết hợp giữa Dương Vân Nga và Vạn Thắng vương Đinh Bộ Lĩnh vốn nằm trong mưu đồ phục hận của Chương Dương công sau khi bị Ngô Xương Văn (em của Ngô Xương Ngập) âm mưu cùng với các tướng Dương Cát Lợi và Đỗ Cảnh Thạc cướp lại quyền và xưng là Nam Tấn vương.

Sự thù hận giữa Dương Tam Kha và Nam Tấn vương hợp cùng với tính khí ngổ ngáo và tham vọng vô biên của tiểu thư Vân Nga đã đưa đẩy người đàn bà sắc sảo này vào những chấn động lớn lao trong dòng lịch sử đương đại. "Non Cao và Vực Thẳm" mà nhà văn Ngô Viết Trọng đặt cạnh tên bà đối ứng chính xác cho cuộc đời danh vọng tột đỉnh và nỗi bi thảm về thân phận cuối đời trong sự mất mát quá lớn mà bà phải chịu đựng. Đây là lịch sử với những dữ kiện về cuộc đời bà mà các tài liệu cổ sử đã ghi lại bằng chữ viết.

Nhà văn Ngô Viết Trọng trong tác phẩm này đã làm sống lại một giai đoạn đặc biệt trong lịch sử Việt tộc vào khoảng hậu bán thế kỷ thứ 10 sau Công nguyên, và tác giả đã bám rất sát sử liệu để tái tạo nhân vật đã một thời ảnh hưởng lớn lao lên vương triều họ Đinh: Thái hậu Dương Vân Nga.

Ngô Thời Chí khi viết "Hoàng Lê Nhất Thống Chí" (được coi là một tác phẩm thuộc lịch sử tiểu thuyết), ông có lợi điểm của một người đương thời, cùng hít thở bầu không khí sôi động của các biến cố,

cùng vui buồn, cùng nổi trôi theo vận nước, nên tác phẩm của ông mang đầy hơi ấm, nhịp đi, nhịp thở của các nhân vật đương đại. Nói cách khác, tác phẩm của ông chuyên chở sự thật lịch sử, bám sát các biến cố xảy ra như nhận xét của sử gia Nguyễn Phương khi đối chiếu "Hoàng Lê Nhất Thống Chí" với các tài liệu sử do các vị thừa sai để lại (đề cập đến các biến cố đương thời được nhắc lại trong HLNTC). Nhà văn Ngô Viết Trọng khi viết về cuộc đời của Thái hậu Dương Vân Nga trong "Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm" không có điều kiện thuận lợi như Ngô Thời Chí vì tác giả sống sau "diễn biến lịch sử" này ngót một ngàn năm. Thế nhưng nhà văn này đã dẫn dắt chúng ta lùi vào dĩ vãng đến cả 10 thế kỷ mà cứ ngỡ như mình đang sống thật trong dọc dài các biến cố đang xảy ra trước mắt. Đây chính là do tài năng thiên phú của Ngô Viết Trọng trong lãnh vực tiểu thuyết lịch sử mà theo suy nghĩ của riêng tôi, nhà văn này còn tiến rất xa nếu tiếp tục sáng tác theo hướng đi này. Để ca ngợi lòng nhân đức và chính sách khoan dung của Đinh Tiên Hoàng (điều này có thật trong lịch sử), Ngô Viết Trọng đã ghi nhận: "Dù đã thống nhất được thiên hạ, Đinh Tiên Hoàng vẫn chưa yên tâm với những dòng họ thù nghịch cũ. Nhưng với bản chất anh hùng hảo hán, ngài tuyệt đối không dùng tới kế sách "trảm thảo trừ căn" như phần nhiều những nhà cai trị khác xưa nay đã làm. Ngài không hề ra tay giết hại một sứ quân hay một kẻ thù nào khi kẻ ấy đã chịu đầu hàng. Về sau ngài cưới thêm bà Hoàng thị, mẹ của Ngô Nhật Khánh, và bà Kiều Nương, em của sứ quân Kiều Công Hãn đều nằm trong sách lược trấn an lòng người..." (Ngô Viết Trọng, "Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm" trang 122)

Về cái chết của Đinh Tiên Hoàng và Nam Việt vương Đinh Liễn thì

sử có ghi lại rằng "tên Đỗ Thích trước làm lại, đêm mộng thấy sao rơi vào mồm tưởng là triệu mình được làm vua, bèn định bụng làm sự thí đoạt. Một hôm Đỗ Thích thấy Tiên Hoàng say rượu nằm trong cung bèn lén vào giết Tiên Hoàng đi, rồi giết cả Nam Việt vương Liễn". (Trần Trọng Kim, Việt Nam Sử Lược q.1, NXB Tân Việt, Sài Gòn, 1964, tr 87). Nhưng trong "Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm", tác giả Ngô Viết Trọng lại đặt Đỗ Thích trong âm mưu thoán đoạt ngôi vị của Lê Hoàn có sự dự mưu của hoàng hậu Dương Vân Nga (vì nhà vua đã khám phá ra sự dan díu giữa Thập đạo tướng quân và Dương hoàng hậu).

Và để giải thích hành động của Thái hậu Dương Vân Nga khi trao hoàng bào cho Lê Hoàn (Chương Chín), nhà văn Ngô Viết Trọng trong Chương Hai đã hư cấu một chuyện tình thật đẹp giữa tiểu thư Dương Vân Nga và tiểu tướng Lê Hoàn của Hoa Lư Động chủ.

Những diễn biến trong cuộc đời của Thái hậu Dương Vân Nga đã được sắp xếp hư cấu với những tình tiết rất ly kỳ cùng những đột biến tâm lý bất ngờ khiến người đọc tưởng chừng như ngạt thở. Bản thân người viết bài này đã thức gần trắng đêm để đọc hết câu chuyện từ đầu đến cuối vì không thể dừng lại khi các mắt xích của các biến cố buộc chặt vào nhau, liên kết và đột biến quá bất ngờ, không cho phép mình buông sách xuống được.

Điều nhận xét này của người viết, nếu bạn đọc chưa tin, xin hãy tìm đọc tác phẩm "Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm" xuất bản vào đầu năm nay 2005. Và xin được thêm một ý kiến sau cùng: "Hoàng Lê Nhất Thống Chí" của Ngô Thời Chí là một cuốn tiểu thuyết lịch sử, dù được các sử gia cho rằng rất gần với sự thật lịch sử, nhưng nó vẫn là một cuốn tiểu thuyết và sinh viên ngành nghiên

cứu sử không được quyền làm lẫn coi đây là một tài liệu sử đáng tin cậy. Cũng vậy, "Công Nữ Ngọc Vạn" hay cuốn sách mà bạn đang có trong tay "Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm" dù hay và hấp dẫn cách mấy đi nữa thì cũng chỉ là tiểu thuyết lịch sử, chứ không dùng để làm tài liệu tham khảo được.

Xin cảm ơn nhà văn Ngô Viết Trọng đã dành cho tôi cơ hội được đọc cuốn sách này khi còn là bản thảo và xin chân thành giới thiệu tác phẩm "Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm" này đến quý bạn đọc bốn phương.

San Jose, những ngày đầu xuân Ất Dậu (2005)

Lê Đình Cai*

*Lê Đình Cai: Nguyên giáo sư Sử Học Đại Học Văn Khoa Huế, Đại Học Đà Lạt, Trường Võ Bị QGVN (1968-1975). Hiện đang dạy học tại trường SCUPS và NUA - Hoa Kỳ (1996 đến nay).

Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm

CHƯƠNG MỘT

Khoảng đầu năm Giáp Dần, trên hữu ngạn sông Cầu Chày miệt

Thiệu Yên thuộc châu Ái bỗng mọc lên một trang trại lớn. Chủ nhân trang trại chính là vị cựu vương từng cầm quyền một thời ở Cổ Loa đã bị truất phế. Đó là Chương Dương công Dương Tam Kha. Khu đất của trang trại khá màu mỡ, Công đã chọn sẵn từ thời công còn giữ ngôi chí tôn thiên hạ với niên hiệu Bình vương. Công đặt tên là trang Đông Lỗ. Trang Đông Lỗ quản tụ được trên ba trăm nhân khẩu gồm những người trong gia tộc Dương công cùng với một số người giúp việc. Công việc chính ở trang trại là sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi.

Từ khi đến trang trại này, Dương công gần như không còn tiếp xúc với người bên ngoài. Việc làm ăn công hoàn toàn phó thác cho đám gia nhân. Để tìm niềm vui, công chỉ biết uống rượu một mình hoặc ngắm hoa, thưởng cảnh. Mang tâm trạng một kẻ có nguồn gốc thượng đẳng bị sa cơ thất thế, công thường ví mình như một vị tiên bị đày. Vì thế, công đã cho thiết lập một vườn cảnh riêng biệt để làm nơi vui chơi giải trí, đặt tên là Trích Tiên Viên. Công chọn một khu vườn cũ đã trồng sẵn nhiều loại cây sum sê rậm rạp, nhưng chỉ giữ lại một số cây thích hợp, còn bao nhiêu cho triệt hạ hết để trồng lại thành vườn cảnh. Khu vườn này đặc biệt có một dòng suối ngoằn ngoèo chạy ngang qua, tuy nhỏ hẹp nhưng lại có nước chảy quanh năm. Hai bên bờ suối có rất nhiều loại hoa luôn đua nhau phô sắc. Công đặt cho dòng suối một cái tên thơ mộng: suối Ngọc Chân. Ở trung tâm vườn, công cho dựng một ngôi nhà với đầy đủ tiện nghi để làm nơi nghỉ lại. Gần đó, công lại cho dựng một gian nhà khác dành cho gia nhân và chứa đồ đạc. Công bỏ ra không biết bao nhiêu tiền bạc để người nhà đi khắp nơi tìm mua các loại hoa thơm cỏ lạ về tô điểm cho khu vườn. Công cũng cho tìm kiếm các loại chim, cá, thú vật về nuôi để làm tăng vẻ đẹp nơi di dưỡng tinh thần của mình. Có thể nói Trích Tiên Viên là một công trình tuyệt hảo đã làm tươi mát nhiều cho cõi lòng khô héo của Chương Dương công trong những ngày cuối đời.

Sau khi trang Đông Lỗ ra đời ít lâu thì đối diện bên kia sông Cầu Chày cũng mọc lên một trại lính. Nhiều người nghĩ rằng trại lính ấy được dựng lên ngoài việc giữ gìn an ninh địa phương còn nhắm mục đích kiểm soát những hoạt động của trang Đông Lỗ. Nghĩ như vậy cũng có lý. Sau cuộc đảo chánh của Nam Tấn vương, nể tình cậu cháu, Nam Tấn vương không giết Bình vương mà chỉ tước bỏ quyền lực và giáng xuống làm Chương Dương công. Nam Tấn vương lại cấp cho công thực ấp Chương Dương thuộc miệt Thường Tín để công lấy lộc sinh sống, coi như đó là một hình thức chỉ định cư trú.

Thế nhưng một thời gian sau công tự động đem toàn bộ gia tộc về sống ở Đông Lỗ, gây dựng nên trang trại này. Vì sợ mẹ mình buồn, lại ngại tiếng thiên hạ thị phi, Nam Tấn vương làm ngơ không hỏi đến. Tuy thế, vương cũng phải ra mặt chỉ cho chính quyền địa phương theo dõi đề phòng.

Cầu Chày là một dòng sông nhỏ, một phụ lưu chảy vào sông Mã. Nước sông Cầu Chày nổi tiếng rất độc, đến nỗi trong dân gian có câu "Qua sông Cầu Chày chó rụng đuôi". Tương truyền những con chó lội qua đây đều bị bệnh rụng hết lông mà chết. Người dân địa phương không mấy ai dám uống nước và cũng không dám tắm trên sông. Khách phương xa không biết tình trạng ấy, mắc bệnh vì dòng sông này cũng nhiều. Dòng sông nổi tiếng độc dữ đến thế nên khi về đóng quân ở đây, những người chỉ huy đã cẩn thận sai đào giếng đủ nước cho mọi người dùng. Thế nhưng trong trại lính vẫn có nhiều người hay bị ốm, thỉnh thoảng lại có người chết. Điều đó làm cho viên đề lĩnh Lê Mật đâm ra suy nghĩ, lo lắng.

Vào một buổi trưa nhân đi công việc về, Lê Mật ngạc nhiên thấy một bọn lính khá đông đang tắm dưới sông. Thấy có một viên đội đứng trên bờ, ông kêu đến hỏi:

- Dòng sông này nước độc có tiếng sao người lại cho chúng tắm? Thảo nào thời gian gần đây quân sĩ cứ mắc bệnh liên miên, thậm chí đã có người thiệt mạng! Việc này người phải chịu trách nhiệm đấy!

Viên đội thưa:

- Bẩm, con đã khuyên bảo, giải thích nhiều về sự độc dữ của nước sông, về bệnh hoạn, chết chóc thế mà chúng không chịu nghe con biết làm sao? Khuyên bảo thôi chứ lệnh trên đâu có khoản nào nói đến việc cấm tắm sông?

Lê Mật nghiêm nghị nói:

- Dân địa phương nhiều người không dám dùng nước sông này để tưới cây nữa chứ đừng nói đến tắm! Thế mà sao chúng lại ngu ngốc quá! Hay tại giếng mình đào không đủ nước?

Viên đội vừa nhìn qua bên kia sông Cầu Chày vừa cố kiềm giữ cái giọng hài hước:

- Dạ bẩm, nước giếng không thiếu đâu, nhưng chúng thích tắm sông cho thoải mái mặc dù phải tắm thứ nước độc mặn ngược như thế mới chết chứ!

Lê Mật cảm nhận ra một điều gì bất ổn, tự hỏi:

- Hay có vấn đề gì chăng?

Ông đảo mắt nhìn sang bên kia bờ, chỉ thấy lũy tre che chắn cho trang Đông Lỗ rậm rạp xanh um. Phần bên ngoài từ lưng lũy cho tới

mé nước thì lau sậy cùng những cây cối loại nhỏ mọc đầy. Ông chép miệng:

- Muốn quan sát sinh hoạt trong trang Đông Lỗ cũng khó lắm!

Bên dưới, bọn lính vẫn thản nhiên bơi lội. Bất đồ Lê Mật thấy có mấy bóng người lấp ló trong đám lau sậy và đám cây nhỏ bên kia bờ. Họ đang quan sát trại lính chăng? Ông chăm chú nhìn một lát rồi quay lại nói với viên đội:

- Hãy coi chừng! Bên kia hình như có bọn do thám đang theo dõi chúng ta đấy!

Viên đội cố nín cười, thưa:

- Bẩm quan đề lĩnh, không phải bọn do thám đâu! Đó chỉ là ba cô gái nhỏ rất nghịch ngợm cứ thấy bên này có lính xuống tắm lại rình xem. Chúng con đã theo dõi nhiều lần nhưng lần nào cũng chỉ thấy ba cô bé ấy thôi. Hình như mấy cô lên cha mẹ mà đến chơi ở đó. Cũng vì thế mà mấy thằng lính mình cứ tinh nghịch thích xuống chỗ này để tắm truồng bất chấp cả nguy hiểm!

Lê Mật chợt thấy mình đã bắt mạch ra vấn đề, hỏi:

- Con gái nhà ai người có biết không?

- Dạ, một cô tên là Vân Nga, con của Chương Dương công, hai cô kia là người hầu.

Lê Mật nhướng mắt lên hỏi:

- Con gái của Chương Dương công à? Người thấy Vân Nga lần nào chưa? Bao lớn?

- Dạ, nghe Vân Nga mới mười ba tuổi nhưng đẹp lắm. Hai cô người hầu lớn hơn cô chủ, cỡ chừng mười lăm mười sáu. Cả ba đều rất tinh nghịch. Ban đầu lính mình chỉ có vài anh sùng sỏ xuống sông tắm sau những buổi tập dượt. Tới khi phát giác ra có người nhìn lên lúc chúng tắm, chúng bèn kể cho nhau nghe. Việc đó xảy ra nhiều lần liên tiếp. Vì thế càng ngày bọn lính càng xuống sông tắm đông hơn. Khi biết chuyện, con nghi ngờ có kẻ đang dòm ngó trại mình, con thân hành dắt một tên lính lên sang bên kia tìm hiểu sự tình. Đến chỗ hay thấy bóng người lấp ló, chúng con nhận ra có một lối mòn nhỏ. Lăn theo lối mòn mới biết nó phát xuất từ bên trong trang Đông Lỗ, xuyên lũy tre mà ra bờ sông. Chúng con ngỡ đó là cái lối mòn mà bọn gian tế sử dụng để do thám trại ta. Thế là chúng con lên đến núp sẵn ở đó chờ đợi. Khoảng thời điểm thường lệ mấy tên lính xuống sông tắm, chúng con bỗng nghe tiếng bước chân người từ bên trong tiến ra. Chúng con hồi hộp mừng rỡ vì cảm chắc phen này mình sẽ bắt được kẻ gian tế. Ngờ đâu bọn người xuất hiện lại là ba cô gái rất trẻ và rất đẹp. Chúng con đã lặng lẽ chờ xem các cô hành động thế

nào, nhưng chỉ thấy các cô tiến thẳng tới chỗ họ vẫn đến mọi khi lú lo cười nói, chỉ tỏ rất tự nhiên. Cô trẻ nhất và đẹp nhất lại chính là cô ăn nói bạo miệng nhất. Sau này chúng con mới biết cô đó chính là nàng Dương Vân Nga. Các cô say sưa nhìn ngắm mấy tên lính tằm đến nỗi khi chúng con rút lui họ vẫn không hay biết gì hết. Vì tò mò, hôm sau chúng con lại sang do thám lần nữa, vẫn thấy tình trạng y như hôm trước...

Lê Mật ngắt lời viên đội:

- Thế là người yên chí thả lỏng cho bọn lính tha hồ biểu dương lực lượng? Thảo nào, thì ra người cũng đồng lõa với chúng!

Rồi ông thấp giọng:

- Con cái nhà quyền quý như thế ai mà ngờ được!

Viên đội hào hứng nói tiếp:

- Nhìn bọn lính nô đùa dưới nước, mấy cô cứ tỉnh bơ như chẳng có việc gì. Có lần một anh lính đưa tay vấy mấy cô và nói: "Xuống đây tắm cho vui!". Quan đề lĩnh biết tiểu thư Dương Vân Nga phản ứng sao không? Cô bảo: "Bọn bây không được hỗn, mai kia bà làm hoàng hậu bà cho bêu đầu hết cả lũ đó!". Bọn lính cười râm lên. Từ đó chúng cứ đùa gọi tiểu thư Vân Nga là "lệnh bà". Không ngờ tiểu thư cũng xưng mình là "lệnh bà" với chúng luôn.

Lê Mật thở dài:

- Cành vàng lá ngọc thứ thật đó! Nếu không có biến cố năm Canh Tuất thì bây giờ cô ta đường đường là một vị công chúa! Chúng mày làm hỗn với mấy cô ấy không chừng mất đầu như chơi đấy nhé!

- Đâu dám! Chúng con biết đó là trang trại của Chương Dương công mà!

- Con gái mà để luông tuồng như vậy làm sao nên người? Thế chúng quân làm trò khỉ ở cái bến này bao lâu rồi?

Viên đội thưa:

- Thật ra chúng nó cũng biết phận, không mấy khi ăn nói ngỗ ngáo chòng ghẹo tới mấy cô, chỉ nghịch ngàm đôi chút thôi! Đúng ra chúng tằm ở đây cũng gần nửa năm rồi, thưa đề lĩnh.

Lê Mật chắt lưỡi:

- Không xong! Tình trạng này thì sớm muộn cũng xảy ra chuyện lòi thối! Ta với nhà này vốn có chút ân tình, không nên ngồi yên mà ngó.

*

Mấy ngày sau Lê Mật vào trang Đông Lỗ xin gặp Chương Dương công. Sau khi đưa danh thiếp cho người gác cổng trang vào trình với trang chủ, một cô gái trẻ ra cổng mời Lê Mật vào. Nhìn thấy cô gái khá xinh đẹp, Lê Mật đoán chừng đó là Vân Nga, bèn hỏi:

- Hình như cô là ái nữ của trang chủ?
 - Dạ thưa không phải, cháu là Cẩm Hồng, chỉ là người hầu hạ tiểu thư Vân Nga. Tiểu thư đang ở trong phòng riêng.
 - Nghe đồn Dương tiểu thư đẹp lắm nên thấy cô tôi mới tưởng là tiểu thư!
 - Ô, cháu mà ăn nhằm gì đối với Dương tiểu thư! Rồi quan ông sẽ thấy.
- Lê Mật kinh ngạc khi thấy Cẩm Hồng xinh đẹp như thế mà lại nói không ăn nhằm gì đối với tiểu thư Vân Nga thì Vân Nga lại đẹp tới cỡ nào? Ông lại hỏi:
- Nhà Chương Dương công chắc hay có khách khứa lắm?
 - Dạ thưa, Chương Dương công rất ít tiếp khách. Quan ông là người khách thứ hai từ khi Dương công tới Đông Lỗ...
- Tì nữ Cẩm Hồng dẫn Lê Mật đến phòng khách. Chương Dương công về mặt lạnh lùng đưa bàn tay ra hiệu mời khách ngồi và hỏi:
- Quý chức hạ cố đến tể xá chắc có việc gì?
- Lê Mật từ tốn nói:
- Xin công cứ yên lòng. Hạ quan đến đây thăm viếng chỉ vì chút tình nghĩa cố cựu chứ không có ý gì khác.
 - Xin lỗi, tôi chưa rõ được ngụ ý của quý chức!
 - Thưa, công không biết là phải. Hạ quan là Lê Mật, vốn là thị vệ của Dương Tiết-độ-sứ ngày trước. Khi tướng Kiêu Công Tiện thí chúa cướp quyền hạ quan đang lâm bệnh nằm nhà nên không ở cạnh Tiết-độ-sứ được. Chuyện không hay đã xảy ra, hạ quan buồn lắm nên nghỉ ở nhà làm ăn một thời gian khá lâu. Sau này thấy tình hình loạn lạc làm ăn không yên hạ quan mới đăng lính trở lại. Nay được cử tới giữ chức đề lĩnh ở đây, thuận dịp hạ quan tìm đến thăm viếng công cho thỏa tình.
- Chương Dương công ngẫm nghĩ giây lát rồi nói:
- Thì ra ông là người từng làm việc dưới trướng của thân phụ tôi! Xin lỗi thật tình tôi cũng có đôi chút nghi ngờ ông theo lệnh của Nam Tấn vương đến đây để dò xét. Nhưng tôi cũng chẳng lo ngại vì tôi có làm gì mờ ám hoặc giao tiếp với ai đâu! Hẳn ông cũng thấy như vậy chứ? Nay ông đã đến đây chỉ vì tình cố cựu thì quý lắm, sao chúng ta không uống một bữa cho vui?
- Thế rồi Dương công truyền người nhà dọn rượu thịt ra. Hai người cộng ly, chúc nhau những lời tốt lành. Chỉ một chốc chuyện trò ấm lạnh hai người đã cảm thấy gần gũi nhau nhiều. Chương Dương công hỏi:
- Ông ở trong quân chắc biết rõ tình hình đất nước bây giờ như thế

nào?

Lê Mật nói:

- Tình hình chung hiện cũng chưa được ổn định lắm. Nhiều lãnh chúa địa phương đang thừa dịp này để trỗi dậy thao túng quyền lực. Thiên Sách vương cũng như Nam Tấn vương đều đang rối đầu vì những chuyện đó.

- Ông liệu hai vương có khả năng chuyển loạn thành trị không?

- Thấy cũng khó đấy! Hình như hai vương cũng không hợp ý nhau lắm!

Chương Dương công mời Lê Mật cạn một chén nữa rồi thở dài nói:

- Già này coi như bỏ đi rồi chẳng nói làm gì, ông tương lai còn dài cũng nên liệu gió để phát cờ.

Lê Mật hơi lộ vẻ ngạc nhiên:

- Liệu gió để phát cờ? Công thương mến mà nói vậy thì hạ quan xin cảm ơn. Nhưng thiết nghĩ trai ngay thì cứ hết lòng vì chúa chứ cần nghĩ ngợi suy tính gì cho nhọc?

Chương Dương công làm ra vẻ đã thấm rượu:

- Tục ngữ có câu "Chim khôn chọn cành mà đậu, người khôn chọn chúa mà thờ". Tục cũng có lời "Người trí biết xa nước loạn để tránh họa". Tôi vì thương ông mà nói vậy, nếu có quá lời xin ông bỏ qua cho!

Lê Mật xuề xòa:

- Xin công đừng nói vậy. Công với hạ quan là chỗ thân tình đâu có gì mà phải dè dặt? À, hạ quan xin phép tò mò một chút. Nghe nói lệnh ái ngoan lắm, chẳng hay năm nay đã được bao xuân xanh? Gá nghĩa với ai chưa?

Chương Dương công nói:

- Chẳng giấu chi ông, con bé mới mười ba, cũng có chút nhan sắc, lại khá thông minh nữa. Nhưng cháu bướng bỉnh lắm, tôi dạy bảo không chịu nghe. Việc gì cháu cũng ưa làm theo ý mình. Nó là con một, nhà tôi cưng chiều quá đã thành quen. Tôi mong cháu thêm vài tuổi nữa rồi tìm một chỗ xứng đáng để gởi gắm mới yên lòng.

Nhớ lại lời viên đội nói về Vân Nga, Lê Mật hỏi:

- Hình như cháu cũng có gì khác thường?

- Vâng, cháu sinh ở Cổ Loa, lúc cháu mới ra đời bị mang chứng khóc nhè liên miên không ai dỗ được. Về sau có một đạo sĩ ghé nhà bảo đỡ giúp cho. Đạo sĩ vừa vỗ vào lưng cháu vừa hát "Nín đi thôi, nín đi thôi, Một vai gánh vác cả đôi sơn hà". Không ngờ đạo sĩ vừa hát xong câu hát thì cháu nín luôn. Đạo sĩ cho biết cháu sẽ là một nữ nhân khác thường. Tuy vậy, tới giờ tôi vẫn chưa thấy gì ở cháu ngoài

cái tính ngang bướng, có lẽ do nhà tôi quá cưng chiều mà sinh ra...

Lê Mật bồng nghiêng người nói gì nhỏ nhỏ với Chương Dương công. Công hơi nhú mày hỏi lại:

- Thật thế sao? Đúng là chuyện động trời, tôi có biết gì đâu! Để rồi tôi sẽ tính.

Lê Mật gật đầu nói:

- Hạ quan nghe một thuộc hạ nói vậy nhưng xin công cứ thử hỏi lại cho chắc. Giờ thì cũng hơi chiều rồi, hạ quan xin cáo từ, sẽ có dịp hạ quan trở lại thăm công.

Chương Dương công đứng dậy tiễn đưa khách. Công ân cần cầm tay Lê Mật dặn dò:

- Cám ơn ông đã đến thăm và cho biết những điều quan trọng như vậy. Khi nào rảnh xin mời ông cứ lại chơi. Già này ở đây không có ai bầu bạn cũng buồn lắm!

- Thưa vâng, nếu công không chê, những lúc thuận tiện hạ quan sẽ đến thăm công.

*

Khách vừa ra khỏi nhà Chương Dương công liền cho mời phu nhân đến phòng mình. Tiếp đó công lại cho đi đòi Vân Nga và hai tì nữ Cẩm Hồng, Tuyết Linh đến gấp. Lâm phu nhân đến gặp chồng ngạc nhiên hỏi:

- Chuyện gì mà trông tướng công có vẻ giận dữ vậy?

Chương Dương công tay đang cầm sẵn cây roi mây, vẻ mặt hầm hầm nói:

- Phu nhân nghĩ coi! Mình nuôi chúng để chăm sóc cho con mình, thế mà chúng dám dẫn dắt con mình vào con đường hư hỏng, thử hỏi mình có nên chấp chứa chúng nữa không?

Phu nhân chưa hiểu đầu đuôi ra sao thì hai cô gái trẻ khép nép bước vào:

- Bẩm tướng công, bẩm phu nhân, ngài đòi chúng con đến có gì dạy bảo?

Công giận dữ quát:

- Quì xuống! Thế tiểu thư chúng mày đi đâu không đến?

Hai cô gái rầm rập quì xuống và thưa:

- Dạ tiểu thư đang ngủ, tiểu thư khóa phòng lại không cho ai vào cả.

Công dấm tay xuống mặt bàn nghe một tiếng rầm, nạt lớn:

- Những buổi trưa bày hay dẫn tiểu thư đi chơi ở chỗ nào?

Hai cô gái tái mặt run lạt bật, nói không ra tiếng:

- Dạ... dạ...

Công quát cây roi mây trong không khí nghe vun vút đến rợn người.

- Nếu không chịu nói thật tao sẽ giết hết chúng mày! Những buổi trưa chúng mày thường dẫn tiểu thư đi chơi chỗ nào?

Cầm Hồng run đến lạc giọng, gắng gượng nói:

- Bẩm, tiểu thư tự ý đi trước và bắt chúng con phải đi theo chứ chúng con đâu dám!

Công quốc mắt nhìn sang Tuyết Linh:

- Còn mày nói sao?

Vừa hỏi công vừa quất một roi vào lưng làm cô gái oằn người xuống, run lật bật mà không dám khóc.

- Nói mau lên nếu mày không muốn chết!

Công thúc giục và lại giở cây roi lên. Lâm phu nhân lật đật can thiệp:

- Từ từ để chúng nói. Tướng công làm chúng khiếp quá như vậy làm sao chúng nói được? Tướng công hẳn biết tính con gái mình chứ! Nó chuyên nẩy ra những ý nghĩ nghịch ngợm và bắt người ta theo chứ nào chịu theo ai?

Vừa nói, Lâm phu nhân vừa dần cái roi trên tay chồng. Xong, bà quay nhìn hai cô gái, nhỏ nhẹ:

- Chuyện gì đã xảy ra chúng mày cứ thành thật kể lại cho tướng công nghe. Tướng công đang giận lắm đó. Chúng mày chớ nên đối trá mà ăn đòn!

Thế là hai cô gái kể lại từ đầu chí cuối chuyện dắt nhau đi xem lên bọn lính tắm trên sông. Cả hai cô đều quả quyết chính tiểu thư dẫn đầu rồi bắt hai cô phải theo chứ không phải do hai cô xúi giục.

Dương công giận dữ bắt cả hai cô nằm sấp xuống, đánh mỗi cô năm roi rồi hét:

- Từ giờ phút này chúng mày không được hầu hạ tiểu thư nữa!

Chúng mày phải đi đuổi chim đuổi chuột ở ruộng lúa nghe chưa! Đó là do chúng mày tự rước lấy khổ chứ không phải ta muốn thế. Hãy rút ngay cho khỏi mắt ta!

Hai cô gái meo máo bước ra khỏi phòng. Dương công nói với phu nhân:

- Từ rày bà hãy lựa đưa khác hầu hạ Vân Nga!

Lâm phu nhân vừa về phòng mình thì Vân Nga nhảy sà vào, nước mắt ràn rụa:

- Tại sao cha lại đuổi Cầm Hồng và Tuyết Linh? Con không chịu đâu!

Lâm phu nhân cau mày gắt:

- Tại sao mình là con giòng của giòng mà con lại hành động bậy bạ dưng ầy? Con có biết làm như vậy là thương tổn thanh danh gia đình lắm không? Cha con giận lắm đó! Bây giờ con còn muốn gì nữa?

- Con không cần biết! Cha mẹ phải trả Cẩm Hồng và Tuyết Linh lại cho con. Nếu không chịu nghe cha mẹ sẽ biết tay con!

Nói xong, Vân Nga giận dữ ngúng nguẩy bỏ đi. Lâm phu nhân thấy vậy vừa gọi vừa bước theo con nhưng Vân Nga không thèm nghe, bước nhanh vào phòng riêng đóng cửa lại. Lâm phu nhân chỉ còn biết lắc đầu.

*

Chiều hôm sau Lâm phu nhân tìm gặp Dương công, bà năn nỉ:

- Tướng công tính sao chứ con Vân Nga từ hôm qua tới giờ đóng cửa ở miết trong phòng không chịu ăn uống gì cả! Nó nhất định đòi trả Cẩm Hồng và Tuyết Linh lại cho được. Thiếp đã khô cả cổ mà không dỗ nó được. Hay tướng công tha cho chúng một lần đi!

Dương công nói với Lâm phu nhân:

- Lỗi ở bà mà ra cả! Bà cưng chiều nó quá giờ mới sinh ra nỗi này! Cũng còn may, chứ nếu đã xảy ra chuyện gì chúng ta còn cất mặt mà nhìn ai được? Bà hãy lo răn đe nó đừng để ta phải ra tay! Xảy ra chuyện một lần nữa ta nhất định không dung dẫu! Nhất là bà phải lưu ý con Tuyết Linh, cái thứ con phờng hát xướng giàu tưởng tượng hay nghĩ ra những trò quỷ quyết lắt léo ấy!

Liền đó, công cho gọi Cẩm Hồng và Tuyết Linh đến. Công nạt:

- Chúng mày phải nhớ đây là lần cuối tao tha cho chúng mày. Sau này tiểu thư làm việc gì không đúng, chúng mày phải báo cho ta biết ngay. Nếu không chúng mày sẽ bị đòn nặng rồi mất việc luôn nghe rõ chưa?

Sau đó, Chương Dương công thân hành đi quan sát cả trong lẫn ngoài lũy tre phía mặt sông Cầu Chày của trang trại. Xong xuôi, công cho người rào bít hết tất cả những chỗ từ bên trong có thể thông lọt ra ngoài lũy.

Dĩ nhiên cũng từ đó, bọn lính ở trại bên tả ngạn sông Cầu Chày cũng không còn hứng thú biểu dương hình hài khi tắm sông nữa.

*

Chừng hai tháng sau Lê Mật lại đến thăm Chương Dương công. Công vui mừng lắm, lại bày rượu uống cùng khách. Sau một hồi thăm hỏi vãn vơ, Dương công thấp giọng:

- Hỏi nhỏ ông việc này nhé. Nghe nói tình hình trong nước mỗi ngày mỗi rối rắm lắm, theo ông thấy, lời đồn ấy hư thực thế nào?

Lê Mật thành thật đáp:

- Sự thật cũng có vậy. Nhưng việc ấy ở ngoài tầm tay mình. Dám hỏi, công đã rũ áo hưởng nhàn rồi đâu cần quan tâm đến chuyện ấy cho mệt? Hạ quan cũng chỉ mong sao làm tròn chức phận mình để

khỏi mang tiếng với đời là đủ.

Dương công thở dài:

- Lễ thì như vậy, nhưng mình lại có cái tật hay xâm lo chuyện thiên hạ. À, còn một tháng nữa là đến ngày giỗ phụ thân tôi, hẳn ông cũng có vài kỷ niệm về người?

Lê Mật trầm ngâm một lát rồi nói chậm rãi:

- Hạ quan làm sao quên đức tiên công được! Người là ân nhân của gia đình hạ quan. Chính người đã giúp đỡ tác hợp sắt cầm cho vợ chồng hạ quan đây. Tiện phụ vẫn thường nhắc nhở đến ân đức của người.

Dương công nói:

- Chính vì những điểm thân tình ấy, tôi xin có vài lời khuyên: Đường công danh của ông còn dài, ông phải biết liệu gió mà phát cờ. Ở đời không mấy ai thương mình đâu. Vả, trời đất luôn xoay vần. Mình phải biết tùy thời chứ đừng bảo thủ làm vật hi sinh cho người ta vô ích. Tôi nói vậy thôi, chứ còn tùy ông...

Lê Mật ngồi im lặng suy nghĩ. Dương công lại tiếp:

- Theo ông hiện giờ đám giặc nào coi bộ nguy hiểm nhất?

Lê Mật nói:

- Tôi nghe hình như có cả chục lãnh chúa khá mạnh tranh nhau xưng là sứ quân cát cứ mỗi người một phương. Riêng đám Đinh Bộ Lĩnh ở động Hoa Lư là có vẻ sừng sỏ nhất.

- Phải, tôi cũng đã nghe danh Đinh Bộ Lĩnh. Bộ Lĩnh là một tay thủ lĩnh gan dạ, có nhiều mưu kế. Bộ hạ y vẫn quen gọi y là Động chủ Hoa Lư. Đó chính là tay anh kiệt đời này, có thể chuyển loạn thành trị. Nếu có dịp, ông nên liên kết với người này, đừng bỏ lỡ cơ hội lập công danh.

Lê Mật ngẫm nghĩ một lát lại nói:

- Cám ơn công đã có lời khuyên chân thành ấy. Nhưng tai vách mạch rừng ở đâu cũng có, xin công cẩn thận lời nói để tránh bớt sự phiền phức.

Dương công bỗng thở dài sườn sượt. Lê Mật ái ngại nhìn công. Ông chợt nhớ đến người chủ tướng cũ. Hình bóng Dương Tiết-độ-sứ lúc nào trông cũng凛冽 uy nghi. Chương Dương công ngày nay tuy gương mặt hao hao giống cha nhưng trông công chỉ thấy toàn vẻ mệt mỏi chán chường. Dương công lại nói:

- Tôi lo cho ông mới tâm sự vậy thôi. Ông thấy đấy, mọi người đều đã quay lưng với tôi. Những người đã từng chịu ơn huệ của tôi, những người đã từng được tôi coi như tâm phúc bây giờ đều lánh xa tôi hết. Chỉ có ông là người còn nghĩ đến tôi nên tôi quý ông lắm.

Lê Mật bụi ngùi nhìn người đối diện. Công chỉ nghĩ đến cái công mở nước của thân phụ mình mà trách đời, hận đời theo cách nhìn chủ quan của công. Công làm mất rồi! Khi Kiều Công Tiễn giết Dương Tiết-độ-sứ thì công bắt lực chạy trốn. Cơ nghiệp của Dương Tiết-độ-sứ lúc đó coi như đã thành mây khói. Ngô vương đã giết Kiều Công Tiễn trả thù cho cha vợ thì Ngô vương chính là người ơn của công, của gia đình công. Giang sơn nước Việt đã được Ngô vương giành lại trong tay nghịch Tiễn và giặc Nam Hán chứ đâu phải giành của gia đình công? Rồi lúc lâm chung, Ngô vương vì quá tin tưởng công mà giao phó việc sau cho công, sao công lại nhẫn tâm giết ngôi báu của con cháu Ngô vương? Chính việc cướp ngôi của công đã gián tiếp gây ra cái mầm loạn lạc hôm nay. Mọi hậu quả công đang gánh chịu đều do lòng tham của công mà ra. Ai còn dám o bế công làm gì khi công đã thất thế? Đó là lẽ tất nhiên. Nam Tấn vương nghĩ tình cậu cháu, đã dung tha công, không phải là người hữu đạo sao? Nếu gặp bất cứ kẻ nào khác liệu công có tồn tại đến hôm nay không? Sao giờ này công còn mê muội ngẫm ý xúi giục ta nọ kia? Sao công lại suy nghĩ thiên cận, cố chấp đến thế? Thật đáng giận! Nếu không vì chút ơn tri ngộ của Dương Tiết-độ-sứ ta đến với công làm gì?

- Trời hơi muộn rồi, hạ quan xin phép cáo từ. Thế nào ngày húy của đức tiên công hạ quan cũng đến để thấp cho người một nén hương.

- Vâng, xin ông nhớ nhé!

Trên đường về, cơn giận của Lê Mật dần dịu lại. Không thể được! Ta phải gần Chương Dương công để tìm cách ngăn chặn những sai lầm của ông ta. Ta không muốn con cháu Dương Tiết-độ-sứ phải mang tiếng xấu! Ta không muốn để Dương Tiết-độ-sứ phải mất nòi! Ta phải kéo ông ta ra khỏi cơn mê muội, tránh thoát tai họa mới khỏi phụ ơn chủ cũ! Nghĩ tới đây Lê Mật mới thấy lòng thanh thản một chút.

*

Tình hình trong nước mỗi ngày một rối ren thêm. Đề lĩnh Lê Mật hết sức bận rộn. Tuy thế, ông vẫn thỉnh thoảng dành ít nhiều thì giờ ghé trang Đông Lỗ thăm Chương Dương công. Hình như Chương Dương công cũng tinh ý nhận ra được thái độ của Lê Mật, sau này công ít khi nhắc đến chuyện thời thế. Lê Mật thấy vậy cũng an tâm, bèn tìm cách an ủi làm cho công vui vẻ hơn.

Ngày kia Lê Mật lại đến thăm Chương Dương công theo một lời hẹn trước. Nhưng khi Mật đến thì gặp công đang bị bệnh nặng. Lê Mật vào tận

giường bệnh để thăm hỏi, an ủi công. Lúc ấy Lâm phu nhân cũng vừa cho công uống thuốc xong, vẫn còn ngồi cạnh đấy. Công nắm tay Lê Mật nói giọng tha thiết:

- Phen này tôi sợ không qua khỏi. Tôi sống bấy nhiêu lâu vinh nhục cũng nếm đủ cả rồi. Tôi không muốn vương vís đến việc đời nữa. Tuy vậy, tôi vẫn còn một nguyện vọng e thực hiện không kịp.

Nghe công nói thế, Lê Mật ân cần hỏi:

- Nguyện vọng gì công có thể cho hạ quan biết được không? May ra hạ quan có thể giúp gì được công chăng?

Dương công hồn hển nói:

- Nếu ông thật tình chịu giúp đỡ thì nguyện vọng này chắc chắn thực hiện được. Tôi cũng chẳng giấu ông làm gì nữa. Nguyên trước kia tôi có giao ước với viên Thứ sử Hoan châu là Đinh Công Trứ sau này sẽ gả con cho nhau. Sau đó trải qua những cuộc dâu bể, hai gia đình không còn có cơ hội gần gũi nhau để thực hành ý nguyện. Bây giờ mặc dù ông Trứ đã qui tiên, nhưng tôi không muốn quên ước cũ. Nay nghe con ông Trứ là Đinh Bộ Lĩnh đang ở Hoa Lư, tôi muốn đem tiện nữ Vân Nga gởi gắm cho họ Đinh để giữ trọn lời đã hứa, như vậy mới đành lòng nhắm mắt!

Lê Mật giật mình:

- Việc này chắc hạ quan không giúp gì công được đâu! Bộ Lĩnh hiện là tên giặc đối đầu với triều đình, hạ quan làm sao dám liên lạc với y mà bảo giúp công?

Dương công lại nắm tay Lê Mật giải thích:

- Thiết nghĩ, nếu Bộ Lĩnh chịu lấy Vân Nga, giả như trời còn cho tôi sống, tôi hi vọng dùng lời này để khuyên Bộ Lĩnh quay về với triều đình như vậy không hay ư? Xưa nay mỹ nhân vẫn buộc được chân anh hùng. Ông giúp được việc đó không những gia đình tôi nhớ ơn ông mà đất nước cũng có thể giảm được phần nào nạn đao binh.

Một mối thắc mắc chớm lên trong đầu Lê Mật: Mấy lần trước Dương công đã từng nhắc tới Đinh Bộ Lĩnh với mình sao không nói đến chuyện quen biết hứa hôn này mà bây giờ mới nói? Lê Mật đang trầm ngâm suy nghĩ thì Dương công kéo tay Mật nài nỉ khẩn thiết:

- Ông là người thân tín của gia đình tôi, chẳng lẽ một ước nguyện nhỏ mọn của người sắp chết ông không khứng giúp sao? Nếu ông ngại, tôi xin viết một bức thư, nhờ ông cho người chuyển đến Bộ Lĩnh là đủ. Sau đó tôi không dám phiền tới ông nữa.

Nhìn dáng dấp tiều tụy, ánh mắt khẩn thiết của Dương công, Lê Mật không đành lòng. Giúp Dương công ư? Có thể gặp rắc rối đấy! Hay ta nhân cơ hội này để thăm dò thực lực của Bộ Lĩnh một phen cũng

tốt chán đi chứ! Ông suy nghĩ lại chốc lát rồi nói:

- Vâng, hạ quan sẽ gắng giúp công một lần này và cũng xin lỗi trước, đừng đòi hỏi hạ quan phải làm thêm việc gì khác đáng đáng tới chuyện này nữa.

Mắt Dương công bỗng sáng lên, hơi thở dồn dập:

- Cám ơn! Cám ơn! Già chỉ phiền ông một lần thôi, không dám phiền lần thứ hai!

Rồi công rút một phong thư đã viết sẵn để dưới gối, mở ra trước mặt Lê Mật:

- Ông cứ coi đi. Không có gì bí mật đáng ngại cả!
Chương Dương công Tam Kha gửi Đình hiền điệt,

Đã lâu lắm không gặp mặt, không biết hiền điệt bây giờ ra sao. Nguyên ngày xưa già này với tiên công có mối giao tình khá mặn nồng. Hai bên từng ước hẹn nếu bên này có con trai bên kia có con gái sẽ gả cho nhau. Không ngờ thế cuộc bể dâu đã làm đôi bên cách trở. Sau này biết được tiên công mọn mảy chỉ có hiền điệt trong khi già lại chỉ có một mụn con gái là Vân Nga. Dù tiên công đã khuất núi, với già lời ước cũ vẫn canh cánh bên lòng. Nay già cứ rày đau mai ốm, không biết ngày nào về với tổ tiên, ước xưa chưa thỏa nên lòng vẫn áy náy không yên. Hiền tiệp nữ Vân Nga đã được mười bốn xuân xanh, nhan sắc cũng khá mặn mà. Già không dám để trì trệ nên mượn giấy bút gửi mấy lời để tùy hiền điệt quyết định.

Mong thay!

Lê Mật xem xong phong kín bức thư lại rồi đút vào túi mình. Ông nói:
- Làm việc này dễ bị hiểu lầm là liên lạc với giặc lắm. Nhưng đã hứa, hạ quan gắng giúp công một lần. Về sau thì xin thôi.

*

Lâm phu nhân chứng kiến từ đầu chí cuối cuộc nói chuyện giữa Dương công và viên đề lĩnh Lê Mật. Càng lúc bà càng thêm ngạc nhiên. Những sự liên lạc, hứa hôn giữa Dương công và Thứ sử Đình Công Trứ thật tình bà không hay biết gì cả. Tới giờ này, việc chuẩn bị thực hiện hôn ước với Đình Bộ Lĩnh, công cũng chẳng hề bàn với bà một lời...

Sau khi đề lĩnh Lê Mật ra về, Dương công bỗng ngồi bật dậy. Lúc ấy trong phòng chỉ còn hai vợ chồng. Với vẻ mặt tươi rói, công nói với giọng phấn khởi:

- Phen này thì chắc chắn việc thành, phu nhân hãy cho gọi con Vân Nga vào đây. Chỉ một mình nó thôi!

Lâm phu nhân cảm thấy bất bình lắm, nước mắt bà cứ muốn trào ra. Từ bao lâu nay Dương công vẫn quen nề một mình quyết định mọi chuyện trong gia đình. Việc bán gả đứa con gái yêu quý của mình sao mình không hề được hỏi đến một tiếng? Áp úng một hồi bà mới mở miệng ra được:

- Cái vụ đính ước hôn nhân với Đình Công Trứ xảy ra hồi nào sao thiếp lại không hề hay biết gì cả? Lâu nay tướng công có hề nói đến chuyện đó đâu?

Chương Dương công trở lại nghiêm nghị:

- Đó là chuyện của ta! Thật ra thì chẳng có đính ước gì cả. Ta sở dĩ đặt ra chuyện như thế cũng chỉ có mục đích để gả Vân Nga cho Đình Bộ Lĩnh. Đình Công Trứ không còn trên đời thì ta nói sao mà chẳng được?

Lâm phu nhân hỏi lại:

- Nhưng tại sao lại phải gả Vân Nga cho Đình Bộ Lĩnh chứ?

- Ta nghe Đình Bộ Lĩnh là tay kiệt hiệt hơn người, hấn đủ khả năng diệt họ Ngô để trả thù cho gia đình ta!

Thì ra thế, lại chuyện hận thù, một mối hận thù không chính đáng! Lâm phu nhân đã vô cùng chán ngán phải nghe mãi cái điệp khúc này. Bà càng đau đớn hơn khi chồng mình nhẫn tâm đem đứa con gái duy nhất của mình ra làm vũ khí để trả hận! Nhưng đã vụ chữ tam tòng, biết làm sao hơn? Bà lại hỏi chồng:

- Tướng công liệu Đình Bộ Lĩnh có tin lời ta để cưới Vân Nga không?

- Bà sao lắm cảm thế? Dù trong lòng không tin chuyện đó, Bộ Lĩnh vẫn giả vờ tin để cưới con mình. Thằng đàn ông nào lại ngu đàn từ chối lấy một cô vợ trẻ đẹp bao giờ?

Phu nhân phản ứng yếu ớt:

- Nhưng họ Ngô đâu có xử ác với mình? Việc xảy ra trước đây mình cũng có lỗi chứ đâu phải chỉ lỗi ở họ Ngô?

Chương Dương công ho một tràng dài, đôi mắt đỏ kè, gầm lên:

- Bà dám bênh kẻ thù nữa sao? Bà không nhớ cảnh nhục nhã mà tôi phải chịu đựng sao? Xương Văn chỉ là thằng cháu, thằng con nuôi của tôi, thế mà nó dám bắt tôi quỳ lạy nó trước mặt bá quan để xin được sống, cái hận ấy ngàn đời tôi cũng không quên đâu! Bà hãy mau gọi con Vân Nga vào cho tôi dạy bảo.

Lâm phu nhân thấy chồng lại giận dữ như vậy bèn lẳng lặng bước ra ngoài. Lát sau, bà trở lại với tiểu thư Vân Nga. Nhìn đứa con gái của mình đẹp lộng lẫy như một nàng tiên, lòng công rộn lên bao nỗi tự hào. Tây Thi, Bao Tự, Điều Thuyền... ngày xưa có lẽ cũng đẹp đến

thế là cùng. Vân Nga không đợi cha nói, tự động ngồi xuống chiếc ghế ngay trước mặt cha.

- Con có biết cha gọi con đến đây có việc gì không?

Vân Nga nhanh nhẹn nói:

- Cha muốn nói gì cứ nói liền đi, "lệnh bà" còn có công chuyện nữa đó!

Dương công cau mặt nạt:

- Câm ngay! Không phải lúc nào cũng đùa được! Công chuyện gì cũng dẹp hết! Việc này rất quan trọng, con phải nghiêm chỉnh để nghe! Lơ là không được đâu!

Lâm phu nhân nhìn con. Vân Nga kinh ngạc ngồi im lặng. Dương công tiếp:

- Năm nay con đã mười bốn tuổi. Lớn rồi, con phải đi lấy chồng. Ngày xưa bố đã hứa gả con cho chàng Đinh Bộ Lĩnh, có thể nay mai chàng sẽ cho người đến rước con. Từ giờ phút này con phải biết tự răn mình, sửa đổi tính nết để khi về ăn ở với nhà chồng khỏi bị người ta chê trách bố mẹ không biết dạy con...

Vân Nga quay lại hỏi mẹ:

- Ủa! Chàng Đinh Bộ Lĩnh nào thế? Ở đâu?

Lâm phu nhân đưa mắt nhìn Dương công. Công nói:

- Cha chàng ta là bạn của cha. Chàng là một viên tướng đánh giặc rất giỏi.

Vân Nga giãy nảy:

- Một ông già à? Con không chịu lấy ông già đâu!

Dương công nghiêm giọng:

- Già gì mà già! Tương lai hấn làm vua đấy! Nếu không lấy hấn làm sao con có hi vọng trở thành "lệnh bà"?

Rồi công quay sang Lâm phu nhân:

- Từ nay phu nhân hãy cho người dạy dỗ Vân Nga kỹ hơn. Đừng để nó tiêu phí thì giờ vào những trò chơi vô ích. Con hư tại mẹ, bà phải chịu trách nhiệm về nó!

*

Gần một tháng sau Lê Mật lại ghé trang Đông Lỗ. Chương Dương công vừa nghe báo tin đã vồn vã ra tận ngõ đón tiếp:

- Ông về rồi đấy à? Chuyện tôi nhờ cậy ông làm có thành tựu không?

Lê Mật đáp:

- Mọi sự đều tốt lành! Nhưng Đinh tướng quân nói đang bận việc quân quá nên chưa thể đến bái yết Dương công!

Khách theo Dương công vào nhà. Công mời khách ngồi và gọi

người nhà dâng trà. Lê Mật để ý thấy Dương công đã có vẻ khỏe mạnh, da dẻ trông hồng hào hơn trước nhiều. Ông nói:

- Hạ quan xin chúc mừng Dương công sức khỏe đã bình phục!

Chương Dương công tươi cười:

- Chính nhờ ơn ông cả đấy! Việc ông nhận lời liên lạc với Đinh Bộ Lĩnh đã làm cho tôi phấn chấn tinh thần để vượt qua cơn bệnh!

Lê Mật vẻ mặt không vui:

- Xin công đừng nói thế! Hạ quan vì muốn đáp ơn chủ cũ đã liều phạm phép nước một lần. Từ đây việc làm của công hạ quan sẽ không dự đến!

Nói rồi Lê Mật rút trong mình ra một phong thư trao cho Dương công. Công vội vàng mở ra đọc:

"Tiểu diệt Đinh Bộ Lĩnh kính lời trình bá bá cùng bá mẫu!

Trước đây tiểu diệt có nghe tiên phụ nói đến chuyện giao kết giữa hai nhà Dương Đinh. Tiểu diệt cũng mong sớm được bái kiến bá bá cùng bá mẫu để được nghe lời vàng ngọc dạy bảo. Nào ngờ tiên phụ đột ngột về trời không kịp di lại dấu tích gì nên đường dây liên lạc bị cắt. Xét phận mình, tiểu diệt không dám tự tiện đường đột làm phiền bá bá cùng bá mẫu. Nay được bá bá cùng bá mẫu bao dung không quên ước cũ, đoái nghĩ tới phận hèn, thật là may cho tiểu diệt biết chừng nào! Tiểu diệt đâu dám phụ lòng tri ngộ của bá bá cùng bá mẫu! Tuy nhiên, hiện việc quân gấp rút không thể coi thường, tiểu diệt xin thư thả một thời gian, sẽ cố gắng tới đa để được bái yết bá bá cùng bá mẫu, chậm nhất là vào đầu năm tới. Thư không cạn lời.

Kính bái".

Đọc xong thư, Dương công liền gọi Lâm phu nhân tới. Công trao bức thư cho phu nhân, cười đắc chí:

- Phu nhân thấy chưa? Ta biết là Bộ Lĩnh không phụ ước mà!

Lê Mật đứng dậy nói:

- Việc công nhờ cậy hạ quan đã hoàn tất, giờ xin cáo từ!

Chương Dương công như sức tỉnh ra:

- Ấy, ấy, xin đề lĩnh hươm đã, lão hồ đồ thật! Người nhà đâu hãy mau dọn rượu thịt để ta mời quan đề lĩnh giải lao!

Nhưng Lê Mật chấp tay nói:

- Cám ơn thịnh tình của Dương công, nhưng xin đề dịp khác, gấp gì. Giờ hạ quan đang cần về lo chuyện đồn trại.

- Nếu đề lĩnh quá bận thì đành lần khác vậy. Thế nào lão cũng sẽ mời đề lĩnh lên vườn Trích Tiên chơi một chuyến.

Chú thích: Năm Canh Tuất: 950 sau TL, Giáp Dần: 954 sau TL.

Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm

CHƯƠNG HAI

Lê Mật đến Hoa Lư đúng vào lúc Động chủ Đinh Bộ Lĩnh đang tìm cách liên lạc giao hảo với một vài thế lực khác hầu mở rộng tầm ảnh hưởng của mình. Khi biết Lê Mật nhận sứ mạng của Chương Dương công mà đến, Đinh Động chủ mừng lắm. Ông vẫn tin tưởng Chương Dương công còn được nhiều thế lực trong nước sẵn sàng làm hậu thuẫn. Khi đọc xong lá thư của Chương Dương công, Động chủ chỉ bỡ ngỡ chốc lát rồi định tĩnh lại ngay. Bỡ ngỡ vì ông chưa nghe cha mẹ ông nói đến hôn ước này bao giờ. Nhưng ông mừng rỡ vì đây là đầu mối tốt để ông có thể phát triển thanh thế. Điều làm ông vui nhất là trong thư có nói rõ Dương Vân Nga là con một của Chương Dương công. Ông cho tiếp đãi Lê Mật rất nồng hậu rồi bảo Lưu Cơ thay mình viết bức thư phúc đáp.

Sau khi Lê Mật ra về rồi, Đinh Bộ Lĩnh bèn hội các tướng lại để bàn việc. Các tướng đều vui vẻ chúc mừng:

- Mừng cho Động chủ sắp đẹp thêm duyên mới, thỏa mãn ước hẹn của đức tiên công!

Đinh Bộ Lĩnh cười ha hả:

- Có thật mấy ông chúc mừng ta hay cười nhạo ta già mà còn ham đấy?

Đinh Điền cười tùm tùm:

- Chuyện hứa hôn giữa bá phụ với Dương công sao đệ chưa hề nghe ai trong gia tộc mình nói tới lần nào cả? Tự nhiên huynh trưởng được vợ đẹp từ trên trời sa xuống, khoái quá rồi còn gì!

Đinh Bộ Lĩnh cười chuyển câu chuyện sang hướng khác:

- Đẹp hay không, chân hay giả thật sự ta cũng chưa biết thế nào. Điều chắc chắn là Dương công vốn chẳng ưa gì họ Ngô, mà lúc này là lúc ta cần cầu kết lòng người, vậy cần gì phải đắn đo? Việc trước mắt bây giờ, ta phải lựa một người thật khéo léo đến Đông Lỗ một chuyến. Trước để dò xét tình hình chung, sau tìm hiểu xem Chương

Dương công có giúp đỡ ta được gì nữa không. Đồng thời, xin rước Dương tiểu thư về Hoa Lư một thể. Trong anh em ai có thể thay ta làm việc ấy?

Nguyễn Bặc, Đinh Điền đều tình nguyện xin đi. Bộ Lĩnh nhìn Lưu Cơ hỏi ý:

- Trong hai ông ấy nên chọn ai đi?

Lưu Cơ nói:

- Lúc này Cổ Loa cũng như các sứ quân đang dòm ngó nhau dữ lắm. Việc đi lại giữa những kẻ có thế lực không nên khinh xuất, nhất là ta có kèm thêm nhiệm vụ rước dâu nữa. Đinh huynh trông tướng người uy vũ quá, dễ làm cho thiên hạ chú ý, Nguyễn huynh thì tánh tình nóng nảy, thẳng thắn quá, gặp việc trái ý e khó dẫn lòng, cả hai đi đều không tiện. Việc này cần một người khéo léo, uyển chuyển, phải biết cứng biết mềm đúng lúc. Theo tôi nghĩ, Động chủ nên giao cho Lê Hoàn là thích hợp hơn cả. Hơn nữa, Đông Lỗ lại gần phủ Thiệu Thiên, quê quán của Lê Hoàn, Lê Hoàn rành đường đi nước bước hơn người khác, cũng là dịp để Lê Hoàn ghé về thăm quê một chuyến chẳng tiện sao?

Bộ Lĩnh quay sang Lê Hoàn:

- Ông Lưu Cơ nói phải đấy, ông giúp ta đi chuyến này được chứ?

Lê Hoàn mừng rỡ thưa:

- Được Động chủ tin tưởng mà giao nhiệm vụ quan trọng, lẽ nào tiểu tướng không cố gắng hết mình! Chỉ sợ tiểu tướng bất tài làm không trôi việc mà thôi.

Bộ Lĩnh cười:

- Ông đã nhận lời thì ta còn ngại gì nữa! Vậy, hãy chuẩn bị để ngày mai lên đường. Ông cứ trình với Dương công là lúc này ta không thể rời Hoa Lư được. Ông Lưu Cơ sẽ lo thu xếp sính lễ để ông mang theo. Ta tin chắc Dương công hiểu hoàn cảnh ta lúc này mà giản tiện bớt thủ tục.

Lê Hoàn thưa:

- Tiểu tướng cũng nghĩ vậy, nếu có gì rắc rối, tiểu tướng xin cố gắng chằm chước để giải quyết cho êm đẹp.

Bộ Lĩnh dặn lại:

- Có ghé thăm quê nhà thì cũng chóng chóng mà về, ta trông đợi ông đấy!

*

Lúc bấy giờ Đinh Bộ Lĩnh đã có ba người vợ. Người đầu tiên là Mai

thị, lớn tuổi hơn chồng, là người vợ do chính mẹ Bộ Lĩnh cưới về, đã qua đời. Bà này có hai người con một trai một gái là Đinh Liễn và Đinh Phát Kim. Đinh Liễn năm ấy đã ngoài hai mươi tuổi, lúc bấy giờ đã là một dũng tướng nòng cốt của Hoa Lư.

Người vợ kế tiếp là Trịnh thị, đã có với Bộ Lĩnh một con gái tên Minh Châu. Trịnh thị là người hiền từ, nhu thuận, chỉ biết tuân phục gia đình chồng. Vì người vợ cả không còn, Trịnh thị đương nhiên được coi là Động chủ đệ nhất phu nhân. Người vợ thứ ba là Ca Ông, một người đàn bà Mường con của một vị tù trưởng từng vang danh một thời. Ca Ông còn trẻ, khá đẹp và thật thà chất phác. Bà được coi là Động chủ đệ nhị phu nhân.

Bình sinh Đinh Bộ Lĩnh là người ham mê việc chinh chiến mà ít chú ý đến nữ sắc. Ông biết Dương công là người thù của họ Ngô, lại nghĩ Dương công còn nhiều người tâm phúc cũ, nên bằng mọi cách ông phải chớp lấy cơ hội. Nghe trong thư Dương công nói tiểu thư Vân Nga có nhan sắc mặn mà, nhưng ông không cần quan tâm đến điều đó. Vân Nga dù có xấu như ma lem ông cũng sẵn sàng chấp nhận. Điều quan trọng của ông là nối kết được với họ Dương. Vì vậy, khi chọn được Lê Hoàn lo việc này ông hài lòng lắm.

Hôm sau, Lê Hoàn và đoàn tùy tùng khăn gói lên đường.

Lê Hoàn người làng Trung Lập, huyện Thủy Nguyên, phủ Thiệu Thiên*, Ái châu, cha là Lê Mịch, mẹ là Đặng thị, cả hai đều mất sớm. Thấy Lê Hoàn khôi ngô tuấn tú, một viên quan cũng người họ Lê, cùng quê với Hoàn, đã nuôi Hoàn làm con nuôi cho ăn học. Lê Hoàn đã tỏ ra thông minh tốt chúng, mới mười sáu tuổi đã thành một thanh niên trí dũng kiêm toàn. Trông bề ngoài người ta chỉ thấy ở Hoàn một dáng vẻ nho nhã, mềm mỏng nhưng thực sự bên trong chứa đựng cả một tánh khí cứng cỏi, cao ngạo, đầy tham vọng. Ở lứa tuổi đó, Hoàn đã có ý tự chọn cho mình một hướng đi. Người cha nuôi đã mấy lần khuyên Hoàn lên Cổ Loa để tìm cơ hội tiến thân nhưng Lê Hoàn đều tìm cách từ chối. Sau đó, khi nghe Hoa Lư chiêu hiền đãi sĩ, Hoàn tự mình dẫn thân đến ứng mộ. Lúc đầu Hoàn phục vụ dưới trướng Đinh Liễn, rồi dưới trướng Đinh Điền. Chẳng bao lâu sau, tài năng của Lê Hoàn đã được những đầu lĩnh ở Hoa Lư chú ý.

Đinh Bộ Lĩnh tuy là một người có uy vũ khác thường nhưng tính tình lại rất bình dị. Các tướng Đinh Điền, Nguyễn Bặc, Trịnh Tú, Lưu Cơ... vẫn hay xưng hô huynh huynh đệ đệ với ông rất thân tình. Riêng Lê Hoàn thì bao giờ cũng giữ một khoảng cách, lúc nào cũng gọi Động chủ và xưng tiểu tướng đảng hoàng. Bộ Lĩnh cất đặt việc gì Lê Hoàn cũng thi hành nghiêm chỉnh. Hoàn rất khôn ngoan, bình tĩnh trước

mọi tình huống và luôn ứng xử hợp lý. Vì vậy, Bộ Lĩnh cũng như các tướng đều nể nang Hoàn.

Đối với thuộc cấp, Lê Hoàn thưởng phạt rất nghiêm minh. Hoàn thường đi sát với quân sĩ ân cần thăm hỏi tìm hiểu nguyện vọng của họ để giúp đỡ. Hoàn rất ghét những kẻ lánh nặng tìm nhẹ, tặc trách trong công việc. Một lần đi kiểm soát thấy một chòi canh vắng người, Hoàn lập tức đòi viên đội trưởng để hỏi lý do. Thì ra tên lính gác vì quá buồn ngủ nên đã lén nằm dưới chân chòi làm một giấc. Hoàn lập tức cho viên đội trưởng tập trung quân sĩ lại rồi hài tội tên lính:

- Nhiệm vụ người lính gác rất quan trọng. Nhiều lúc tính mạng cả một đồn, một trại sống chết tùy thuộc vào một người lính gác. Giặc đến mà người lính gác không phát giác ra để báo động cho cả trại biết để chống cự với giặc thì chết là cái chắc. Vậy, cái tội bỏ canh gác không thể nào tha thứ được. Hôm nay tên Hợi đã phạm phải điều tối kỵ đó, ta phải mượn cái đầu của nó để làm gương cho mọi người.

Thế là tên Hợi bị lôi ra chém.

Về việc đánh giặc, Hoàn là người có nhiều mưu lược, biết ước đoán tình thế, biết tận dụng địa hình địa vực, luôn tạo được thế chủ động trên chiến trường. Khi đã lâm trận, Hoàn bao giờ cũng hăng hái xông pha đi trước. Quân sĩ vì thế đều phải hăng hái tiến theo. Nhờ vậy, quân của Hoàn xuất trận chẳng mấy khi thất bại. Những người có công đều được Hoàn ban thưởng rất xứng đáng. Chiến lợi phẩm thu được hoặc phẩm vật do Động chủ ban thưởng, Hoàn đều phát hết cho lính, không bao giờ giữ lại cho riêng mình chút gì. Vì thế, quân sĩ dưới quyền Hoàn đều rất nể phục vị chủ tướng. Nhờ vậy, đội quân do Hoàn chỉ huy chẳng bao lâu đã trở thành đội quân thiện chiến nhất của Hoa Lư. Động chủ Đinh Bộ Lĩnh dần nhận ra ở Lê Hoàn một tài năng quân sự đáng nể.

Lê Hoàn dẫn theo mười thuộc hạ thân tín, trong số đó có một người cháu họ của Hoàn tên Lê Án. Mọi người đều ăn mặc theo lối con buôn mà đi. Cả đoàn chỉ có một mình Lê Hoàn cỡi một con ngựa cao lớn hùng dũng, còn tất cả đi bộ. Dọc đường không có gì trở ngại. Ngày đi đêm nghỉ, năm ngày sau họ đã đến Thiệu Yên. Khi vào nghỉ tại một quán trọ, Lê Hoàn nói với mọi người:

- Trước khi đi, Động chủ nói sở dĩ giao việc này cho ta là vì Đông Lỗ cũng gần quê ta, ta có thể nhân tiện ghé thăm xóm làng được. Bây giờ chưa có cô dâu chắc đi thăm viếng tiện hơn lần trở về.

Hôm sau Lê Hoàn dẫn đoàn người về thăm quê cũ của mình. Các kỳ hào và trai tráng ở Trung Lập và các làng xã lân cận nghe nói Hoàn

đã theo Đinh Bộ Lĩnh, kéo đến thăm hỏi rất đông. Nhân đó, Hoàn hết sức ca tụng sự cường thịnh của Hoa Lư. Các trai tráng nghe nói lấy làm vui thích lắm. Nhờ thế, trong thời gian ở lại quê hai ngày, Hoàn ngầm chiêu tập được một số tráng đinh để đưa về Hoa Lư.

Lê Hoàn ước hẹn với họ ai muốn đi cứ chuẩn bị sẵn sàng. Khi đón dâu xong sắp về Hoa Lư, chàng sẽ cho người đến dẫn đi.

Thăm viếng xóm làng xong xuôi Hoàn mới kéo bầu đoàn đến trang Đông Lỗ.

Nghe tin người đại diện của Động chủ Hoa Lư đến, Dương công lật đật thay quần áo ra đón tiếp. Vừa thấy Dương công, đám thuộc hạ của Lê Hoàn đều quì xuống. Lê Hoàn chỉ nghiêng mình thi lễ:

- Tiểu tướng là Lê Hoàn, thuộc hạ của Hoa Lư Động chủ, xin kính chào Chương Dương công!

Dương công nhìn Lê Hoàn giây lát, hơi lộ vẻ ngạc nhiên:

- Thôi, khỏi cần đa lễ. Mời ông vào tậ xá hãy nói chuyện.

Lê Hoàn khoát tay ra hiệu cho bọn thuộc hạ đứng dậy. Đám người nhà của Dương công vội mời họ đến chỗ tạm nghỉ. Lê Hoàn bước theo Dương công vào nhà trong. Khi gia nhân dọn trà nước xong, Dương công hỏi:

- Động chủ vẫn mạnh giỏi chứ!

- Bẩm vâng, Động chủ tôi khỏe mạnh lắm, tiếc rằng người đang bận rộn việc quân nên không đến hầu Dương công được!

Dương công cười:

- Nghe nói thế lực của Động chủ Hoa Lư mạnh lắm, lão xin thành thực chúc mừng. Hôm nay tướng quân đến đây có mục đích gì?

- Thưa, tiểu tướng vâng lệnh Động chủ đến đây dâng thư và nộp sính lễ để thực hiện hôn ước giữa ngài và Đinh Thứ sử tiên công.

Dương công lộ vẻ vui mừng:

- Động chủ Hoa Lư quả thật là kẻ thành tín không quên ước cũ của cha mẹ, xứng đáng làm gương cho thiên hạ! Bàn tính việc này phải có mặt phu nhân ta mới được!

Nói xong Dương công liền sai người đi mời phu nhân. Lê Hoàn cũng gọi đám thuộc hạ chuẩn bị lễ vật. Lát sau thì Lâm phu nhân đến. Hai tên thuộc hạ của Hoàn cũng bưng hai khay vàng ngọc gắm lụa vào trình lên.

Lê Hoàn dâng thư và thưa:

- Vì thiên hạ đang qua phân, để tránh tai vách mạch rừng, Động chủ tôi không muốn lộ việc đi lại với ngài nên không dám tổ chức lễ nghi rênh rang đúng lệ. Động chủ tôi chỉ xin dâng một ít vàng ngọc gắm lụa tượng trưng, xin ngài thông cảm chấp nhận cho!

Dương công xem thư xong, nhìn Lê Hoàn hơi lâu, nói:

- Ta từng có cả thiên hạ, của cải đối với ta không đáng kể. Bộ Lĩnh xử sự như vậy là tốt lắm rồi. Ta rất mừng cho con gái ta được gởi thân gặp nơi xứng đáng.

Lâm phu nhân tiếp:

- Tiệm nữ còn khờ khạo lắm, xin tướng quân chuyển lời chúng tôi đến Đinh Động chủ, nếu tiệm nữ có sai sót vấp vấp gì xin chớ chấp trách. Măng non còn dễ uốn, từ từ mọi việc sẽ tốt đẹp.

Lê Hoàn toan đáp lời nhưng thấy Dương công nhìn mình có vẻ khác lạ thì dậm ra ngậm ngừng. Dương công lại nói:

- Động chủ Hoa Lư có được những thần tử như ông chắc hẳn làm nên nghiệp lớn chẳng sai! Ông cứ ở đây nghỉ ngơi vài bữa, đợi lão chuẩn bị cho tiệm nữ một ít của hồi môn rồi nhờ ông đưa về Đinh gia luôn thể. Gia đình lão xin thành thật cảm ơn ông.

- Cảm tạ Dương công và phu nhân, tiểu tướng xin vâng theo lời chỉ dạy.

Dương công gọi người quản gia đến dặn dò điều gì đó rồi quay sang Lê Hoàn:

- Lão đã cho thu xếp xong chỗ nghỉ cho đám người nhà của tướng quân. Riêng tướng quân, cách đây hai phòng có một phòng nhỏ cũng khá đầy đủ tiện nghi, lão vẫn dành cho khách quý. Xin mời tướng quân nghỉ tạm đó vài hôm. Nếu khi nào tướng quân cảm thấy nơi này ồn ào khó chịu, xin mời tướng quân ra Trích Tiên Viên chơi cho khuây khỏa. Ở đó tướng quân có thể dạo mát thưởng hoa, xem cá, đánh cờ... Lão lúc nào cũng sẵn sàng chiều ý tướng quân.

- Dạ, tiểu tướng đâu dám phiền Dương công đến thế. Tiểu tướng chỉ xin cho mượn một chiếc giường, một tấm chăn là đủ...

- Không! Tướng quân đừng áy náy chuyện đó. Thật lòng lão rất quý tướng quân. Lão có mắt nhìn người lắm chứ! Tướng quân chính là bề tôi lương đồng sẽ giúp Đinh Động chủ lập nên nghiệp lớn.

Công cười ha hả nói tiếp:

- Sau này khi đắc ý rồi chớ quên lão nhé!

Lê Hoàn khiêm tốn nói:

- Không dám! Dương công quá khen làm tiểu tướng thêm thẹn mặt.

Lê Hoàn thấy Dương công thật tình quý mến mình thì hết sức vui vẻ. Uống trà chưa xong thì gia nhân đã dọn cơm chiều. Công và phu nhân ân cần mời Lê Hoàn cùng dùng bữa với họ. Trong khi ăn uống, Lâm phu nhân hỏi Lê Hoàn:

- Nghe Đinh Động chủ hiện nay có đến hai vợ, chẳng hay sinh hoạt gia đình của Động chủ vẫn trong âm ngoài êm chứ?

Lê Hoàn thưa:

- Thú thật tiểu tướng cũng chẳng tìm hiểu chuyện đó bên trong thế nào. Tiểu tướng chỉ thấy cả hai bà đều có vẻ hiền và qua lại thân mật với nhau. Hình như Động chủ cũng chẳng tỏ vẻ thiên vị bà nào.

Lâm phu nhân có vẻ mừng:

- Như thế thì ta đỡ lo. Làm mẹ khổ lắm tướng quân à, gả con mà cứ sợ con khổ!

Cơm nước xong, người quản gia dẫn Lê Hoàn vào nghỉ ở phòng dành cho khách quý của trang Đông Lỗ. Lê Hoàn hỏi:

- Hồi chiều tôi nghe trang chủ nói đến Trích Tiên Viên, chắc chỗ đó đẹp lắm nhỉ?

Người quản gia đáp:

- Đó là một khu vườn cảnh trí hết sức tuyệt vời. Người đang có nỗi phiền muộn bức rứt đến thế nào hãy bước vào đó tự nhiên bao nhiêu ưu uất đều bay biến hết. Dương công vẫn hay lui tới nghỉ ngơi dưỡng thần ở đó.

- Tại sao gọi là Trích Tiên Viên?

- Thưa, vì đó là khu vườn do Dương công cho lập ra với mục đích làm nơi di dưỡng tinh thần. Sau khi thoái vị, công cảm thấy đau khổ tột cùng và mang tâm trạng một vị tiên bị đày, chẳng còn thiết chi việc đời nữa. Khi đến Đông Lỗ này, việc trước tiên của công là lập cái vườn để giải sầu ấy nên công đặt tên là Trích Tiên Viên, tức là vườn của vị tiên bị đày. Công đã hao tốn không biết bao nhiêu tiền của cho khu vườn này. Ngoài một số cây ăn quả các loại như nhãn, vải, ổi, mít..., công đã cho người tìm đủ các loại kỳ hoa dị thảo từ nhiều nơi đem về trồng. Ở trung tâm vườn công cho dựng một ngôi nhà chính để nghỉ. Trong ngôi nhà chính, công cho sắm sửa đủ thứ tiện nghi để có thể ở lại. Có cả tủ sách chứa nhiều sách quý nữa. Gần gần đó, công cho dựng một ngôi nhà khác dành cho gia nhân. Công đã tạo cho vườn cảnh của mình thành một chốn non Bồng nước Nhược đâu đâu ấy!

Lê Hoàn cười:

- Chắc giờ Chương Dương công đã thành vị lão tiên thật sự?

Người quản gia buột miệng:

- Nhưng là vị lão tiên còn vương cốt trần...

Lê Hoàn ngạc nhiên:

- Sao ông lại nói vậy?

Người quản gia cười:

- Nói để bụng, tướng quân bỏ qua cho, thực sự trang chủ tôi vẫn chưa nguôi hận cũ. Vì thế công rất kỳ vọng ở Hoa Lư Động chủ,

chàng rể tương lai của người. Tướng quân thấy trang chủ tôi tiếp đón tướng quân như thế thì đủ biết. Thiết tưởng tướng quân cũng nên đề nghị với người đi viếng Trích Tiên Viên một lần kéo uống chứ!

- Cám ơn ông quản gia. Quả thế thì tôi phải xin Dương công viếng Trích Tiên Viên một chuyến.

*

Hôm sau, khi Lê Hoàn vừa thức giấc thì Lê Án đã đứng chực sẵn bên cạnh, Lê Án nói:

- Chương Dương công cho người sang mời tướng quân dùng trà từ sớm nhưng thấy tướng quân còn ngủ nên người kia vẫn ngồi đợi bên ngoài đấy.

Lê Hoàn giật mình:

- Sao người không gọi ta dậy?

Lê Án thưa:

- Bởi hồi hôm tướng quân thức đọc sách khuya quá. Lại nữa, Dương công có dặn người nhà không được đánh thức, phải chờ tướng quân dậy mới được mời.

Lê Hoàn bèn lật đặt sửa soạn sang phòng trà của Dương công.

Thấy Hoàn đến, Dương công tươi cười nói:

- Lão có lệ quen thức dậy sớm nên làm phiền tướng quân. Hôm nay lão muốn mời tướng quân đi chơi ở Trích Tiên Viên một lần cho biết. Sau khi ngoạn cảnh, chúng ta sẽ có những thú giải trí khác. Không rõ tướng quân có nhã hứng nào? Chơi cờ, uống rượu, đánh đàn, hội họa hay làm thơ để lão cho người chuẩn bị?

Lê Hoàn cười lúng túng:

- Thưa, tiểu tướng thô lậu lắm, chỉ biết chơi cờ sơ sài và uống rượu chút ít.

Dương công cười ha hả:

- Vậy tướng quân là tri kỷ của lão rồi. Lão cũng chỉ thích hai món đó. Tướng quân nên dặt theo một thuộc hạ để sai khiến cho tiện.

Dương công lại quay sang đám người nhà:

- Hôm nay thằng Thiên, thằng Vạn thu xếp để theo ta ra Trích Tiên Viên chơi!

Lê Hoàn tưởng phải dùng ngựa nên sai Lê Án chuẩn bị. Chương Dương công thấy vậy khoát tay cười:

- Khỏi cần ngựa. Lão đây còn đi bộ được mà!

Lê Hoàn ngạc nhiên hỏi:

- Bộ Trích Tiên Viên gần lắm sao?

Dương công cười:

- Cũng không gần nhưng đi bộ được. Lão vẫn thích đi bộ cho khỏe người. Minh con nhà võ mà!

Lát sau thì mọi thứ đã được chuẩn bị đầy đủ. Dương công cầm một cây gậy, thằng Thiên gánh một gánh nhẹ những thứ cần thiết, thằng Vạn cầm một cây dao rừng. Thầy trò Lê Hoàn thì mang vũ khí của mình. Đoàn người ra khỏi nhà đi được một đoạn thì họ bắt đầu thấy hai bên đường người ta trồng bí đỗ бат ngàn, lá xanh lá vàng lẫn lộn, trái lộ ra vô số nằm lổn ngổn trên một vùng đất rộng mênh mông không thấy được đâu là ranh giới. Con đường mòn không có được một cây bóng mát dưới ánh mặt trời buổi sáng chói chang đã làm mọi người đổ mồ hôi. Lê Hoàn tiến lại gần anh thanh niên cầm cây dao rừng tên Vạn, thân mật hỏi:

- Bí trồng nhiều thế này làm sao tiêu thụ cho hết?

- Chở đi nhiều nơi khác chứ tướng quân! Mấy vạn trái bán cũng hết, lo gì!

Lê Hoàn cười:

- Tìm chơi cảnh tiên mà sao lại phải chịu qua cơn nóng bức thế này, đúng là tiên bị đày. Chừng bao lâu nữa mới đến?

Gã gia nhân tên Vạn cũng cười:

- Dạ, qua hết cái vùng trồng bí đỗ này thì tới. Dương công vẫn nói trước khi vào Thiên Thai phải qua ải đọa đày trần tục đã mới thấy được Thiên Thai là chốn hạnh phúc. Cũng như muốn ăn cơm ngon trước hết phải để bụng thật đói đã.

- Anh chắc hay đến chơi ở Trích Tiên Viên lắm?

- Dạ thưa, chúng con từng toán thay phiên nhau, không phải đến chơi mà đến canh phòng, tưới tắm, chăm sóc hoa trái, cho chim cho cá ăn hàng ngày.

- Người ngoài có hay đến chơi vườn này không?

- Thưa không, chỉ có Chương Dương công, Dương tiểu thư và hai cô hầu hay đến thôi. Tướng quân là vị khách quý đầu tiên được mời viếng Trích Tiên Viên đấy!

- Vậy ư, không ngờ ta lại hân hạnh đến thế!

- Thưa, đúng vậy - thanh niên tên Vạn bỗng bước nhanh vượt qua mọi người - Xin lỗi tướng quân, con phải lên trước để mở cổng.

Bấy giờ Lê Hoàn mới nhìn thấy một tấm biển đề ba chữ lớn "Trích Tiên Viên" ở phía trước mặt. Từ khi bắt đầu chuyến đi, Dương công vẫn xăm xăm bước trước, lúc này công bỗng dừng lại đợi Lê Hoàn:

- Ông biết không, chính cái vườn này đã cho lão những giây phút thanh thoi tâm trí nhất. Mỗi khi có sự bức dọc, lão lại đến đây tịnh

dưỡng. Có khi lão ở lại cả mấy ngày, ngắm cảnh chán thì đọc ẩm hay nằm đọc sách. Hôm nay là lần đầu lão cho mang bàn cờ đến, lại có bạn đối ẩm, chắc hẳn vui hơn nhiều.

Công cầm tay Lê Hoàn dắt qua cái cổng chính, cười hãnh diện hỏi Hoàn:

- Ông đã nhận ra cảm giác gì về cảnh tiên chưa?

Lê Hoàn giật mình. Quả thật suốt đoạn đường đến đây ông rất khó chịu vì sự nức nội dưới ánh nắng gay gắt của một buổi sáng đứng gió. Giờ bỗng nhiên ông thấy sáng khoái hẳn dưới bóng râm mát rượi của mấy cây nhãn cổ thụ trồng hai bên lối dẫn vào vườn. Rồi mùi hương hoa thoang thoảng, tiếng chim hót líu lo càng làm cho Lê Hoàn vui vẻ, xao xuyến...

- Thừa Dương công, công mới đến lập nghiệp nơi này cao tay là chục năm mà sao lại trồng được những cây ăn trái có vẻ nhiều tuổi vậy? - Lê Hoàn hỏi.

- Ông không rõ chứ thật ra lão đã lập cái vườn này từ thời còn trai trẻ. Ngày ấy đâu ngờ mình lại chuẩn bị cho hôm nay, thế mà lại hay. Chúng ta hãy vào nhà uống nước cái đã rồi tiếp tục đi ngoạn cảnh...

Vừa theo chân Dương công bước vào nhà, Lê Hoàn ngạc nhiên nghe mấy tiếng chào hơi lạ tai:

- Chào mừng Dương công! Chào mừng Dương công!

Thì ra đây là tiếng hai con két. Lê Hoàn ngược lên thấy một dãy lồng sơn phết đủ màu rất đẹp mắt treo trước hiên nhà. Ngoài hai con két, còn có rất nhiều loại chim quý hiếm khác, mỗi con một vẻ xinh xắn sặc sỡ vô cùng, nhiều con cất tiếng hót rất hay. Lê Hoàn phải ngẩn ngơ hồi lâu trước các giống chim lạ lần đầu tiên trong đời chàng thấy được.

Sau khi ăn bánh uống nước, Dương công dẫn Lê Hoàn đi dạo vườn. Hoa ơì là hoa đủ loại, muôn hồng ngàn tía nhìn đâu cũng thấy rất toàn hoa. Hương thơm cứ tỏa ngào ngạt, ong bướm cứ bay lượn dập dìu... Rải rác đó đây là những bể nước nuôi cá cảnh, có đặt những hòn non bộ dựng những cảnh sắc con nai, con hổ... rất lâm tuyền hoặc mang vẻ tiên giới như hai ông tiên ngồi đánh cờ, gã tiều phu chống búa đứng xem...

Dương công lại dẫn Lê Hoàn ra suối Ngọc Chân. Con suối này cũng cực kỳ xinh đẹp. Lòng suối không lớn lắm, hơi dốc, khúc cạn khúc sâu. Nước suối rất trong, đứng bên bờ ta có thể thấy rõ những con cá bơi lượn bên dưới. Đó đây vài cánh hoa rụng man mác trôi theo dòng. Những con cá nhảy lên đớp rửa làm cho những cánh hoa ấy vỡ ra, chúng tranh nhau ăn những mảnh vụn hoặc những con kiến. Có

nhiều đoạn suối được ngăn những bậc đá để tạo thành những cái thác nhỏ xinh xắn. Hai bên bờ suối cũng rất hoa là hoa chen chúc đủ loại. Thỉnh thoảng lại có vài phiến đá lớn mặt phẳng mát rượi có thể nằm nghỉ được ở ngay dưới bóng râm của một tàn cây cổ thụ. Đến nơi này, hai người đàn ông một lão một trai không hẹn mà cùng nổi hứng nằm dài lên những phiến đá, ngửa mặt ngắm trời mây. Tiếng suối rù rì, róc rách hòa với tiếng chim chồ này líu lo, chồ kia ríu rít, chồ nọ véo von dồn dập, cộng thêm tiếng vượn réo ngân dài xa xa, thỉnh thoảng lại điểm thêm vài tiếng cu gáy thông thả... tạo thành một thứ âm nhạc đa dạng nghe khoái nhỉ làm sao!

- Con suối này quả thật là con suối tiên! Thừa Dương công, ngài đặt tên con suối này là Ngọc Chân nó mang ý nghĩa gì?

- Ô, đó là tên một trong hai nàng tiên mà ngày xưa Lưu Thần, Nguyễn Triệu đi hái thuốc trong rừng gặp được. Hai chàng đã chung sống với hai nàng tiên ấy ở một nơi gọi là động Thiên Thai qua một thời gian tràn đầy hạnh phúc. Sau vì nhớ nhà quá, hai chàng bèn xin về thăm một chuyến. Hai nàng bảo không nên, nhưng hai chàng cứ nài nỉ mãi. Rốt cục hai nàng phải xiêu lòng thuận theo. Khi về đến quê hương, hai chàng mới biết mình đã sống trải qua nhiều đời. Họ ra đi hái thuốc vào giữa đời Hán, lúc về thăm làng cũ thì đã sang đời Tấn. Cảm thấy bơ vơ, trở trọi giữa lũ cháu chắt xa lạ, hai chàng hối hận bèn tìm trở lại động Thiên Thai tìm người cũ. Nhưng ở đây hai người chẳng còn tìm lại được dấu vết xưa, mọi thứ đã thay đổi cả. Việc đó đã được một thi sĩ đời Đường làm thành thơ, lâu quá lão không còn nhớ tên thi sĩ nào, hình như là Tào Đường thì phải!

Thế rồi Dương công cao hứng ngâm:

"Tái đáo Thiên Thai phỏng Ngọc Chân,
Thương đài bạch thạch dĩ thành trần,
Sanh ca tịch mịch nhàn thâm động,
Vân hạc tiêu điều tuyệt cựu lân,
Thảo thụ tổng phi tiền độ sắc,
Yên hà bất tợ văn niên xuân,
Đào hoa lưu thủy y nhiên tại,
Bất kiến đương thời khuyến tửu nhân!"

Giọng ngâm của Dương công buồn, hàm chứa bao nhiêu nuối tiếc có lẽ mang tâm trạng như hai chàng Lưu, Nguyễn. Công thở dài rồi tiếp:

- Ông thấy đấy, có nhiều cái đẹp qua rồi không bao giờ tìm lại được nữa. Khi hai chàng Lưu Nguyễn trở lại thăm Ngọc Chân chỉ thấy còn trơ rêu xanh đá trắng. Tiếng sanh ca trong động sâu đã im phăng

phắc. Mây bay hạc múa cùng là người xóm cũ cũng chẳng còn. Cây cỏ cũng đã đổi màu tất. Mây khói, ráng chiều cũng chẳng thấy đẹp như xưa. Chỉ còn chẳng là dòng nước chảy cuốn theo những hoa đào vẫn lặng lẽ trôi như ngày trước. Than ôi, người chuốc rượu cho ta thời ấy bây giờ ở đâu?

Lê Hoàn nhìn Dương công, chàng bắt gặp ở công một vẻ đăm chiêu, ngùi ngùi. Có lẽ công đang thả hồn về một thuở vàng son xa xưa. Chàng chợt thấy mình thông cảm sâu xa lòng dạ vị cựu vương. Phải, mới ngày nào xe ngựa xôn xao! Hằng ngày điếc tai vì những lời tán tụng, nịnh bợ! Bao nhiêu cô gái thanh tân dập dìu hầu hạ từng bữa ăn, từng giấc ngủ! Giờ đây hiu quạnh, người cũ cũng chẳng còn ai! Thử hỏi trước cảnh đổi thay to lớn như vậy ai mà chẳng có lúc cảm thấy bùi ngùi? Để phá tan bầu không khí này, Lê Hoàn bình phẩm:

- Vườn Trích Tiên quả thật tuyệt vời! Từ bé tới giờ tiểu tướng mới gặp được một nơi có cảnh trí tuyệt vời như thế này! Tiểu tướng cũng thành thực xin bái phục sức khỏe của Dương công, ngần ấy tuổi tác mà đi bộ cả buổi dưới nắng gắt chẳng thấy hề hấn gì!

Như chợt tỉnh cơn mộng, Dương công quay lại nhìn Lê Hoàn:

- Có gì đâu, chẳng qua là thói quen thôi. Giờ chúng ta tạm về nhà nghỉ ngơi rồi lát nữa chơi ít ván cờ, được không?

- Dạ, tiểu tướng rất hân hạnh được hầu cờ Chương Dương công.

Thế là Dương công sai người nhà dọn một mâm rượu thịt và sắp bàn cờ ra ngay trước hiên nhà. Công chỉ cái bầu rượu bên ngoài có vẽ hai con rồng xanh đang múa lượn giữa những đám mây vàng, nói với Lê Hoàn:

- Đây là thứ rượu gia truyền loại thượng hạng do chính người nhà lão nấu và cất giữ đã nhiều năm. Lão chỉ dùng thứ này trong trường hợp mời khách đại quý. Chúng ta hãy làm trước mỗi người một chung để thêm hứng thú mà chơi cờ.

Nói xong, công rót rượu ra chung. Lê Hoàn hơi ngạc nhiên: "Không ngờ Dương công lại trân trọng với mình đến thế!". Uống xong chung rượu đầu, hai người bắt tay vào bàn cờ. Dương công nhường cho Lê Hoàn ra quân trước. Những nước cờ đầu, có lẽ do sự xúc động và nể nang, Lê Hoàn đi có vẻ lúng túng. Chẳng mấy lúc quân của Hoàn đã bị quân Dương công áp đảo. Nhìn bàn cờ ai cũng nghĩ Dương công thắng cầm chắc. Nhưng rồi không hiểu vì sao Dương công lại lơ đãng đi những nước sơ hở. Cuối cùng Dương công thua bàn đó. Thua ngược bàn cờ mình đã chiếm được ưu thế toàn bộ trước nhưng công không có vẻ bực bội chút nào, lại còn hào hứng nói:

- Đấy, có sức mạnh áp đảo người ta trước chưa chắc đã thắng. Ngược lại, kẻ bị người áp đảo tưởng không ngại đầu lên nổi rồi cuộc lại thành công! Vậy, tướng quân và lão phải làm mỗi người một chung để mừng cho sự biến cải kỳ diệu này!

Lê Hoàn liền rót rượu rồi hai người cùng nâng lên một lượt. Khi sắp lại bàn cờ thứ hai, Dương công càng cao hứng ngâm vang:

- "Nhân tình tợ chỉ, trương trương bạc, Thế sự như kỳ, cuộc cuộc tân..." Người xưa đã nói khó mà sai chạy lắm! Không có chi bạc bể bằng tình người! Có lẽ lão là người đã kinh qua chuyện đó đậm đà nhất. Nhưng ai ở bạc thì có trời trả bạc lại thôi. Họ Ngô rồi cũng tới ngày tàn. Chuyện đời như bàn cờ, mỗi ván mỗi mới, không có ván nào giống ván nào đâu!

Lê Hoàn giật mình. Chàng lại nhìn Dương công, chàng cảm thấy như mắt công đang tóe ra những tia uất giận. Dương công lại rót rượu. Giọng công gần như mất mạch lạc, thiếu tự nhiên:

- Uống đi, uống đi mà chúc mừng cho sự đổi thay sắp đến. Nay ông tướng Lê Hoàn, những tướng tá dưới quyền Đinh Bộ Lĩnh cỡ như ông được mấy người?

- Thừa, hạng tiểu tướng như Hoàn này kể làm gì thêm hỡi người. Những người theo Động chủ từ lâu từng lập bao nhiêu công trạng oanh oanh liệt liệt đâu có thiếu? Lưu Cơ, Trịnh Tú, Đinh Điền, Nguyễn Bặc,... tay nào cũng đáng mặt anh hùng. Đó là chưa kể đến một trang kiệt hiệt đang lên, chính là người con cả của Động chủ - Đinh Liễn - một ngôi sao sáng chói trên vòm trời Hoa Lư!

- Vậy thì chúng ta phải uống mừng cho Hoa Lư Động chủ!

Dương công khua tay đụng phải bàn cờ làm cho quân cờ hai bên mới đi vài nước trở nên lộn xộn. Cả hai cũng chẳng ai buồn sắp lại chúng. Lê Hoàn chưa uống hết một chung thì Dương công đã tự thưởng cho mình ba chung liên tiếp. Rồi công lại rót cho Lê Hoàn, thúc ép:

- Ông phải uống thật nhiều mới phải chứ! Cổ Loa bị diệt vong thì ông thành khai quốc công thần của tân triều chớ chẳng chơi đâu!

Lê Hoàn nhận ra Dương công đã lộ hẳn thái độ thất thường. Tuy tuổi lượng chàng cũng cao nhưng trước mặt vị cựu vương lớn tuổi - cũng là nhạc phụ tương lai của Hoa Lư Động chủ, và nhất là trước thái độ thất thường đó, Lê Hoàn bắt đầu giữ ý. Mặc kệ Hoàn, Dương công chẳng thèm để ý. Đối nhân không uống Dương công vẫn tự rót uống một mình. Lát sau, Dương công ra lệnh:

- Hãy mang thêm rượu lại đây để ta chúc mừng Hoa Lư sớm tới ngày dấy nghiệp!

Hai gã Thiên và Vạn lật đật mang rượu lại. Dương công tiếp:

- Thăng Thiên, thăng Vạn và cả thăng gì theo Lê tướng quân đó, cho phép tụi mày mang mấy vò rượu nhè ra ngoài kia uống với nhau để chúc mừng tướng quân Lê Hoàn sẽ trở thành vị khai quốc công thần của một triều đại mới!

Trời đất ơi! Dương công đã say đến thế sao?

Đám thuộc hạ cũng đâm ra ngẩn ngơ: Rượu quý nữa! Có bao giờ Dương công ra ân huệ rộng rãi với đám đầy tớ đến mức ấy đâu? Chắc hẳn trong lòng ngài đang có niềm vui lớn. Phải chăng vì tiểu thư Vân Nga sắp về nhà chồng? Thiên và Vạn nghe công nói mà không dám tin ở tai mình, chúng đều ái ngại nhìn Lê Hoàn như hỏi ý. Lê Hoàn cũng ái ngại nói với Dương công:

- Nếu để chúng cùng say hết thì e có khi chúng mang lỗi với ngài?

Dương công đẩy bàn cờ ra một bên, lớn tiếng:

- Ta đã nói cho phép mà! Chúng bây không nghe lệnh ta nữa hay sao? Chỉ cần nhớ đêm nay ta và Lê tướng quân ở lại đây, bây phải lo thấp đèn trong lán ngoài sớm hơn thường lệ!

Hai anh người nhà chỉ đợi có thế. Vừa khỏi phải châu chực hầu hạ chủ nhân vừa được tự do uống rượu ai không muốn? Lê Hoàn thấy vậy bèn gọi Lê Ân lại dặn:

- Dương công đã cho phép thì người cứ uống với anh em. Nhưng nhớ uống chừng mực đấy nhé!

Thế là ba chàng trẻ hí hửng mang một chiếc chiếu dẫn nhau đến dưới một gốc mít có tàn lớn cách hiên nhà một đoạn khá xa. Dương công có lẽ do nổi riêng trong lòng có cơ hội bộc lộ, cứ uống tràn. Chẳng mấy chốc công đã nói cười, rồi khóc gào, rồi ngâm thơ loạn ra. Lê Hoàn không dám ngăn cản mà chỉ ngồi uống sơ sài cầm chừng. Khi Dương công đã say gục, Lê Hoàn đỡ công lên một cái giường lèo rồi lót dưới đầu cho công một chiếc gối. Sau đó Hoàn ngồi nhắm nháp một mình, nhìn Dương công mà suy ngẫm chuyện bề dâu trong cuộc đời...

Bọn thăng Vạn vẫn thay nhau chốc chốc trở lại xem chừng Dương công. Tới khi thấy chủ đã thật sự ngủ say, chúng mới yên chí tham gia cuộc vui một cách trọn vẹn.

Lê Hoàn lai rai đọc ẩm một hồi cũng ngà ngà. Lúc ấy mặt trời cũng gần lặn. Nhớ lại hồi chiều Dương công có dặn người nhà thấp đèn trong nhà lán trước hiên sớm, Hoàn đứng dậy đi lại chiếu rượu của bọn trẻ để nhắc nhở chúng. Nhưng khi tới gần, Lê Hoàn thấy gã đệ tử của mình đang gối đầu ở gốc mít mà ngủ. Hai gã người nhà của Dương công thì đang khật khà khật khụ ngồi không vững, có lẽ sắp

gục cả. Lê Hoàn đến bên cạnh mà chúng cũng chẳng hay biết.

Chàng tức cười lắm lắm:

- Thế này thì còn biết trời trăng gì nữa! Bọn trẻ ham vui quá độ!

Thế rồi Lê Hoàn lẳng lặng bỏ đi. Chàng định dạo quanh một vòng rồi trở lại thắp đèn giúp chúng.

Trời chuyển từ ngày qua đêm lúc nào Lê Hoàn không hay. Mặt trăng xuất hiện giữa bầu trời sớm quá. Chàng chỉ thấy ánh sáng không gian nhạt hơn, dịu hơn, và khí trời mát mẻ hơn lúc mặt trời sắp lặn một chút. Bởi thế Lê Hoàn không vội lo việc thắp đèn. Càng về đêm nhiều loại hoa càng tỏa hương ngan ngát khiến Lê Hoàn càng say mê thích thú. Chàng đi quanh hết luống hoa này đến luống hoa khác mà không biết chán... Khi sức nhớ Dương công say nằm một mình đã khá lâu, Lê Hoàn mới vội quay về. Nhưng bước được vài bước, chàng giật mình thấy một cô gái hiện ra chắn lối. Dưới ánh trăng, Lê Hoàn nhận ra đó là một cô gái khá đẹp. Chàng lên tiếng hỏi:

- Cô nương là ai lại đến đây lúc đêm hôm thế này?

Cô gái nở một nụ cười thu hút, giọng dịu dàng:

- Thiếp là Hải Đường tiên tử, thân thiếp vốn là cây hoa hải đường sống hàng ngàn năm, hấp thụ tinh khí của trời đất mà thành. Hôm nay thấy bậc anh hùng đơn độc đi thưởng hoa nên mạo muội tìm đến xin tương kiến. Nếu anh hùng không chê sơn dã quê mùa, thiếp xin được núp bóng tùng quân để nâng khăn sửa túi, chẳng hay anh hùng khứng chịu không?

Lúc ấy Lê Hoàn đang ngây ngây vì hơi rượu. Vả, câu chuyện nàng Ngọc Chân mà Hoàn được nghe kể hồi trưa vẫn còn vương vất trong đầu. Nghe cô gái tự giới thiệu, Lê Hoàn bỗng thấy hoang mang cực độ. Chàng đứng như phỗng đá trở mắt nhìn nàng. Nàng là tiên thật ư? Hay là ma quái trá hình?

- Sao, chàng không muốn làm bạn với thiếp ư? Chàng sẽ hối hận như hai chàng Lưu, Nguyễn ngày xưa!

Lê Hoàn bối rối chưa biết nói sao bỗng sau lưng chàng lại nổi lên một giọng cười khúc khích. Chàng giật mình quay lại - một cô gái khác đang từ từ tiến lại phía chàng. Cô gái mới xuất hiện cất tiếng trong trẻo:

- Không muốn làm bạn với Hải Đường tiên tử, hay là chàng muốn làm bạn với thiếp chăng? Thiếp là Phù Dung tiên tử đây. Thân thiếp vốn là cây hoa phù dung, cũng nhờ sống hàng ngàn năm hấp thụ tinh khí của trời đất mà thành. Chàng so sánh xem Hải Đường tiên tử và thiếp ai xinh đẹp hơn ai? Chàng muốn chọn người nào?

Lê Hoàn nhìn Phù Dung tiên tử, nàng này cũng đẹp để không kém.

Lúc ấy nhiều đám mây bay qua bầu trời làm cho mặt trăng lúc ẩn lúc hiện, khiến ánh sáng trong vườn càng thêm vẻ mờ ảo huyền hoặc. Trước những mỹ nhân dưới cảnh tượng đó, sự suy nghĩ phán đoán nhậm lệ thường ngày của Lê Hoàn bỗng tan biến đâu hết. Chàng cứ đứng trân ra, miên man nghĩ tới những chuyện ma quái hiện hình mà chàng đã được nghe. Chàng vừa thích thú vừa sợ hãi...

- Sao? Chàng quyết định nhanh đi chứ! Hay là cả hai đưa thiệp đều cùng về hầu hạ chàng được không? Đàn ông như ngôi nhà năm ba cửa sổ đâu có ngại chi phải không chàng?

Mình say quá rồi chẳng? Lê Hoàn đưa tay nắm một mớ tóc trên đầu giật mạnh mấy cái. Vẫn còn biết đau mà, mình đâu đã say lắm? Lê Hoàn đang phân vân thì một chuỗi cười khanh khách vang lên, tiếp theo là một giọng nữ khác:

- Làm tướng quân gì mà nhút nhát quá vậy? Lệnh bà sẽ gả cả hai tiên tử đó cho tướng quân, tướng quân có bằng lòng không?

Câu nói chế nhạo của cô gái này đã làm cho Lê Hoàn thoát hẳn khỏi cơn mộng. Thì ra ba cô gái này chính là thầy trò Dương Vân Nga. Chàng hơi thẹn, cười chào:

- Thế mà các cô cứ đùa mãi. Tiểu tướng xin kính chào tiểu thư và hai cô! Sao tiểu thư lại đến đây khuya khoắc lắm vậy?

Một cô gái thân hình đẹp, dáng đi uốn lượn như thân con rắn đang trườn, tiến lại gần Lê Hoàn, nàng nói:

- Thấy cha em đi chơi với tướng quân gần tới vẫn chưa về, biết thế nào cha em cũng say nên em dẫn Cẩm Hồng và Tuyết Linh đến đây để săn sóc người. Vừa rồi chúng em đùa nghịch một tí có làm phiền tướng quân không? Cuộc dạo chơi ở Trích Tiên Viên này có làm tướng quân hài lòng không?

Lê Hoàn sững sờ nhận ra thiếu nữ này lại cực kỳ xinh đẹp, trội hơn hẳn hai cô gái kia. Cối thế lại có người mặt hoa da phấn như thế này ư? Ngoài gương mặt diễm kiều, nàng còn có một dáng vóc đẹp để tràn đầy nhựa sống nữa. Một ý nghĩ bất chính thoáng lướt qua đầu óc Lê Hoàn: Đáng tiếc thay, một cây quế giữa rừng sắp lọt vào tay một anh Mán cục mịch may mắn có nhiều tài phép! Vân Nga cũng ngạc nhiên chăm chú nhìn Lê Hoàn. Cả hai tưởng chừng như muốn thôi miên nhau. Trong lòng Lê Hoàn rộn lên một niềm băng khuâng khó tả, chàng ồm ồm đáp:

- Thừa tiểu thư, đối với tôi cuộc đi chơi này thật tuyệt vời, tôi sẽ nhớ mãi suốt đời. Hồi chiều tôn công có đọc cho tôi nghe bài thơ Thiên Thai, không ngờ bây giờ tôi lại may mắn lạc vào một cõi Thiên Thai thật. Tiếc rằng cuộc dạo chơi không kéo dài được bao lâu!

Vân Nga hỏi lại Lê Hoàn:

- Chàng cho rằng cuộc hội ngộ này mong manh quá chăng?

Nhìn Vân Nga đứng dưới ánh trăng, quả là một nàng tiên giáng phàm. Vẻ đẹp của nàng đã cuốn hút tinh thần Lê Hoàn một cách mãnh liệt. Chàng tiếc rẻ: Sao đến lúc này ta mới được gặp nhau?

Chàng đáp không cần kiềm giữ:

- Thừa vâng, mong manh thật, và lại quá muộn màng!

- Mong manh? Muộn màng? Nhưng có vẫn còn hơn không! À, cha em say ngủ được bao lâu rồi?

- Thừa tiểu thư, ngài mới ngủ lúc mặt trời sắp lặn.

Vân Nga quay nhìn Cẩm Hồng và Tuyết Linh, nói:

- Thằng Thiên thằng Vạn đều say rượu nằm liệt cả rồi, các người hãy vào nhà thấp đèn lên rồi sửa soạn chỗ ngủ cho cha ta và tướng quân! Nhớ khoan làm kinh động ông cụ, đợi khi nào ta vào hãy hay!

Hai người nữ tì cười liếc xéo vị chủ nhân của mình rồi kéo nhau đi.

Vân Nga bước xích lại gần Lê Hoàn, nói nhỏ:

- Cha em vẫn có thói quen ngủ một giấc vài canh giờ liền sau mỗi lần say. Giờ này chỉ có lửa cháy may ra mới đánh thức cha em dậy được!

Lê Hoàn làm ra vẻ lo lắng hỏi:

- Tiểu thư đến đây quá khuya thế này không sợ Chương Dương công rày sao?

Vân Nga cười tự nhiên:

- Như ngày thường thì em cũng sợ đấy. Nhưng lần này đặc biệt, chỉ còn vài ngày nữa em phải xa cách người rồi, em muốn được gần gũi để sẵn sóc người lúc nào hay lúc đó. Hơn nữa em cũng có rất nhiều kỷ niệm đẹp ở Trích Tiên Viên này, giờ thì em sắp xa hẳn nó rồi.

Chắc hẳn cha em thông cảm mà chẳng trách em đâu.

Lê Hoàn cười:

- Xin lỗi Hoàn tôi hơi tò mò, tiểu thư có thể kể cho Hoàn tôi nghe một kỷ niệm nào ở Trích Tiên Viên mà tiểu thư cho là đẹp nhất được không?

Vân Nga cười tinh nghịch:

- Như cuộc gặp gỡ hôm nay chẳng hạn!

- Nó đẹp như thế nào tiểu thư cho biết rõ hơn được không?

- Giai nhân ngộ anh hùng! Nó càng đẹp vì cuộc gặp gỡ mong manh chóng tàn, "hợp hoan cánh thiếu biệt ly đa". Đó chẳng phải là nét đẹp để ta phải nhớ suốt đời ư?

- Thật thế ư? Thế chẳng hiểu vì lý do gì tiểu thư lại dàn cảnh cho hai người hầu chòng ghẹo Hoàn tôi như vậy?

- Muốn được trả lời câu hỏi này, tướng quân phải trả lời em một câu hỏi khác đã, bằng lòng không?

- Vâng, Hoàn tôi không ngại điều đó.

- Vậy nhé, Đinh Động chủ là người thế nào?

- Đó là một người có tài đánh trận...

Vân Nga chận lại:

- Đinh Động chủ là người có tài đánh trận thì ai chẳng biết. Em muốn hỏi tướng mạo Đinh Động chủ như thế nào cơ? Hình dạng? Màu da? Mặt mũi? Tánh tình? Cung cách ăn ở chẳng hạn! Tướng quân cho em biết điều đó được không?

Lê Hoàn có vẻ lúng túng:

- Xin tiểu thư miễn cho Hoàn tôi câu trả lời này, vài ngày nữa gặp mặt Động chủ tiểu thư tự nhiên sẽ rõ, đâu có muộn.

- Không, em muốn biết ngay bây giờ cơ mà!

- Nhưng tiểu thư biết trước để làm gì chứ? Việc sẽ đến rồi cũng phải đến mà!

Vân Nga cười khoái trá:

- Biết trước để so sánh với một người khác không được sao?

Câu nói của Vân Nga làm Lê Hoàn kinh ngạc. Nếu Đinh Động chủ nghe được những lời này thì thật bất lợi cho nàng. Nhưng nàng muốn so sánh Đinh Động chủ với mình hay với người khác?

- Dám hỏi tiểu thư, tiểu thư muốn so sánh Động chủ với người nào?

Vân Nga chỉ tay thẳng vào mặt Lê Hoàn mà cười ngật nghẻo:

- So sánh với tướng quân chứ còn với ai nữa?

Quả thật nàng ăn nói táo tợn quá! Theo Hoàn nhận xét thì vị chủ tướng của mình đáng vóc cường vĩ, rất can đảm, dũng mãnh, nhiều mưu trí, nhưng có lối cư xử với người chung quanh hơi thô lậu, ăn nói dung tục... Lê Hoàn cũng tự biết mình khôi ngô tuấn tú, đáng đáp phong lưu, ăn nói chững chạc hơn người. Nghe Vân Nga nói thế chàng cũng thấy thích chí nhưng không khỏi hoảng sợ:

- Xin tiểu thư chớ đùa quá trớn như vậy không tốt đâu!

Vân Nga cười mím chế nhạo rồi hạ giọng:

- Thì có sao đâu, tướng quân sợ à? Bây giờ em trả lời câu hỏi của tướng quân khi nãy nhé! Gần đây em được cha già cho biết em đã được hứa gả cho Đinh Động chủ và cũng sắp tới ngày về nhà chồng. Em có dò hỏi về người chồng tương lai của mình thì có người cho biết ông ấy là một tay anh hùng nhưng hơi thô lỗ cộc cằn. Em phải tuân lệnh cha già nhưng không được vui lòng lắm. Khi tướng quân tới gặp cha em, em liền sai Cẩm Hồng và Tuyết Linh rình nghe xem hai bên nói gì với nhau. Hai đứa nó về cho biết chỉ nói chuyện hôn

nhân chứ chẳng có gì khác. Chúng lại không ngớt khen ngợi tướng quân là người khôi ngô tuấn tú, dáng dấp đường bệ. Lúc đó thật sự em chưa hình dung ra hình ảnh tướng quân như thế nào. Chúng sống với em đã nhiều năm nên tình thân nhau cũng thấm thiết như chị em. Em nghĩ mình sắp về làm vợ một bậc quý nhân thì cũng nên giúp cho chúng tìm một chỗ dựa tốt sau này. Em thấy tốt nhất là cho một hoặc cả hai đưa chúng được kết duyên với tướng quân. Khi chúng em vào Trích Tiên Viên thì gặp lúc tướng quân đi ngắm hoa một mình. Chúng em kín đáo theo dõi tướng quân một hồi rồi bàn nhau dàn cảnh đùa nghịch với tướng quân một trận cho vui, cũng là dịp để hai bên gặp nhau. Không ngờ tới khi rõ mặt, em thấy tướng quân còn vượt xa những lời Cẩm Hồng và Tuyết Linh đã ca ngợi. Kẻ nào được nâng khăn sửa túi cho tướng quân sẽ là những kẻ tốt phước. Nhìn lại duyên phận của mình em không khỏi băn khoăn suy nghĩ...

Nghe Vân Nga nói toạt ý nghĩ của mình ra như thế, Lê Hoàn hết sức bối rối, xúc động. Thật tình từ khi thấy mặt Vân Nga, Hoàn đã choáng váng vì sắc đẹp của nàng. Những ý nghĩ bất chính càng lúc càng nảy nở trong đầu óc chàng. Phải chiếm đoạt nàng, dẫn nàng đi một chốn xa xôi nào đó là xong! Với bản lĩnh của chàng, và giữa thời buổi loạn lạc này, ai làm gì chàng được? Nhưng vốn là người cẩn thận, Lê Hoàn vẫn thăm dò:

- Cám ơn tiểu thư đã có lòng đoái nghĩ tới Hoàn tôi. Nhưng kiếp này Hoàn tôi không thể đền đáp cái ân tình đó được, đành xin nguyên chờ kiếp sau vậy.

Vân Nga hỏi lại:

- Nhân sinh quý thích chí! Tại sao mình phải đợi đến kiếp sau hử chàng?

- Vì hoa đã có chủ, mà chủ lại là...

Lê Hoàn chưa nói xong câu thì Vân Nga đột ngột tiến sát Lê Hoàn, nắm lấy bàn tay nóng hổi của chàng:

- Như vậy cái câu người xưa nói "nhân sinh quý thích chí" đâu có giá trị gì?

Ánh trăng mờ ảo, men rượu, hương hoa và hơi hướm mỹ nhân đồng lõa với tấm lòng cuồng nhiệt của tuổi trẻ đã xua tan nỗi lo sợ cái họa mất đầu của Lê Hoàn. Trong phút chốc, hai người đã quên cả trời cao đất rộng...

*

Chương Dương công vẫn nằm ở chiếc giường lều, thỉnh thoảng lại lẩm nhảm nói mê. Cẩm Hồng và Tuyết Linh đã thu xếp xong mọi chuyện mà tiểu thư Vân Nga vẫn chưa trở về. Ngồi một chỗ, Cẩm Hồng kéo Tuyết Linh lại nói:

- Ông tướng ấy đẹp mã quá nhỉ! Dáng dấp vừa oai vệ vừa phong lưu, đàn ông loại đó thật hiếm có trên đời!

Tuyết Linh cười khúc khích:

- Bởi vậy tiểu thư nhà ta ban đầu muốn làm mối chàng cho hai chúng ta, đến khi thấy được chàng lại hắt chúng ta ra ngay đấy!

- Gạt chúng ta ra ngoài thì dễ thôi, nhưng tiểu thư làm sao chiếm được chàng? Bộ muốn Đinh Động chủ lấy cả hai cái đầu đẹp để ấy chăng?

Tuyết Linh lại cười khúc khích:

- Dễ gì mà mất đầu! Tiểu thư nhà ta chứ đâu phải ai khác! Ăn trước mặt không tiện thì lâu lâu ăn vụng càng ngon chứ sao? Tôi đánh cuộc với chị, giờ này nếu hai người ấy không đang ăn vụng, xin chặt đầu tôi đi!

Cẩm Hồng cũng cười khúc khích:

- Ủ, họ thì ăn vụng, còn mình thì đói bụng mà phải thức chờ họ...

Tiếng bước chân ai đến gần làm hai người ngưng nói chuyện. Tiểu thư Vân Nga lộng lẫy tươi cười hiện ra dưới ánh đèn. Tuyết Linh cười hỏi:

- Tiểu thư đi chơi có trọn vui không? Ông tướng không cùng về với tiểu thư sao?

Vân Nga nói lảng:

- Lại giúp ta đưa ông cụ vào ngủ trong màn kéo để nằm đây khuya lạnh có thể trúng gió đấy!

Vân Nga bước lại chỗ cha mình đang nằm, nàng đưa tay lay vai cha:

- Cha! Cha! Con đã cho vây màn xong, xin cha vào trong ngủ để đề phòng muỗi mòng và gió độc!

Dương công mở bừng mắt, ngồi dậy:

- Ai biểu con tới đây? Mẹ con cho phép con đến đây à?

- Dạ không, mẹ con ngủ rồi con mới đi. Con nghĩ vài ngày nữa cha con ta xa nhau rồi, hôm nay cha đến đây con biết thế nào cha cũng say nên dắt hai đứa nó đến để hầu hạ săn sóc cha cho thỏa tình phụ tử.

Dương công nhìn cô con gái, cười với vẻ hài lòng. Bỗng công lại hỏi:

- Tướng quân Lê Hoàn đi nghỉ chưa?

- Thừa cha, có lẽ ông ấy đến chỗ thằng Thiên thằng Vạn! Cả hai thằng ấy đều đang say mềm.

- Chúng nó đã dọn chỗ nghỉ cho tướng quân chưa?
- Thừa cha, sẵn sàng cả rồi.
- Thôi, con cũng lo đi ngủ sớm kéo mệt!
- Dạ, con sẽ đi nghỉ bây giờ.

Thấy Dương công có vẻ mệt, muốn nằm xuống trở lại ở chiếc giường lều, Vân Nga sai Cẩm Hồng và Tuyết Linh đến dìu công vào chiếc giường đã giăng màn sẵn.

*

Hôm sau, Chương Dương công lại cho dọn tiệc rượu khoản đãi Lê Hoàn. Vào tiệc, vợ chồng Dương công ân cần thăm hỏi chàng về gia đình, về công việc, về những dự định cho tương lai. Hoàn ăn nói lưu loát, lại biết lựa lời nên chủ khách chuyện trò vui vẻ lắm. Tiếp đó, Dương công cho đòi tiểu thư Vân Nga và hai con hầu ra.

Trước tiệc giữa ban ngày, Vân Nga càng rõ nét một giai nhân tuyệt thế. Cẩm Hồng và Tuyết Linh tuy cũng thuộc hạng gái đẹp nhưng so với nàng vẫn kém xa. Lê Hoàn không dám nhìn thẳng vào người nàng. Dương công vô tình hãnh diện chỉ con gái, nói:

- Vợ chồng lão may mà được một mụn con gái có chút nhan sắc. Nay mai cháu sẽ về nhà họ Đinh. Ở đây cháu không có ai là thân thuộc để trông cậy. Lão rất ngại vì cháu còn ít tuổi quá, không sao tránh khỏi sự sợ thất. Vậy nhân tiện có tướng quân ở đây, xin tướng quân vì vợ chồng lão, hãy coi cháu như nghĩa muội, có gì xin tướng quân che chở, bênh vực cho cháu. Nếu tướng quân nhận lời thì thật là phước cho cháu mà vợ chồng lão cũng yên lòng.

Lê Hoàn cảm thấy ngượng ngùng nhưng rồi cố làm ra vẻ sốt sắng nói:

- Chương Dương công và phu nhân đã dạy, lẽ nào tiểu tướng dám không nghe. Tiểu tướng rất hân hạnh được nhị vị tin tưởng ủy thác vai trò nghĩa huynh cho quý tiểu thư. Tiểu tướng xin hứa lúc nào cũng sẽ lưu tâm đến vấn đề hạnh phúc của nghĩa muội để khỏi phụ lòng nhị vị.

Nghe Lê Hoàn nói, Chương Dương công vui vẻ ra mặt. Công gọi Cẩm Hồng, Tuyết Linh đến hỏi:

- Ngày mai tiểu thư chúng mày sẽ về Hoa Lư với họ Đinh, hai đứa bây có muốn cùng đi với tiểu thư không?

Cả hai cô gái đều thưa:

- Bẩm, chúng con đều muốn theo hầu hạ tiểu thư như trước.
- Vậy thì tốt, chúng mày theo tiểu thư thì vợ chồng ta cũng yên lòng

phần nào. Ít nhất cũng làm cho tiểu thư bớt buồn vì cảnh trời xa đất lạ. Chúng mày phải nhớ luôn luôn làm sao cho tiểu thư vui vẻ. Khi đã ở Hoa Lư, trường hợp tiểu thư gặp điều gì rắc rối, nếu vì xa xôi bất tiện không liên lạc kịp với gia đình, chúng mày cứ việc báo với Lê tướng quân, người là nghĩa huynh của tiểu thư, người sẽ giúp đỡ lo liệu cho.

Cầm Hồng và Tuyết Linh đồng loạt thưa:

- Dạ, chúng con xin nghe lệnh Chương Dương công.

Khi rút lui, hai cô gái liếc nhìn nhau, trao đổi nhau một nụ cười ý nhị. Dương công cho phép tiểu thư ngồi bên mẹ dự tiệc. Cầm Hồng và Tuyết Linh thì giữ việc rót rượu và ca múa giúp vui. Trong tiệc, cả Lê Hoàn lẫn Vân Nga khi nói chuyện với nhau đều có vẻ giữ ý nên Dương công càng hài lòng. Công khuyến khích:

- Đã là anh em, cứ nói chuyện với nhau tự nhiên, việc gì mà phải ngại?

Một chốc sau, Lâm phu nhân hỏi:

- Thờ buổi này giặc giã hơi nhiều, việc đưa Vân Nga về Hoa Lư tướng quân liệu có trở ngại gì không?

Lê Hoàn đáp:

- Xin phu nhân chớ lo, mấy đám giặc cỏ đâu đáng gì mà ngại! Tiểu thư và bọn kiện nhi dưới quyền thừa sức để bảo vệ tiểu thư về Hoa Lư.

*

Khi Lê Hoàn và bọn Vân Nga đã lui ra, Lâm phu nhân trách Dương công:

- Gã đàn ông nào mà chẳng có bụng tham vô đáy? Lê Hoàn dù đã có gia đình nhưng y vẫn là một thanh niên đẹp đẽ, phong lưu, đầy sức sống, rất dễ quyến rũ phụ nữ. Con mình là con gái mới lớn chưa có kinh nghiệm gì, làm sao đề phòng được? Xưa nay trai tài gái sắc gần nhau đâu có khác lửa gần rơm? Tự xưng phu quân đem chuyện huynh huynh muội muội gán cho chúng làm gì? Nếu có gì xảy ra có phải mình làm mếch lòng Đình Động chủ không?

Dương công nói:

- Bà lo xa quá rồi đó! Dẫu sao thì Đình Động chủ cũng là chủ của Lê Hoàn, bộ hấn dám phản chủ sao? Hơn nữa, Lê Hoàn đáng mặt trượng phu lẽ nào lại có tà ý? Vả lại, hấn cũng phải nể mặt vợ chồng ta chứ! Sở dĩ ta đem Vân Nga gởi gắm cho hấn cũng là một cách đem luân lý mà ràng buộc chứ ta dại gì. Bà cứ yên chí!

Lâm phu nhân lắc đầu:

- Yên chí sao được? Trong bữa tiệc thiếp thấy hai đứa tuy không nói chuyện nhiều với nhau nhưng cứ liếc qua nhìn lại như chực ăn tươi nuốt sống nhau, phu quân chẳng biết gì cả sao? Thiếp nghĩ Vân Nga sẽ là vợ vị chủ tướng của Lê Hoàn, đáng lý ta cũng nên duy trì khoảng cách đó mới đúng. Tự nhiên phu quân tạo cơ hội cho chúng xích lại gần nhau, đường về Hoa Lư thì đâu phải một ngày một buổi mà tới? Trong thời gian đó ai biết chuyện gì sẽ xảy ra? Thật tình thiếp không yên lòng chút nào cả!

Dương công lại nói:

- Phu nhân cứ tin tôi đi, Lê Hoàn là người có tư cách đáng tin cậy, không có chuyện gì xảy ra đâu!

*

Đêm đó Lâm phu nhân với tiểu thư Vân Nga ngủ chung giường. Hai mẹ con đã nói chuyện với nhau rất nhiều. Quá nửa đêm Lâm phu nhân vẫn còn to nhỏ dặn dò con gái. Buổi sáng, cả hai đều thức dậy trễ, người nào cũng còn nặng nề ngái ngủ. Trong khi đó, Lê Hoàn và mọi người đã chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ. Phu nhân vội phụ với con gái kiểm tra lại hành trang trước khi lên đường về Hoa Lư. Lê Hoàn lại cho mọi người hóa trang thành những thương khách, kể cả ba cô gái. Thế là lần này đoàn khách thương đông hơn và có thêm một cỗ xe ngựa, tặng phẩm của Chương Dương công. Ba cô gái ngồi trên cỗ xe ngựa do Lê Án cầm cương. Lê Hoàn vẫn cỡi con tuần mã đi đầu.

Rời khỏi trang Đông Lỗ chừng hai mươi dặm thì Lê Hoàn cho đoàn người dừng lại nghỉ ở một quán trọ. Lê Hoàn nói:

- Ở đây rất gần huyện Thủy Nguyên của ta. Ta có hẹn với những người ứng mộ trong huyện, trước khi về Hoa Lư sẽ đến đón họ. Vậy, Lê Án hãy thay ta về làng để dẫn dắt họ tới đây cùng đi một thể.

Lê Án liền tuân lệnh ra đi.

Sau khi ăn cơm tối xong, Vân Nga nói với Lê Hoàn:

- Con ngựa của nghĩa huynh trông hùng dũng quá nhỉ! Muội muốn cưỡi thử một vòng được không?

Lê Hoàn hỏi lại:

- Hiền muội cưỡi ngựa có khá không?

- Muội chỉ mới tập sơ sơ thôi.

Lê Hoàn cười:

- Mới tập sơ sơ mà đòi cưỡi ngựa này! Lỡ té gãy chân gãy tay thì

sao?

- Hay là huynh cứ cười rồi cho muội ngồi kè đi dạo một vòng?

Lê Hoàn dùng dằng có vẻ không muốn. Vân Nga kêu lên:

- Vậy thì kết nghĩa huynh nghĩa muội làm gì? Vân Nga cũng không cần một ông nghĩa huynh như thế đâu!

Cầm Hồng đứng gần đó cười xía vào:

- Nếu tướng quân không chịu chờ tiểu thư đi một vòng, tiểu thư sẽ giận lắm đấy!

Thấy Vân Nga có vẻ giận dỗi thật, lại có lời Cầm Hồng nói vào, Lê Hoàn nói:

- Thôi cũng được! Ngu huynh cũng chiều ý muội, chờ muội đi một vòng vậy.

Lê Hoàn đỡ Vân Nga lên ngựa, xong chàng nhảy thót lên rồi giật mạnh giây cương. Vân Nga làm như sợ té, ôm cứng lấy lưng Lê Hoàn. Con ngựa hí lên phi nước đại, trong chốc lát hai người nhìn lại quán trọ đã mất mờ. Bấy giờ Lê Hoàn mới cho ngựa đi thông thả, chàng hỏi:

- Muội có thái độ nôn nóng suông sẽ quá như vậy không sợ Cầm Hồng, Tuyết Linh báo lại với Chương Dương công sao?

- Nhất định không bao giờ có chuyện đó. Chúng nó với em từng nghịch phá bao nhiêu vụ động trời mà cha mẹ em có bao giờ biết được đâu.

- Không sợ Cầm Hồng, Tuyết Linh thì cũng nên sợ người khác cho quen. Đình Động chủ nghiêm khắc lắm đấy, chớ coi thường!

Vân Nga cười nhạo báng:

- Thì ra huynh cũng nhất gan đến vậy!

Rồi nàng chồm lên hôn lấy hôn để vào gáy, vào má Lê Hoàn, nói tiếp:

- Không ngờ cái tướng đẹp trai, oai hùng vậy mà lại chết nhất!

Lê Hoàn cười chống chế:

- Không sợ sao được! Quyền lực sinh sát trong tay người ta, huynh làm trò trống gì nổi? Hay chúng ta trốn đi một nơi thật xa để sống rồi đợi lúc thuận lợi sẽ lập lại sự nghiệp? Muội đồng ý như vậy không?

- Huynh là Phan Lang, Tống Ngọc thời này, được sống với huynh thì em đâu còn mong gì hơn! Nhưng khốn nỗi em lại không thể nào làm chuyện đó được!

- Vì sao? Muội sợ Đình Động chủ à? Hay muội tiếc cái địa vị người vợ của Đình Động chủ?

Vân Nga giận dỗi nói:

- Em chẳng bao giờ sợ mà cũng chẳng tiếc cái gì ở gã chăn trâu ấy

hết. Khổ nỗi cha em lại đặt tất cả tin tưởng vào hấn, nếu em bỏ hấn mà đi, cha em sẽ thất vọng mà chết mất! Em đành phải về sống với hấn thôi, muốn gì đợi cha em qua đời hãy hay!

Lê Hoàn lắc đầu:

- Muội không nên dùng cái tiếng "hấn" hay "gã chăn trâu" ấy. Dù sao ông ấy cũng xuất thân từ hàng quý tộc. Muội không biết thân phụ ông ấy từng là quan Thứ sử Hoan châu sao?

- Nhưng ông ấy đã về ở với mẹ và người chú một thời gian quá lâu, gần như đã xóa bỏ hết gốc tích quý tộc của mình rồi!

Lê Hoàn cười:

- Huynh cứ tưởng muội còn ngây thơ chẳng biết gì, ai ngờ muội cũng điều tra về vị hôn phu cẩn thận đến thế!

Vân Nga cũng cười:

- Không những biết điều đó mà em còn biết cả chuyện Bộ Lĩnh không thích đàn bà, không biết cưng chiều vợ nữa kìa! Ông ấy chỉ mê đánh trận thôi.

- Ai cho muội hay những điều đó? Sao muội không có phản ứng với Dương công?

- Mẹ em đã dò biết những điều đó. Mẹ em cũng không muốn gả em cho Bộ Lĩnh. Nhưng cha em đã quyết mẹ con em còn làm sao được?

Giọng Lê Hoàn buồn buồn:

- Năm bảy hôm nữa là huynh sẽ mất hấn muội rồi! Chắc về sống với Đình Động chủ một thời gian muội sẽ quên mất huynh thôi!

- Không, không bao giờ! Huynh cứ tin sẽ có ngày chúng ta lại được gần nhau.

Lê Hoàn cười:

- Gần nhau ở cỗi thế này hay ở cỗi khác?

- Huynh cứ nói gở làm sao ấy!

- Không phải là huynh nói gở đâu, nếu chúng ta không biết dè dặt giữ gìn thế nào chúng ta cũng gặp tai họa. Chúng ta phải biết nhẫn nhịn tới đa mới được. Phải làm sao cho Động chủ hài lòng, không có gì nghi ngờ được như thế chúng ta mới có thể vẹn toàn. Huynh chỉ cầu mong thỉnh thoảng chúng ta được thấy mặt nhau là tốt rồi.

- Vâng, em xin nghe lời huynh, cứ giao ước với nhau như thế!

Khi hai người trở về quán trọ, Tuyết Linh đã chờ sẵn để đón Vân Nga. Cô ả cười cười trách móc:

- Tiểu thư đi lâu quá làm em cứ sợ lỡ tiểu thư mà đi thẳng thì chúng em ôm đôn!

Vân Nga cười mắng lại:

- Con tiện tì chuyên nói bậy không!

Cả hai thầy trò cùng cười, Lê Hoàn cũng cười theo. Từ đó về sau, hễ có cơ hội thuận tiện là Lê Hoàn và Vân Nga lại tìm cách gặp nhau. Hai hôm sau thì Lê Ân dẫn về quán trọ một đoàn tráng đinh hơn hai chục người. Lê Hoàn mừng rỡ bèn cho Lê Ân chạy ngựa về Hoa Lư trước để báo tin còn chàng thung thỉnh hướng dẫn đoàn người về sau.

*

Vừa rước được giai nhân về cho Động chủ, vừa tuyển mộ được hơn hai mươi tráng đinh, Lê Hoàn tin rằng thế nào đoàn của chàng cũng được tiếp rước nồng hậu. Thế nhưng khi đoàn người tới gần trung tâm Hoa Lư mới gặp được ông già Đỗ Lợi, người quản gia của Đình Động chủ, và Lê Ân ra đón. Lê Hoàn đâm ra thắc mắc:

- Sao cuộc đón rước cô dâu lại đơn sơ thế này?

Đỗ Lợi thưa:

- Thưa tướng quân, Đình Động chủ đã đi Bồ Hải Khẩu để gặp sứ quân Trần Minh công mấy hôm rồi. Mọi việc ở Hoa Lư hiện nay được giao cho Đình công tử sắp xếp điều động. Trước khi đi Động chủ dặn tôi chuẩn bị sẵn một ngôi nhà, cất cử đủ người phục dịch hầu hạ, rồi rước Dương tiểu thư vào ở tạm đó để đợi Động chủ trở về. Còn đám tráng đinh mới tuyển thì người dặn tùy tướng quân bổ sung vào các cơ đội. Động chủ về sẽ ban thưởng cho tướng quân sau. Ngày mai xin tướng quân vào gặp Đình thiếu chủ để nghe lệnh.

Thế rồi Đỗ Lợi rước ba thầy trò Dương Vân Nga về ngôi nhà ông đã dọn sẵn.

Sáng hôm sau Lê Hoàn vào bái kiến thiếu chủ Đình Liễn. Công tử vui vẻ hỏi:

- Sao, ông đi lo công việc kết quả như thế nào?

- Thưa thiếu chủ, tiểu tướng đã rước tiểu thư Vân Nga về rồi, đồng thời tiểu tướng cũng mộ được hơn hai mươi tráng đinh. Dương tiểu thư hiện đã được viên quản gia Đỗ Lợi rước về ở ngôi nhà do ông ấy chuẩn bị sẵn theo lệnh của Động chủ. Còn toán tráng đinh tiểu tướng đã cho đưa ra thao trường để chia ra bổ sung vào các đội ngũ.

- Tốt lắm! Thế dọc đường ông có dò được tin gì quan trọng không? Chương Dương công có nắm được thế lực nào hoặc liên lạc được với các sứ quân hay thổ hào nào không?

Lê Hoàn thưa:

- Theo tiểu tướng nhận xét, Chương Dương công hiện nay rất cô đơn. Công có vẻ xuống tinh thần lắm! Nghe nói cả mấy năm nay

chẳng có ai lui tới trang Đông Lỗ cả.

Đinh Liễn lộ rõ thái độ thất vọng:

- Thế mà cha ta cứ cho rằng ít ra ông ấy cũng còn một số tay chân trung thành. Nếu biết được thực tế như vậy chưa chắc cha ta đã phiền ông đi đón Dương tiểu thư về.

Nghe Đinh Liễn nói như vậy Lê Hoàn cũng chẳng ngạc nhiên. Ông thừa biết Đinh Động chủ rất ít quan tâm đến đàn bà. Lê Hoàn cười thầm: "Trên đời lại có người đam mê việc quân đến nỗi lơ là với cả một giai nhân tuyệt sắc thế này ư? Cũng không sao, càng tốt."

Đinh Liễn tiếp:

- Nước ta giành được quyền tự chủ bao nhiêu năm nay không phải chỉ nhờ vào sự đoàn kết, ý chí bất khuất của toàn dân mà con nhờ cơ hội nước Tàu bị loạn lạc chia năm xẻ bảy. Nhưng hiện nay, nước Tàu đang trên đà thống nhất trở lại. Trong khi đó nước ta lại lâm vào cảnh chia rẽ trầm trọng, các lãnh chúa giành giật nhau mỗi người cát cứ một phương, nhà Ngô đã quá suy yếu không thể nào giữ mình nổi! Với tình trạng này, không sớm thì muộn nước ta cũng sẽ thành miếng mồi ngon cho người Tàu. Vì thế cha ta quyết định phải ra tay đánh dẹp các lãnh chúa để thống nhất đất nước trước khi móng vuốt người Tàu vươn tới. Vậy mong ông chịu khó lao nhọc ra sức một phen để giúp cha ta thực hành ý nguyện. Ông có ý kiến gì không?

Lê Hoàn tỏ vẻ hân hoan ra mặt:

- Tiểu tướng tìm đến Hoa Lư cũng chỉ với nguyện vọng được phục vụ dưới trướng bậc anh hùng có khả năng cứu nước giúp dân. Chí nam nhi không nề chuyện da ngựa bọc thây, há vì ngại lao nhọc hiểm nguy mà dăm từ chối một nhiệm vụ nào! Tiểu tướng lúc nào cũng sẵn sàng tự nguyện làm một tên lính tiên phong trong công cuộc dẹp nội loạn và chống giặc phương Bắc.

Đinh Liễn tươi cười:

- Thay mặt cha ta, xin đón nhận thành ý của ông. Ngay hôm nay, xin ông bắt tay vào nhiệm vụ mới!

Chú thích: * Nay là xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa.

CHƯƠNG BA

Thầy trò Dương Vân Nga được lão quản gia Đỗ Lợi đón về ở một ngôi nhà gỗ mới xây cất. Trong nhà ngăn chia đủ phòng ăn, phòng khách, phòng tắm, phòng ngủ nghỉ riêng biệt cho chủ, cho người hầu và sắm khá đầy đủ các thứ đồ dùng cần thiết.

Thu xếp đâu vào đó xong, lão quản gia thưa:

- Thưa tiểu thư, Động chủ có công việc rất gấp phải đi vắng chừng mười hôm, vì vậy việc đón tiếp tiểu thư không được chu đáo. Xin tiểu thư chớ phiền trách. Động chủ có dặn tôi cắt cử sẵn bốn ả thị tì để tiểu thư sai khiến. Tạm thời khi nào cần gì, tiểu thư cứ cho người đến gọi, tôi sẽ lo phục vụ cho tiểu thư. Rất mong tiểu thư được vui vẻ trong thời gian Động chủ chưa về kịp...

Rồi lão gọi lớn:

- Bốn cô đâu rồi mau vào ra mắt tiểu thư!

Bốn cô gái nhỏ đều cỡ tuổi mười bốn mười lăm đồng loạt tiến vào. Họ cùng quì xuống trước mặt Vân Nga thưa:

- Chúng con xin chào mừng tiểu thư!

Dương Vân Nga bước lại gần nhìn kỹ từng người. Xong, nàng quay sang nói với lão Đỗ Lợi:

- Ta hiện có sẵn hai người hầu cũ, vậy trả lại bớt ông hai người, ta chọn hai cô này thôi! - nàng chỉ tay về phía hai cô gái - Các em tên gì?

- Dạ, con tên Thanh Lan.

- Dạ, con tên Thị Lệ.

- Được rồi, hai em ở lại đây với ta - nàng quay lại lão Lợi - ông có thể dắt hai cô bé kia về. Khi nào cần gì tôi sẽ nhờ đến ông.

*

Mấy ngày liên tiếp, ngày nào lão Lợi cũng đến vấn an Dương tiểu thư. Lão là người khôn khéo, năng nổ, quen thức khuya dậy sớm, theo Đinh Động chủ từ thuở hàn vi nên rất được Động chủ tin cậy. Đã mười năm nay, mọi việc sắp xếp kẻ ăn người ở, cắt đặt công việc

trong nhà Động chủ đều do một mình lão quán xuyên. Khi gặp mặt Dương tiểu thư lần đầu, lão không khỏi bàng hoàng sửng sốt. Trái tim già cỗi của người đàn ông gần sáu mươi vẫn rung động mạnh trước vẻ đẹp vô cùng thu hút của nàng. Lão linh cảm đây là người đàn bà có tướng đại quý, trước sau gì nàng cũng hiển vinh. Lão nghĩ ngay đến việc phải làm thân với nàng, thế nào cũng có ngày nhờ cậy được. Từ trước tới nay, việc thu xếp chỗ ngủ nghỉ, săn sóc đồ ăn thức uống đối với khách quý đến nhà Động chủ vẫn là bổn phận của lão. Nhưng lần này lão Lợi chịu mất nhiều thì giờ hơn, cố tình chăm sóc khách chu đáo hơn (tạm gọi là khách vì Đình Động chủ đi khỏi, danh phận của Vân Nga chưa chính thức được xác định). Thái độ ân cần đặc biệt đó, một phần là do hậu ý cầu thân của lão, phần khác là do lòng mến mộ, khao khát được chiêm ngưỡng, phục dịch cho một giai nhân tuyệt sắc. Dĩ nhiên, lão không hề dám có chút ý nghĩ lêu láo, ước mơ phạm thượng.

Có lẽ do lòng nôn nóng bồn chồn, cứ nghe tiếng người quản gia đến là Vân Nga mời vào ngay. Gặp mặt tiểu thư, lão Lợi liền dùng những lời hết sức tốt đẹp để chúc tụng, rồi hỏi những nhu cầu nàng cần để cung cấp. Nhưng lão không được vui lòng lắm vì không lần nào Vân Nga đòi hỏi gì cả. Nàng chỉ hỏi chuyện vợ vẫn cho có lệ. Lão Lợi rất thích được hỏi và lấy làm sung sướng trả lời những gì lão biết...

Đến ngày thứ tư, khi lão Lợi đến vấn an, Dương tiểu thư ra vẻ khó chịu, than vãn:

- Ta đến đây đã mấy ngày rồi, dù Đình Động chủ có đi vắng chẳng nữa, chẳng lẽ không có ai đến viếng thăm ta? Kể cả cái ông tướng rước ta về đây cũng biến biệt vô âm tín là sao? Ta nóng ruột lắm rồi đấy nhé!

Lão Lợi không biết phải trả lời làm sao. Lâu nay gặp những lần có khách đặc biệt bất ngờ đến động Hoa Lư, lão vẫn là người chịu trách nhiệm việc đón tiếp. Sau đó, lão sẽ báo lại sự việc với Động chủ. Trường hợp Dương tiểu thư thì Động chủ đã cho lão hay trước nên lão cũng đã có chủ ý. Nhưng lão chỉ có trách nhiệm trong việc đón tiếp lúc đầu, những bước kế tiếp nằm ngoài tầm giải quyết của lão, lão rất lúng túng. Động chủ đi Bồ Hải Khẩu quá đột ngột, gấp gáp đến nỗi chẳng kịp dặn dò ai về vụ này. Có lẽ chính Động chủ cũng nghĩ rằng mình chỉ vắng mặt ở Hoa Lư một thời gian năm bảy ngày là cùng. Nhưng rồi những thành tựu về cuộc thương thảo thống nhất quân sự giữa Bồ Hải Khẩu và Hoa Lư đã cuốn hút Đình Động chủ đến nỗi ông phải gác chuyện nhà lại. Lão Lợi biết tính Động chủ xưa nay vẫn thế, lão phải lựa lời để nói cho qua chuyện:

- Thừa tiểu thư, có lẽ việc quân xảy chuyện bất thường chứ lẽ nào Động chủ chẳng nôn nóng hội ngộ với tiểu thư! Tôi nghĩ giờ này bên ấy Động chủ đang hất hơi liên tục vì sự nhắc nhở của tiểu thư ở đây.

- Trước khi đến đây ta từng nghe nói Động chủ coi thường phụ nữ lắm. Nhưng ta đâu phải là hạng để Động chủ coi thường được?

Lão Lợi cố bào chữa:

- Thừa, những điều người ta nói chưa chắc đã đúng! Hơn nữa, một bậc quốc sắc thiên hương như tiểu thư dưới gầm trời này dễ đâu tìm được người thứ hai, lẽ nào Động chủ lại vô tình với tiểu thư được?

Câu nói của lão Lợi đã làm dịu bớt lòng tự ái của Dương tiểu thư, nàng nói:

- Thôi được, ta cũng ráng chờ vài hôm nữa xem sao!

Mấy ngày nữa lại trôi qua. Mỗi lần đến thăm Dương tiểu thư, lão Lợi lại chúc mừng, nói năng hoạt bát vui vẻ, cố làm sao cho tiểu thư khỏi buồn. Dương tiểu thư hiểu điều ấy và cũng tỏ ra nể tình lão, kiên nhẫn chờ đợi.

Nhưng lòng tự ái con người đâu có thể đè nén mãi được! Ngày kia, vừa thấy lão Lợi, Vân Nga cau mặt hỏi ngay:

- Sao, hôm nay Đinh Động chủ về chưa?

- Thừa, vẫn chưa về.

- Thế thì bao lâu nữa?

- Thừa tiểu thư, tôi cũng chưa rõ.

Vân Nga cao giọng gay gắt:

- Các người coi thường ta quá lắm! Đem ta về đây giam cầm để làm trò cười cho thiên hạ à? Ông hãy trình lại với chủ ông, ta muốn trở về Đông Lỗ ngay. Nếu chủ ông không chịu đưa ta về ta sẽ tìm cách khác cho coi!

Viên quản gia thấy Vân Nga giận dữ như vậy bèn thưa:

- Việc rước tiểu thư về đây là ý của Đinh Động chủ, nhưng hiện giờ Động chủ đi vắng, chúng tôi chỉ là kẻ ăn người ở đâu biết phải làm sao! Xin tiểu thư hoãn hoãn đã, tôi sẽ thưa lại với Động chủ phụ nhân thử xem người tính thế nào!

Vân Nga dần từng tiếng hăm dọa:

- Ta chịu hết nổi rồi! Nội hôm nay, nếu các người không giải quyết được tình trạng này, ta nhất định sẽ tự lo liệu cho mình. Ta không thể để các người coi ta như cỏ rác muốn làm gì thì làm đâu!

Cơn phần nộ bất thường của tiểu thư Vân Nga đã làm lão Lợi cụt hứng. Sau khi gượng gạo chúc tụng mấy lời lấy lệ, lão liền xin cáo từ. Vân Nga vẫn chưa hết giận:

- Nếu không xong việc, ông đừng có trở lại đây nữa!

Lão Lợi dạ dạ mà đi. Sau đó, lão đến gặp thẳng Động chủ phu nhân. Thật ra, Động chủ phu nhân là Trịnh thị đã theo dõi chuyện từ khi Dương tiểu thư chưa về Hoa Lư. Dù biết tính Động chủ ít mặn nồng với đàn bà, bà cũng thầm lo ngại cho địa vị của mình. Nhất là từ khi dò biết được Dương tiểu thư đẹp nghiêng nước nghiêng thành, bà càng sợ lắm. Vì vậy, những sự trục trặc xảy ra khi Vân Nga đến Hoa Lư bà biết hết nhưng cứ làm ngơ. Dĩ nhiên lão Lợi đoán biết được điều đó và rất thông cảm bà. Đến nay, bất đắc dĩ lão Lợi mới đến thưa chuyện với bà, Trịnh phu nhân nghe xong hỏi:

- Dương Vân Nga chắc đẹp lắm nhỉ?

- Thưa thật với phu nhân, tôi năm nay gần sáu chục tuổi đầu, nói cho tiêu tội, chưa bao giờ tôi gặp được một người đàn bà nhan sắc chim sa cá lặn như thế!

- Thật thế à? Cũng tốt đấy! Có lẽ phen này chồng ta hết chê đàn bà! Suy nghĩ một lát, bà tiếp:

- Khi ra đi Động chủ không dặn dò gì tôi cả, hơn nữa, việc này tôi đứng ra dàn xếp không tiện. Ông hãy tìm Đinh thiếu chủ và chú Đinh Điền xem họ bàn định làm sao!

Lão Lợi cũng nghĩ việc này phu nhân khó xử, bèn vâng lời đi tìm gặp thiếu chủ Đinh Liễn và tướng Đinh Điền. Nhưng lúc ấy cả hai người này đều đang bận tập luyện quân sĩ ở thao trường. Lão Lợi bất đắc dĩ phải dùng ngựa đến thẳng thao trường để gặp họ. Đến nơi, lão Lợi xin vào gặp Đinh thiếu chủ để trình bày sự việc. Lúc ấy ở thao trường cũng có mặt các tướng Lưu Cơ và Lê Hoàn, Đinh Liễn liền mời luôn hai người đến gặp Đinh Điền để cùng bàn chuyện. Đinh Liễn nói:

- Cha tôi tính vốn lạnh nhạt với đàn bà ai mà chẳng biết. Vừa qua vì muốn liên kết với Chương Dương công nên cử Lê Hoàn đi rước Dương tiểu thư về, nhưng giờ đã biết rõ Chương Dương công không có chút thực lực nào, chắc người cũng chẳng ham muốn chi nữa. Bây giờ Dương tiểu thư lại quyết một quyết hai đòi về Đông Lỗ, nếu không đưa về tiểu thư sẽ làm dữ. Hay ta cứ cho người đưa trả tiểu thư Vân Nga về Đông Lỗ là xong chứ gì?

Lưu Cơ bàn:

- Không nên, làm như vậy thấy phũ phàng quá! Tôi sợ rồi Động chủ sẽ phải mang tiếng không tốt đấy! Vả lại hiện tại chúng ta cũng chưa biết ý Động chủ có đổi thay gì không. Dù sao thì ban đầu Động chủ cũng có ý rước tiểu thư Vân Nga về làm vợ, cháu và hai vị phu nhân nên từng quyền tổ chức một buổi ra mắt tân nhân là mọi chuyện sẽ êm xuôi và chắc chắn Động chủ cũng sẽ hài lòng.

Đinh Điền và Lê Hoàn đều đồng ý:

- Hợp lý lắm, làm như vậy hợp lý lắm!

Đinh Liễn nói:

- Cháu cũng nghĩ làm như vậy là hợp lý, nhưng theo lão Lợi nói thì hình như ý gia mẫu không muốn đứng ra làm chủ việc này. Nếu Đinh thúc phụ và cháu đứng ra chủ trương việc này có hợp lý không?

Lưu Cơ lại nói:

- Chuyện này xưa nay ít thấy xảy ra, tốt hơn hết là buổi ra mắt phải do Trịnh phu nhân chủ trì. Nếu cuộc ra mắt tân nhân mà thiếu mặt hai vị phu nhân, sau này lỡ có những chuyện rắc rối xảy ra biết qui trách cho ai? Để Đinh huynh và cháu chịu tiếng mang lời cũng oan!

Đinh Điền nói với Đinh Liễn:

- Vậy, chú cháu mình phải gặp Trịnh phu nhân để bàn lại mới được! Lão Lợi cứ đến khuyên tiểu thư Vân Nga thư thả một hai hôm nữa rồi mọi chuyện sẽ được thu xếp ổn thỏa.

Lão Lợi nghe nói thế thì lắc đầu:

- Không được đâu tướng quân! Tôi có nói gì nữa chắc tiểu thư cũng chẳng chịu nghe! Xin nhờ một vị tướng quân nào đến gặp tiểu thư mà nói may ra còn được!

Đinh Liễn quay sang Lê Hoàn:

- Hay là để ông Lê Hoàn đến gặp Dương tiểu thư vậy. Ông đã đưa Dương tiểu thư từ Đông Lỗ đến đây thì chắc ông nói tiểu thư cũng nể lời.

Lê Hoàn chậm rãi nói:

- Nếu thiếu chủ sai khiến thì tôi đi. Trước đây đi rước Dương tiểu thư tôi cũng chỉ làm theo lệnh, tuy thế thật tình ít khi tôi trực tiếp gần gũi tiểu thư. Lần này không biết tôi nói tiểu thư có chịu nghe không, dù sao tôi cũng xin cố gắng xem sao.

Thật tình từ khi rước Dương tiểu thư về, Lê Hoàn khôn khéo chẳng hề có một lời bình phẩm về sắc đẹp của nàng với bất cứ ai. Hoàn chỉ nói sơ lược vài điều chung chung khi có người hỏi đến. Chàng biết cái sắc đẹp siêu phàm của nàng có thể dễ dàng gieo tai họa cho người khác. Nhất là cái sắc đẹp ấy giờ đã thuộc quyền sở hữu của một nhân vật đầy quyền uy và võ đoán. Dù biết Đinh Động chủ không phải là người háo sắc, chàng vẫn chưa dám tin Động chủ làm ngơ được khi gặp nàng. Chàng cũng chưa dám tin vào lòng dạ nàng tiểu thư có nhiều dự vọng này. Giữa Đinh Động chủ và chàng còn một khoảng cách quá xa, chưa chắc chàng giữ được mãi ưu thế trong lòng nàng. Chàng phải cảnh giác để tự bảo toàn lấy mình. Chàng đã suy nghĩ nhiều và tự nhủ tốt hơn hết là nên êm thấm rút lui. Vì thế, trong những ngày vừa qua, không phải không ray rứt nhớ đến Vân

Nga, nhưng chàng nhất định tránh đùa với lửa, không tìm cách gặp nàng nữa.

Bất ngờ hôm nay Lê Hoàn lại được Đinh thiếu chủ cử đến gặp nàng - may hay rủi đây? Chàng không thể từ chối và cũng không thể không băn khoăn suy nghĩ...

*

Khi Lê Hoàn đến, Dương tiểu thư mời chàng vào phòng khách và bảo người nhà ra ngoài hết. Lê Hoàn thấy thế cũng hơi ái ngại, nhưng Vân Nga không để ý đến điều đó, nàng làm ra vẻ nào nùng trách móc ngay:

- Không lẽ tướng quân quên hết những ngày gặp gỡ đầu tiên của chúng ta rồi sao? Tướng quân vô tư quá nhỉ? Ta dù sao cũng gốc gác lá ngọc cành vàng, vâng lệnh cha mẹ đến đây làm dâu họ Đinh, cũng tưởng đem lại chút gì vẻ vang cho cha mẹ vui, nào ngờ bọn tục tử lại xem thường ta đến nước này! Tướng quân là người đưa ta về đây đương nhiên tướng quân cũng có phần trách nhiệm. Tướng quân có biết lòng ta tủi nhục ê chề tới mức nào không? Tại sao mấy ngày này tướng quân không đến an ủi ta một tiếng?

Lê Hoàn chống chế:

- Xin tiểu thư hiểu cho, tôi vừa về là phải bắt tay vào công việc ngay, đâu có giây phút nào được rảnh rang! Đinh Động chủ đi Bồ Hải Khẩu quá lâu chưa về cũng là chuyện ngoài dự tính. Việc ra mắt của tiểu thư là việc rất quan trọng, ai dám đứng ra tổ chức được? Mọi người cũng hiểu việc đó sẽ làm tiểu thư buồn lắm nhưng biết làm sao hơn! Tới giờ này Động chủ vẫn chưa về, Trịnh phu nhân và Đinh thiếu chủ đành phải tòng quyền quyết định đứng ra tổ chức lễ ra mắt cho tiểu thư trong nay mai vậy. Vì thế, Đinh thiếu chủ sai tôi tới đây báo trước để tiểu thư chuẩn bị tinh thần. Xin tiểu thư vui lòng cho.

Vân Nga nói:

- Việc đó đối với ta không còn quan trọng nữa. Từ ngày ta đến đây, ngoài viên quản gia già hay lui tới lo việc ăn ở cho ta, có ai thềm hỏi ta một lời nào đâu? Thái độ của họ đã làm ta tủi lắm rồi. Ta sở dĩ còn nán ná ở đây là vì hai điều: Một là không muốn phụ lòng cha ta, hai là vì tướng quân! Vậy, ta hỏi thật, có phải tướng quân không còn nghĩ gì đến ta nữa không, nói đi!

Lê Hoàn có vẻ hoảng hốt, nhỏ giọng:

- Ấy, ấy, xin tiểu thư ăn nói dè dặt cho. Dù sao thì hiện tại tôi cũng chỉ là một viên tiểu tướng, đâu tôi có thể bị người ta lấy bất cứ lúc

nào. Thành thử dù tôi có muốn nghĩ đến tiểu thư cũng chẳng làm trò trống gì được. Xin tiểu thư hiểu cho tôi.

Vân Nga vẫn lớn giọng:

- Làm được gì hay không ta không cần biết, ta chỉ muốn hỏi: Người có còn nghĩ tới ta không? Hay người cũng bắt chước bọn người họ Đinh coi thường ta?

Lê Hoàn càng bối rối, chàng nhẩn nại nhỏ nhẹ:

- Thưa, tiểu thư là nàng tiên giáng thế đã ban cho tôi những giây phút hạnh phúc nhất đời, tôi làm sao quên nàng cho được! Nhưng ở đây không phải như ở Đông Lỗ hay nơi khác. Chuyện lộ ra một chút là cả đôi ta có thể rơi đầu. Vậy, xin nàng ráng nhẫn nhục. Chúng ta còn trẻ, đời chúng ta còn dài, chúng ta còn nhiều cơ hội...

Bấy giờ Vân Nga mới nở một nụ cười:

- Thế à! Nhìn tướng tá thì oai phong lắm, ai ngờ cũng chỉ là một giống chết nhát. Chàng đã nói thế thì ta cũng tạm nhẫn nhục mà nghe theo. Nhưng chàng phải luôn nhớ sinh mạng chàng nằm trong tay em đấy! Khi cần em gọi phải nhớ mà nghe lệnh nhé!

Lê Hoàn cười:

- Xin lĩnh ý "lệnh bà"! Nhưng xin "lệnh bà" giữ miệng giữ mồm cho thì nhất định chúng ta sẽ có ngày hội ngộ!

*

Hai hôm sau Trịnh phu nhân chính thức tổ chức lễ mừng tân nhân tại nhà khách Hoa Lư. Phụ tá cho phu nhân là Ca Ông phu nhân và hai chú cháu Đinh Điền, Đinh Liễn. Số khách được mời tham dự gồm có các trưởng lão, các viên chức đầu mục tại địa phương, các chức sắc trong quân đội Hoa Lư và những thân thích của Động chủ, khoảng trên dưới một trăm người.

Buổi lễ mở đầu, Trịnh phu nhân trân trọng đứng lên chào mừng quan khách và trình bày sơ lược về cuộc mừng đón tân nhân. Tiếp đó, Trịnh phu nhân hướng mặt về phía hậu trường mời tân nhân ra chào mừng quan khách. Sau một loạt tiếng vỗ tay vang lên, tiểu thư Dương Vân Nga lộng lẫy như một vị nữ thần xuất hiện. Bốn nàng thị nữ theo nàng trông cũng hết sức kiều diễm. Hai vị phu nhân Trịnh thị và Ca Ông đều bước đến cầm tay Vân Nga dìu nàng tiến gần tới phía quan khách. Cử tọa đều ngẩn cổ mà nhìn, ai cũng kinh ngạc ngẩn ngơ trước vẻ đẹp vô song của cô dâu mới. Tiếng vỗ tay vang dội một hồi rất dài. Đợi cho hồi pháo tay chấm dứt, Trịnh phu nhân nói:

- Thưa quý quan khách, đây là tiểu thư Dương Vân Nga, là vị tân nhân mà chúng ta đang đón mừng. Nàng là ái nữ của cựu hoàng Bình vương, vâng lệnh song thân, đến Hoa Lư để kết tóc xe tơ, nguyện sống đời đời kiếp kiếp với Đinh Động chủ. Nàng sẽ là đệ tam phu nhân. Động chủ vì việc nước việc quân bận rộn, không có mặt ở đây để đón rước tân nhân. Bản thân tôi và Ca Ông phu nhân tuy cũng là những người bạn gối chăn của Động chủ nhưng không hiềm vì chuyện một gáo nhiều ghè mà sinh ra ghen tuông. Chúng tôi biết tuân phục chữ tam tòng, biết trân trọng niềm vui của chồng nên đã không ngần ngại lăm thay mặt đáng trượng phu, vui vẻ đón mừng tân nhân...

Tiếng vỗ tay lại vang rền...

Đợi cho ngớt tiếng vỗ tay, Trịnh phu nhân nói tiếp:

- Thật đấy, chị em chúng tôi lấy thành tâm để đón mừng nhau, chung lòng thờ một chồng, nguyện coi nhau như ruột thịt. Nếu mai kia kẻ nào sinh lòng quấy quá xin trời đất trừng phạt. Bởi vậy, hôm nay chúng tôi mời quý vị đến đây để chứng kiến, để uống chén rượu mừng, để chúc phúc cho chồng chúng tôi, để mừng cho tân nhân, và mừng cho chị em chúng tôi. Chúng tôi thành thật cảm tạ quý vị và xin chúc quý vị được tận hưởng một bữa rượu mừng vui say thỏa thích. Sau đây, tân giai nhân sẽ có mấy lời thưa quý quan khách...

Cử tọa lại vỗ tay vang động...

Tiểu thư Vân Nga với dáng vẻ rụt rè, e thẹn tiến ra cúi chào mọi người:

- Kính bạch Trịnh phu nhân, kính bạch Ca Ông phu nhân, kính bạch toàn thể quý vị quan khách: Thiếp là Dương Vân Nga, vâng lệnh cha mẹ một thân một mình về Hoa Lư nương bóng từng quân, thật hết sức ngỡ ngàng. Thiếp là kẻ đến sau mà vẫn may mắn được nhị vị phu nhân bao dung chấp chứa, thật đâu có nỗi mừng nào bằng! Xin đa tạ tấm lòng của nhị vị phu nhân. Thiếp tuổi còn thơ ấu, kiến thức hẹp hòi, nguyện xin tuân theo lời Trịnh phu nhân dạy bảo vậy. Đồng thời, thiếp cũng xin cảm ơn quý vị quan khách đã đến chung vui, chúc phúc cho cuộc hôn nhân này được lâu bền. Chẳng biết nói gì hơn, thiếp xin chúc quý vị cùng bữa tiệc an khang, hạnh phúc, và nhất là trọn vui hôm nay cùng với gia đình thiếp...

Sau một hồi vỗ tay vang dội của cử tọa, tướng Lưu Cơ thay mặt quan khách đứng lên chúc mừng duyên lành hai họ Đinh - Dương. Tiếp đó, quan khách lần lượt tiến lên dâng tặng quà mừng.

Cuối cùng Trịnh phu nhân lại đứng lên tuyên bố:

- Kính bạch quý vị quan khách, chuyện hôn nhân là chuyện trọng đại

nhất trong đời một con người. Thật ra, dù chồng tôi vì việc nước không có mặt ở nhà, bản thân tôi cũng chẳng dám tự chuyên đứng ra gánh trách nhiệm việc này đâu! Sở dĩ ngày vui hôm nay mà thành tựu được chính là nhờ sự thúc đẩy và hợp tác của Đình thúc thúc, Đình thiếu gia, của Ca Ông phu nhân, của các ông Lưu Cơ, Lê Hoàn... và sự chứng kiến của tất cả quý vị. Tôi xin đại diện cho gia đình tuyên bố: Kể từ giờ phút này, tiểu thư Dương Vân Nga chính thức trở thành Động chủ đệ tam phu nhân. Trước đây nếu quý vị đối xử với gia đình chúng tôi như thế nào thì từ nay cũng xin đối xử với Động chủ đệ tam phu nhân như thế ấy. Một lần nữa, gia đình chúng tôi xin thành thật cảm ơn quý vị!

*

Trong buổi ra mắt tân nhân, Trịnh thị lẫn Ca Ông đều tỏ ra lượng cả bao dung. Hai vị phu nhân đều nói không vì một gáo nhiều ghè mà sinh đổ kỵ với kẻ mới đến. Thực tế, cả hai bà đều rất gờm Vân Nga. Nhan sắc của nàng chắc chắn sẽ làm họ lu mờ mất ở bất cứ lãnh vực nào, huống gì ở đây họ với nàng lại chung một chồng! Không ước hẹn nhưng cả hai người đều thầm mong cho Vân Nga sẽ đau khổ, bất mãn với Động chủ, với cảnh sống hiện tại thêm. Vì thế, sau ngày Vân Nga ra mắt, hai bà vẫn chẳng ai lui tới với nàng lần nào. Do đó, Vân Nga mang mặc cảm bị mọi người coi thường ngày càng sâu nặng. Nàng cảm thấy tủi nhục tột cùng. Thế rồi nàng viết một bức thư sai người đưa về cho Chương Dương công, đại lược như sau:

"Đưa con vô phước là Vân Nga kính dâng trình mấy lời cùng cha mẹ: Không hiểu kiếp trước con đã mắc tội gì đến nỗi kiếp này bị đầy đọa làm kẻ chết đuối trên khô như vậy. Trước kia con có đọc bài thơ của một thi sĩ nào đó có hai câu: "Hữu nữ giá chinh phu, Bất như khí lộ bàng" (đem con gả lính trận, thà quăng ở vệ đường), giờ đây con mới thấy thấm thía! Hiện tại tuy con đã được chính thức trở thành đệ tam phu nhân của Hoa Lư nhưng thật ra chỉ làm trò hề để thiên hạ chê cười. Cha mẹ thử nghĩ, phu nhân gì mà sáu bảy tháng không được gặp mặt chồng một lần? Con xem ra Đình Bộ Lĩnh cũng chỉ là hạng người có thể giết vợ để mưu cầu công hầu khanh tướng như Ngô Khởi ngày xưa thôi. Mọi người trong gia đình họ Đình đều tỏ ra thờ ơ với con. Thậm chí những lúc con đau ốm họ cũng chẳng màng hỏi thăm tới. Con cô đơn, đau khổ và tuyệt vọng lắm! Con rất muốn trở*

về Đông Lỗ sống với cha mẹ. Nhưng nay danh phận lỡ làng cả rồi, biết làm sao đây? Đường cùng con mới phải thừa thật với cha mẹ chuyện này. Nếu cha mẹ còn thương con thì sớm định liệu cho con nhờ. Bằng không, con đành liều mang tiếng bất hiếu với cha mẹ để tự giải thoát lấy mình! Lúc ấy cha mẹ dẫu hối hận cũng không kịp nữa đâu! Thưa bất tặn ngôn!"

Đưa con bất hiếu: Dương Vân Nga".

Từ khi Dương Vân Nga đi Hoa Lư, Lâm phu nhân trở nên cô đơn vô hạn. Trong nhà chỉ có vợ chồng bà và Vân Nga, nhưng Dương công với bà đã trở nên khắc tinh của nhau từ lâu. Dương công quá khó tính, phu nhân lúc nào cũng cố nhường nhịn chồng, tận tình phục vụ chồng. Chính Vân Nga là cái vạch nối giữa hai người, làm giảm bớt tình trạng căng thẳng trong gia đình. Ngày còn ở nhà, Vân Nga hay nghịch ngợm, ồn ào, quấy rầy bà đã quen. Giờ thiếu nàng, bà cảm thấy trống vắng, cô quạnh quá. Nhiều lúc bà thương nhớ, thèm khát được thấy lại cả những hành động ngỗ nghịch, những thói hư tật xấu của con gái mình. Sống bên cạnh người chồng lúc nào cũng ôm ấp một mối hận thù vô lý, ray rứt nuôi tiếc một thời quá khứ vàng son, càng ngày bà càng muốn nổi điên. Vài lần giận quá, bà muốn vạch thẳng những điều mắt thấy tai nghe của mình để Dương công sáng mắt ra nhưng rồi lần nào bà cũng kịp dừng lại. Bà biết người chồng cố chấp ấy không đời nào nhận lỗi về mình. Việc vạch lỗi công ra chỉ làm công đau khổ và thù hận thêm thôi. Nó có thể gây ra những hậu quả xấu rất khó lường...

Hồi ấy, Dương công được cha là Dương Tiết độ sứ giao phó trọng trách cầm quân trấn giữ Siêu Loại. Đùng một cái Dương Tiết độ sứ bị nha tướng Kiều Công Tiện làm phản giết đi để cướp quyền. Muốn trừ hậu hoạn, Kiều Công Tiện cho một cánh quân kéo đến Siêu Loại để bắt Dương công. Dương công không dám nghĩ tới việc chống lại, chỉ hoảng hốt vợ lấy một số của cải, bỏ cả Lâm thị mà chạy trốn. Mãi tới khi Ngô Quyền giết xong Kiều Công Tiện, Dương công mới trở về. Như thế họ Ngô là đại ân nhân của gia đình Dương công rồi! Ngô Quyền đã xây dựng một triều đình mới ở Cổ Loa, lại cất nhắc Dương công giữ một địa vị quan trọng. Sau khi Dương Vân Nga chào đời ít lâu thì Dương công được Ngô vương phong chức Tướng quốc. Vì thế có người cho rằng Vân Nga đã rước phúc vào nhà.

Năm Giáp Thìn, Ngô vương lâm bệnh nặng. Thấy khó qua nổi, Ngô vương cho mời Dương Tướng quốc đến để ủy thác việc phù lập con trưởng của ngài là Ngô Xương Ngập. Thế mà khi Ngô vương mất,

Dương Tướng quốc sẵn quyền thế trong tay tự lập mình lên ngôi, xưng hiệu là Bình vương. Để đề phòng sự bất trắc, Bình vương cho quân thúc Ngô Xương Ngập rất chặt chẽ. Sau đó vì chưa được yên tâm, Bình vương sai tướng Dương Cát Lợi ngầm đầu độc Xương Ngập. Âm mưu này không may lọt đến tai Lâm phu nhân. Lâm phu nhân thấy việc làm của chồng bất nhẫn quá bèn lấy điều nghĩa mà nói với Dương Cát Lợi. Dương Cát Lợi nghe theo lời bà, nói lỏng tay để cho Ngô Xương Ngập trốn thoát. Tuy hành động nghịch ý chồng, nhưng nghĩa cử của Lâm phu nhân đã được đền bù xứng đáng sau này.

Khi hạ bệ được Bình vương, Ngô Xương Văn không giết ông cậu phản bội này cũng một phần vì nghĩ tới cái ân nghĩa mà Lâm phu nhân đã gieo trước. Nào ngờ khi Dương công biết được chuyện đó, công đâm ra thù hận luôn cả vợ. Từ đó Dương công luôn có thái độ làm lì, coi vợ như kẻ phạm tội, ít khi ngó ngang tới vợ. Lâm thị thì vẫn một mực cam chịu, luôn cố gắng chiều chuộng, phục vụ chồng. Cũng may lúc ấy hai người đã có Vân Nga nên gia đình không đến nỗi rạn vỡ. Vân Nga càng lớn càng đẹp, nàng là niềm an ủi, niềm hi vọng chung cho cả hai người. Lâm phu nhân vẫn thầm mong ước sau này làm sao cho nàng lấy được một người chồng tốt biết thương vợ. Bà không ngờ Dương công chỉ vì muốn trả mối hận thù riêng, đã gả nàng cho một người mà cả gia đình bà chưa từng quen biết. Một cô gái tân canh vàng lá ngọc bỗng nhiên bị ép phải lấy một người đã có hai ba vợ, thật đau lòng! Vì thế lúc nào bà cũng canh cánh lo cho số phận của con, sợ con gặp những điều không vừa ý, sợ con khổ đau, sợ con không được hạnh phúc...

Trong lúc Lâm phu nhân đang nghĩ tới Vân Nga thì có người đem thư đến. Đọc xong thư, bà xúc động quá, cất tiếng khóc òa:

- Trời ơi, sao con tôi khổ khổ thế này! Công hầu mà chi! Khanh tướng mà chi! Đời tôi đã khổ đau, cay đắng biết bao nhiêu rồi nay con tôi lại sa vào vực thẳm nữa!...

Dương công thành linh nghe tiếng khóc của vợ thì hỏi gia nhân. Nghe có thư của Vân Nga, công liền đến lấy xem. Lâm phu nhân vừa khóc vừa nói với công:

- Khi không phu quân tự vẽ chuyện ra để làm khổ con! Bây giờ thiếp biết làm sao được? Thôi thì phu quân phải đi một chuyến để đem con mình về chứ biết làm sao?

Chương Dương công nổi giận:

- Bà đâu có hiểu được nỗi khổ nhục của tôi! Bây giờ còn khiến tôi sang Hoa Lư để chuốc nhục thêm à? Con cái hi sinh để rửa nhục

cho cha mẹ đâu có gì là lạ? Bà muốn tôi chết không nhắm mắt sao?

Lâm phu nhân càng khóc lớn:

- Tướng công chỉ biết nỗi khổ của đàn ông mà không biết nỗi tủ nhục của đàn bà! Con mình dòng dõi danh giá bỗng dưng tướng công lại tống vào tay một gã đàn ông hai ba vợ để nó khinh thường thử hỏi mấy ai chịu được?

Chương Dương công cãi:

- Làm như Bộ Lĩnh nó say mê theo ai, nó bỏ bê con mình không bằng! Bộ Lĩnh đang mê say công cuộc xây dựng cơ đồ sự nghiệp cho nó chứ có làm gì xấu xa đâu? Chồng làm nên cơ nghiệp thì vợ con nhờ chứ ai vào đó? Con mình có nhan sắc không ai bằng, khi chồng nó làm đế làm vương, tất nhiên nó cũng được bước lên đỉnh cao chứ làm sao bà nói là sa vào vực thẳm?

Lâm phu nhân không còn nhịn được:

- Cơ đồ sự nghiệp! Tướng công cũng vì cơ đồ sự nghiệp mà gia đình lâm cảnh thế này đây! Lâu nay lúc nào thiếp cũng cố dần lòng nhường nhịn tướng công cho qua chuyện nên tướng công cứ tưởng mình luôn có lý. Không phải như thế đâu! Sở dĩ thiếp phải nhịn tướng công chỉ vì thanh danh gia đình, vì tương lai hạnh phúc của con gái mình thôi! Tướng công tưởng thiếp được người hầu kẻ hạ, ăn no mặc đẹp... là hạnh phúc lắm sao? Điều đó có cũng tốt nhưng không phải là niềm hạnh phúc chính yếu của con người! Niềm hạnh phúc chính yếu của người đàn bà là ở chỗ vợ chồng thuận hòa, thông cảm nhau, tin tưởng nhau. Chồng nói vợ nghe, vợ nói chồng nghe, không hồ đồ cãi cọ, không nói xỏ xiên móc méo nhau! Có lo cùng lo, có vui cùng hưởng, chăm sóc cho nhau từng bữa ăn, từng giấc ngủ. Biết bao nhiêu gia đình dân quê trên mâm cơm chỉ có một bát dưa, bát cà mà vợ chồng âu yếm gấp bỏ cho nhau, nét mặt tươi cười như đang ăn cao lương mỹ vị, hạnh phúc là ở đó chứ đâu! Còn những gia đình lúc nào cũng mâm cao cỗ đầy mà vợ nhìn đông, chồng nhìn tây, mắt cố tránh không muốn nhìn nhau thì hạnh phúc ở đâu? Lâu nay thiếp luôn chịu nhẫn nhục là muốn con mình không thấy cảnh đó, bên ngoài cố tươi cười mà thật sự trong lòng muốn bứt ra từng đoạn! Giờ này Vân Nga cũng lâm cảnh đoạn trường như mẹ nó, thử hỏi thiếp còn thiết chi cuộc đời này nữa?

Lâm phu nhân ngừng giây lát rồi lại khóc nức lên:

- Vân Nga con ơi! Mẹ con ta kiếp trước mắc tội lỗi gì mà giờ đây bị đẩy xuống vực thẳm như thế này? Mẹ thật có lỗi lớn với con, mẹ sinh con ra mà không bảo bọc được con! Lâu nay mẹ cố nhịn nhục đến cùng cũng chỉ mong cho con có một tương lai sáng sủa. Tại sao trời

cho con có nhan sắc mà không cho con hạnh phúc? Mẹ đuổi sức rồi con ơi, mẹ làm sao cứu vớt con lên được?

Thế rồi Lâm phu nhân lăn ra ngất xỉu.

Dương công hết sức bất ngờ trước cảnh tượng ấy. Đây là lần đầu tiên từ ngày cưới nhau, bà có phản ứng mãnh liệt trước mặt công. Qua những lời của vợ, Dương công phải công nhận mình đã suy nghĩ quá nông cạn, hồ đồ. Những lỗi lầm của công đã gây đau khổ cho đứa con yêu quý của công! Công thở dài: "Ta thật sự có lỗi với vợ, với con! Ta phải làm sao để chuộc lỗi đây?"

Khi bọn thị tì đỡ Lâm phu nhân vào phòng riêng của bà, Dương công cũng bước theo vào. Bọn thị tì sẵn sóc chốc lát thì phu nhân tỉnh lại. Bà mở mắt nhìn quanh và bắt gặp ánh mắt lo ngại của Dương công đang nhìn mình. Dương công đưa tay ra hiệu cho bọn nữ tì ra ngoài rồi nhỏ nhẹ hỏi phu nhân:

- Phu nhân đỡ rồi chứ! Trong người bây giờ thấy ra sao?

Lâm phu nhân hơi ngạc nhiên. Mười bốn mười lăm năm rồi bà mới nghe lại được một lời nói dịu dàng của chồng. Dương công cũng còn quan tâm đến ta ư? Bà nhìn chồng không nói gì. Dương công bước lại gần giường vợ, từ tốn ngồi xuống bên mép giường rồi đưa tay sờ trán vợ:

- Vợ chồng khi giận thì đánh, khi quạnh thì thương, bà cũng không nên để tâm đến chuyện cũ làm gì. Hãy tĩnh dưỡng ít ngày rồi gắng đi Hoa Lư một chuyến để thăm con. Xin bà hiểu cho tôi, tôi không còn mặt mũi nào để đi đâu nữa. Nếu để chậm tôi sợ con nó phần chí làm liều thì cũng kệt lắm.

Lâm phu nhân thấy chồng không giở cái giọng gay gắt nhất gừng như thường lệ nữa thì cũng hài lòng. Bà nhỏ nhẹ hỏi lại:

- Tướng công định giải quyết thế nào?

- Nếu như thấy tình trạng nó không thể ở được, bà hãy cố nói khéo khéo với người ta mà đem nó về. Nếu thấy chưa đến nỗi nào, khuyên nó nhẫn nhục mà ở lại!

- Thiếp sợ Vân Nga không muốn ở lại đó nữa.

Dương công trầm ngâm giây lát rồi nói:

- Bà khuyên nó hãy ráng nhẫn nhục chịu đựng. Hãy giải thích cho nó biết Bộ Lĩnh đang say mê công cuộc xây dựng cơ đồ cho mình chứ không phải say mê cái gì khác mà sợ! Hãy nói với nó tôi đang ốm nặng và hết sức trông cậy vào nó. Nếu nó chịu ở lại, dặn nó khi Bộ Lĩnh về phải cố gắng tìm mọi cách chiếm cho được lòng yêu của Bộ Lĩnh, rồi thúc giục hắn phải tiêu diệt cho được nhà Ngô. Làm được điều đó tức là Vân Nga đã trả hiếu cho tôi vậy!

Lâm phu nhân hơi cau mày. Bà cảm thấy thương hại chồng hết sức và tự hỏi: "Không biết mối thù hận vô lý ấy bao giờ thôi ám ảnh công?"

*

Dương công đã trao cho Lâm phu nhân một số vàng khá lớn để phòng trường hợp cần phải ngoại giao. Nửa tháng sau thì Lâm phu nhân đến Hoa Lư. Mẹ con gặp nhau mừng mừng tủi tủi, Vân Nga ôm mẹ khóc sụt sùi. Nàng dùng hết cả một buổi chiều để kể cho mẹ nghe nỗi khổ của mình. Lâm phu nhân cũng kể hết nỗi nhà và không quên nói rõ tình trạng cùng nguyện vọng tha thiết của Dương công cho con nghe. Bà an ủi và khuyên con nên gắng nghe lời để Dương công được vui vẻ sống những ngày cuối đời. Cuối cùng thì Vân Nga cũng chịu nghe lời mẹ.

Lâm phu nhân ở lại với con mười ngày. Trong thời gian ngắn ngủi đó, bà đã dành một số thì giờ cùng Vân Nga đi thăm viếng Trịnh phu nhân, Ca Ông phu nhân và nhiều người tai mắt ở Hoa Lư. Đến nơi nào bà cũng ân cần chuyện trò và biếu tặng nhiều quà cáp để mua lòng.

Chuyến đi thăm con của Lâm phu nhân đã mang lại kết quả tốt. Từ đó người ta thấy Động chủ đệ tam phu nhân Vân Nga sống khá vui vẻ, hài hòa với mọi người chung quanh.

Chú thích: Năm Giáp Thìn: 944

*Ngô Khởi: Người nước Vệ, lấy vợ người họ Điền nước Tề. Khi ông đang ở nước Lỗ thì nước Tề gây chiến với nước Lỗ. Nhiều người biết ông có tài bèn xin với vua Lỗ cử ông làm Đại tướng đi đánh Tề. Nhưng vua Lỗ ngại ông có vợ người Tề nên còn do dự chưa dám dùng. Ngô Khởi biết vậy bèn giết vợ đem đầu dâng vua Lỗ để tỏ ý tuyệt tình với Tề của mình. Vua Lỗ bắt buộc dùng ông và đánh thắng Tề nhưng lòng vẫn chê. Diễn tích "Sát Thê Cầu Tướng" lấy ra từ chuyện này.

CHƯƠNG BỐN

Từ khi Dương Bình vương cướp ngôi nhà Ngô, nhiều thổ hào địa phương bất mãn, không chịu phục tùng trung ương nữa. Họ tranh nhau gây dựng những thế lực riêng ở nhiều nơi. Không kể những đám giặc nhỏ, trước sau cả chục người đã gây dựng được thế lực lớn, đều tự xưng mình là sứ quân. Quyền uy của triều đình càng ngày càng trở nên giảm sút.

Về sau, tuy Nam Tấn vương Ngô Xương Văn lật đổ được Bình vương để giành lại ngôi báu của cha anh mình, ngài cũng không đủ sức để kiềm hãm những giấc mộng lớn của những kẻ đã ly khai nữa. Dù vậy, trong thời gian Nam Tấn vương còn tại vị, các thế lực hùng cứ còn kiêng dè, chưa dám quyết liệt ra tay thanh toán nhau.

Năm Ất Sửu, Nam Tấn vương đem quân đi dẹp loạn Chu Thái ở hai thôn Đường Nguyên và Thái Bình (Sơn Tây), không may bị trúng tên mà chết. Các tướng tại triều như Lữ Xử Bình, Kiều Hựu thừa dịp tranh nhau quyền lực gây ra bao chuyện rối rắm. Nam Tấn vương không có con, người có đủ tư cách để kế vị ngài là Ngô Xương Xí, con của Thiên Sách vương Ngô Xương Ngập, phải đem quân chiếm đóng Bình Kiều làm chỗ giữ mình như một sứ quân. Lữ Xử Bình cũng như Kiều Hựu đều là những kẻ bất tài nên rốt cục đã đưa Cổ Loa đến chỗ hỗn loạn, vô chủ.

Trong khi đó ở phương Bắc, Triệu Khuông Dẫn đã đoạt được ngôi nhà Châu lập nên nhà Tống cường thịnh và đang lấn le thôn tính nước Nam Hán. Sau Nam Hán dĩ nhiên là đến lượt Giao Châu ở sát nách.

Nếu tình trạng hỗn loạn ấy vẫn kéo dài, chắc hẳn không sớm thì muộn, Giao Châu lại rơi vào ách nô lệ ghê tởm của người Tàu một lần nữa.

Nhận thức được hiểm họa đó, Đinh Bộ Lĩnh quyết định phải gấp rút tiến hành việc đánh dẹp các lãnh chúa khác để thống nhất quốc gia hầu đủ sức đối đầu với nhà Tống. Tự nhận xét về binh lực, Đinh Bộ Lĩnh thấy mình có nhiều đầu lĩnh giỏi, quân Hoa Lư lại thiện chiến, nếu chỉ để tự vệ thì khó kẻ nào có thể xâm phạm đến Hoa Lư.

Nhưng nếu bung lực lượng ấy ra ngoài, ông còn ngại nó trở nên mỏng quá. Vì thế, ông phải lo tuyển mộ thêm quân lính. Mặt khác, ông phải tìm cách liên kết với vài thế lực khác. Việc ông cho Lê Hoàn đi Đông Lỗ rước tiểu thư Dương Vân Nga cũng một phần trong kế hoạch này. Bước thứ hai, ông nghĩ đến phải liên kết với sứ quân Trần Minh công ở Bồ Hải Khẩu, một người bạn cũ của thân phụ ông, một sứ quân hùng mạnh mà lâu nay ông vẫn liên lạc giao hảo.

*

Trần Minh công húy là Lãm, xuất thân là một nhà hào phú. Ông là người có nghĩa khí, hay giúp kẻ khốn cùng thất thế, biết chiêu hiền đãi sĩ nên được mọi giới dân chúng xa gần mến mộ. Uy tín của ông bao trùm cả vùng Bồ Hải Khẩu. Nguyên trước kia, lúc Dương Tam Kha cướp ngôi nhà Ngô, nhiều địa phương ly khai với họ Dương, quan trấn Bồ Hải Khẩu là Phùng Lưu cũng lợi dụng thời cơ, đứng lên tạo lập một vùng tự trị. Nhưng chưa được bao lâu thì Phùng Lưu lâm bệnh mà mất. Dân chúng ở Bồ Hải Khẩu bèn tôn Trần Lãm lên thay. Trần Lãm nhân đó tự xưng là sứ quân Trần Minh công. Ông có tài lãnh đạo, giỏi tổ chức cai trị, lại chiếm hữu được một vùng đất trù phú, nên chẳng bao lâu lãnh địa Bồ Hải Khẩu trở nên cường thịnh bậc nhất trong số các sứ quân. Điều không may cho vị sứ quân này là ông không có con nối dõi. Người em ruột ông là Trần Thăng lúc ấy còn bé, tánh tình lại thiệt thà, trung hậu quá, không thể trở thành người cai trị giỏi được. Càng về già ông càng cảm thấy thất vọng, buồn chán. Khi biết mình không thể làm gì được nữa, ông có ý định rời bỏ quyền hành để nghỉ ngơi. Nhưng ông tìm mãi vẫn chưa có được người xứng đáng để trao cái trọng trách ông đang gánh vác. Ông biết rõ một sự lầm lẫn của mình có thể làm dân chúng lâm vào đau khổ nên chưa thể quyết định dứt khoát. Tới lúc nghe tin nhà Tống bên Tàu sắp thống nhất thiên hạ, ông càng bối rối, lo sợ cho tương lai dân tộc...

Trần Minh công có hai đời vợ. Người vợ đầu của ông không may mất sớm. Quá thương vợ, ông ở góa suốt mười năm. Về sau, vì không con nối dõi, bị họ hàng thân thuộc thúc giục, ông mới chịu tục huyền. Người vợ kế tên Tử Nhi, là một người đàn bà có cơ trí. Bà đã giúp chồng rất nhiều trong việc trị dân, đưa Bồ Hải Khẩu đến chỗ cường thịnh. Rất tiếc, bà không sinh được người con nào. Một hôm, Trần Minh công than thở với vợ:

- Nhà ta vô phúc không người nối dõi. Bồ Hải Khẩu ta hiện nay tuy

cường thịnh nhưng xem trong sổ thuộc cấp hiện tại không có ai đáng mặt thay ta để trị dân, ta thật lầy làm lo lắng lắm. Ta e về sau dân chúng khó thoát nạn binh lửa!

Phu nhân Tử Nhi nói:

- Đó cũng là nỗi lo của thiếp đây. Khi phu quân trăm tuổi rồi Bố Hải Khẩu làm sao khỏi bị các sứ quân khác dòm ngó? Theo thiếp biết, trong sổ các lãnh chúa đang xưng hùng, Đinh Bộ Lĩnh là tay kiệt kiệt nhất. Bộ Lĩnh với tướng công cũng từng có qua lại, hay là ta liên kết với Bộ Lĩnh để làm ngoại viện khi khẩn cấp?

Trần Minh công cười:

- Lòng người không đáy, làm như vậy có khác chi mượn cạp cạnh chừng nhà? Nhưng cũng được, ta xem hấn quả là người có chí lớn, có tài lược, đủ khả năng thay thế họ Ngô. Giúp hấn một tay cho chóng thành đại cuộc hầu dễ bề chống lại phương Bắc còn hơn chờ Bố Hải Khẩu lọt vào một kẻ khác không xứng đáng, tạo thêm cảnh loạn lạc khổ dân. Việc này phải bàn với Đinh Bộ Lĩnh mới được!

Thế rồi sứ quân viết thư sai người đưa đi.

Lê Hoàn vừa lên đường đi Đông Lỗ thì Đinh Bộ Lĩnh cũng nhận được thư của sứ quân họ Trần. Như được gãi đúng chỗ ngứa, Đinh Bộ Lĩnh mừng rỡ vô cùng. Ông liền cho gọi Đinh Điền, Đinh Liễn và các tướng đến họp khẩn. Khi mọi người đã đủ mặt, Đinh Bộ Lĩnh nói:

- Ta vừa nhận được thư của sứ quân Trần Minh công mời hội kiến để bàn định việc thiên hạ. Thời cơ đã đến, ta không thể chần chờ. Vậy, các ông ở nhà phải gắng giúp Đinh Liễn bảo vệ Hoa Lư và nhớ đừng lơ là việc huấn luyện quân sĩ. Riêng Nguyễn Bặc phải chuẩn bị để đi cùng ta cho có bạn. Chừng mười ngày nữa tháng việc xong chúng ta sẽ về.

Đinh Điền hỏi:

- Việc giúp Đinh Liễn bảo vệ Hoa Lư và huấn luyện quân sĩ đã có chúng tôi đây, huynh cứ yên chí đi lo công việc. Nhưng còn việc đón dâu họ Dương về, nếu huynh trưởng chưa về kịp chúng tôi phải làm sao?

Bộ Lĩnh nói:

- Ta tin chắc sẽ về kịp, hoặc nếu có trễ cũng một hai hôm là cùng. Ta đã dặn viên quản gia Đỗ Lợi lo việc này, khỏi phiền đến anh em. Hôm sau thì Đinh Bộ Lĩnh và Nguyễn Bặc lên đường.

*

Nghe Đinh Bộ Lĩnh đến, sứ quân Trần Minh công mừng lắm, cho

người đón tiếp rất nồng hậu. Khi vào yết kiến Trần Minh công, Đinh Bộ Lĩnh thưa:

- Nhận được thư của sứ quân, tiểu điệt liền vội vã đến đây, không rõ sứ quân định dạy bảo điều gì?

Trần Minh công hỏi lại:

- Cháu có thể cho ta nghe nhận định về tình hình đất nước hiện tại được không?

- Thưa, nước ta sở dĩ được tự chủ mấy chục năm nay là nhờ gặp cơ hội nước Tàu bị chia năm xẻ bảy. Nay nước Tàu sắp thống nhất mà nước ta lại xảy ra tình trạng loạn sứ quân, đó là điều cháu lo lắng hết sức.

Trần Minh công nói:

- Cháu nói đúng. Tình trạng loạn sứ quân phải được dập tắt kịp trước khi nước Tàu thống nhất nước ta mới hi vọng thoát khỏi nanh vuốt của chúng. Ta nay già cả rồi, có muốn làm gì cũng không được nữa. Nhìn lại các sứ quân đang xưng hùng cũng chẳng thấy anh nào ra hồn. Vì vậy, ta rất hi vọng vào cháu. Nếu cháu quyết định dẹp các sứ quân, ta sẵn sàng đem sức tàn giúp cháu một tay!

Đinh Bộ Lĩnh lộ vẻ cảm động:

- Sứ quân vì nghĩa lớn mà ủng hộ tiểu điệt làm công việc trọng đại này thì may cho quốc dân lắm! Nếu sứ quân không chê, tiểu điệt xin bái sứ quân làm nghĩa phụ, không biết sứ quân có chấp nhận không?

Trần Minh công mừng rỡ:

- Vậy thì còn gì bằng! Kể từ nay chúng ta là cha con!

Đinh Bộ Lĩnh liền quì xuống lạy sứ quân. Sứ quân lật đật đỡ Bộ Lĩnh dậy và nói:

- Không cần đa lễ, có được một nghĩa tử anh hùng như con ta thật toại nguyện. Ngày mai ta sẽ chính thức trao binh quyền của Bồ Hải Khẩu cho con!

Thế rồi sứ quân truyền gia nhân dọn tiệc ăn mừng.

*

Đinh Bộ Lĩnh đã chính thức nhận lấy binh quyền từ tay sứ quân Trần Minh công một cách êm đẹp. Toàn thể quân dân ở Bồ Hải Khẩu cũng biết sau Trần Minh công, chỉ có Đinh Bộ Lĩnh là người có khả năng che chở họ nên đều vui vẻ thuận theo cả.

Trong khi Đinh Bộ Lĩnh đang hăng say vạch kế hoạch cải tổ lại quân đội Bồ Hải Khẩu thì có người của Đinh Liễn đến xin ra mắt. Đinh Bộ

Lĩnh cho vào, người đưa tin bèn dâng một lá thư nội dung như sau:

"Thưa cha,

Ở Hoa Lư mọi sự vẫn tiến hành tốt đẹp. Lê Hoàn đã rước Dương tiểu thư về an toàn. Mọi người đang mong cha về để biết kết quả cha đã gặt hái được và uống rượu chúc mừng cha. Lê Hoàn cũng cho biết cựu vương Tam Kha không còn thế lực nào trong tay cả. Ông ta hiện rất cô đơn, ta không thể trông cậy gì được. Vài lời tóm tắt để cha hay.

Con: Đinh Liễn kính

bái."

Đinh Bộ Lĩnh trao thư cho Nguyễn Bặc:

- Ta đã làm một việc phí công vô ích!

Nguyễn Bặc xem qua thư rồi hỏi:

- Giờ huynh trưởng có định về Hoa Lư chưa?

Đinh Bộ Lĩnh nói:

- Ta mới nắm binh quyền Bố Hải Khẩu, lòng người chưa định, giờ bỏ về sao tiện? Mình phải lo củng cố thế lực ở đây cho thật vững chắc trước khi làm việc gì khác.

- Nhưng còn chuyện Dương tiểu thư, không có huynh trưởng ở nhà thì tính thế nào?

- Đại sự trước đã, chuyện hầu mọn đâu đáng kể gì! Ta rất cần điều động các tướng sang đây giúp ta một tay. Phải cải tổ, huấn luyện gấp đạo quân ở đây cho thành thực tình nhuệ như quân ở Hoa Lư mới được. Ta định ủy thác cho Lưu Cơ và Trịnh Tú giữ Hoa Lư hiền đệ thấy có được không?

Nguyễn Bặc hỏi lại:

- Huynh trưởng định chỉ để Lưu Cơ và Trịnh Tú giữ Hoa Lư còn gọi hết các tướng sang đây à? Lưu Cơ và Trịnh Tú đều là những người thân thiết, tin cậy xưa nay, giao cho họ việc đó đâu có gì đáng ngại. Đệ chỉ ngại chuyện Dương tiểu thư thôi. Huynh trưởng không sợ mất lòng Chương Dương công à?

- Cái lão ấy vô dụng rồi. Mất lòng hay không mất chẳng kể làm gì.

Chừng mười hôm sau thì Đinh Điền, Đinh Liễn, Lê Hoàn... đều có mặt ở Bố Hải Khẩu. Trong dịp này Đinh Liễn và các tướng đều thuật lại tỉ mỉ với Bộ Lĩnh về cuộc lễ ra mắt của đệ tam phu nhân tại Hoa Lư. Mọi người cũng cho ông biết Dương tiểu thư là một giai nhân tuyệt sắc. Bộ Lĩnh nghe xong chỉ mỉm cười, không nói gì. Đinh Điền thấy thế không đành lòng, khuyên:

- Bây giờ có đông đủ chúng tướng ở đây, đâu phải lo gì nữa! Huynh trưởng nên thu xếp để về gặp đệ tam phu nhân một chuyến cho phải

đạo. Như thế không những đệ tam phu nhân được vui lòng mà huynh trưởng cũng khỏi bị thiên hạ dị nghị.

Đinh Bộ Lĩnh lắc đầu:

- Dù Hằng Nga giáng trần đợi ta cũng mặc, chưa tổ chức lại được đạo binh này thật hoàn hảo, ta nhất định chưa về Hoa Lư!

Thế là Đinh Bộ Lĩnh và các tướng hăng hái làm việc bất kể giờ giấc. Tinh thần quân sĩ cũng như dân chúng ở Bồ Hải Khẩu hưng phấn lên thấy rõ.

Từ ngày trao binh quyền cho Đinh Bộ Lĩnh, sức khỏe sứ quân Trần Minh công mỗi ngày một xuống. Một hôm sứ quân gắng gượng thân hành đến xem một cuộc tập trận, khi các tướng đều xúm lại đề vấn an, sứ quân thở dài:

- Quân sĩ được huấn luyện tinh thực như thế này thì chuyện thống nhất thiên hạ đâu còn xa nữa! Tiếc rằng ta không còn đủ sức để đợi chứng kiến cái ngày huy hoàng đó.

Đinh Bộ Lĩnh thưa:

- Xin nghĩa phụ cứ an lòng giữ gìn sức khỏe. Con tin rằng một ngày rất gần đây, quốc dân sẽ xông trầm đốt hương rạp mình đón nghĩa phụ vào ngự ở thành Cổ Loa!

Sứ quân mỉm cười:

- Không đâu, ta biết mình lắm. Thấy con làm được việc như thế ta thỏa nguyện lắm rồi. Ta tin chắc đất nước mình thoát khỏi đại họa đến từ phương Bắc.

Sứ quân đã tiên liệu không sai. Chỉ ba tháng sau ông qua đời với sự thương tiếc của toàn thể quân dân Bồ Hải Khẩu. Đinh Bộ Lĩnh đã đóng vai trưởng nam trong tang lễ một cách hoàn hảo.

Đinh Bộ Lĩnh cũng thực hiện được đúng lời mình nói. Gần một năm sau, khi mọi việc ở Bồ Hải Khẩu đã được thu xếp chu đáo, ông mới chịu trở về Hoa Lư.

*

Nghe tin Động chủ trở về, Trịnh phu nhân liền cho mời Ca Ông và Vân Nga lại nhà mình bàn việc đến vấn an chồng. Trịnh phu nhân nói:

- Trượng phu chúng ta không ngại trăm ngàn khổ nhọc, xa gia đình lo việc nước gần ngót năm nay. Nay người đã thành công trở về, chúng ta là phận vợ con, có bốn phận cùng nhau đến vấn an sức khỏe, chúc phúc cho người mới hợp lẽ!

Ca Ông vui vẻ nói:

- Chị nói phải lắm, chúng em xin nghe theo lời chị. Bao giờ chúng ta đi?

Vân Nga suy nghĩ một lát rồi nói:

- Ý hai chị nói cũng phải. Tiếc rằng hôm nay em thấy trong mình không được khỏe, em xin phép đến thăm an trượng phu sau vậy!

Trịnh phu nhân hỏi lại:

- Như vậy tam muội không cùng đi một lần với chúng tôi à? Vậy tùy ý tam muội!

Vân Nga nói:

- Nhờ hai chị cho em kính lời chúc an lành của em đến trượng phu. Khi nào khỏe lại em sẽ tự đến chúc mừng người!

Trịnh phu nhân nói:

- Vậy thì em cứ về nhà nghỉ, chúc em chóng khỏe!

Rồi Trịnh thị quay sang Ca Ông:

- Chúng ta sửa soạn đi thì vừa!

Đi được nửa đường, Ca Ông nói:

- Hình như Vân Nga không được vui cho lắm, phải không chị?

Trịnh thị cười hài:

- Ủ, cô ả đang hận ông chồng quá hững hờ với cô ả chứ gì! Chuyện trượng phu ta cũng là chuyện hiếm có trên đời phải không hiền muội? Chị em ta có tiếng mà không có miếng, bây giờ thêm một đồng bạn nữa cũng đỡ buồn!

Ca Ông cũng cười:

- Nhưng chị em mình gốc con nhà dân dã, tài sắc cũng chẳng hơn ai, chịu vậy cũng đành. Đằng này cô ả con dòng cửa giống, lại đẹp như tiên nga, gặp cảnh ấy kể cũng tội nghiệp cho cô ả.

Trịnh thị lại cười:

- Em nói vậy chứ biết đâu rồi đây cô ả lại chẳng làm thay đổi được tánh nết đáng trượng phu ta? Tướng cô ả không phải hiền đâu! Khi ấy cô ả ôm chặt lấy trượng phu ta một mình, liệu em có hận cô ả không?

- Nếu quả như thế thật thì chị nghĩ sao?

Thế rồi hai người đàn bà cùng nhìn nhau cười xòa.

Lúc bấy giờ Đinh Động chủ đang tiếp chuyện với một số viên chức của Hoa Lư. Thấy hai vị phu nhân đến, họ liền xin cáo lui. Động chủ bèn mời hai bà vào:

- Ta định tiếp xong mấy người ấy thì sang thăm quý phu nhân, chưa kịp thì quý bà lại đến thăm ta trước, ta xin lỗi vậy. Sao quý bà không rủ Vân Nga cùng đi?

Trịnh thị thưa:

- Bọn thiếp có rủ Vân Nga đi nhưng nàng bảo đang mệt nên chưa đi được!

- Chắc Vân Nga giận ta chứ gì? Phu nhân thấy Vân Nga thế nào? Cách ăn ở có được không?

Trịnh thị nói:

- Thiếp chưa nhận thấy gì khác lạ về cách ăn ở của Vân Nga. Nhưng về sắc đẹp của nàng thì dưới gầm trời sợ không ai sánh kịp! Thiếp với Ca Ông mới nói chuyện với nhau: Có thể sau này chàng sẽ say đắm nàng mà bỏ bê bọn thiếp cũng nên!

Bộ Lĩnh cười kiêu hãnh:

- Không bao giờ có chuyện đó được. Với ta, người vợ nào cũng như người vợ nào, quyết không đổi xử thiên lệch. Ta đâu phải là hạng đắm sắc say hương mà lo!

Trịnh thị cười nói với Ca Ông:

- Em nghe Động chủ nói rồi đấy! Vậy thì chị em mình đâu còn lo ngại gì nữa?

Rồi Trịnh thị quay lại với Bộ Lĩnh:

- Nghe Động chủ đã thành công tốt đẹp trong kế hoạch liên kết với Bố Hải Khẩu, chị em thiếp xin thành thực chúc mừng! Động chủ đi lo công việc ở xa mới về, lại phải tiếp chuyện nhiều người, giờ chắc cũng đã mệt lắm. Vậy, chị em thiếp xin cáo lui để phu quân nghỉ ngơi cho chóng lại sức rồi còn gặp tân nhân nữa. Chúc phu quân hưởng được những giờ phút thoải mái vui vẻ!

Hai vị phu nhân Trịnh thị và Ca Ông ra về một lát thì Đinh Động chủ đến thăm đệ tam phu nhân. Đích thân lão Lợi đến báo trước để Vân Nga chuẩn bị tiếp đón. Lúc ấy Vân Nga đang bực tức tìm cách trả đũa ông chồng kỳ quái, nghe lão Lợi báo tin, nàng cười gằn:

- Đinh Động chủ cũng chịu khó đến thăm ta à?

Lão Lợi ngọt ngào:

- Động chủ công việc chồng chất ngập đầu, vừa lo công việc về chưa kịp nghỉ ngơi đã lập tức tìm đến thăm phu nhân trước ai hết là Động chủ quý trọng phu nhân lắm đó, phu nhân cũng nên hỉ xả cho người vui!

- Ta hỉ xả chứ sao không! Nếu chẳng hỉ xả ta đã về Đông Lỗ từ lâu rồi. Nhưng chẳng lẽ chủ người đối xử với ta tồi tệ như thế ta cứ phải làm thinh mà chịu mãi? Cho ta nói vài lời để hả hơi một tí chứ!

Thấy tình trạng không đến nỗi căng thẳng, lão Lợi cười xuề xòa:

- Cám ơn phu nhân, xin chúc phu nhân vui vẻ nhiều khi gặp Động chủ! Giờ lão xin phép trở về lo công việc!

Lão Lợi vừa ra khỏi nhà thì Vân Nga vội vàng lo việc trang điểm.

Đối diện người đàn ông trung niên dáng người vạm vạp với màu da ngăm ngăm, vẻ mặt rắn rỏi, cặp mắt ngời sáng, những bất mãn trong lòng Vân Nga đã vơi đi nhiều. Bộ Lĩnh thấy Vân Nga quá diễm lệ cũng đâm ra sững sờ, ông lên tiếng trước:

- Để phu nhân phải đợi chờ phiền muội bấy lâu thật là chuyện bất đắc dĩ. Vì việc quân quá bề bộn, ta đành phải mang lỗi với phu nhân. Hôm nay ta đến đây là để vợ chồng gặp nhau thỏa tình mong ước, thành thật xin phu nhân đại xá cho ta lỗi trước!

Vân Nga cười đơn đã nói:

- Phận thiếp như cánh hoa chùm gửi, được nương gốc từng bách là may lắm rồi, đâu dám trách gì đáng trượng phu! Chẳng qua là những lúc trống vắng một mình buồn tủi quá nẩy sinh vài lời than thân, xin chàng đừng bận tâm!

Bộ Lĩnh thấy thái độ Vân Nga như thế thì hài lòng lắm. Lúc này Vân Nga tỏ ra hết sức duyên dáng, ăn nói nhỏ nhẹ như rót mật vào tai người nghe. Trong chốc lát hai người đã trở nên thân thiện như từng gặp nhau tự thuở nào. Đêm ấy, trong lúc ân ái mặn nồng, Bộ Lĩnh nói với Vân Nga:

- Nàng quả là tiên nga giáng thế! Nàng là người đàn bà thật sự đem hạnh phúc đến cho ta! Ta rất hối hận vì bao lâu nay đã để nàng phải sống trong buồn giận. Biết lấy gì để đền bù tội lỗi với nàng đây?

Vân Nga tươi cười:

- Chàng lo việc xây dựng sự nghiệp tức cũng là lo cho vợ con rồi! Sự nghiệp của chàng nên thì thiếp cũng được hưởng vinh quang lây chứ! Thiếp đâu có oán trách chàng! Tuy nhiên, thiếp có một nguyện vọng, không biết chàng có giúp thiếp được không?

- Nàng có nguyện vọng gì cứ nói?

- Họ Ngô là kẻ thù của thân phụ thiếp, họ Ngô còn ngày nào thì thân phụ thiếp còn tủi hận ngày ấy. Thiếp muốn chàng sớm tiêu diệt họ Ngô để trả hận cho thân phụ thiếp, may ra sau này thân phụ thiếp có chết cũng nhắm mắt được. Chàng giúp thiếp thực hiện điều đó được không?

Bộ Lĩnh cười ha hả:

- Tưởng việc gì! Ta hứa nhất định sẽ trả thù cho thân phụ nàng!

*

Đây là lần đầu tiên trong đời, Bộ Lĩnh đã bị lôi cuốn thật sự bởi một người đàn bà. Qua một đêm hạnh phúc tràn trề, khi thức giấc ông vẫn còn lâng lâng trong dạ... Ông đâm ra lưu luyến người vợ mới

này có lúc tưởng như không còn tách rời ra được nữa. Nhưng rồi chí lớn, mộng ước thống nhất đất nước để kịp thời chống lại sự đe dọa của phương Bắc cũng đủ sức mạnh đánh thức được ông. Ông chỉ dành ba tháng để nghỉ ngơi với gia đình. Ông cũng tỉnh táo để nhớ lại lời hứa với Trịnh thị và Ca Ông hôm nào: với ông, người vợ nào ông cũng sẽ đối xử như nhau.

Với thời gian ở lại với gia đình ba tháng ngắn ngủi đó, Bộ Lĩnh đã chia đều cho ba người vợ một cách miễn cưỡng. Thậm chí ông không kịp nhận biết thái độ của người vợ mới đối với ông như thế nào. Thiên hạ lại nhiều người thầm cười vị Động chủ lòng dạ sắt đá không biết thương hương tiếc ngọc. Có một điều bất ngờ xảy ra là chính trong thời gian gặp gỡ ngắn ngủi đó, đệ tam phu nhân Dương Vân Nga đã có thai.

*

Sau khi sát nhập hai đạo quân Bồ Hải Khẩu và Hoa Lư làm một, thế lực của Đinh Bộ Lĩnh đã tăng lên bội phần. Hình như nguyện vọng thống nhất đất nước chưa đạt được đã làm Đinh Bộ Lĩnh không lúc nào muốn xa rời chiếc yên ngựa. Nghỉ ở nhà chưa ấm chiếu ông đã vội tiến hành cuộc chinh phục các sứ quân.

Mục tiêu đầu tiên Đinh Bộ Lĩnh nhắm đến là kinh đô Cổ Loa. Chiếm giữ được nơi này là đứt được đường thông ngóng của các sứ quân khác. Từ khi Nam Tấn vương mất, hai tướng Lữ Xử Bình và Kiều Hựu tranh quyền đánh nhau day dưa mãi vẫn bất phân thắng bại làm cho quân lẫn dân đều khốn đốn. Khi Đinh Liễn nhận lệnh cha dẫn các tướng Đinh Điền, Nguyễn Bặc và Lê Hoàn đem quân ồ ạt tiến vào Cổ Loa, Lữ Xử Bình cũng như Kiều Hựu đều không chống nổi, phải bỏ trốn. Dân chúng ở Cổ Loa qua một thời gian khốn đốn vì cảnh loạn lạc, đã vui mừng, nhiệt liệt đón tiếp quân Hoa Lư.

Thừa thắng, Đinh Liễn sai Lê Hoàn kéo quân đánh rần ra các vùng chung quanh. Các sứ quân Lý Khuê ở Siêu Loại (Thuận Thành, Bắc Ninh), Lữ Đường ở Tế Giang (Vân Giang, Bắc Ninh), Nguyễn Siêu ở Tây Phù Liệt (Thanh Trì, Hà Đông) đều khiếp oai Hoa Lư, phải đầu hàng cả. Đinh Bộ Lĩnh bèn cử Đinh Liễn trấn giữ Cổ Loa với sự phụ tá của tướng Nguyễn Bặc. Kế đó, ông điều động binh tướng tiếp tục đi đánh dẹp các nơi khác.

Khi quân Hoa Lư tiến vào Đằng Châu (Hưng Yên), sứ quân Phạm Bạch Hổ hoảng sợ cùng với người cháu Phạm Hạp, cũng là một dũng tướng, phải xin hàng. Riêng người em của Phạm Hạp là Phạm

Cự Lượng không chịu phục, bèn bỏ trốn. Nhưng Cự Lượng bị Lê Hoàn cho quân đuổi theo bắt lại được. Nghĩ rằng Cự Lượng là người khí khái, bất khuất, Lê Hoàn không nỡ giết. Hoàn chỉ dùng lời lẽ hơn thiệt để khuyên giải. Cuối cùng Cự Lượng cảm kích mà chịu hàng. Thế là Bộ Lĩnh được thêm hai tướng giỏi là anh em Phạm Hạp và Phạm Cự Lượng.

Sứ quân Ngô Nhật Khánh giữ Giao Thủy (Đường Lâm, Phúc Thọ, Sơn Tây) bấy giờ cũng có trong tay một lực lượng quân sự đáng kể. Ngô Nhật Khánh tuổi trẻ, khí hăng nên quyết chống lại Hoa Lư. Biết muốn đánh bại Nhật Khánh chắc chắn phải tốn nhiều xương máu, Đinh Bộ Lĩnh bèn cho người đến đề nghị xin em gái Nhật Khánh là Ngô thị về làm vợ Đinh Liễn, đồng thời hứa gả con gái mình là Phát Kim (em Đinh Liễn) cho Nhật Khánh. Nhật Khánh còn dùng dằng chưa quyết thì bà mẹ là Hoàng thị khuyên lơn Nhật Khánh nên nghe theo để tránh cảnh đao binh. Nhật Khánh đành miễn cưỡng nghe lời mẹ. Thế là hai nhà đối địch Đinh, Ngô trở thành sui gia.

Giải quyết xong vấn đề sứ quân Nhật Khánh, Đinh Bộ Lĩnh lại tiếp tục đưa quân đi đánh dẹp chỗ khác. Bấy giờ quân Hoa Lư cứ đánh đâu là thắng đó. Các tướng lãnh thấy vậy bèn tôn Đinh Bộ Lĩnh là Vạn Thắng vương. Từ đó, ngọn cờ vô địch Vạn Thắng vương tha hồ phấp phới trên vòm trời Giao Châu. Các sứ quân còn lại đều phải lần lượt bị giết, hàng phục hay bỏ trốn cả.

Trong khi chiến thắng đang dồn dập đến dưới ngọn cờ Vạn Thắng vương, Đinh Bộ Lĩnh lại nhận được một tin vui khác đến từ Hoa Lư: Đệ tam phu nhân Dương Vân Nga đã sinh cho ông một công tử. Đinh Bộ Lĩnh rất mừng nhưng vẫn không về thăm, ông chỉ nhắn lời đặt tên con là Hạng Lang.

Cái gút mắt cuối cùng làm Vạn Thắng vương mất khá nhiều thời gian là khi chinh phục vùng Đỗ Động Giang (Thanh Oai, Hà Đông) của sứ quân Đỗ Cảnh Thạc, kéo dài hơn hai tháng. Rốt cục Đỗ Cảnh Thạc cũng phải bỏ quân mà trốn biệt tích.

Thế là chỉ trong vòng một năm, Đinh Bộ Lĩnh đã quét sạch giặc giã toàn cõi Lĩnh Nam, chấm dứt thời kỳ loạn lạc kéo dài hơn 20 năm từ năm Ất Tỵ tới năm Đinh Mão (945-967).

Trong công cuộc dẹp loạn mười hai sứ quân, tướng Lê Hoàn là người đã lập nhiều chiến công hiển hách nhất nên Đinh Bộ Lĩnh lại càng yêu mến.

Năm Mậu Thìn, Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi hoàng đế, xưng vương hiệu là Đinh Tiên Hoàng, lấy niên hiệu là Thái Bình, đặt quốc hiệu là Đại Cồ Việt, đóng đô ở Hoa Lư. Ngài cho xây cung điện, chế triều nghi, định

lại các phẩm hàm văn võ. Quần thần tôn ngài là Đại Thắng Minh hoàng đế.

Đinh Tiên Hoàng rất trọng những người đạo giáo hiểu biết rộng rãi, có uy tín trong quốc dân. Vì thế, ngài phong cho nhà sư Ngô Chân Lưu làm Tăng thống, ban hiệu là Khuông Việt đại sư, phong nhà sư Trương Ma Ni làm Tăng lục, đạo sĩ Đặng Huyền Quang làm chức Sùng chân uy nghi, phong cho con trưởng Đinh Liễn làm Nam Việt vương, Đinh Điền làm Ngoại giáp, Nguyễn Bặc làm Định Quốc công, Lưu Cơ làm Đô hộ phủ sứ, Phạm Hạp làm Vệ úy... và đặc biệt phong Lê Hoàn làm Thập đạo tướng quân, chỉ huy toàn bộ quân đội.

Thời bấy giờ thói tục dân gian còn hung hãn nên ngài chế ra các hình pháp rất nghiêm như đặt vạc dầu, nuôi hổ báo, dựng cột đồng nung đỏ để trừng trị những kẻ có tội. Nhờ thế các vụ tội phạm cũng giảm nhiều.

Năm Canh Ngọ, Đinh Tiên Hoàng tấn phong một loạt năm vị hoàng hậu, đó là Đan Gia, Trinh Minh, Cồ Quốc, Kiều Quốc và Ca Ông. Năm vị hoàng hậu này quyền vị ngang nhau, không phân biệt lớn nhỏ, trước sau.

Cũng năm Canh Ngọ này, nhà Tống bên Tàu diệt xong nhà Nam Hán. Đinh Tiên Hoàng sợ nhà Tống sẽ đánh luôn mình bèn sai sứ sang xin thông hiếu.

Năm Nhâm Tuất, Tiên Hoàng lại sai con là Nam Việt vương Đinh Liễn sang Tống dâng biểu đồ sảm vật địa phương. Vua Tống bèn sai sứ sang phong cho Tiên Hoàng làm Giao Chỉ Quận Vương, phong cho Đinh Liễn làm Tĩnh Hải Tiết độ sứ, An Nam đô hộ. Từ đó nước ta cứ theo lệ triều cống nhà Tống, dân ta lại được một thời gian sống trong cảnh thanh bình an lạc.

Chú thích: Năm Ất Sửu: 965, năm Mậu Thìn: 968, năm Canh Ngọ: 970, năm Nhâm Tuất: 972.

CHƯƠNG NĂM

Giặc giã trong nước đã yên, Hoa Lư trở thành quốc đô thay thế Cổ Loa. Đinh Tiên Hoàng đã chịu triều cống nhà Tống. Thấy nước ta đã ổn định, nhà Tống biết khó làm gì được nữa, cũng tạm thời dẹp bỏ ý định xâm lấn và phong cho Tiên Hoàng làm Giao Chỉ Quận Vương. Dân chúng Đại Cồ Việt lại được hưởng một thời sống trong cảnh thanh bình.

Thế nhưng với tinh thần ham việc, lo xa, Đinh Tiên Hoàng vẫn không ngồi thụ hưởng cảnh sống thoải mái, thanh thoi như một số vua chúa thành công khác. Hằng ngày ngài vẫn bận rộn với bao nhiêu công việc tại triều. Dưới mắt ngài, đất nước mới bước đầu đại định, việc nội trị, việc ngoại giao, việc hình pháp, việc kiến thiết... còn ngổn ngang trăm thứ chưa đi vào nề nếp. Tiên Hoàng chú tâm đặc biệt nhất là vấn đề binh bị. Dù đã hòa hảo với nhà Tống nhưng ngài vẫn phải luôn cẩn mật đề phòng. Ngài vẫn duy trì một quân đội rất lớn, đến cả chục vạn người. Ngoài một số thành phần nhỏ phục vụ chuyên môn phải ăn lương lộc nhà nước, đại bộ phận quân đội ấy đều phải tự cấp lấy. Hạng lính tự cấp này bình thường về nhà làm ruộng, khi cần, nhà nước lại gọi ra. Thỉnh thoảng Tiên Hoàng còn đi đây đi đó để xem xét dân tình, hầu đáp ứng phần nào những nguyện vọng của dân. Hình như ngài tìm được sự đam mê thích thú trong công việc, không mấy khi thấy ngài tỏ vẻ gì mệt mỏi chán nản.

Dù đã thống nhất được thiên hạ, Đinh Tiên Hoàng vẫn chưa yên tâm với những dòng họ thù nghịch cũ. Nhưng với bản chất anh hùng hảo hán, ngài tuyệt đối không dùng tới kế sách "trảm thảo trừ căn" như haâu hết những nhà cai trị khác xưa nay đã làm. Ngài không hề ra tay giết hại một sứ quân hay kẻ thù nào khi kẻ ấy đã chịu đầu hàng. Về sau ngài cưới thêm bà Hoàng thị, mẹ của Ngô Nhật Khánh và bà Kiều Nương, em của sứ quân Kiều Công Hãn đều nằm trong sách lược trấn an lòng người...

Năm Canh Ngọ, Đinh Tiên Hoàng tấn phong một lượt năm vị hoàng hậu: Đan Gia, Trinh Minh, Kiều Quốc, Cồ Quốc và Ca Ông.

Người vợ đầu tiên của ngài, mẹ của hoàng tử Đinh Liễn và công chúa Phát Kim, không may vẫn số, không được truy phong. Năm vị

hoàng hậu được tôn phong không phân biệt thứ bậc, mỗi vị ở một cung riêng. Các bà này đến với Tiên Hoàng đều không phải do tình yêu tự phát mà do chủ trương ràng buộc lòng người, liệt kê lần lượt như sau:

Hoàng hậu Trinh Minh tức Trinh thị, em ruột của viên tướng Trịnh Tú, là một người tâm phúc, bạn từ thuở hàn vi của Tiên Hoàng. Bà chỉ sinh được một công chúa Minh Châu, sau này được gả cho người em ruột của sứ quân Trần Minh công là Trần Thăng.

Hoàng hậu Ca Ông là con một vị tộc trưởng rất uy tín trong các bộ tộc người Mường ở Ái châu. Nhờ ảnh hưởng của gia đình Ca Ông, người Mường và nhiều bộ tộc thiểu số khác đã ủng hộ Đinh Tiên Hoàng mạnh mẽ.

Hoàng hậu Đan Gia chính là bậc quốc sắc thiên hương Dương Vân Nga. Ban đầu Tiên Hoàng có ý định lấy bà chỉ vì muốn lôi kéo sự ủng hộ của Dương Tam Kha và các thuộc hạ trung thành của ông này. Về sau nhờ sắc đẹp nổi bật và lại sớm có con trai, bà trở thành người được Tiên Hoàng yêu thương nhất.

Hoàng hậu Kiều Quốc tức Kiều Nương vốn là em gái của sứ quân Kiều Công Hãn, cháu nội của Kiều Công Tiễn, người đã giết Tiết độ sứ Dương Đình Nghệ để cướp quyền nhưng rồi lại phải chết dưới tay vị anh hùng dân tộc Ngô Quyền. Dòng họ Kiều Công là một dòng họ có tiếng lâu đời, con cháu đông đúc, có ảnh hưởng rất lớn ở vùng Phong châu. Trong khi sứ quân Kiều Công Hãn tướng thua quân đã đang trốn tránh đâu đó, Đinh Bộ Lĩnh tình cờ gặp người em gái của vị sứ quân lỗi vận này cũng đang lưu lạc phong trần. Thấy Kiều Nương cũng được người, lại có ý chiêu an người trong dòng họ Kiều Công, Bộ Lĩnh bèn cho rước nàng về làm vợ.

Cuối cùng là hoàng hậu Cồ Quốc, tức Hoàng thị, mẹ của phò mã Ngô Nhật Khánh. Đinh Tiên Hoàng thấy Nhật Khánh là người có uy tín nhất trong hoàng tộc họ Ngô nên ngài tìm đủ cách để ràng buộc vị cựu sứ quân này. Ngoài việc gả công chúa Phất Kim cho Nhật Khánh và cưới em gái của Nhật Khánh là Ngô thị cho Đinh Liễn, ngài lại cưới luôn Hoàng thị cho chính mình, bấy giờ bà đang ở lứa tuổi bốn mươi, nâng bà này lên hàng quốc mẫu, hầu tạo thêm một mối dây cột chặt chân Ngô Nhật Khánh.

Như trên đã nói, thời trẻ tuổi Đinh Bộ Lĩnh vốn là người ham mê chinh chiến, ít lưu tâm đến nữ sắc. Quá thiên về đường lập công danh sự nghiệp, ông vẫn coi chuyện đàn bà chỉ là chuyện phụ. Từ người vợ đầu tiên đến hai ba người vợ kế tiếp, ông chưa hề thật sự ăn ở mặn nồng với bà nào cả. Cứ gặp việc quan trọng là ông quên

hết mọi việc trong gia đình. Bởi thế, khi được sứ quân Trần Minh công trao binh quyền ở Bồ Hải Khẩu, ông ở riết nơi này gần một năm để lo chỉnh đốn quân ngũ và tổ chức việc cai trị dân theo ý mình. Khổ cho cô dâu mới Dương Vân Nga vì thế mang nặng thành kiến họ Đinh coi rẻ mình quá. Với bản tính kiêu kỳ, nàng đâm ra oán hận gia đình chồng ngày càng sâu nặng. Tuy nhiên, Vân Nga vẫn dần mình nhin nhục chỉ vì những lời dằn dò tâm huyết của người cha già đau khổ.

Với uy lực và chính nghĩa được gầy dựng bằng những chiến công rực rỡ trong quá khứ, Tiên Hoàng thừa khả năng để điều hành một đất nước sau cơn loạn lạc. Thế nhưng trong việc thu xếp cho mình một cuộc sống êm ấm ở chốn hậu cung, Tiên Hoàng lại gặp khá nhiều khó khăn.

Từ ngày lập năm cung hoàng hậu, tuy nói không phân biệt lớn nhỏ, trước sau, nhưng thực tế Tiên Hoàng vẫn chiếu cố đến cung Đan Gia hơn các cung khác. Lý do dễ hiểu là ở cung Đan Gia đã có thêm hoàng tử Hạng Lang, được coi như một viên trân châu của nhà vua. Với bốn vị hoàng hậu khác, vào những ngày vô sự, ngài lần lượt đến sống với từng bà theo một lịch trình nhất định.

Vốn tính siêng năng hiếu động, Tiên Hoàng ít khi chịu ở không lâu ngày, hết dự khán cuộc duyệt binh ở châu này lại thị sát dân tình ở vùng nọ... Do vậy, chương trình đi vòng nội cung của ngài không sao tránh khỏi gián đoạn. Những sự gián đoạn này đã làm các bà nghi ngờ ngài thiếu công bằng. Vả lại, nhà vua còn mang khuyết điểm thiếu mặn nồng ở chốn chăn gối, làm cho mỗi nghi ngờ đó càng dễ gia tăng.

Thấy Dương hậu sinh được con trai, các bà hoàng không ai muốn thua sút. Người xin đi đền này để cầu tự, người đòi đi chùa nọ để dâng hương, kẻ muốn tới miếu kia bói quẻ... Những đòi hỏi đó đã làm nhà vua bối rối. Rốt cục, nhà vua đành thuận cho phép các bà ai muốn đi đâu trong vòng một ngày khỏi xin phép. Chỉ cần mỗi khi đi phải dùng lính ngự lâm hộ tống để biểu hiệu thể thống quốc gia. Việc này dần dần thành lệ và đã để ra nhiều tệ trạng về sau. Mặc cho các bà bao lần khổ công cầu khẩn, lễ bái đủ chốn, không bà nào đạt được ý nguyện. Thất vọng, các bà chỉ còn biết tiếp tục ngầm tranh nhau, hễ có dịp là nói xấu nhau với nhà vua. Dương hậu là người đẹp nhất, trẻ nhất, lại có con trai, đương nhiên trở thành mục tiêu chính cho sự ganh ghét. Những lời nói hành nói tỏi, những âm thanh khi rầm rì, khi nheo nhéo nhiều phen đã làm cho nhà vua nhức đầu khó xử. Đến nỗi nhà vua dần trở nên ngán ngẫm, sợ hãi cái chốn

hậu cung...

Chuyện đời trở trêu thay! Vị anh hùng một thời bách chiến bách thắng trên trận địa lại phải lép vế trước mấy khách quần thoa. Muốn tránh bớt sự lui tới với các bà, Tiên Hoàng chỉ còn cách mở những cuộc đi tuần thú xa hơn hoặc uống rượu với triều thần nhiều hơn.

Lúc này nhà vua không còn hứng thú lo việc ở triều nữa. Nhiều hôm, mặc dù không có vấn đề gì trọng đại, quần thần vẫn thấy nhà vua lâm triều với vẻ mệt mỏi chán chường. Ngày kia, đợt khi bãi triều xong, một số đại thần xúm lại hỏi ngài:

- Không hiểu vì lẽ gì mà thời gian gần đây mặt rồng không mấy khi được vui tươi?

Vua Tiên Hoàng thở dài khôi hài:

- Không có gì, chỉ do những chuyện vợ vẫn ở hậu cung thôi. Trẫm từng chỉ huy cả chục vạn quân vẫn thấy dễ dàng, không ngờ bây giờ chỉ có năm người đàn bà trẫm lại không sao điều khiển nổi!

Các quan nghe nhà vua nói vừa tức cười vừa thương hại, không biết dùng lời gì để an ủi ngài cho phải lẽ.

Tình trạng ấy cứ kéo dài nhiều ngày. Có lần nhân lúc Tiên Hoàng thơ thẩn một mình trong sân triều, quan Đô hộ phủ sĩ sư Lưu Cơ tiến đến gần vua tâu nhỏ:

- Bệ hạ không nên để những chuyện vặt vãnh ấy làm thương tổn mình rồng. Bệ hạ phải nhớ mình là một ông vua có đủ mọi quyền hành trong tay. Vua thích ai thì vua có quyền đến với người ấy. Ai làm điều không đúng nhà vua có quyền trừng phạt, khiển trách. Bệ hạ không bỏ lơ hay xử ép một ai là tốt rồi.

Vua Tiên Hoàng gật gù:

- Khanh nói phải, lâu nay ta chỉ áp dụng quyền hành với ba quân mà không áp dụng với các hậu phi của mình.

*

Có được hoàng tử Hạng Lang, Dương hậu rất biết khai thác ưu thế của mình. Hạng Lang là một đứa bé rất kháu khỉnh, sáng sủa, Tiên Hoàng cưng quý lắm. Ngay từ lúc Hạng Lang bắt đầu có chút hiểu biết, bà đã ráo riết tập cho con có những cử chỉ vói vĩnh, quyến luyến đối với vua cha. Lúc bấy giờ nhà vua mới lên ngôi, công việc còn rối rắm nhưng ngài vẫn cố gắng dành nhiều thì giờ để đến với con. Dương hậu cứ giờ trò nầy con biếng chơi, mai con ầm đầu, lôi kéo nhà vua thêm vương vấn với Hạng Lang. Có lẽ còn do căn mạng hợp nhau, Hạng Lang càng lớn càng quấn quít với Tiên Hoàng...

Mặt khác, Dương hậu còn tìm cách nới rộng ảnh hưởng của mình đến các tướng lĩnh trong triều. Hai người nữ tì thân tín của bà là Tuyết Linh và Cẩm Hồng đã lần lượt trở thành vợ hai tướng lĩnh rất có quyền thế về sau.

Một hôm, khi nhà vua ngự tới thăm Dương hậu, gặp lúc nữ tì Tuyết Linh đang bồng Hạng Lang để đùa nghịch, vua hỏi:

- Khanh có muốn có một đứa con để bồng như thế không?

Tuyết Linh không hiểu nhà vua muốn hỏi đùa mình hay hỏi thành thật, nàng cũng trả lời hàng hai:

- Tâu bệ hạ, nếu tiện thiếp được diễm phúc ấy thì còn gì hơn!

Dương hậu lúc ấy đứng gần đó, cũng chưa hiểu ý nghĩa trong lời của vua, bà nói đùa đầy:

- Tuyết Linh đã hầu hạ thiếp xưa nay, lúc nào cũng tỏ ra trung thành tận tụy. Thiếp vẫn thương Tuyết Linh như em mình. Xin bệ hạ vì thiếp, lựa một nơi xứng đáng để gả chồng cho nó có chỗ nương dựa về sau thì thiếp đội ơn lắm.

Tiên Hoàng hỏi:

- Thế ái khanh thích chọn hạng người nào cho Tuyết Linh?

Dương hậu thưa:

- Có thể gả cho một viên quan võ nào đó được không bệ hạ? Thiếp nghe viên tướng Phạm Cự Lượng hiện chưa có vợ, nếu bệ hạ bằng lòng xin làm mối cho người đó thì may cho Tuyết Linh lắm.

Tiên Hoàng ngắm Tuyết Linh một lát rồi nói:

- Cũng được! Cự Lượng là một viên tướng giỏi, Tuyết Linh cũng có sắc đẹp hơn người, lấy nhau xứng đôi lắm!

Dương hậu nghe vua nói thế thì nói lớn:

- Sao Tuyết Linh còn chưa chịu ra lạy tạ ơn hoàng thượng?

Tuyết Linh quên cả e thẹn, để Hạng Lang xuống rồi quì xuống trước mặt Tiên Hoàng lạy lia lịa:

- Tạ ơn bệ hạ, tạ ơn bệ hạ...

Thế là Tiên Hoàng chỉ thị cho Thập đạo tướng quân Lê Hoàn đứng ra làm chủ hôn tác hợp Phạm Cự Lượng với Tuyết Linh. Đôi vợ chồng này đã ăn ở gắn bó bên nhau suốt đời. Cũng do cuộc tác hợp hôn nhân này mà hai gia đình Lê Hoàn và Phạm Cự Lượng càng thân thiết nhau hơn.

Không lâu sau đó, Dương hậu lại xin gả nữ tì Cẩm Hồng cho viên tướng Tô Mẫn. Tiên Hoàng cũng bằng lòng và cũng sai Lê Hoàn làm chủ hôn.

Việc triều chính mỗi ngày mỗi ổn định nên Tiên Hoàng cũng ngày càng được thông thả hơn. Từ khi nới lỏng các bà hoàng hậu, lại

nghe lời khuyên của sĩ sư Lưu Cơ, Tiên Hoàng đã lấy lại quyền tự chủ. Hàng ngày, với lý do muốn gần đưa con nhỏ, ngài càng lui tới cung Đan Gia không cần biết giờ giấc. Đối với các cung hoàng hậu khác, ngài chỉ còn thỉnh thoảng ghé qua lấy lệ.

Dần dần, gần như Tiên Hoàng chỉ còn biết cung Đan Gia. Ngày nào bận không đến cung Đan Gia được là ngài tỏ ra bứt rứt không yên. Hoàng tử Hạng Lang càng khôn lớn càng đeo riết lấy cha mình. Nhiều lúc cần việc, Tiên Hoàng cũng không đành rời hoàng tử mà đi được.

Năm Quý Dậu, Dương hậu lại sinh ra một hoàng tử nữa. Tiên Hoàng đặt tên cho hoàng tử là Toàn. Đỉnh Toàn cũng là một hoàng tử đẹp để thông minh không kém gì Hạng Lang. Hai đứa con đã thành hai cái vòng buộc chặt vị anh hùng Vạn Thắng vương với cung Đan Gia.

*

Tiên Hoàng đã từng nổi tiếng là người đàn ông sắt đá, nhan sắc đàn bà không thể lung lạc ngài được. Thấy ngài hay đến cung Đan Gia, nhiều người vẫn nghĩ chỉ vì ngài thương cưng hai đứa con chứ ít ai nghĩ đến chuyện ngài đắm mê Dương hậu. Tiên Hoàng thuở nhỏ mồ côi cha sớm. Vì nôn có cháu nối dõi, bà Đàm thị mẹ ngài đã cưới cho ngài người vợ họ Mai lớn tuổi hơn ngài khi ngài chưa thật sự trưởng thành. Có lẽ sự việc ép uống này đã củng cố trong ngài cái thành kiến cuộc sống vợ chồng chỉ là bổn phận, không phải là tình yêu đôi lứa, một thành kiến rất phổ biến trong dân gian thời bấy giờ. Tiếp đó ngài lại bận vật lộn với bao nhiêu gian khổ, rồi quá đắm mê với những mưu mô giũa chốn trận mạc, với những chiến thắng quân sự vang dội, được quân dân nhiệt liệt sùng kính, các thứ đam mê khác trong ngài chỉ còn là những bóng mờ. Vì vậy, khi đến với bất cứ người đàn bà nào, dù đẹp dù xấu, ngài vẫn có thái độ dửng dưng. Giờ đây, những đam mê trận mạc, những chiến thắng hiển hách đã lùi xa theo thời gian, và nhất là những ngày gian khổ không còn nữa, tự nhiên một thứ đam mê khác trong ngài có cơ hội trỗi dậy. Đó là thứ tình yêu nam nữ trong trái tim ngài đã bị đè nén, nhốt kín suốt mấy chục năm trường.

Dương hậu đã không bỏ lỡ cơ hội khi trái tim của vị anh hùng Vạn Thắng vương chuyển mình. Với ưu thế có sẵn, Dương hậu đã dễ dàng độc chiếm được trái tim đó. Sự độc chiếm này càng được củng cố vững chắc khi hai hoàng tử Đỉnh Hạng Lang và Đỉnh Toàn ngày càng tỏ ra thông minh đỉnh ngộ khác thường. Càng ngày Tiên Hoàng

càng mê mẩn trước sắc đẹp của Dương hậu. Một lần kia, trong một cuộc ân ái, ngài nói với Dương hậu:

- Chính ái khanh là nàng tiên ban ân phước cho trẫm. Chỉ có ái khanh mới cho trẫm được hai hoàng tử ngọc ngà, chính ái khanh cho trẫm hưởng được những giây phút ân ái mặn nồng nhất. Nếu không có ái khanh, có thể trẫm không biết hạnh phúc là gì. Giờ đây ái khanh muốn điều gì cứ cho trẫm biết. Đối với ái khanh, trẫm không còn tiếc một thứ gì cả.

Dương hậu nghe thế, bèn thỏ thẻ:

- Đội ơn bệ hạ đã đoái nghĩ đến thần thiếp. Bệ hạ đã cho phép như thế thì thần thiếp cũng xin bày tỏ một nguyện vọng nữa, nếu bệ hạ thấy hợp lý thì ra may cho thần thiếp lắm, nếu thần thiếp nói có sai, xin bệ hạ bỏ qua cho...

Gặp lúc tình yêu thương trong lòng vua đang dâng dạt dào, ngài nói:

- Quân bất hỷ ngôn! Ái khanh có nguyện vọng gì dù khó khăn mấy trẫm cũng sẽ đáp ứng thỏa mãn cho ái khanh!

Dương hậu nói gần như không cần suy nghĩ:

- Muôn tâu, thần thiếp trộm nghĩ, bệ hạ được hai hoàng tử ngọc ngà, tuy là hồng phước trời ban cho bệ hạ, nhưng cũng có một phần khí lực của họ Dương thiếp đóng góp mới kết tinh được hoàn hảo như vậy. Nếu bệ hạ không cho là thiếp nói sai, xin bệ hạ cho xuất một ít công quỹ để thiếp về Đông Lỗ tổ chức lễ mừng thọ cha mẹ và trùng tu một số lăng mộ tổ tiên để đáp ơn thì vinh hiển cho dòng họ thiếp biết chừng nào!

Tiên Hoàng trong lúc quá say đắm Dương hậu mà hứa hẹn vậy, không ngờ Dương hậu đã có chủ ý, chớp lấy thời cơ mà đề nghị như thế. Vừa mới phát lời quân bất hỷ ngôn làm sao cải sửa, Tiên Hoàng vui vẻ nói:

- Ái khanh nói vậy đâu có gì sai! Song thân của ái khanh cũng là ngoại tổ của hai hoàng tử, tổ tiên của ái khanh cũng là tổ tiên của hai hoàng tử. Việc làm này có ý nghĩa lắm chứ. Trẫm sẽ chỉ thị cho triều đình xuất tiền để thực hiện việc ấy.

Dương hậu quì xuống lạy vái lia lịa:

- Tạ ơn thánh thượng rộng ban ân phúc!

Hôm sau, Tiên Hoàng đem việc này bàn với triều đình. Thực trạng lúc bấy giờ tiền của, kho dựn nhà nước không được dồi dào lắm. Đất nước mới thống nhất sau một thời gian chiến tranh, triều đình phải lo kiến thiết quá nhiều. Nhất là kinh đô Hoa Lư hoàn toàn mới xây dựng đã nuốt một số kinh phí khổng lồ. Ngoài ra, triều đình còn phải dự trữ lương thực cho một quân đội đông đảo để phòng hờ khi nhà Tống

sinh sự. Vì thế, bất cứ đưa ra một khoản chi tiêu nào triều đình cũng phải bàn tính rất kỹ. Nhưng việc chi tiêu lần này lại có tính cách nội bộ gia đình của hoàng đế nên phần đông các quan ngại mất lòng không muốn bàn vào. Chỉ có Định Quốc công Nguyễn Bặc vốn tính ngay thẳng, nóng nảy, ông quay sang nói nhỏ với Ngoại giáp Đinh Điền:

- Bình vương làm vua một thời vợ vét của thiên hạ biết bao nhiêu vàng bạc để đâu? Giờ sao còn xúi con dùng tiền triều đình để tu sửa mồ mả tổ tiên?

Thế rồi Nguyễn Bặc bước ra tâu:

- Tâu bệ hạ, hiện tại lương phạn, ngân sách triều đình không dư dả mấy, những việc đó xét chưa gấp gáp cho lắm, xin hoãn một thời gian đợi thu thuế mùa tới xong xuôi rồi tính mới khởi gập trở ngại.

Tiên Hoàng có vẻ không hài lòng, ngài nói:

- Đây là một việc làm có tính cách báo hiếu, các khanh nên nghĩ đến thể diện của trẫm, chớ nên hện lần hện lữa làm trẫm phải mang tiếng không tốt. Trẫm muốn các khanh phải thu xếp thi hành việc này sớm cho trẫm.

Nghe nhà vua đã quyết như thế, các quan không ai dám ngăn cản nữa. Thế là việc báo hiếu của Dương hậu được tiến hành. Tiên Hoàng hỏi Dương hậu:

- Trẫm phải cử một võ tướng để bảo vệ và một văn quan để lo các việc giúp ái khanh, nên chọn người nào?

Dương hậu thưa:

- Thiếp có thể đưa hai hoàng tử về thăm ngoại tổ luôn được không?

Tiên Hoàng cười:

- Không thể có được chuyện đó trừ phi chính trẫm cũng ngự giá về Đông Lỗ!

- Vậy thì theo thiếp nghĩ, Phạm Cự Lượng là chồng của Tuyết Linh, Tô Mẫn là chồng của Cẩm Hồng, mà Tuyết Linh và Cẩm Hồng đều là người ở Đông Lỗ, vậy bệ hạ nên cử hai người ấy đi theo để họ có thể đưa vợ về thăm quê luôn thể. Còn viên quan văn thiếp nghĩ không cần thiết lắm, chuyện lễ nghi thân phụ thần thiếp thừa sức lo tính!

Tiên Hoàng vui vẻ chấp thuận ngay:

- Cũng được, cho hai người ấy cùng đi thì trẫm yên bụng lắm!

Thế rồi Tiên Hoàng chỉ thị cho triều đình cung ứng đủ mọi thứ. Dương hậu cần rồi định ngày đưa Dương hậu lên đường.

Sau gần mười năm cách biệt, tiểu thư Dương Vân Nga đã trở về Đông Lỗ với nghi trượng huy hoàng của một vị quốc mẫu. Vợ chồng

Chương Dương công và đám gia nhân hết sức vui mừng hân diện khi ra đón rước "Lệnh bà". Nhắc tới cái chữ "Lệnh bà" mọi người không khỏi tức cười. Ngày xưa Dương hậu vẫn hay xưng "Lệnh bà" với người trong nhà, không ngờ sự đùa nghịch ấy giờ đã hiển nhiên thành sự thật. Riêng bản thân Chương Dương công càng vui mừng hơn, công coi chuyến về thăm của Vân Nga cũng là một hành động rửa nhục cho mình.

Lễ mừng thọ cho vợ chồng Chương Dương công đã được tổ chức hết sức long trọng. Khách tham dự xa gần lui tới trang Đông Lỗ nườm nượp mấy ngày liền. Đây là lần đầu tiên sau ngày bị truất ngôi vua, Chương Dương công được rất nhiều quan lại nhiều địa phương đến vái lạy chúc mừng trở lại. Nhiều lần Chương Dương công xúc động đến muốn khóc, không nói được nên lời.

Tiếp đó, Dương hậu lại cho người trùng tu rất nhiều lăng mộ của họ Dương.

Một hôm nhân rảnh rỗi, Dương hậu gọi Tuyết Linh và Cẩm Hồng lại nói:

- Ba chị em mình nên dắt nhau đi Trích Tiên Viên thăm lại cảnh cũ một lần chứ biết còn dịp nào trở lại nữa không?

Tuyết Linh và Cẩm Hồng nhìn nhau cười đắc ý. Thật tình họ đã mong ước việc này từ khi mới bước trở lại Đông Lỗ nhưng chưa dám nói ra vì mục đích chuyến thăm nhà của Dương hậu là để báo hiếu.

Lâm phu nhân nói:

- Hãy biểu chúng nó lấy xe ngựa đưa đi cho chóng!

Dương hậu nói:

- Trước kia chúng con từng đi bộ đến đó biết bao nhiêu lần. Giờ cứ để chúng con tìm lại những cảm giác ngày xưa xem sao. Chúng con muốn tự đi lấy, không muốn làm phiền tới một ai cả!

Lâm phu nhân có vẻ ngần ngại, nói:

- Không được con ạ! Ngày xưa con chỉ là một cô bé, còn bây giờ con là một vị quốc mẫu! Con không thể đi đâu mà không có người bảo vệ!

Dương hậu cãi:

- Đây là ở trang trại mình chứ phải chỗ nào mà sợ mất an ninh? Vả, Tuyết Linh, Cẩm Hồng chẳng phải là người bảo vệ à?

Lâm phu nhân vẫn áy náy:

- Vậy hãy kéo hai vị tướng quân đi thăm Trích Tiên Viên một thể cho vui!

Dương hậu nháy mắt với hai người hầu cũ:

- Con muốn tìm lại những kỷ niệm ngày xưa mà dắt hai ông tướng

ấy đi thì làm sao tìm được? Hãy để hai ông ấy ngày khác đi cũng được, đâu có muộn!

Thế rồi Dương hậu tự lấy chìa khóa cổng, Tuyết Linh và Cẩm Hồng thì mang theo một ít bánh trái, nước uống. Đi được nửa đường Tuyết Linh nói:

- Hoàng hậu có thấy mệt không? Em thấy mệt hơn trước kia nhiều quá!

Dương hậu trên:

- Người người đầy đả gấp đôi trước thế kia làm sao đi không mệt hơn được? Biểu thằng tướng ấy nó dày vò nhiều nhiều thêm may ra giảm mỡ bớt!

Tuyết Linh cười hóm hỉnh:

- Đa tạ hoàng hậu đã dạy cho một kinh nghiệm quý báu!

Cả ba người cùng cười ngắc nga ngắc nghéo một hồi.

Thấy ba người đến, những người chăm sóc ở Trích Tiên Viên vội chạy ra đón tiếp. Dương hậu khoát tay nói:

- Các người cứ vào nhà nghỉ! Chúng ta muốn được tự do viếng vườn tiên!

Mấy người coi vườn nghe lời Dương hậu tản đi hết. Ba người đàn bà nói cười bước tung tăng đây đó như ba đứa trẻ. Lát sau Tuyết Linh hỏi Dương hậu:

- Hoàng hậu nhớ chỗ này không?

- Nhớ chứ! Đây là nơi chúng ta gặp Lê Hoàn lần đầu!

- Hoàng hậu có cảm thấy bồi hồi xúc động không?

- Các người thấy thế nào?

Tuyết Linh cười láu lỉnh:

- Chúng em như khách qua đường chào nhau rồi đi làm sao có những ấn tượng sâu xa bằng hoàng hậu được?

- Bỏ qua hết đi! Từ nay nhắc lại chuyện ấy là phải ăn đòn đấy!

Tuyết Linh càng cười:

- Hôm nay mình có dịp trở lại Trích Tiên Viên, em chợt nhớ tới bài thơ Tái Đáo Thiên Thai mà Chương Dương công vẫn thích, hoàng hậu muốn nghe em ngâm chơi không?

- Ủ, cứ ngâm ta nghe lại thử!

Tuyết Linh cười rồi cất giọng thanh tao ngâm:

*"Tái đáo Thiên Thai phỏng Ngọc Chân,
Thương đài bạch thạch dĩ thành trần,
Sinh ca tịch mịch nhàn thâm động,
Vân hạc tiêu điều tuyết cựu lân!"*

*Thảo thụ tổng phi tiền độ sắc,
Yên hà bất tợ vẫn niên xuân
Đào hoa lưu thủy y nhiên tại
Bất kiến đương thời "ẩm" tửu nhân!"*

Giọng ngâm véo von nhưng mang âm sắc buồn, nhất là ở đoạn sau của bài thơ. Dương hậu nghe xong lặng đi một hồi rồi mắng:

- Cái con ranh, người tưởng ta không biết bài thơ ấy sao dám đổi "Bất kiến đương thời khuyến tửu nhân" thành "bất kiến đương thời ẩm tửu nhân"?

Tuyết Linh lại cười:

- Phải đổi vậy mới hợp cảnh bây giờ chứ! Lưu, Nguyễn thì không còn thấy người ngày xưa rót rượu mời mình uống còn mình thì không có người ngày xưa từng uống rượu mình mời!

Dương hậu thở dài:

- Cái nàng tiên Ngọc Chân cũng khá vô tình nhỉ! Ta thì không sao quên được cái ngày ấy! "Sinh ca tịch mịch nhàn thâm động, Vân hạc tiêu điều tuyệt cữu lân!", buồn thật. Nhưng chàng là một kẻ chết nhất đầu còn dám nghĩ đến ta!

Tuyết Linh trở lại nụ cười láu lỉnh:

- Sao hoàng hậu biết "chàng" không dám nghĩ tới hoàng hậu? Hay "chàng" biết hoàng thượng dày vò hoàng hậu dữ lắm rồi?

Dương hậu không nhịn cười được:

- Cái con ranh nét cũ không chữa! Ăn đòn đấy!

Tuyết Linh cười nịnh:

- Em ranh vì hoàng hậu đấy chứ! Nếu quả thật hoàng hậu không quên "chàng", em sẽ tìm cách giúp "chàng" phải nhớ tới hoàng hậu! Hoàng hậu bằng lòng không?

Dương hậu trở lại trạng thái nguì nguì:

- Chúng ta hãy xuống suối Ngọc Chân xem lại cảnh "đào hoa lưu thủy" một lát nhé! Thấm thoát đã xa cách gần mười năm rồi!

*

Sau khi mọi việc xong xuôi, Chương Dương công nói với Dương hậu:

- Ta không có con trai, không ngờ được đưa con gái như con lại quý hơn con trai ngàn lần. Nguyên vọng to lớn nhất của ta là diệt họ Ngô, chồng con đã giúp hoàn thành. Quan quyền nhiều địa phương từng coi thường ta nay phải trở lại lạy mừng ta, lạy mộ tổ tiên, bà con

thân thuộc được triều đình cấp tiền của để trùng tu, đó là những điều vinh dự hết sức mà ta không hề dám mong ước. Những nhục nhã của cha đã nhờ con mà rửa hết. Cảm ơn con, cha thỏa nguyện lắm rồi!

Nói đến đây Chương Dương công khóc nức nở. Lâm phu nhân bảo thị nữ dìu ông vào phòng để nghỉ.

Không ngờ đó là lần nói chuyện cuối cùng của Chương Dương công. Sáng hôm sau, khi mặt trời đã lên cao cả cây sào, người ta mới biết được công đã tạ thế. Người chết nằm ngửa, vẻ mặt thanh thoi, hơi cười như người ngủ đang gặp một giấc mơ đẹp.

Thế là Dương hậu lại đứng ra lo liệu tang lễ.

Chương Dương công đã qua đời một cách thanh thản, nhẹ nhàng. Ai nấy đều cho đó là cái phước đức mà Dương hậu mang về cho công. Mọi người trong trang trại đều nói với Dương hậu:

- Suốt mấy năm sau này, gần như lúc nào Dương công ủ rũ phiền muộn, không ngờ lúc lâm chung ngài lại có được một vẻ mặt tươi vui như thế.

Chuyến báo hiếu của Dương hậu kết thúc tốt đẹp nhưng cũng đã làm ngân sách nhà nước hao tốn một phí khoản khá lớn.

Chú thích: Năm Quý Dậu: 973

Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm

CHƯƠNG SÁU

Dương hậu đã thắng lợi trên tình yêu, đã thỏa mãn được nhiều ước vọng. Nhưng trong triều càng nhiều người bất mãn, oán ghét bà. Có người đã tinh ý nhận ra rằng sắc đẹp của bà đã đánh ngã trái tim lạnh lùng sắt đá của nhà vua, đã dẫn nhà vua vào bước đường thoái hóa. Một hôm Ngoại giáp Đinh Điền nói với Đinh Quốc công Nguyễn Bặc:

- Hoàng thượng xử sự như vậy thật không công bằng với Nam Việt vương chút nào. Thân mẫu của vương mất sớm, chẳng hưởng được chút vinh dự nào, bản thân vương lại đóng góp công trạng rất nhiều trong việc tạo dựng nên cơ nghiệp ngày nay. Thế mà ngôi mộ thân mẫu của vương đến nay vẫn chưa được xây đắp chu đáo. Bây giờ hoàng thượng lại cho phép Dương hậu thực hiện một cuộc báo hiếu quá rền rang như thế, Nam Việt vương làm sao khỏi suy nghĩ mà buồn?

Nguyễn Bặc nói:

- Hoàn cảnh của Nam Việt vương hiện tại cũng buồn thật đấy. Nhưng vương đang ở ngôi trừ nhị, có ngày vương sẽ lên ngôi chí tôn, lúc ấy vương muốn truy phong, vinh danh cho thân mẫu mình đâu khó gì!

Đinh Điền lắc đầu:

- Nếu suôn sẻ như vậy thì chẳng có gì đáng nói. Nhưng tôi nghe phong phanh Dương hậu đang ráo riết vận động với hoàng thượng xin lập hoàng tử Hạng Lang làm Thái tử, nếu chuyện này quả có, biết đâu hoàng thượng lại chẳng nghe theo!

Nguyễn Bặc ngạc nhiên:

- Huynh nghe ở đâu vậy? Chẳng lẽ Dương hậu lại dám mạo hiểm bước xa đến thế?

Đinh Điền thở dài:

- Chuyện gì lại chẳng có thể xảy ra! Như trước đây có ai nghĩ đến hoàng thượng sẽ có ngày si mê một người đàn bà không? Thế mà bây giờ lúc nào ngài cũng ở miết tại cung Đan Gia. Quân đội là sức mạnh của quốc gia thì ngài lại tin cậy mà giao hết vào tay gã điếm Lê Hoàn! Đệ cảm thấy có cái gì làm mình không yên trong lòng.

Nguyễn Bặc cười:

- Huynh cứ suy đoán lung tung mà rước khổ vào mình thôi. Việc hoàng thượng say mê Dương hậu và việc trao binh quyền cho Lê Hoàn có gì liên can nhau đâu?

Đinh Điền lại thở dài:

- Chính huynh cũng nghĩ thế thì đệ còn biết nói chuyện với ai được? Thôi, đệ xin cáo từ vậy.

Nói xong, Đinh Điền tắt tả bước đi chỗ khác. Nguyễn Bặc vốn là người nóng nảy, nghe những lời úp mở và thái độ kỳ lạ của Đinh Điền thì cũng đâm ra thắc mắc. Ông vội vàng bước theo Đinh Điền nắm tay bạn níu lại:

- Huynh có điều gì khó nói lắm ư? Cứ nói cho đệ nghe thử nào! Có gì chúng ta cùng thảo luận với nhau.

Đinh Điền nói:

- Cái khổ là có nhiều điều nói ra không ai tin được. Mà đã không ai tin được, người nói ra trở thành kẻ đặt điều, kẻ ganh tị nhỏ nhen trước mắt thiên hạ. Thậm chí có khi bị rơi đầu oan. Đệ muốn nói với huynh mấy điều mình đã nghe, chưa chắc lắm nhưng mình có thể theo dõi để tìm hiểu thêm.

Nguyễn Bặc nói:

- Huynh cứ tin ở đệ, đệ đang nóng lòng nghe đây!

Đinh Điền xích lại gần Nguyễn Bặc, hạ giọng:

- Đệ nghe nói, trong thời gian hoàng thượng bận đi tuần thú xa, Dương hậu hay tự tiện gọi ngự lâm quân hộ tống mình đi thăm viếng hai người hầu cũ là Tuyết Linh và Cẩm Hồng để hàn huyên. Tuyết Linh hiện là vợ Phạm Cự Lượng, Cẩm Hồng là vợ Tô Mẫn huynh cũng biết đấy. Thăm người hầu cũ thì không nói làm gì, điều quan trọng là Lê Hoàn cũng hay lui tới nhà hai viên tướng này. Biết đâu chẳng có những âm mưu ám muội? Nghe chuyện đó huynh có suy nghĩ gì không?

Nguyễn Bặc nổi nóng lên nói:

- Đường đường một bậc quốc mẫu lại đi tiếp xúc lời thôi thế thì còn ra thể thống gì? Sao huynh không tìm hiểu cho ra manh mối để trình với hoàng thượng?

- Trình với hoàng thượng ư? Tất nhiên khi hoàng thượng hỏi họ sẽ chối phăng, mình chỉ mắc oán thôi chứ được việc gì?

- Những lần Dương hậu đi chơi vậy hoàng thượng có biết không?

- Biết chứ! Nhưng hoàng thượng vẫn coi đó là chuyện bình thường, không trách móc hay cấm cản. Ngài đã phá lệ từ khi các vị hoàng hậu khác năng nặc xin đi nơi này nơi khác để cầu tự, cầu phước, lâu

ngày thành lệ rồi.

Nguyễn Bặc nói:

- Như vậy gã Lê Hoàn này có thể có mưu gian. Vậy, từ nay anh em ta cố gắng theo dõi xem sao! Nếu quả có vụ bê bối đó ta cũng lo xử nó đi cho xong!

*

Ngày kia, quan Vệ úy Phạm Hạp nhân đi săn, bắn được một con nai lớn và mấy con chồn. Ông bèn mời một số quan chức đến nhà uống rượu. Người tham dự có Đinh Liễn, Đinh Điền, Nguyễn Bặc, Lê Hoàn và Phạm Cự Lượng. Rượu ngon, thịt béo, chủ nhà ân cần mời mọc, mọi người đều vui vẻ tận tình thưởng thức. Khi ai nấy đã ngà ngà, Lê Hoàn nói:

- Không hiểu các ngài nghĩ sao chứ theo Hoàn tôi thì thịt chồn thơm ngon hơn thịt nai nhiều lắm.

Nguyễn Bặc nhìn Lê Hoàn cười:

- Chắc ông ghiền thịt chồn lắm nhỉ?

Lê Hoàn lắc đầu:

- Định Quốc công nói vậy chứ thịt chồn mấy khi có đâu mà ghiền?

Nguyễn Bặc lại cười:

- Thập đạo tướng quân không biết chồn nó ở đâu à? Tôi nghe gần đây có một con chồn quý lắm, nó biết chun vào chốn lầu son gác tía mà ở chứ không chịu ở các nơi hang hốc hoang vắng.

Thực khách đều ngạc nhiên khi nghe Nguyễn Bặc nói những lời hơi khác thường như thế. Phạm Cự Lượng liền hỏi:

- Định Quốc công nói giống chồn gì mà lạ vậy?

Nguyễn Bặc nói:

- Ông chưa nghe nói đến giống chồn này à? Người Tàu gọi là giống hồ ly ấy mà! Khi sống lâu năm, nó trở nên khôn ngoan tai quái hơn giống chồn thường, người ta còn gọi là hồ ly tinh.

Đinh Điền bỗng cười ồ sảng khoái:

- À, tôi biết giống hồ ly tinh rồi!

Nam Việt vương Liễn liền tiếp lời:

- Tôi nghe giống thú này dâm dăng dữ lắm. Nếu thúc phụ có nhã hứng, xin kể chuyện hồ ly tinh cho mọi người cùng thưởng thức đi!

Thực khách đều nhao nhao lên:

- Phải rồi, quan Ngoại giáp biết chuyện hồ ly tinh kể cho chúng tôi nghe với!

Đinh Điền đang háng lấy giọng rồi kể:

- Xưa lắm rồi, có một đàn chồn sống dưới một cái hang đào sâu vào đáy lăng vua Hoàng Đế nước Tàu. Chúng nhờ tu luyện hàng ngàn năm nên có tài biến hóa khôn lường. Tới đời Trụ vương nhà Thương thì con chồn đầu đàn bắt đầu nhảy vào cõi người. Nhân dịp Trụ vương tuyển chọn mỹ nữ, nó đã hớp hồn một người con gái sắc nước hương trời con của Ký Châu hầu Tô Hộ là Đắc Kỷ, xong nó nhập hồn nó thể vào. Thế là con chồn đã nghiễm nhiên thành Đắc Kỷ và được tuyển vào cung vua. Trụ vương bấy giờ đang là một vị anh quân thế mà khi gặp sắc đẹp của Đắc Kỷ ngai bỗng đắm ra lú lẫn mê muội. Khi Đắc Kỷ đã mê hoặc được nhà vua rồi, nó hết sức lộng hành ở cung điện Triều Ca. Nó nói gì vua cũng nghe, đòi gì vua cũng chấp thuận. Nhiều lần Đắc Kỷ còn trở về lăng Hoàng Đế kêu thêm những đàn em giả dạng thần tiên đến lừa Trụ vương nữa...

Đình Điền đang nói ngon trớn bỗng Đình Liễn chợt nghĩ đến điều gì đó, đưa tay ngăn lại:

- Con tinh đó chắc sẽ sinh cho lão vua tham sắc một đàn chồn con, tha hồ mà tranh ngòi thái tử!

Đình Điền tiếp:

- Không, nó không có con. Theo sự xúi giục của Đắc Kỷ, Trụ vương giết hại gần hết số trung thần của mình. Kể cả người chú ruột tài ba của ngài là Tử Can ngài cũng không tha. Khi chiếm được ngôi hoàng hậu, Đắc Kỷ còn đem thêm hai đồng đạo là Hồ Hỉ Muội và Ngọc Mỹ Nhân vào làm cung phi để có thêm vây cánh. Cả ba con tinh này cứ lén lút bắt nhiều cung nữ ăn thịt mà Trụ vương không hề biết. Trụ vương cứ tiếp tục nghe chúng, càng ngày càng làm nhiều điều ác đức. Cuối cùng dân oán quá phải nổi loạn. Thế là triều Thương sụp đổ, Trụ vương phải tự tử, ba con yêu Tô Đắc Kỷ, Hồ Hỉ Muội và Ngọc Mỹ Nhân đều bị chém. Nghe đâu Đắc Kỷ đã đầu thai lại và đã bay về phương Nam ta. Các ông phải nên đề phòng con tinh ấy đấy!

Lê Hoàn nghe xong mặt tái đi, ông nhấp nhòm như muốn nói gì đó nhưng lại thôi. Phạm Hạp ngấm nghĩ một chút rồi nói:

- Như quan Ngoại giáp kể đó thì ban đầu Trụ vương cũng là một anh quân, không ngờ phép màu của hồ ly tinh gói thật!

Đình Điền nhân hơi rệu, cười nói bô bô:

- Người ta vẫn nói: "Đàn ông trăm khéo ngàn khôn, Vấp phải cửa l... bầy vía còn ba" mà! Một trăm Trụ vương cũng đổ nữa chứ một Trụ vương!

Nghĩ lại những lời của Nguyễn Bặc và Đình Điền từ đầu đến cuối, Lê Hoàn cảm thấy như họ đồng lõa nói kháy mình. Không dám được nữa, Hoàn đứng dậy hỏi thốt:

- Các ngài nói hồ ly tinh đã bay về phương Nam ta, vậy các ngài ám chỉ ai sẽ là Trụ vương đây?

Thật là một câu hỏi hóc búa làm mọi người giật mình. Vệ úy Phạm Hạp thấy không khí bữa tiệc đã căng, vội đứng lên hòa giải:

- Hôm nay quý vị vì tình đồng僚 tương ái mà đến đây chung vui với bản chúc. Bản chúc nghĩ chuyện kể vừa rồi chẳng qua là để góp vui thôi, chúng ta không nên làm mất hòa khí. Bây giờ bản chúc xin cống hiến quý quan một màn vũ do đám trẻ của bản phủ thực hiện.

Thế rồi ông gọi đám vũ công ra. Đám vũ công này đã biểu diễn mấy màn vũ rất xuất sắc khiến mọi người đều vỗ tay tán thưởng. Những màn vũ vui mắt này đã xóa tan bầu không khí ngột ngạt vừa qua.

Cuối cùng các quan đều say mềm, người nào cũng phải để thuộc hạ đưa về nhà.

*

Câu chuyện xảy ra ở buổi tiệc tại nhà quan Vệ úy Phạm Hạp tưởng đâu chỉ là câu chuyện giúp vui, không ai ngờ nó lại trở thành chuyện rắc rối lớn. Có lẽ nó đã được thổi phồng và biến dạng nhiều trước khi truyền tới tai Dương hậu. Mấy ngày liền trên môi Dương hậu không có một nụ cười. Chưa bao giờ Tiên Hoàng thấy không khí cung Đan Gia buồn tẻ ngột ngạt như lúc này. Một hôm, Tiên Hoàng hỏi Dương hậu:

- Sao thời gian này trẫm thấy ái khanh lúc nào cũng có vẻ dăm chiêu sâu muộn vậy? Có vấn đề gì không?

Dương hậu thở dài:

- Từ khi được hầu hạ bệ hạ, thần thiếp chỉ biết làm sao tạo được những niềm vui lớn cho bệ hạ, lúc nào cũng mong cho long thể an khang, tinh thần thoải mái để lo việc nước. Bệ hạ thấy đó, thần thiếp có bao giờ làm gì sai quấy đâu? Thế mà miệng đời thật độc ác, cứ gièm pha nọ kia, khiến cho Nam Việt vương sinh lòng oán hận mẹ con thần thiếp. Nếu một mai bệ hạ chầu trời, chắc Nam Việt vương sẽ không tha cho mẹ con thiếp đâu. Thần thiếp thì chẳng kể làm gì, chỉ tội nghiệp hai đứa con thơ ấu chẳng biết gì mà phải chịu cảnh oan khuất? Thần thiếp làm sao mà an tâm cho được!

Tiên Hoàng giật mình:

- Ai nói với ái khanh chuyện đó? Nam Việt vương oán hận ái khanh như thế nào?

Dương hậu thưa:

- Chuyện vẫn còn chưa rõ rệt, xin bệ hạ chớ nóng nảy quở phạt ai

sẽ chỉ làm thần thiếp mang tiếng xúi giục bệ hạ thêm thôi. Thế nào cũng có ngày bệ hạ biết sự thật!

Tiên Hoàng trấn an:

- Người ta nói bậy thôi, ái khanh đâu có lỗi gì để Nam Việt vương phải oán hận? Nói đến oán hận cả hai hoàng tử nhỏ lại càng vô lý nữa. Ái khanh cứ yên chí, không có chuyện gì đâu! Mà người ta nói Nam Việt vương oán hận như thế nào?

Dương hậu khóc thút thít:

- Thần thiếp cũng biết thủ phạm lắm chứ, giang sơn này là do bệ hạ và Nam Việt vương đem trí tuệ cùng sức lực để tạo dựng nên, thiếp có bao giờ dám mơ ước cái ngôi báu đến tay con mình đâu! Thế mà người ta nói thần thiếp đang xúi giục bệ hạ phong Hạng Lang làm Thái tử khiến Nam Việt vương nổi giận, không những vương chủ bói, hăm dọa mẹ con thần thiếp tham lam mà còn nói xúc phạm đến bệ hạ nữa.

Tiên Hoàng nổi giận hỏi:

- Nam Việt vương nói như thế nào?

Dương hậu thưa:

- Nam Việt vương mắng thiếp thế này: Cái giống đàn bà dâm đãng tham lam vô độ thật là đáng ghét! Đất nước Đại Cồ Việt này nếu không có ta góp một tay, cha ta liệu có một mình làm nên được chăng? Tại sao bây giờ Dương hậu lại muốn cha ta trao giang sơn cho con bà? Bệ hạ biết rõ đó, có bao giờ thần thiếp dám mở miệng xin với bệ hạ phong cho Hạng Lang làm Thái tử đâu! Thật là oan Thi Kính!

Tiên Hoàng nổi giận xung thiên:

- Quả đúng là thằng con đại bất hiếu! Nó dám tranh công, dám xúc phạm tới cha nó như thế thì trời đất nào mà dung tha nó được? Trẫm phải trừng trị tên bất hiếu này thật xứng đáng mới được!

Dương hậu nghe nhà vua nói thế vội quì xuống lạy lạy để:

- Xin bệ hạ bỏ đi, xin bệ hạ bỏ đi! Nếu bệ hạ dụng tới Nam Việt vương thì sau này mẹ con thiếp chết không có đất chôn! Tre tàn thì măng mọc, dù sao bệ hạ cũng già rồi. Công lao của Nam Việt vương thì thiên hạ đều biết, tánh tình của Nam Việt vương lại cương cường, bệ hạ nhìn con mình một chút cũng không sao mà mẹ con thiếp cũng hi vọng được yên thân. Xin bệ hạ đừng nóng nảy mà gây họa.

Tiên Hoàng gầm lên:

- Thật tức chết đi được! Không ngờ nhà ta lại vô phúc như vậy! Để ta phong Hạng Lang làm Thái tử xem thằng bất hiếu đó làm gì?

Dương hậu sụp xuống lạy khóc thảm thiết:

- Trời ơi, nếu bệ hạ làm như vậy là bệ hạ đẩy mẹ con thần thiếp vào chỗ chết không toàn thân rồi! Bỏ ý định đó đi bệ hạ ơi! Bây giờ thế lực Nam Việt vương mạnh lắm rồi, bệ hạ không làm gì được đâu!

Tiên Hoàng càng giận dữ, quát gọi thị vệ đi tìm viên Nội hàn Trương Huấn sai tuyên triệu một số đại thần đến họp khẩn ở nhà nghị sự.

Đoạn, ngài quay lại nói với Dương hậu:

- Ái khanh cứ yên chí, chẳng ai dám đụng tới ái khanh và hai con đâu! Hạng Lang là con hiếu thảo, thông minh tốt chúng, rất xứng đáng ở ngôi Thái tử. Thiên hạ này do trẫm tạo dựng nên, trẫm có toàn quyền, trẫm nhất định sau này sẽ truyền ngôi cho Hạng Lang.

Dương hậu vẫn khóc sụt sùi:

- Bệ hạ đã thương thì thương cho trót, đã nói thì nên làm ngay, biết đâu rồi bệ hạ chẳng đổi ý! Đừng để mẹ con thần thiếp sa vào miệng hùm hống sói khỗ thân lắm!

Tiên Hoàng an ủi:

- Ái hậu cứ yên chí, mọi việc sẽ đâu vào đấy! Hạng Lang sẽ làm Thái tử. Giờ thì trẫm cần về cung để lo công việc.

*

Cuộc hội nghị khẩn cấp của triều đình ở nhà nghị sự chỉ vồn vện có năm người: Hoàng đế Tiên Hoàng, Định Quốc công Nguyễn Bặc, Đô hộ phủ sĩ sư Lưu Cơ, Thập đạo tướng quân Lê Hoàn và viên Nội hàn Trương Huấn.

Khi các quan đã yên vị, Tiên Hoàng mở đầu:

- Hôm nay trẫm đột ngột triệu tập các khanh đến đây, mục đích là để chuẩn bị cho kịp buổi lễ tấn phong ngôi vị Thái tử sẽ được tổ chức vào sáng mai. Qua bao nhiêu ngày đêm suy nghĩ, trẫm đã quyết định lập Hạng Lang làm người kế vị trẫm sau này. Vậy, các khanh khá nên theo ý trẫm, thực hiện mọi việc thật chu đáo, làm sao đừng để những chuyện bất trắc xảy ra.

Nghe nhà vua nói, mọi người đều chưng hửng. Định Quốc công Nguyễn Bặc lên tiếng trước tiên:

- Tâu bệ hạ, thế Nam Việt vương Đinh Liễn vì sao lại không được lập?

Tiên Hoàng đáp:

- Biết con không ai bằng cha, trẫm đã đắn đo suy nghĩ trước khi quyết định việc này. Triệu tập các khanh tới đây, mục đích để trẫm truyền những hiệu lệnh cho các khanh thi hành chứ không phải để bàn cãi vấn đề.

Đô hộ phủ sĩ sư Lưu Cơ tâu:

- Hạ thần xin trình bày ít lời, nếu bệ hạ bắt tội hạ thần xin chịu vậy. Hạ thần từng đọc sách, thấy rất nhiều vua chúa ngày xưa chỉ vì việc bỏ trưởng lập thứ mà hỏng việc. Thời chiến quốc Triệu Vũ Vương bỏ con trưởng là Chương lập con út là Hà, Sở Thành Vương bỏ con trưởng là Thương Thần lập con thứ là Chúc đều gây nên họa cho chính bản thân mình. Thời tam quốc Viên Thiệu bỏ Viên Đàm lập Viên Thạo, Lưu Biểu bỏ Lưu Kỳ lập Lưu Tông, rồi cuộc cơ nghiệp hai họ Viên, Lưu đều sụp đổ vì cảnh cốt nhục tương tàn*. Xin bệ hạ xét lại vấn đề để khỏi ân hận về sau.

Tiên Hoàng nói:

- Nam Việt vương là kẻ bất hiếu, nếu để một kẻ bất hiếu ở ngôi trừ nhĩ thì còn lấy gì làm gương tốt cho thiên hạ?

Lưu Cơ thưa:

- Nếu muốn thế, bệ hạ cũng nên nêu rõ tội trạng Nam Việt vương phạm phải như thế nào đến nỗi không được lập tự để tránh sự dị nghị của thiên hạ và Nam Việt vương cũng khỏi sinh ra oán hận!

Tiên Hoàng chưa kịp đáp lời Lưu Cơ thì Thập đạo tướng quân Lê Hoàn tâu:

- Theo thiên ý của hạ thần, Nam Việt vương cầm quân đã lâu năm, có nhiều tướng lĩnh phục tùng, nếu nghe được tin này, chắc Nam Việt vương không chịu bó tay, vậy bệ hạ tính làm sao?

Tiên Hoàng nói:

- Đây chính là điều trầm cần tới khanh. Với tư cách Thập đạo tướng quân, khanh phải hạ lệnh cho quân nào lữ ấy ở nguyên vị trí hiện tại để đợi lệnh. Nếu không có lệnh trực tiếp của trầm hoặc khanh, tuyệt đối không ai được hành động. Khanh phải ban bố lệnh này rõ ràng cho toàn quân biết. Đồng thời, khanh phải cho những đội quân tin cậy thay nhau tuần hành khắp kinh thành để đề phòng những sự bất trắc. Trầm cho phép khanh được quyền tiền trạm hậu tẩu tất cả những kẻ vi lệnh, kể cả Nam Việt vương và các đại thần. Đây là gương lệnh của trầm, khanh hãy cầm lấy để thi hành!

Lê Hoàn đưa tay đón nhận thanh kiếm vua trao rồi bái tạ:

- Hạ thần xin tuân lệnh!

Tiếp đó, vua Tiên Hoàng quay sang Lưu Cơ:

- Còn khanh, khanh phải lập tức liên lạc với các quan có trách nhiệm để chuẩn bị gấp rút mọi việc cho cuộc lễ. Không được tiết lộ cho họ biết ai sẽ làm Thái tử. Buổi lễ sẽ cử hành vào đầu giờ Tỵ ngày mai! Mọi sự chậm trễ và lôi thôi khanh phải hoàn toàn chịu trách nhiệm!

Lưu Cơ bái tạ:

- Hạ thần xin tuân lệnh!

Tiên Hoàng lại quay sang Nội hàn Trương Huấn:

- Khanh thảo nhanh các văn bản công bố hiệu lệnh của trẫm dán ở các nơi công cộng để cho thiên hạ biết!

- Hạ thần xin tuân lệnh:

Cuối cùng, Tiên Hoàng nói với Đinh Quốc công Nguyễn Bặc:

- Khanh với trẫm là chỗ cố cựu thân tình nên trẫm nhờ khanh lo việc quan trọng này. Khanh có nhiệm vụ khuyên lơn, trấn an Nam Việt vương và Ngoại giáp Đinh Điền vì Điền thân thiết với Nam Việt vương lắm. Khanh nói cho Nam Việt vương biết, trẫm sẽ không bãi chức tước hoặc làm gì có phương hại tới hần với điều kiện hần không được vọng động trong trường hợp này. Trẫm đã trao gươm lệnh cho Lê Hoàn như khanh biết đó. Bảo hần đừng để cha con phải đoạn tình.

Nguyễn Bặc nhỏ giọng:

- Hạ thần xin tuân lệnh!

Vua Tiên Hoàng đồng dặc phán:

- Trẫm bắt đắ dĩ mới phải dùng biện pháp này. Trẫm không muốn có máu đổ nữa. Các khanh phải khôn khéo hành động, đừng để trẫm thất vọng! Bây giờ các khanh hãy trở về nhiệm sở mình để thi hành nhiệm vụ!

Các quan đồng loạt tâu:

- Thánh Hoàng vạn tuế, chúng thần xin tuân lệnh!

*

Sáng hôm sau dân chúng ở Hoa Lư đều bàng hoàng trước cảnh tượng quân lính tuần phòng nghiêm ngặt khắp các nẻo đường. Tướng Phạm Cự Lượng oai phong lẫm liệt chỉ huy các toán kỵ binh chạy vòng từ dinh quan này tới dinh tướng khác như biểu dương lực lượng, như hăm he đe dọa. Các cửa thành đều đóng kín, trong và ngoài thành không liên lạc được với nhau.

Trong khi đó, ở trong triều cuộc lễ tấn phong Thái tử đã diễn ra tốt đẹp. Đứng ở bàn lễ khói hương nghi ngút, vua Tiên Hoàng đã chính thức trao gươm, ấn cho hoàng tử Hạng Lang và tuyên bố:

- "... Hôm nay ngày lành tháng tốt, trẫm đã tế cáo với hoàng thiên hậu thổ để xin chứng giám và hộ trì. Trước mặt bá quan và con dân bách tính, trẫm xin long trọng tuyên bố: Kể từ giờ phút này, con trai của trẫm là Đinh Hạng Lang, sinh năm Mậu Thìn, được tôn lập làm Đông cung Thái tử nước Đại Cồ Việt! Thái tử Hạng Lang sẽ là người

chính thức kế vị khi trẫm về trời. Trẫm yêu cầu mọi tôi con của trẫm, phải vì trẫm mà bảo vệ Thái tử, tôn trọng Thái tử như chính bản thân trẫm. Những kẻ nào chống lại Thái tử coi như kẻ đó chống lại trẫm, các người phải phụ nhau mà giết bỏ đi. Vậy, trẫm tuyên bố để quốc dân biết mà tuân hành ý chỉ của trẫm."

Nhà vua tuyên bố xong, quan quân hết thấy đều tung hô vạn tuế vang rền.

Cũng dịp này, hoàng tử Đinh Toàn cũng được tấn phong làm Vệ vương.

Đến quá Ngọ thì kinh thành Hoa Lư trở lại sinh hoạt bình thường. Tuy vậy, các quan trong triều lẫn dân chúng nhiều người vẫn còn xao động tâm não vì biến cố thua được ngang trái ở đời vừa xảy ra...

Thái tử Hạng Lang và Vệ vương Đinh Toàn đều còn quá nhỏ nên Tiên Hoàng cho phép cả hai được tiếp tục ở cung Đan Gia. Đợi đến khi lên mười sáu tuổi sẽ được ra ở phủ riêng.

*

Nói về Nam Việt vương Liễn, từ ngày dự bữa tiệc ở nhà tướng Phạm Hạp, trong lúc quá chén, vương góp vui với mọi người nhưng vô tình lại khơi ra cái chuyện hồ ly tinh làm các quan sinh mất lòng nhau. Khi tỉnh rượu vương cảm thấy áy náy lắm. Nhưng vương hoàn toàn không nghĩ rằng câu chuyện không hay kia đã lọt đến tai Dương hậu rồi sau đó đến tai Phụ hoàng. Vương vẫn tin tưởng tuyệt đối vào cái thể mà vương cho là không thể lung lay của mình. Vương là con trưởng, lại là người có công lớn trong việc dẹp loạn để dựng nên nước Đại Cồ Việt. Nhất là vương đã bao nhiêu lần đại diện cho Phụ hoàng sang châu vua nhà Tống và được nhà Tống phong "Kiểm hiệu Thái sư Tĩnh Hải quân Tiết độ sứ An Nam đô hộ". Vì thế, hàng ngày vương vẫn làm công việc mà chẳng chút để tâm đề phòng chuyện bất trắc.

Đêm đó vào lúc gần sáng, vương đang ngon giấc bỗng nghe tiếng đập cửa thình thịch bên ngoài. Lát sau thì gia nhân báo tin Định Quốc công Nguyễn Bặc cần gặp vương gấp. Vương lật đặt rửa mặt thay đồ rồi ra tiếp Nguyễn Bặc:

- Có chuyện gì mà thúc phụ đến sớm thế?

Nguyễn Bặc nói với giọng đứt quãng:

- Nguy rồi, cháu cho người đi mời chú Diên đến đây để bàn chuyện gấp.

- Chuyện gì mà nguy thúc phụ?

- Chú vừa nhận lệnh Hoàng đế ở nhà nghị sự về đây. Cháu phải bình tĩnh mà nghe chuyện. Nhưng hãy sai đưa nào đi gấp tới mời quan Ngoại giáp đến đây luôn thể ngay đi! Chúng ta nên vào trong nói chuyện để khỏi gây xao động cho bọn người nhà!

Nam Việt vương Liễn biết có chuyện chẳng lành, liền sai người đi mời Đinh Điền. Xong, vương dẫn Nguyễn Bặc vào phòng riêng:

- Bây giờ chú nói chuyện gì xảy ra cho cháu nghe đi!
- Dương hậu đã thuyết phục được hoàng thượng phong cho Hạng Lang làm Thái tử! Lễ tấn phong sẽ được cử hành ngay sáng hôm nay!

Đinh Liễn nghe chuyện xong nổi giận xung thiên, đập mạnh tay xuống bàn:

- Con dâm phụ cả gan đến thế sao? Cháu phải đi giết nó ngay bây giờ!

Nguyễn Bặc can lại:

- Không làm gì được đâu cháu! Cháu phải bình tĩnh nhẫn nhục để tránh tai họa. Hoàng thượng đã trao gươm lệnh cho thằng Lê Hoàn, hắn có quyền tiền trăm hậu tấu. Có lẽ giờ này hắn đã điều động các đạo binh chuẩn bị sẵn sàng đập nát những thế lực chống đối. Cháu không nên lấy trứng chọi đá vô ích.

- Vậy chú bảo cháu phải làm sao bây giờ?

- Hoàng thượng bảo chú khuyên cháu không được vọng động. Hoàng thượng sẽ để cháu giữ nguyên chức tước cũ. Cứ tạm thời ẩn nhẫn chờ thời cơ. Nếu cháu nóng nảy hành động lỗ mãng sẽ bị người đời cười là cháu chống lệnh cha, sẽ bị mang tiếng bất hiếu mà thôi.

Vừa lúc ấy thì Đinh Điền bước vào. Đinh Liễn bực tức thuật lại chuyện cho Đinh Điền nghe. Đinh Điền cũng nổi giận xung thiên hỏi Nguyễn Bặc:

- Thế là công lao cháu Liễn bao lâu nay đổ xuống biển cả sao? Con mụ đàn bà này gian ác thật! Đúng là cái thứ hồ ly tinh! Anh em chúng ta phải giúp Đinh Liễn lấy lại công đạo chứ! Phải trưng lá cờ Nam Việt vương lên mà hành động mới được!

Nguyễn Bặc nói:

- Thôi xin can ông đi! Lệnh là lệnh của hoàng thượng, chẳng lẽ chúng ta kháng lệnh? Hơn nữa, binh quyền ở cả trong tay thằng Lê Hoàn, chúng ta lấy gì để chống?

Đinh Liễn hỏi:

- Lê Hoàn vốn là tì tướng của cháu, chẳng lẽ hắn không nể cháu sao?

Nguyễn Bặc nói:

- Cháu nghĩ như vậy là lầm mất. Trước khác nay khác, chú nghĩ đằng sau vụ này có bàn tay của hấn đó. Bây giờ hấn cầm gươm lệnh trong tay, nếu cháu hành động lôi thôi không khéo hấn lại có cớ để khử cháu không chừng!

Đinh Điền thở dài:

- Không ngờ hoàng thượng lại có ngày bị đàn bà khuynh loát đến thế! Nhưng còn chúng ta đây, sẽ có ngày chúng ta vạch mặt được bọn gian!

Nguyễn Bặc lại nói với hai người:

- Hai chú cháu phải nghe tôi mới được! Cháu Liễn lúc này tốt nhất là phải nhẫn nhục yên phận để tránh mọi hiểm nguy, biết đâu lại chẳng có lúc hoàng thượng hồi tâm! Dù hoàng thượng không hồi tâm thì chúng ta cũng nên lần lần mà toan tính. Ông Điền cũng thế, tiểu bắt nhẫn tắc loạn đại mưu! Chúng ta phải nín thở qua sông. Chúng ta vẫn còn nhiều cơ hội...

*

Sau khi Hạng Lang được phong Thái tử, các quan trong triều cũng như dân chúng đều ngạc nhiên trước thái độ bình thản của Nam Việt vương Liễn. Có người thắc mắc cái ngôi vị đáng ra phải là của vương lại bị kẻ khác đoạt ngang, không hiểu sao vương chẳng phản ứng. Có người cho là vương hèn nhát, sợ chết. Người khác lại khen vương là người đại hiếu thuận, không muốn làm cha buồn. Khi vào hầu Tiên Hoàng, vương vẫn hết sức cung kính, tự nhiên, không hề nhắc đến chuyện ngôi vị.

Vào hôm triều đình tổ chức lễ tế xã tắc, ba anh em Đinh Liễn, Đinh Hạng Lang và Đinh Toàn đã có một dịp gặp nhau vui vẻ trước mặt Tiên Hoàng. Thái tử Hạng Lang tuy còn nhỏ nhưng cũng có vẻ chững chạc như một người lớn. Thái tử ôn tồn nói với Đinh Liễn:

- Vương huynh kính yêu, dù thế nào em cũng vẫn là đứa em nhỏ của vương huynh thôi. Mẫu hậu đối với vương huynh ra sao có thể vương huynh không hài lòng nhưng Phụ hoàng dạy em phải luôn tôn kính vương huynh. Chúng ta là hồn máu xấn đôi. Em nghe lời Phụ hoàng, sẽ không bao giờ làm gì để vương huynh phải buồn.

Đinh Liễn nói:

- Tạ ơn Điện hạ đã nghĩ đến tình thâm máu mủ. Ngu huynh cũng xin nguyện lấy lòng trung thành để thờ Điện hạ, giúp Điện hạ giữ cho xã tắc được muôn đời vững bền.

Thế rồi hai anh em ôm lấy nhau sung sướng đến chảy nước mắt. Đinh Toàn thấy vậy cũng chạy lại. Đinh Liễn cũng đưa tay choàng luôn Đinh Toàn vào.

Tiên Hoàng và những người đứng chung quanh chứng kiến cảnh đó đều hết sức cảm động.

Trong lòng Tiên Hoàng bỗng dậy lên một niềm hối hận sâu xa. Ngài không ngờ Đinh Liễn lại hiếu thuận, lại độ lượng đến thế. Rồi ngài hồi tưởng lúc vua Ngô đánh Hoa Lư, Nam Tấn vương đã cho treo Liễn lên cây tre dọa giết để buộc ngài đầu hàng, Liễn đã can đảm không kêu một tiếng. Lúc ấy ngài đã cho mười xạ thủ giương cung lên và nói với Nam Tấn vương: "Chẳng cần quân triều đình ra tay nữa, Nam Tấn vương chỉ cần hô một tiếng quân Hoa Lư chúng tôi sẽ bắn giúp cho!". Thấy ngài sẵn sàng hi sinh con chứ không chịu hàng, Nam Tấn vương phải nhượng bộ tha Liễn mà rút quân. Đến thời gian đánh dẹp các sứ quân, lúc nào Liễn cũng xông xáo đi đầu. Chính tay Liễn đã dẹp yên bốn năm sứ quân. Ngay cả cự đồ Cổ Loa cũng do Liễn thu phục. Qua những việc trên chứng tỏ Đinh Liễn không phải là kẻ hèn nhát sợ chết. Công lao Liễn bao trùm như vậy sao ngài lại nở đối xử bất công với Liễn thế? Tiên Hoàng đâm ra nghi ngờ những lời Dương hậu nói với ngài về Liễn là không chân thật. Ngài thở dài: "Dù sao việc cũng lỡ rồi!". Tiên Hoàng tự cảm thấy mình có lỗi với Đinh Liễn nhiều quá, phải làm gì để đền bù mới được. Tuy vậy, ngài cũng thấy tạm yên tâm hơn bao giờ hết. Dương hậu đã thỏa dạ mà Nam Việt vương Liễn cũng chẳng tỏ ra buồn giận là may rồi. Ngài nghĩ cứ như tình trạng vừa rồi thì gia đình ngài chắc thoát được cảnh huynh đệ tương tàn.

*

Ba tháng sau ngày Hạng Lang được phong Thái tử đã trôi qua một cách êm đềm. Sinh hoạt quân sự tại kinh đô Hoa Lư đã trở lại bình thường. Những trại quân đã không còn tình trạng ứng trực rộn rịp. Đa số quân sĩ lại được cho về nhà giúp gia đình cày ruộng vỡ nương. Dương hậu lúc này cũng hoàn toàn vững tâm. Bà không ngờ Đinh Liễn lại dễ dàng bị khuất phục đến thế. Bảy giờ bà đã nghiêm nhiên trở thành đệ nhất quốc mẫu. Bà rất hãnh diện khi nghĩ rằng mình đã đạt được tột đỉnh vinh quang trên đời. Bà bắt đầu thích đi đây đi đó tiền hô hậu ủng nhiều hơn trước, như đi ra mắt thiên hạ, như để thanh minh, để vớt vát uy tín cho cha mẹ mình. Bà đi lễ các chùa, bà đi xem phong cảnh núi non, bà đi thăm dân vào những ngày

gật hái... Dương hậu càng hãnh diện khi đi đâu có Thái tử cùng đi. Bà sung sướng biết bao khi ở bên cạnh Thái tử mặt ngọc da ngà, trán cao mắt sáng, nghiễm nhiên trước mắt công chúng...

Tiên Hoàng vẫn muốn các con mình trở thành những kẻ tài ba nên đã rước nhiều giáo sư giỏi về dạy chúng cả văn lẫn võ. Hạng Lang nhờ có một bộ óc thông minh khác thường nên học hành rất tiến bộ. Tới khi được phong Thái tử, Hạng Lang đã có được một căn bản võ nghệ đáng nể. Mới mười tuổi Hạng Lang đã khá rành rẽ việc cưỡi ngựa múa gươm. Dương hậu thấy con như vậy lấy làm đắc chí lắm.

Ngày kia, Dương hậu sai người đem hai con ngựa để bà và Hạng Lang cưỡi đi dạo quanh trong thành. Quân lính thấy hoàng hậu và Thái tử cưỡi ngựa đi dạo thì hoan hô nhiệt liệt. Hứng chí, năm ba ngày Dương hậu lại cùng Thái tử cưỡi ngựa đi dạo lần khác. Dần dần việc hoàng hậu và Thái tử cưỡi ngựa đi dạo trở thành thói quen. Dạo chơi trong thành chán, Dương hậu lại dẫn Thái tử dạo chơi ngoài thành. Những lần đầu bà còn cho nhiều người theo bảo vệ đề phòng bất trắc. Về sau, có lẽ vì cảm thấy vương víu không tiện, bà chỉ đem theo một hai người.

Mỗi lần đi dạo, thường thường Thái tử Hạng Lang cưỡi ngựa đi trước, kế đó là Dương hậu, rồi sau một đoạn khá xa là hai vệ sĩ. Thái tử tuổi quá trẻ, tánh còn háo thắng, tự phụ, nên không muốn cho các vệ sĩ đi gần.

Một sáng đẹp trời vào mùa xuân năm Kỷ Mão, chính Thái tử Hạng Lang cao hứng rủ mẹ ra ngoài thành chơi. Dương hậu vui vẻ sửa soạn đi ngay. Họ vừa ra khỏi cửa thành chừng hai dặm, thỉnh thoảng một người đàn ông núp bên đường nhảy ra chém một nhát vào chân con ngựa Thái tử đang cưỡi. Con ngựa đau quá nhảy chồm lên hất Thái tử ngã xuống bên đường. Một người đàn ông khác đã chực sẵn gần đó nhảy tới đâm vào ngực Thái tử một dao. Hạ thủ xong, cả hai bỏ chạy biến. Chuyện xảy ra chỉ trong nháy mắt. Dương hậu chỉ kịp hét lên một tiếng thất thanh rồi ngã xuống ngựa bất tỉnh. Lúc ấy hai viên vệ sĩ vừa tới nơi. Một người vội tới đỡ Dương hậu dậy, một người tới chỗ Thái tử đang quằn quại trên vũng máu. Vết thương máu ra quá nhiều. Thái tử đã ngất xỉu. Viên vệ sĩ cất áo mình ra để băng cho Thái tử nhưng máu không cầm được. Lát sau thì Dương hậu tỉnh lại. Bà hối thúc hai viên vệ sĩ đỡ Thái tử lên ngựa cấp tốc đưa về cung. Dọc đường đi máu đông rơi rớt khá nhiều. Mấy vị quan đại phu tại triều nghe tin dữ vội vàng chạy đến xem bệnh nhưng Thái tử đã tắt thở.

Cái chết tức tưởi của Thái tử Hạng Lang đã làm chấn động cả triều đình Hoa Lư. Cả nước đều xôn xao bàn tán. Dư luận đều tỏ vẻ thương tiếc vị Thái tử xấu số nhưng cũng không lên án kẻ sát nhân nhiều. Dân chúng phần đông nghĩ Nam Việt vương đã chủ mưu vụ ám sát này. Cũng có kẻ cho rằng chính lòng tham lam quá độ của Dương hậu đã làm Hạng Lang mất mạng.

Người tỏ ra ân hận sâu xa nhất chính là vua Tiên Hoàng. Khi vụ án vừa xảy ra, một số đại thần xin ngài cho mở cuộc điều tra gấp để tìm thủ phạm, nhưng ngài nói:

- Khỏi cần, nguyên nhân gây ra cái chết thương tâm này chính là do trẫm.

Khi đến bên xác con, Tiên Hoàng tự đâm ngực mình thành thịch mà than:

- Chính lỗi lầm của cha đã làm con phải chết! Trời Phật sẽ trừng phạt cha!

Sau đó ngài đâm ra làm lì ít nhắc đến cái chuyện bất hạnh này. Cũng từ đó ngài sinh ra hay uống rượu hơn.

Dương hậu cũng tỏ ra đau khổ tột cùng. Bà khóc khuya khóc sớm bỏ ăn bỏ ngủ cả một thời gian dài. Thân xác bà ngày càng héo mòn, tiều tụy đến nỗi có người không tưởng tượng nổi đó là bà hoàng xinh đẹp lộng lẫy tuyệt vời hôm nào. Mỗi khi thấy mặt Tiên Hoàng bà đều gào lên:

- Tội ác này do thằng Liễn gây ra chứ không ai khác đâu! Bệ hạ phải thẳng tay trừng trị thằng Liễn để rửa oan cho Thái tử bệ hạ ơi!

Tiên Hoàng chỉ biết an ủi:

- Hoàng thiên hữu nhãn. Người nào gây tội ác nhất định người đó sẽ gặt quả báo. Muốn trừng trị ai phải có bằng chứng tội lỗi rõ ràng, chứ hồ đồ sao được? Hậu cứ yên chí đi, trước sau gì Thái tử linh thiêng cũng sẽ chỉ cho chúng ta biết kẻ giết người.

Nam Việt vương Liễn cũng tỏ ra đau khổ không ít. Vương biết hàng ngàn mũi nhọn dư luận đang chĩa vào vương. Vương than thở với những người thân tín:

- Chuyện đã xảy ra như thế, dù ta có thanh minh đằng trời cũng chẳng ai tin ta được. Và dù ai đã gây ra chuyện đi nữa, chắc cũng có phần nào vì ta, vì những uất ức của ta, ta phải gánh một phần trách nhiệm. Vả lại, để cho thiên hạ phải hiểu làm mình cũng là nguồn gốc của tội lỗi rồi. Đây chính là nghiệp chướng của ta...

Vốn là đồ đệ của đức Tăng Thống Khuông Việt, sáu bảy năm về

trước, sau khi bình định được các sứ quân, Nam Việt vương Liễn đã từng phát tâm dựng tại tân đô Hoa Lư một trăm trụ kinh bằng đá khắc bài chú "Phật Đĩnh Tôn Thắng gia cú linh nghiệm đà la ni" để cầu siêu độ những oan hồn uổng tử chết chóc trong cuộc chiến. Các trụ kinh được đẽo hình bát giác, chiều cao hơn hai thước một, mỗi cạnh rộng hơn hai tấc một.

Nay xảy ra việc Thái tử Hạng Lang bị giết, Nam Việt vương Liễn lại cho thợ tạo dựng một trăm trụ kinh khác cũng khắc bài chú "Phật Đĩnh Tôn Thắng gia cú linh nghiệm đà la ni" để cầu giải thoát cho em mình, đồng thời cũng cầu nguyện cho cha là Tiên Hoàng sống lâu và bản thân mình được lộc vị bền vững. Những trụ kinh lần này nhỏ và thấp hơn những trụ kinh dựng lần trước, cũng hình bát giác, có chiều cao hơn hai thước một, mỗi cạnh hơn hai tấc một, dựng tại những địa phương ngoại thành Hoa Lư.

Cũng từ đó, ngoài những khi làm việc, vương hay ở miết trong phủ để nghiên cứu kinh kệ Phật giáo.

Chú thích:

*Triệu Vũ Vương nước Triệu đời Chiến Quốc trước đã lập con trưởng là Chương làm Thái tử. Tiếp đó một người thiếp rất đẹp sinh ra được người con khác tên là Hà, được Vũ Vương yêu quý hơn nên lại phong Hà làm Thái tử mà bỏ Chương đi. Về sau Vũ Vương truyền ngôi cho Hà tức Triệu Huệ Vương rồi lên làm Chủ phụ (Thái thượng hoàng). Thuộc hạ của Chương là Điền Bất Lễ bắt mưu bày mưu cho Chương tranh ngôi với Huệ Vương nhưng không thành. Chương bị Huệ Vương cho người truy sát, cùng đường phải đến xin Triệu Chủ phụ cứu mạng. Triệu Chủ phụ vì hối hận thương Chương nên quyết bảo vệ cho Chương. Nhưng thuộc hạ của Huệ vương vẫn hại Chương rồi giam đối Chủ phụ đến chết.

Sở Thành Vương cũng lập người con trưởng là Thương Thần làm Thái tử. Về sau Thương Thần trái ý vua, vua lại định lập người con thứ là Chức lên thay. Thương Thần biết được bèn sai thuộc hạ là Phan Sùng bắt thần đem quân vây cung vua và bức tử Sở Thành Vương mà chiếm ngôi.

CHƯƠNG BẢY

Trong thời gian tang chế Thái tử Hạng Lang, Tiên Hoàng ít khi đến cung Đan Gia. Vua không chịu nổi cảnh Dương hậu khóc lóc thảm thiết mỗi lần gặp mặt ngài. Lúc nào bà cũng đòi ngài phải trừng trị Nam Việt vương Liễn. Có vài lúc, Dương hậu tỏ ra hung dữ lạ thường. Vào hôm cúng thọ tang cho Thái tử, trong khi Nam Việt vương Đinh Liễn đang vái lạy trước bàn linh, Dương hậu đã bất ngờ cầm cái chổi lông xông vào đánh túi bụi lên người vương. Bà vừa đánh vừa nguyền rủa nhiều lời độc địa. Mọi người xúm lại can ra thì bà sùi bọt mép rồi ngất xỉu tại chỗ. Từ đó Nam Việt vương Đinh Liễn tránh không đến dự những lần cúng kiến Thái tử Hạng Lang nữa.

Cái chết của Hạng Lang đã làm Dương hậu trải qua một thời gian suy sụp tinh thần lẫn thể xác thậm tệ tưởng chừng bà không sống nổi. Quá lo sợ, Tiên Hoàng đã cho ngự y chăm sóc bà tới đa. Ngoài ra, Tiên Hoàng còn cho phép hai người hầu thân thiết cũ bấy giờ là Tuyết Linh phu nhân (vợ Phạm Cự Lượng) và Cẩm Hồng phu nhân (vợ Tô Mẫn) hằng ngày vào cung Đan Gia để khuyên lơn, an ủi, chuyện trò cho Dương hậu quên bớt sầu khổ. Với những cố gắng của hai vị phu nhân này, Dương hậu cũng khuây khỏa được phần nào. Gần ba tháng sau sức khỏe của Dương hậu mới hồi phục. Nhờ sự bồi bổ thuốc men đầy đủ, da thịt bà dần trở lại hồng hào như trước.

Thấy Dương hậu qua khỏi cơn nguy biến, Tiên Hoàng rất mừng. Hôm đó Tiên Hoàng lại định đến nghỉ tại cung Đan Gia để an ủi bà sau một thời gian "gián đoạn". Nào ngờ vừa gặp mặt, Dương hậu liền quì xuống, nước mắt ràn rụa kêu van:

- Bệ hạ ơi, nữ nào bệ hạ không trả thù cho Hạng Lang? Hạng Lang chết oan chết ức như vậy làm sao hồn nó siêu thoát cho được?

Tiên Hoàng bước tới đỡ Dương hậu dậy, nói như năn nỉ:

- Ái khanh bảo trẫm phải làm thế nào đây? Thủ phạm không bắt được làm sao mà trả thù?

Dương hậu vùng khỏi tay Tiên Hoàng, vật mình xuống thềm cung, lẫn lộn:

- Sao bệ hạ không giết thẳng Liễn đi! Chính nó là thủ phạm chứ ai

nữa? Nếu nó còn sống thì sớm muộn mẹ con thiếp cũng chết vì nó thôi! Thôi, để thiếp cho Vệ vương uống thuốc độc rồi tự vận cho xong!

Tiên Hoàng đau khổ đứng lặng một hồi rồi nói:

- Nếu ái khanh đừng đem Thái tử đi chơi thì làm sao xảy ra chuyện được? Việc đã lỡ rồi, ta đã mất một đứa con, nay lại muốn ta phải mất thêm một đứa nữa sao? Ái khanh cho rằng con mất ta không biết đau lòng sao?

Dương hậu phần nộ gào to:

- Nói thế tức là bệ hạ đổ lỗi cho thiếp à? Trời ơi, con tôi chết oan, tôi lại bị vu vạ nữa làm sao tôi chịu thấu? Nếu vậy thì bệ hạ để thiếp và Vệ vương chết quách cho bệ hạ vừa lòng!

Tiên Hoàng không biết làm sao bèn bảo các cung nữ dìu Dương hậu vào phòng. Ngài gọi một cung nữ đến dặn:

- Các người phải trông chừng đừng để hoàng hậu làm liều đấy. Có gì khác thường các người phải báo động gấp không được chậm trễ. Nếu để xảy ra chuyện chẳng lành, các người khó giữ được cái đầu nghe chưa!

*

Trở về cung xong, Tiên Hoàng cứ suy nghĩ mà lo sợ. Biết đâu Dương hậu vì quá thương con mà tự tử thật thì sao? Ngài càng lo sợ hơn nữa khi nghĩ tới Vệ vương Đình Toàn vẫn còn đang ở chung với Dương hậu. Ngài đã trải qua mùi vị đau lòng thế nào qua cái chết của Thái tử Hạng Lang. Ngài biết chắc chắn người mẹ từng ôm ấp nâng niu, từng cho bú cho ăn, từng khóc cười đùa giỡn với Thái tử phải đau đớn hơn ngài bao lần. Nhưng Dương hậu đòi ngài phải giết Nam Việt vương Đình Liễn ngài làm sao mà nghe lời được? Chính ngài đã đối xử bất công với Liễn, việc làm đó đã làm ngài bị dằn vặt hối hận lắm rồi. "Lỗi tại ta! Lỗi tại ta! Tại sao ta lại hành động hồ đồ như thế chứ?"

Thế rồi ngài ra lệnh cho hai viên nội thị Lý Tụ và Đỗ Thích thay nhau sang cung Đan Gia hàng ngày để thăm dò tin tức. Mấy ngày sau không thấy xảy ra việc gì ngài mới tạm yên tâm...

Tiên Hoàng càng suy nghĩ càng thấy thương Dương hậu. Bao nhiêu hi vọng cao ngất trong lòng bà bỗng sụp đổ trong chốc lát. Nhiều lần ngài muốn đến với bà để an ủi, để nói lên sự thông cảm với bà, nhưng rồi ngài lại thôi. Ngài vẫn còn ngán cảnh Dương hậu khóc lóc khi gặp ngài.

Ngày kia, vì quá nhớ Dương hậu, Tiên Hoàng một mình cưỡi ngựa đến cung Đan Gia. Theo lệ, mỗi khi ngài đến cung nào đều cho nội thị đến báo trước để vị hoàng hậu ở cung đó chuẩn bị trước. Thường thường ngài chỉ ngự giá đến các cung vào buổi chiều rồi nghỉ đêm luôn ở đó. Lần này sự xuất hiện thành linh vào buổi sáng của ngài đã làm các cung nữ ở cung Đan Gia bối rối:

- Hoàng thượng vạn tuế, vạn vạn tuế!

Nhà vua khoát tay và hỏi:

- Miễn lễ cho các khanh! Dương hoàng hậu đâu?

Một cung nữ rụt rè thưa:

- Muôn tâu, Dương hoàng hậu ở cung buồn quá nên đến thăm Tuyết Linh phu nhân để giải khuây rồi!

- Bao giờ hoàng hậu trở về các người biết không?

- Muôn tâu, có thể tới chiều tối. Bệ hạ có truyền dạy điều gì cho hoàng hậu chúng thần sẽ bẩm lại!

Nhà vua lắc đầu:

- Thôi, cũng chẳng cần!

Thế rồi ngài buồn bã ra về.

Mấy ngày sau, Tiên Hoàng lại đến cung Đan Gia. Nhưng nhà vua cũng chẳng gặp được tình trạng khá hơn. Vừa thấy mặt ngài, Dương hậu lại khóc lóc ỉ ôi:

- Hạng Lang mất mà hoàng thượng chẳng thương tiếc gì ư? Tại sao hoàng thượng không lo giải oan cho con? Tại sao hoàng thượng không trừng trị giặc Liễn?

Tiếng khóc của Dương hậu như mũi dao nhọn ngoáy vào tim Tiên Hoàng. Ngài loay hoay hỏi han qua loa một chút rồi lại lên kiệu trở về cung.

Tiên Hoàng vẫn tiếp tục cho hai viên nội thị Lý Tựu và Đỗ Thích hàng ngày thay nhau qua lại cung Đan Gia thăm dò tin tức rồi báo với ngài. Nội thị Đỗ Thích cho Tiên Hoàng biết cứ mỗi lần Dương hậu gặp ngài, bà khóc lóc rồi cơn uất nổi lên làm bà lại trở bệnh hai ba ngày. Tiên Hoàng tin lời, đành tránh đến cung Đan Gia thêm một thời gian nữa. Trải hơn hai tháng sau, Tiên Hoàng vẫn cố dằn nỗi thương nhớ...

Một sáng đẹp trời, Tiên Hoàng một mình dạo quanh trong khu ngự uyển. Khi nhìn thấy những đôi bướm dập dìu bên nhau, Tiên Hoàng bỗng cảm thấy nhớ Dương hậu đến quay quắt. Một ý nghĩ bỗng chớm lên, ngài bèn ăn mặc theo lối văn nhân rồi lại một mình một ngựa đến cung Đan Gia. Nhưng ngài lại thất vọng. Các cung nữ lại cho ngài biết Dương hậu đã sang thăm Tuyết Linh phu nhân. Thế là

một lần nữa ngài buồn rầu lên ngựa ra về. Đi được một đoạn ngài chợt thắc mắc: "Không hiểu sao Dương hậu lại hợp với Tuyết Linh đến thế nhỉ? Hay ta sang thăm nhà Phạm Cự Lượng một chút tiện thể gặp Dương hậu luôn cũng được!". Thế là ngài cho ngựa đi thong thả thẳng đến nhà Vệ úy Phạm Cự Lượng. Khi còn cách nhà Cự Lượng một đoạn, Tiên Hoàng bỗng thấy một người nào đó, cũng mặc đồ văn nhân, cưỡi con ngựa trắng đang ngừng trước nhà chờ mở cổng. Phía sau vị này là hai người lính hầu vác giáo đi bộ. Nhà vua chưa kịp nhìn ra ai thì những người kia đã vào cổng. Khi ngài đến cổng, người lính coi cổng không nhìn ra ngài, lễ phép hỏi:

- Thưa quý quan nhân đến đây có việc gì không?

Tiên Hoàng nói:

- Ta là người quen của Phạm Vệ úy, ta muốn vào thăm ông ấy chốc lát!

Người lính canh cổng nói:

- Thưa, quan nhân có hẹn không? Hiện giờ quan Vệ úy đang bận tiếp khách, Thập đạo tướng quân Lê Hoàn vừa mới đến trước đây một chút. Xin quan nhân cho biết quý danh để tôi vào trình với quan Vệ úy xem người tính sao!

Tiên Hoàng nghe nói sững sốt _ Thì ra người cưỡi ngựa có dáng dấp phong lưu nho nhã đó chính là Lê Hoàn! Nhưng hắn đến đây có việc gì? Có phải Dương hậu cũng đang ở trong nhà này không? Tiên Hoàng hỏi lại người lính:

- Trong nhà ngoài Thập đạo tướng quân còn có khách quý nào nữa không?

Người lính thật thà:

- Thưa có, nhưng nghe đâu là khách của phu nhân. Tôi mới đến đổi phiên nên không rõ lắm.

Người lính tuy lễ phép trả lời nhưng cũng có vẻ không hài lòng vì người khách lạ hơi tò mò. Tiên Hoàng thấy vậy bèn nói:

- Nếu Phạm Tướng quân bận khách như thế thì thôi, ta sẽ trở lại dịp khác vậy!

Thế rồi Tiên Hoàng cưỡi ngựa trở về cung. Ngài suy nghĩ lung lắm. Chung qui cũng chỉ vấn đề tại sao Dương hậu hay đến với Tuyết Linh phu nhân? Tại sao lần này Lê Hoàn đến với Phạm Cự Lượng làm gì? Trùng hợp tình cờ hay cố ý? Có âm mưu gì không?

Sau cùng, Tiên Hoàng gọi kiệu phu đưa ngài trở lại cung Đan Gia. Đến nơi, ngài lại phải ngồi uống trà một mình, đợi cả canh giờ mới thấy Dương hậu về. Ở bên trong nhìn ra, ngài thấy Dương hậu ăn mặc trang điểm vô cùng lộng lẫy từ trên kiệu bước xuống. Chợt thấy

nhà vua, Dương hậu cũng sờ giây lát rồi vội vàng quì xuống:

- Bệ hạ đến đây mà thần thiếp không biết để đón tiếp được thật có lỗi lớn.

Tiên Hoàng hỏi:

- Hậu đi chơi đâu về thế?

- Vì thương con buồn quá nên thiếp sang nhà Tuyết Linh nói chuyện cho khuây khỏa thôi, xin bệ hạ chớ chấp!

Vua nói:

- Thôi, miễn lễ, đứng dậy đi! Hoàng hậu đi chơi vui vẻ trong khi trẫm phải đợi cả canh giờ rồi đấy nhé!

Dương hậu thưa:

- Vui vẻ gì được, chỉ mong cho qua những thì giờ buồn chán thôi. Ở nhà cứ thương nhớ tới con thần thiếp chịu không nổi!

Vua lại hỏi:

- Nhà Phạm Cự Lượng hôm nay có nhiều khách khứa không?

- Thưa không, chỉ có một mình thiếp chứ có ai nữa đâu?

Chính mắt Tiên Hoàng thấy người khách đến nhà Cự Lượng, người lính gác lại cho ngài biết đấy là Lê Hoàn, thế mà giờ Dương hậu nói chỉ có một mình bà! Con giận bốc lên bưng bưng khiến nhà vua tái mặt, run người lên. Nhưng rồi ngài dần được:

- Vậy hôm nay Phạm Cự Lượng làm gì?

Dương hậu ngập ngừng một lát rồi nói:

- Hình như ông ấy đi kiểm soát quân lính ở đâu đó, không thấy mặt ở nhà.

- Vậy thì chắc hẳn đi với Lê Hoàn chứ gì!

Dương hậu hơi đổi sắc mặt:

- Ông ta đi với ai thần thiếp không nghe Tuyết Linh nói đến.

Dương hậu quay sang nói với các cung nữ:

- Các người hãy sửa soạn bữa ăn và dọn chỗ để hoàng thượng lại nghỉ đêm nay.

Nhìn nhân dáng diễm tuyệt của Dương hậu lúc ấy rồi nhớ tới dáng vẻ hào hoa phong nhã của người khách trước nhà Phạm Cự Lượng, cơn giận của Tiên Hoàng càng bốc. Đi thăm một người đầy tớ cũ cần gì mà phải trang điểm lộng lẫy đến thế kia? Ngài nghiêng răng sờ tay vào chuôi thanh gươm đang đeo... Nhưng rồi ngài vẫn đủ bình tĩnh để tránh một hành động hồ đồ thất sách. Ra tay bây giờ tất sẽ làm động ổ bọn gian mật! Vả lại chưa có một người nào làm chứng về tội lỗi của chúng. Dù vụ trừng trị chúng có suôn sẻ, chưa chắc thiên hạ tin ngài làm đúng được! Hơn nữa, những tay đầu sỏ của bọn gian lại đang được ngài giao cho cầm trọng binh trong tay! Hậu quả sự việc

biết đâu mà lường! Tiên Hoàng cố lấy một giọng hết sức bình tĩnh nói:

- Thôi khỏi, trầm sang thăm để biết sức khỏe của hậu thôi. Thấy hậu đi chơi đây đó được trầm cũng mừng. Hôm nay trầm thấy trong người không được khỏe lắm, trầm phải trở về.

Từ giây phút đầu gặp mặt Tiên Hoàng, Dương hậu vẫn cố làm ra vẻ tự nhiên nhưng thật sự bà rất chột dạ. Bà vẫn ngầm quan sát thái độ của nhà vua. Đến lúc này, Dương hậu rầu rầu nói với nhà vua:

- Xin bệ hạ bảo trọng mình rồng! Bệ hạ nên gọi ngự y chẩn đoán bệnh để ngăn chặn ngay kéo lở bệnh phát nặng thì phiền phức. Thần thiếp vẫn ngày đêm nguyện cầu cho bệ hạ được an khang.

- Cám ơn ái khanh, ái khanh cứ lo việc của mình, trầm cần về nghỉ ngơi.

Thế rồi Tiên Hoàng trở về hoàng cung. Đây là lần đầu tiên ngài đã đến cung Đan Gia vào buổi chiều mà không ở lại với Dương hậu. Khi ngài nói với Dương hậu không được khỏe chỉ là nói dối, nào ngờ về tới hoàng cung ngài bỗng cảm thấy thân thể mình mệt mỏi rồi thật. Ngài thay áo rồi lên long sàng tạm nghỉ chốc lát. Ngài cố nghĩ ra một kế hoạch kín đáo để bắt bọn gian. Nhưng ngài không cách nào định tĩnh được. Hình ảnh người khách nho nhã và Dương hậu kiêu diễm cứ hiện ra trong đầu ngài. Chúng nó hẹn hò làm chuyện ám muội ở đó quá rõ! Ngài sức nhớ có lần quan Ngoại giáp Đinh Điền nói với ngài Lê Hoàn hay lui tới nhà Phạm Cự Lượng hình như có vấn đề gì mập mờ. Lúc đó ngài cứ nghĩ Đinh Điền ganh tị với Lê Hoàn nên tìm cách dèm pha thôi. Ngài đã nhìn Đinh Điền với thái độ khinh thường mà không nói gì. Bây giờ thì ngài vỡ lẽ tại sao Đinh Điền đã nghi ngờ như thế. Ngài chợt nổi cơn thịnh nộ với chính mình. Tại sao ta chủ quan và bắt mình đến thế? Nắm tay ngài bắt đầu nắm mạnh vào thành long sàng gây ra một tiếng động. Viên nội thị ở gần đó lật đật chạy vào. Nhà vua nói nhanh:

- Hãy mau đi mời quan Ngoại giáp đến đây gặp ta!

Viên nội thị "dạ" một tiếng rồi đi ra ngoài. Cơn giận đã khiến ngài quên phứt hết sự mệt mỏi, Tiên Hoàng rời khỏi long sàng. Ngài đi ra đi vào phòng làm việc bao nhiêu lần với vẻ sốt ruột. Mấy viên nội thị khác nhìn nhau, hồi hộp theo từng bước chân dần mạnh của ngài. Một hồi sau, viên nội thị được sai đi trở lại trình với ngài quan Ngoại giáp đã đến. Tiên Hoàng liền ra hiệu cho bọn nội thị lui ra hết rồi dắt Đinh Điền vào phòng làm việc.

- Bệ hạ có việc gì cần đến hạ thần?

- Phải, khanh là thủ túc của trầm, hãy thành thật cho trầm biết những

nhận xét của khanh về Thập đạo tướng quân Lê Hoàn!

Đình Điền chột dạ. Ông nghĩ có thể Lê Hoàn đã bày nói chuyện lếu láo gì về ông với nhà vua. Ông dè dặt:

- Dạ, Lê Hoàn là một người giỏi lãnh đạo chỉ huy...
- Đúng, nhưng trẫm muốn hỏi chuyện khác. Trước đây có lần khanh nói với trẫm rằng Lê Hoàn hay lui tới nhà Phạm Cự Lượng, theo ý khanh hình như Hoàn có ý đồ gì mờ ám phải không?
- Dạ đúng, hạ thần có nghi ngờ như vậy.
- Thế lâu nay khanh có tiếp tục theo dõi hắn đến không?
- Dạ, dĩ nhiên là có. Nhưng Lê Hoàn là người khôn ngoan, kín đáo quá nên hạ thần cũng chẳng biết được thêm điều gì.
- Như vậy là khanh vẫn tin Lê Hoàn có ý đồ ám muội? Khanh nghĩ hắn có thể tạo phản chăng?

Đình Điền giật mình:

- Hạ thần chưa bao giờ có ý nghĩ như vậy!
- Thế thì khanh muốn nói ý đồ ám muội của Hoàn ở chỗ nào? Còn có ai hay qua lại nhà Cự Lượng nữa không?

Đình Điền có vẻ lúng túng một hồi rồi nói:

- Có thể là hạ thần đã suy nghĩ sai lầm. Chắc đầu óc hạ thần lắm cảm mất rồi! Xin bệ hạ chớ quan tâm.

Tiên Hoàng đứng dậy vỗ vai Đình Điền, nhỏ nhẹ:

- Khanh khỏi cần chối quanh nữa. Trẫm biết là khanh có điều khó nói. Nhưng khanh chớ ngại, lúc này trẫm không hiểu sai ý khanh nữa đâu. Dù sao khanh cũng là em trẫm, cũng là người trong nhà, khanh có thể nói việc trong nhà. Khanh biết được gì cứ nói cho trẫm nghe. Trẫm rất cần nghe những nhận xét trung thực của khanh.

Thấy thái độ khẩn thiết của nhà vua, Đình Điền đoán biết trong lòng ngài đã có một sự biến chuyển quan trọng. Ông vốn là anh em thúc bá với Tiên Hoàng, theo ngài từ lúc mới khởi nghiệp. Ông đã góp công lớn trong công cuộc thống nhất đất nước. Do đó, cái tư tưởng đệ nhất công thần cứ ám ảnh trong óc ông. Vì thế, khi vua Tiên Hoàng trao chức Thập đạo tướng quân cho Lê Hoàn, ông không sao khỏi buồn. Chính ông cũng biết tài năng mình không qua Lê Hoàn được nhưng ông lại tin vào cái thể thân thích và cái thế lão làng của mình. Lê Hoàn nhỏ hơn ông đến mười sáu tuổi, lại ra giúp Tiên Hoàng sau ông rất xa. Ông đã từng làm chủ tướng của Hoàn. Và ông từng coi thường cái tính ưa làm vừa lòng cấp trên của Hoàn. Vì thế, khi Hoàn đã vượt qua mặt ông trên bước đường công danh, ông không mấy phục. Dĩ nhiên là ông chỉ biết bày tỏ sự bất phục bằng thái độ thờ ơ, lạnh lùng với Hoàn. Vua Tiên Hoàng cũng thấy thái độ

đó ở ông. Vì thế, ngài không tin khi ông nói những điều không hay về Hoàn. Nhất là khi nói về cái chuyện đáng nghi ở nhà Phạm Cự Lượng, ông không thể nào trình bày trần trụi ra với nhà vua được. Tuy Tiên Hoàng không khiển trách ông nhưng ngài xem như ông đã nói những lời nhảm nhí. Điều đó đã làm ông đau lòng và chán nản không ít.

Bây giờ có cơ hội, ông đã không ngần ngại nói tuốt hết cho vua nghe những ý nghĩ của mình mặc dù có chỗ xúc phạm đến Dương hậu. Ông kể luôn cả chuyện xảy ra tại bữa tiệc thịt nai thịt chồn ở nhà Vệ úy Phạm Hạp. Tiên Hoàng đã lắng tai nghe ông nói. Nghe xong, Tiên Hoàng lắc đầu:

. Đáng giận thật! Chuyện có hay không chưa rõ nhưng chắc chắn trăm không sao khỏi bị chúng cười. Để tránh mọi sự dị nghị, từ nay trăm sẽ cấm ngặt các hoàng hậu, quý phi, không được tùy tiện đến nhà các đại thần hoặc thân nhân bất cứ vì lý do gì. Trường hợp điều tang hay đám cưới, cũng phải thông qua ý kiến triều đình chấp thuận hay không đã. Lê Hoàn quả thật hỗn xược lắm. "Nhập sơn bất phạm sơn trung hổ, Chỉ phạm nhân hoài lưỡng dạng tâm"! Vào núi không sợ cọp trong núi mà chỉ sợ những kẻ ăn ở hai lòng! Nay mai trăm sẽ tước binh quyền của hắn! Hiền đệ phải ráng giúp trăm một phen tìm cho ra manh mối mới được!

Đình Điền nghe nhà vua nói như thế thì phấn khởi lắm:

- Hạ thần lúc nào mà dám chẳng hết lòng vì bệ hạ! Nhưng sợ một mình hạ thần không bao quát được, hạ thần xin cho Đình Quốc công Nguyễn Bặc cùng phụ với hạ thần một tay!

- Càng tốt, trăm hoàn toàn tin tưởng vào hai khanh.

Đêm đó Tiên Hoàng uống rượu nói chuyện với Đình Điền tới khuya.

*

Đỗ Thích vốn là người giao hoạt, biết làm vừa ý chủ, đã được Tiên Hoàng yêu chuộng và tin tưởng phong chức Chi hậu chánh chương cai quản đội nội thị. Nhân cơ hội nhà vua giao việc liên lạc với cung Đan Gia, Đỗ Thích đã tìm mọi cách để lấy lòng Dương hậu. Dương hậu thấy mình cũng cần một người ở gần nhà vua để biết tin tức nên hay tặng y tiền bạc để mua lòng. Chẳng bao lâu sau, Đỗ Thích cũng trở thành người thân tín của Dương hậu. Về sau, khi tình trạng của Dương hậu đã khá, Tiên Hoàng chỉ còn để một mình Đỗ Thích thỉnh thoảng liên lạc với cung Đan Gia. Thế là mỗi lần đến cung Đan Gia trở về, Đỗ Thích vẫn báo lại với Tiên Hoàng những gì xảy ra dựa

theo ý muốn của Dương hậu...

Hôm sau, sự việc Tiên Hoàng giận dữ cho người gọi Ngoại giáp Đinh Điền đến nói chuyện và uống rượu đến nửa đêm cũng đến tai Dương hậu. Dương hậu lập tức sai người báo cho Tuyết Linh biết. Phạm Cự Lượng nghe tin hoảng sợ vô cùng. Suốt đêm qua Cự Lượng đã không yên giấc khi nghĩ tới người khách văn nhân. Ông sợ tai họa có thể ập đến với mình bất ngờ, nên lật đật đi tìm Lê Hoàn.

- Thập đạo tướng quân có biết việc thánh thượng cho gọi Đinh Điền đến bàn chuyện mật đến nửa đêm chưa?

- Ta chưa nghe. Họ bàn chuyện mật ra sao ông có biết ít nhiều chi không?

- Chính là chuyện Tướng quân và Dương hậu gặp nhau tại nhà tiểu tướng đấy!

- Nếu hoàng thượng biết chuyện đó thì rắc rối thật! Nhưng làm sao hoàng thượng lại biết được kìa?

- Có thể là tên Bạc hay tên Điền cho người theo dõi mà chúng ta không biết. Như lần vừa rồi sau khi Tướng quân vào nhà, có một người khách ăn mặc theo lối văn nhân, xưng là người quen muốn vào gặp tiểu tướng. Khi biết Tướng quân đã vào nhà thì hấn đổi ý bỏ đi, tiểu tướng nghi quá! Hồi hôm thánh thượng lại đòi Đinh Điền đến bàn việc, tiểu tướng nghĩ tên văn nhân kia có thể là người của Đinh Điền.

- Theo ông thì bây giờ ta nên làm sao?

- Từ xưa đến nay, hễ vua đã nghi thì bề tôi phải chết. Tiểu tướng e rằng sớm muộn gì Tướng quân và tiểu tướng cũng mang họa!

- Nếu vậy cũng là ý trời, ta biết làm gì được?

- Tiểu tướng hiểu ý Tướng quân. Chúng ta không thể dùng quân sĩ để chống lại thánh thượng. Làm như thế thì chính quân sĩ sẽ đốt cháy chúng ta mất. Nhưng chẳng lẽ chúng ta xuôi tay ngồi chờ số phận đưa đẩy? Chúng ta cũng còn cách khác chứ!

- Ông nói còn cách khác là cách nào?

- Tướng quân có thể mượn tay Dương hậu lo vụ này được mà!

- Ông nói thử ta nghe mượn như thế nào?

- Thánh thượng vẫn cho tên nội thị thân tín của mình là Đỗ Thích qua lại liên lạc với Dương hậu. Tên hoạn quan này đã bị Dương hậu mua chuộc. Chính hấn cho Dương hậu biết cái tin quan trọng ấy đấy. Tướng quân phải làm sao khiến Dương hậu khéo dùng tên Đỗ Thích này thì việc có thể thành.

. Ý kiến hay lắm! Nhưng một mình Đỗ Thích hấn biết xoay xở làm sao? Nếu tìm thêm người khác thì dùng dằng chậm mất, việc lại dễ

bị tiết lộ. Ý ông muốn dùng phương cách đầu độc chăng?

- Thưa, đúng vậy! Chỉ còn ngại Dương hậu không chịu thôi!

- Ông khỏi lo, Dương hậu hết sức hận thù Đinh Liễn, cứ khai thác điểm hận thù đó thì thế nào Dương hậu cũng làm.

- Vậy, xin Tướng quân cho tiểu tướng một bức thư để Dương hoàng hậu làm vật tin!

- Được. Ông hãy bảo vợ ông liên lạc với Dương hậu lo vụ đó giúp ta. Tạm thời ta không thể chường mặt ra được. Nếu để hoàng thượng nghi ngờ mà đề phòng thì chúng ta càng nguy sớm!

- Vâng, tiên hạ thủ vi cường, chúng ta sẽ thử một phen.

- Nếu Đỗ Thích đòi hỏi vàng bạc bao nhiêu ta cứ chi ra, đừng tiếc. Chỉ cần hấn hành động một mình, đừng để liên lụy tới người khác. Nói cho hấn tin chúng ta ở ngoài mới có thể cứu hấn nếu việc không thành.

- Thưa vâng, tiểu tướng sẽ cẩn thận lo việc đó.

Thế rồi Thập đạo tướng quân gọi viên thư lại Phạm Đăng truyền lệnh:

- Người hãy thảo gấp cho ta một bức thư gửi Dương hoàng hậu.

- Xin tướng quân cho biết những điều cốt yếu!

- Đại khái báo cho hoàng hậu biết chúng ta đang lâm vào đường cùng. Xưa nay vua đã nghi ngờ kẻ bề tôi nào thì trước sau gì kẻ bề tôi ấy cũng phải chết. Vị anh hùng Tào Tháo thời Tam Quốc từng nói: "Thà mình phụ người hơn để người phụ mình!", đó là con đường ta phải chọn. Chúng ta chỉ còn cách tiến tới chứ không thể thối lui. Nhắc cho hoàng hậu biết bà đã lỡ cỡi lên lưng cọp rồi. Dầu nhà vua tha thứ cho bà, Đinh Liễn cũng nhất định không để bà yên. Đó là những ý chính của ta, nếu có những ý kiến sâu sắc khác người cứ tự tiện thêm vào!

Phạm Đăng nói với về tợn tin:

- Tướng quân yên tâm, tiểu nhân sẽ viết ngay một bức thư bảo đảm Tướng quân vô cùng hài lòng!

*

Dương hậu trao cho Đỗ Thích một cái túi khá nặng:

- Đây là món quà Lê tướng quân gửi tặng người trước để dùng lấy thảo. Nếu việc thành tựu, sự phú quý vinh hoa của người sẽ không biết đâu mà lường! Đệ nhất công thần chứ đâu phải chơi! Nhưng người phải luôn nhớ là việc làm của người cực kỳ nguy hiểm, phải tuyệt đối bảo mật. Nếu không may mà việc bại lộ, người phải bình

tĩnh nhận tội một mình, đừng khai người chủ mưu. Ta và Lê tướng quân còn ở ngoài nhất định sẽ tìm cách cứu gỡ cho người. Ta dặn vậy thôi chứ thủ đoạn này có trời mà biết!

Đỗ Thích phân vân:

- Hạ thần sẽ cố gắng làm theo lời dặn của hoàng hậu. Tuy nhiên, hạ thần gặp một trở ngại. Lâu nay Nam Việt vương ngoài những khi làm việc, cứ ở miết trong cung riêng lo việc kinh kệ, không mấy khi yếm ảm với hoàng thượng, làm sao mà ra tay một lượt cho được?

- Người có hay đến cung Nam Việt vương không?

- Dạ, thỉnh thoảng khi có việc cần thôi.

- Vậy thì được. Trước hết, người hãy tìm cách nào để gặp cho được Nam Việt vương. Gặp được, người cứ nói với vương rằng hoàng thượng lúc này trông sắc diện sa sút lắm. Rồi khuyên vương nên vào hoàng cung thăm viếng để an ủi ngài. Tất nhiên là Nam Việt vương sẽ xúc động mà nghe lời. Cha con đã gặp nhau thì thế nào cũng có tiệc tùng. Thế là tiện cho người biết bao!

- Ý kiến của hoàng hậu thật tuyệt diệu! Thế thì hạ thần sẽ thi hành được!

*

Những nghi vấn tại nhà tướng Phạm Cự Lượng đã làm Tiên Hoàng đau khổ tột độ. Người vợ yêu quý nhất và viên tướng lãnh ngài tin tưởng nhất đã tư thông với nhau thật ư? Cuộc đời ngài đâu còn có ý nghĩa gì nữa? Nhưng dù sao chuyện cũng còn mập mờ, ngài cần phải thu lượm những tin tức thật chính xác trước khi trừng trị những kẻ phản bội. Ngài vẫn nén lòng làm việc bình thường, hai ngày vẫn lâm triều một lần, coi như chẳng có chuyện gì xảy ra. Thế nhưng khi về cung ngồi một mình, nỗi đau khổ cứ dần vạt tâm trí, khiến nhiều lúc ngài muốn điên lên.

Một buổi chiều vào tháng mười năm Kỷ Mão, Tiên Hoàng đang buồn bực thì nội thị báo có Nam Việt vương Đinh Liễn xin vào hầu. Tiên Hoàng nghĩ chắc có việc gì quan trọng nên sai nội thị dẫn Liễn vào ngay. Đến trước Tiên Hoàng, Đinh Liễn rơi nước mắt, quì xuống lạy:

- Con bất hiếu là Liễn xin yết kiến phụ hoàng!

Tiên Hoàng bước lại đỡ Đinh Liễn dậy:

- Đứng dậy đi! Con đến thăm cha thôi hay có việc gì cần nói?

- Thưa, con nghe phụ hoàng không được vui nên đến vấn an phụ hoàng.

- Thế là tốt. Nghe con ngày nào cũng lo việc sám hối cha cũng ray

rút lắm. Chuyện lỡ xảy rồi, không phải lỗi chỉ một mình con đâu! Con không nên tự hành hạ tâm tư quá đáng như thế. Ở đời còn có nhiều nỗi bất hạnh khác cũng to lớn không kém. Con còn quá trẻ, phải gắng sức mà vượt qua! Cha già mất rồi, con cạp già không giở chân lên nổi thì con dè con thỏ cũng có thể giỡn mặt. Con phải phấn chấn tinh thần để chuẩn bị thừa kế sự nghiệp của cha chứ không nên chán nản buông thả.

Đinh Liễn khóc:

- Phụ hoàng không giận ghét đứa con tội lỗi này sao?

Hình như những uất ức trong ngài đã bị dồn nén quá, nay được dịp bùng ra:

- Không, đó là lỗi lầm do cha gây nên. Nếu cha chịu nghe lời Đô hộ phủ sĩ sư Lưu Cơ thì đâu đến nỗi! Đời cha tuy tạo được nhiều công trạng hiển hách nhưng cha cũng phạm nhiều sai lầm lắm. Cha hi vọng con nhìn vào những sai lầm của cha mà tránh đi theo vết xe cũ. Sai lầm lớn nhất là cha đã cho phép các hoàng hậu tùy tiện muốn đi đâu thì đi! Một sai lầm khác là cha đã không tin chú Đinh Điền con mà trao hết binh quyền vào tay tên giáo hoạt Lê Hoàn! Người xưa nói "Đồng bộc vật dụng tuần mỹ, Thê thiếp thiết kỵ diễm trang" (Đầy tớ trong nhà chớ dùng những kẻ tốt mã. Thê thiếp cần tránh những nàng diễm trang), quả người xưa đã trải qua bao nhiêu đau khổ mới rút được kinh nghiệm đó chứ chẳng phải không!

Đinh Liễn giật mình:

- Lê Hoàn có ý đồ bất chánh sao, thưa cha? Sao cha lại có những tư tưởng bi quan như thế?

- Có thật đấy, nhưng còn may, cha đã thấy được ý đồ đen tối của hắn. Nay mai cha sẽ lật chức hắn. Cả tên Phạm Cự Lượng cũng là đồng bọn với hắn.

Tiên Hoàng kể sơ mọi việc cho Đinh Liễn nghe. Rồi ngài dặn:

- Con phải tỏ ra hết sức bình thường để chúng khỏi nghi ngờ! Chúng nó chưa biết gì cả đâu. Ta phải hốt một lưới cho sạch gian đảng mới được!

Thế rồi Tiên Hoàng sai nội thị dọn rượu ngay tại cấm đình Hoa Lư để ngài uống với Đinh Liễn. Chính viên Chi hậu chánh chưởng Đỗ Thích đứng ra điều khiển các đầu bếp lo chế biến các món ăn thật ngon để vua và Nam Việt vương dùng. Những món ăn hấp dẫn, thơm lừng đã làm cho nhiều người thêm đến rệu nước miếng.

Cha con ít khi gặp nhau, lại đều mang tâm trạng buồn, hai người cứ uống miết. Đến gần nửa đêm thì cả Tiên Hoàng lẫn Nam Việt vương đều say khướt, gục xuống bàn. Chốc sau, một cung nữ cầm khăn

ướt lại lau mặt cho Tiên Hoàng, nàng bỗng kêu lên:

- Sao hoàng thượng lại như thế này?

Mấy tên nội thị vội chạy lại xem thì thấy hoàng thượng đang sùi bọt mép, vành môi co giật một cách khác thường. Họ coi lại Nam Việt vương cũng thấy tình trạng y hệt như thế. Chi hậu Đỗ Thích nói lớn:

- Hoàng thượng và Nam Việt vương bị trúng gió, phải đi gọi quan ngự y ngay!

Một nội thị lật đật chạy ra ngoài. Trong khi đó, nội thị Lý Tựu đứng quan sát giây lát rồi kéo tay Đỗ Thích lại:

- Này, Đỗ Chi hậu coi đây, không phải trúng gió đâu, mà trúng độc đó!

Nhiều người nhìn theo ngón tay chỉ của Lý Tựu: Trong mớ bọt mép của vua có pha sắc đỏ của máu. Các thớ thịt trên mặt nhà vua thì co giật liên hồi. Lúc này thì thân thể cả vua lẫn Nam Việt vương đều quần quai có vẻ đau đớn lắm. Đỗ Thích đang loay hoay bỗng dưng từ tay áo y rút xuống một khúc ống hóp nhỏ lẫn lóc cóc trên nền sân. Đỗ Thích lật đật cúi xuống định chụp lại nhưng Lý Tựu đã dùng bàn chân giữ lấy khúc ống hóp ấy:

- Đỗ Chi hậu dùng khúc ống hóp này làm gì?

Đỗ Thích hất chân Lý Tựu ra:

- Thì mắc mớ gì tới ông?

Ống hóp đã bị vỡ, bầy ra một ít bột trắng. Lý Tựu vừa dằn lại vừa nói lớn:

- Ông không được lấy cái ống này! Đây là bằng chứng ông đầu độc hoàng thượng, mọi người thấy cả rồi ông biết chưa?

Mọi người đã chứng kiến từ đầu sự việc giờ mới vỡ lẽ, đều la lớn:

- Đỗ Thích đầu độc hoàng thượng!

Đỗ Thích không có vẻ sợ hãi chút nào, trợn mắt nhìn mọi người:

- Thì tao làm vậy đó! Có ai làm gì tao được không?

Thấy Đỗ Thích đã thí chúa lại còn hung hăng thách đố, mọi người đâm ra hoang mang, lúng túng. Lý Tựu phải hét lớn:

- Đỗ Thích thí vua, tuy nó là cấp trên của chúng ta nhưng bây giờ nó là giặc, chúng ta phải bắt lấy nó để triều đình xử tội! Ai không tuân lời là đồng lõa với nó!

Đã thấy bằng chứng hiển nhiên, bọn vệ sĩ của nhà vua bèn nhất loạt nhảy vào đám đá Đỗ Thích rồi đè y xuống, trói gô lại. Đỗ Thích lại la lớn:

- Ta có tội giết vua, sẽ có quan trên xử đoán. Các người không được đụng tới ta mà mang họa về sau!

Bọn thị vệ gồng cổ Đỗ Thích lại rồi dẫn đến một góc cấm đình bắt

quì ở đó chờ đợi. Lát sau thì Định Quốc công Nguyễn Bặc và Vệ úy Phạm Cự Lượng bước vào. Nguyễn Bặc thấy mặt Đỗ Thích liền giận dữ quát:

- Ai xúi giục mày đầu độc hoàng đế và Nam Việt vương?

Đỗ Thích cười nửa miệng:

- Ngài hỏi tôi không nói đâu! Hãy đưa tôi đến gặp Thập đạo tướng quân!

Phạm Cự Lượng đang đứng cạnh nổi giận:

- Tại sao mày không trả lời chúng ta mà phải đợi gặp Thập đạo tướng quân? Mày dám khinh thường chúng ta hả?

Rồi Cự Lượng thuận tay rút gươm đâm một nhát vào ngực Đỗ Thích làm y gục xuống chết ngay. Nguyễn Bặc thất kinh quay lại hỏi Cự Lượng:

- Sao ông nóng nảy thế? Nó chết mất rồi làm sao mà tra cho ra người chủ mưu?

Phạm Cự Lượng ra vẻ hối tiếc:

- Tôi lỡ nóng nảy làm hỏng việc. Mong Định Quốc công bỏ qua cho!

- Thôi, chuyện đâu còn đó. Bây giờ chúng ta vào thăm hoàng thượng xem sao đã! Nhưng ông phải giao gươm cho lính cầm vôi mang ra ngoài. Chỗ này chúng ta không có quyền mang gươm.

Bấy giờ Cự Lượng mới sực nhớ mình đã mang gươm vào khu vực cấm. Trong lúc tình trạng lộn xộn chưa ổn, bọn lính cấm vệ quên để ý nên không ngăn ông lại. Cự Lượng bèn trao gươm cho người lính cấm vệ đang đứng gần đó rồi theo Nguyễn Bặc vào trong.

Lúc ấy các viên ngự y đã khám nghiệm và xác nhận nhà vua cùng Nam Việt vương đã ăn phải một lượng lớn nhân ngôn, còn gọi là thạch tín, một loại thuốc cực độc. Đỗ Thích đã khéo léo cho thuốc vào trong những món ăn ngon nhất đến nỗi nhà vua và Nam Việt vương không nhận ra chất đắng của nó. Bấy giờ các đầu bếp mới hiểu vì sao Đỗ Thích đã giành làm thay họ nhiều việc.

*

Sau khi chuyện thí nghiệm xảy ra, Ngoại giáp Đinh Điền liền lập tức đến gặp Định Quốc công Nguyễn Bặc, nói:

- Đây đúng là âm mưu của bọn Lê Hoàn! Bây giờ chúng ta phải làm sao?

- Thì rõ như ban ngày rồi còn gì nữa! Nhưng chúng ta yếu thế, phải nhẫn nhục rồi từng từng tính sau chứ biết làm sao hơn!

- Ta không thể tố cáo tội ác của chúng sao?

- Tổ làm sao được? Thủ phạm đã bị chúng giết để bịt miệng rồi! Bọn chúng toa rập với nhau, bây giờ ta nói ra ai làm chứng, ai tin? Chúng quật ngược lại ta về tội vu vạ càng chết!

- Thế mình đành bó tay sao?

- Đâu có, trong triều còn rất nhiều người trung thành với Tiên Hoàng, ta phải gắng giúp con ngài giữ lấy ngôi báu thì chúng cũng khó làm gì được. Sau đó sẽ tìm cách khử lần bọn chúng! Huynh đừng để mình bị kích động quá không tốt đâu!

Đinh Điền thở dài:

- Đành vậy!

*

Hôm sau, triều đình mời Dương hậu lâm triều để bàn việc. Khi bá quan đã tụ tập đông đủ, quan Đô hộ phủ sĩ sư Lưu Cơ thưa với Dương hậu:

- Tâu hoàng hậu, trong nước không thể một ngày không có chủ. Nay hoàng thượng và Nam Việt vương đã qui tiên, người đủ tư cách để kế thống cơ nghiệp không còn ai khác hơn là Vệ vương Đinh Toàn. Vậy, xin lập ngay Vệ vương Đinh Toàn lên ngôi cho yên lòng thiên hạ!

Bá quan văn võ đều nhất loạt hô lớn:

- Thỉnh cầu quốc mẫu chuẩn y đề nghị của quan Đô hộ phủ sĩ sư !
Đinh Vệ vương vạn tuế! Vệ vương vạn vạn tuế!

Dương hậu lấy khăn chấm nước mắt rồi nói:

- Họ Đinh ta dày công dựng nên nước Đại Cồ Việt cả thiên hạ đều biết. Không hiểu do đâu, năm nay tai họa lại đến liên tiếp khiến hết người này đến người khác phải vong mạng. May mà lòng trời chưa nổi tuyệt dòng họ Đinh nên còn lưu lại một giọt máu chính thống của Tiên Hoàng, đó là Vệ vương Đinh Toàn! Nay được các khanh không quên ơn chúa cũ, đồng lòng phò tá Vệ vương nối ngôi, ta thật vô cùng cảm động! Vậy, ta mong rằng, các khanh người nào việc nấy, trước đây đã ăn ở với Tiên Hoàng thế nào thì bây giờ các khanh cũng ăn ở với ấu chúa thế ấy. Ta là đàn bà, không thạo việc chính trị, nhưng vì vua mới còn quá nhỏ, ta xin tạm thời ngồi sau lưng ấu chúa để đỡ đàn mọi việc cho người. Khi nào hoàng thượng trưởng thành ta sẽ rút lui, các khanh thấy ta nói có hợp lẽ không?

Lưu Cơ tâu tiếp:

- Bẩm quốc mẫu, công việc của một vị hoàng đế hết sức trọng đại! Vệ vương tuổi còn thơ ấu, tất nhiên ngài chưa thể nào kham nổi.

Vậy, khi ngài lâm triều, quốc mẫu ngồi sau lưng để đỡ đàn cho ngài thật là hợp lý. Tuy thế, hạ thần xin đề nghị cử thêm ba vị đại thần phụ chính để giúp đỡ quốc mẫu tránh khỏi gặp tình trạng sức khỏe suy kiệt mà lo việc nước lâu dài. Xin quốc mẫu chuẩn y cho!

Dương hậu nói:

- Khanh nói cũng đúng, vậy, khanh thử cử những người nào xem có hợp ý với ta không? Khanh thấy Thập đạo tướng quân Lê Hoàn thế nào, ông ấy làm phụ chính được không?

Lưu Cơ thưa:

- Bẩm, Thập đạo tướng quân làm phụ chính thì hợp lý lắm. Hạ thần xin đề nghị hai vị khai quốc công thần và cũng có chức tước cao nhất tại triều là Định Quốc công Nguyễn Bặc và quan Ngoại giáp Đinh Điền cùng phụ chính với Thập đạo tướng quân, có được không xin quốc mẫu quyết định!

Dương hậu nói:

- Đề nghị của khanh thật hợp lý. Kể từ nay ba vị Thập đạo tướng quân Lê Hoàn, Ngoại giáp Đinh Điền, Định Quốc công Nguyễn Bặc là đại thần phụ chính bên cạnh ấu chúa! Các khanh còn ý kiến gì cứ nói tiếp!

Định Quốc công Nguyễn Bặc thưa:

- Sau khi xảy ra sự biến, hạ thần đã cho bắt hầu hết những bà con thân thích của nghịch tặc Đỗ Thích, hiện còn giam giữ trong thiên lao. Xin quốc mẫu quyết định?

Dương hậu hỏi bá quan:

- Các khanh ai có ý kiến gì về vụ này?

Quan hình pháp Lưu Kỳ Thanh tâu:

- Bẩm, đây là một vụ phạm án tày trời. Theo phép từ ngàn xưa, kẻ gây án phải chém cả ba họ. Xin quốc mẫu định tội!

Dương hậu nói:

- Vậy, khanh cứ phép nước thi hành!

Ngoại giáp Đinh Điền tâu:

- Cứ theo phép nước công thì thưởng, tội thì trừng trị. Vừa rồi, sau khi vụ án xảy ra, quan Vệ úy Phạm Cự Lượng mang gươm vào cấm đình giết chết nghịch tặc Đỗ Thích làm tuyệt mất manh mối điều tra kẻ chủ mưu gây ra vụ án. Như vậy là Phạm Cự Lượng mắc hai tội đáng chết: Tội thứ nhất là mang gươm vào cấm đình, tội thứ hai là làm đứt manh mối truy tầm kẻ chủ mưu gây án. Xin quốc mẫu quyết định!

Dương hậu nói:

- Ta đã nghĩ đến vấn đề này. Tuy rằng phép nước đã định nhưng

vẫn có trường hợp ngoại lệ. Trước khi xảy ra vụ án, Đỗ Thích có sang cung Đan Gia ta, hẳn khoe với các cung nữ đêm trước hẳn mộng thấy có một ngôi sao lớn từ trên trời rơi vào mồm hẳn. Ta nghĩ rằng hẳn đã mắc ảo vọng từ giấc mộng kia nên tự mình gây ra vụ án. Còn Phạm Cự Lượng trong lúc ở cấm đình xảy ra chuyện lộn xộn, quá nóng lòng vì chúa nên đã quên cả điều lệ cấm kỵ mà phạm phải. Rồi cũng vì quá thương chúa mà nóng nảy giết kẻ gây án. Đó là những vi phạm phát xuất từ lòng trung nghĩa, tưởng cũng nên châm chước cho y nhờ. Ta quyết định cảnh cáo truất trừ nửa năm bổng lộc của y mà khỏi nghị án. Các khanh thấy thế nào?

Thập đạo tướng quân Lê Hoàn thưa:

- Quốc mẫu quyết định như vậy thật là nhân hậu và sáng suốt!

Các quan văn võ hình như nhiều người không hài lòng với lối giải thích và quyết định về vụ Phạm Cự Lượng của Dương hậu. Thế nhưng ai cũng biết Phạm Cự Lượng là cánh tay phải của Thập đạo tướng quân Lê Hoàn, có nói sao cũng chỉ chuốc thêm oán thù chứ chẳng làm gì được. Thế là chuyện thông qua.

Dương Vân Nga: Non Cao và Vực Thẳm

CHƯƠNG TÁM

Vào tháng mười năm Kỷ Mão, Vệ vương Đinh Toàn được triều đình Đại Cồ Việt chính thức tôn lên ngôi hoàng đế. Ngài không đặt niên hiệu mới mà vẫn giữ nguyên niên hiệu Thái Bình của vua Tiên Hoàng. Hoàng hậu Dương Vân Nga được tôn phong làm Thái hậu. Từ đó, cứ mỗi buổi chiều, Dương Thái hậu lại ngồi cạnh ấu vương để quyết định mọi việc. Tuy triều đình đã cử ba vị đại thần phụ chính, nhưng khi gặp những vấn đề quan trọng, Dương Thái hậu thường chỉ hỏi ý kiến Thập đạo tướng quân Lê Hoàn. Định quốc công Nguyễn Bặc và Ngoại giáp Đinh Điền gần như bị gạt ra ngoài.

Nắm sẵn binh quyền trong tay, trước khi bước vào lãnh vực quyền chính, Lê Hoàn đã cẩn thận bổ nhiệm các thuộc hạ thân tín nắm giữ hầu hết các chức vụ then chốt trong quân đội. Lê Hoàn vốn là người rất miễn tiện, chỉ nhìn sơ qua một vấn đề ông có thể phác thảo ngay một phương hướng giải quyết trong đầu. Vì thế, Dương Thái hậu hết sức tin tưởng ông. Mượn cơ thảo luận việc nước với Dương Thái hậu, hằng ngày Lê Hoàn ra vào cung cấm một cách tự nhiên. Tuy

việc gì hai người cũng bàn bạc với nhau, trên thực tế Dương Thái hậu chỉ quyết định theo ý muốn của Lê Hoàn. Quyền thế của Lê Hoàn càng ngày càng lớn. Những kẻ xu phụ trong triều ngã theo Lê Hoàn mỗi ngày một nhiều. Nhân đó, Lê Hoàn tự xưng là Phó vương. Dần dần ông tự giải quyết rất nhiều vấn đề mà không cần đến ý kiến của Dương Thái hậu.

Những vị quan trung chính thấy những hành động lộng quyền của Thập đạo tướng quân Lê Hoàn đều lấy làm khó chịu lắm. Mọi người đều nhận biết ngai vàng của họ Đinh không sớm thì muộn sẽ lọt vào tay viên quyền thần này.

Trong số tướng lĩnh chỉ huy quân sự, Vệ úy Phạm Cự Lượng là người được Phó vương Lê Hoàn tin cậy nhất. Người anh Cự Lượng là Phạm Hạp, cũng chức Vệ úy, thấy em mình a dua theo quyền thần quá đáng thì khuyên:

- Nhà mình hai đời mang ơn họ Đinh, em nỡ nào hùa theo kẻ muốn làm hại giang sơn họ Đinh vậy?

Cự Lượng trả lời:

- Trên đời này toàn đạo đức giả cả anh ơi! Thiên hạ là thiên hạ chung, ai khôn lanh thì người ấy được! Cứ đạp ngã được một người đi trước thì mình lại tiến thêm được một bước, có sao đâu? Thử hỏi có ai không có tham vọng bắt con nai* về tay mình?

Phạm Hạp nghe Cự Lượng nói thế thì ngán ngẩm, từ đó hai anh em ít lui tới với nhau. Cự Lượng cũng đem ý không thuận của Phạm Hạp nói với Phó vương Lê Hoàn. Lê Hoàn nghĩ để Phạm Hạp cầm một cánh quân ở ngay Hoa Lư cũng là điều bất tiện nên sau đó ông đề nghị với Dương Thái hậu cử Hạp vào làm Đô úy ở Ái châu.

Giữa tháng giêng năm Canh Thìn, triều đình tổ chức lễ cúng một trăm ngày cho Tiên Hoàng và Nam Việt vương. Đô hộ phủ sĩ sư Lưu Cơ được cử lo về phần nghi lễ. Ngoại giáp Đinh Điền được cử điều hành ban tổ chức.

Ngoại giáp Đinh Điền nghĩ mình là người có vai vế lớn nhất trong dòng tôn thất, cho nên trước ngày tổ chức lễ, ông không nề hà khó nhọc, chuẩn bị mọi việc hết sức chu đáo. Chính ông thân hành cất đặt bố trí nhân sự, tính toán khách phương, lo liệu mua sắm những thứ gì cần thiết cho cuộc lễ. Nhìn qua tưởng không đáng kể nhưng thật sự ông phải vất vả rất nhiều ngày.

Bấy giờ viên nội thị Lý Tựu cũng được chỉ định điều khiển đám người lo cỗ bàn. Lý Tựu làm công việc mà mặt mày không mấy vui, thỉnh thoảng lại lấy khăn chấm mắt. Đinh Điền trông thấy lấy làm lạ, đợi lúc thuận tiện ông lại gần hỏi:

- Quan thị hình như có gì không vui thì phải?

Lý Tựu nhìn quan Ngoại giáp:

- Cả nước đang buồn, tiểu nhân làm sao mà vui được! Nhưng tiểu nhân nghĩ chắc cái buồn của tiểu nhân chẳng thấm vào đâu so với cái buồn của ngài!

Đinh Điền bắt giác thở dài:

- Ta cũng bất lực, không biết làm sao cắt được nỗi buồn!

Lý Tựu cười nửa miệng:

- Tiểu nhân như cọng cỏ, đá có đè cũng còn có thể bắm rễ xuống đất bò lây lất sang chỗ khác để tồn tại. Còn ngài, nếu không may có chuyện đổi đời, ngài sẽ về đâu?

Đinh Điền trầm ngâm suy nghĩ - viên nội thị này đã nhìn thấu suốt tâm can ông - một lát sau ông nói:

- Lòng trung nghĩa không phân biệt thân sơ, ai cũng như ai. Ông cũng đã từng chịu ơn dày của tiên đế, lẽ nào đứng ngoài mà nhìn chuyện đổi đời?

Lý Tựu nhìn quanh một vòng rồi nói:

- Ở đây nói chuyện nhiều không tiện. Khi xong việc ngài nên giả vờ mệt nhọc quá mà té xỉu. Tiểu nhân sẽ thân hành đưa ngài về nhà rồi chúng ta bàn chuyện. Làm như vậy mới có thể thoát khỏi sự dòm ngó của bọn quyền thần. Ngài đồng ý chứ?

Đinh Điền gật đầu:

- Ông tính như vậy là chu đáo lắm. Cứ thế mà làm.

*

Trên bàn thờ, người ta chưng một bức chân dung vua Tiên Hoàng oai phong lẫm liệt mặc hoàng bào đang ngự trên ngai. Hình vua được vẽ trên một vuông vải lụa trắng.

Thái hậu Dương Vân Nga và ấu vương Đinh Toàn quì trước bàn thờ đầu tiên. Hai mẹ con sùi sụt khấn vái khá lâu. Kế đến là bốn vị hoàng hậu. Kế nữa là vợ chồng công chúa Minh Châu và phò mã Trần Thăng. Sau đó mới tới lượt vợ chồng Ngoại giáp Đinh Điền.

Khi quì trước bàn thờ, Đinh Điền khấn thầm:

- "Hoàng huynh ở trên cao có linh thiêng xin phù hộ cho tiểu đệ có sức mạnh để tru diệt kẻ đại nghịch Lê Hoàn mà bảo vệ ấu chúa, bảo vệ Đinh gia. Chính Lê Hoàn đã chủ động âm mưu sát hại hoàng huynh và Nam Việt vương. Hiện nay hấn đang làm mưa làm gió tại chốn triều đường, cấu kết với Thái hậu làm chuyện nhơ nhớp trong cung cấm. Nếu hấn không chết, họ Đinh ta sẽ có ngày không còn đất

chôn thầy..."

Đinh Điền đang khấn vái bỗng một cơn gió lạnh tạt mạnh vào rập tề làm ông rùng mình. Một số giấy vàng bạc bị hất tung bay lả tả. Ông bỗng sửng sốt khi thấy đôi mắt trên bức chân dung Tiên Hoàng long lên như giận dữ một hồi. Khi đã định thần, ông vẫn còn thấy mấy giọt lệ đọng ở dưới mắt Tiên Hoàng. Ông ngạc nhiên đứng dậy lại gần nhìn để nhìn cho rõ. Thì ra đấy chỉ là mấy cái tàn nhang bị gió thổi bật lên còn dính lại. Nhưng tinh thần ông vẫn còn rúng động. Ông không hiểu đây là điềm lành hay dữ nhưng ông tin người chết đã cảm ứng với quyết tâm của ông. Nếu ông cũng buông xuôi thì còn ai dám làm gì nữa? Nhất là hôm nay ông mới tìm ra được một người mà ông thấy có phương tiện để làm nên việc, tại sao không thử một phen? Lời viên nội thị Lý Tựu đâu có quá đáng, nếu có sự đòi hỏi, ông làm sao tồn tại được? Vừa là tôn thất, vừa là khai quốc công thần của nhà Đinh, chẳng lẽ ông lại khuất phục thờ kẻ thù? Mà dù ông có chịu khuất phục, lẽ nào kẻ thù lại quên bài học "trảm thảo trừ căn?". Vạn nhất mà ông bước qua được hai trở ngại trên, ông cũng chỉ còn được một kiếp sống thừa, làm sao mà ngẩng mặt nhìn đời nữa? Ông không còn cách lựa chọn nào khác! Việc thành thì sống, không thành thì chết, chỉ có thế thôi!

Thế rồi ông tìm cách gặp người bạn tâm đầu ý hợp xưa nay là Đinh Quốc công Nguyễn Bặc để hẹn cùng đến nhà ông bàn chuyện.

Khi lễ cúng một trăm ngày cho Tiên Hoàng và Nam Việt vương đã hoàn tất, Đinh Điền cho dọn cỗ ra để mời mọi người. Quan lại triều đình tùy theo phẩm trật lớn hay nhỏ để bố trí ngồi mâm trên hay mâm dưới. Theo lệ cổ, trong thời kỳ có tang chế nhà vua, thần dân không được tỏ ra vui vẻ. Không ai được quyền vui say hay đàn ca xướng hát. Vì thế, không khí trong bữa ăn cỗ không nhộn nhịp và không kéo dài. Ăn uống no nê xong, mọi người lần lượt kéo nhau ra về...

Trong lúc Đinh Điền đang đứng tiễn khách, ông bỗng ngã vật xuống đất. Mọi người hoảng hốt xúm lại đỡ ông dậy. Một người nào đó nói:

- Chắc quan Ngoại giáp lo việc mấy hôm nay vất vả quá nên mất sức. Hãy mau đưa ông ấy về tư dinh để ông ấy nghỉ!

Viên nội thị Lý Tựu thưa với Dương Thái hậu:

- Bẩm Thái hậu, Thái hậu cho phép thần đưa quan Ngoại giáp về dinh một chút kẻo ông ấy có thể bị nguy hiểm đấy! Da ông ấy tái xanh và hơi thở có vẻ mệt nhọc lắm. Ông ấy đã có tuổi mà phải thức khuya dậy sớm lo công việc cả mấy ngày nay!

Dương Thái hậu nói:

- Ủ, khanh hãy giúp ông ấy về dinh đi! Nhớ bảo người nhà lo thuốc

men cẩn thận cho ông ấy!

Lý Tụu bèn theo chân đám người nhà của Đinh Điền đưa ông về. Về tới dinh mình, Đinh Điền làm như vừa khỏe người lại. Ông nói với đám người nhà:

- Ta thức đêm hơi nhiều nên bị xoàng một chút thôi, hãy để ta vào phòng riêng nghỉ một lát là xong. Bọn bay hãy rót nước cho ta mời quan thị!

Lý Tụu hiểu ý, nói:

- Tôi có thể chần mạch và xoa bóp cho quan Ngoại giáp chóng khỏi, ngài có bằng lòng không?

- Tốt lắm, xin mời quan thị vào phòng với tôi luôn!

Đinh Điền vừa rót nước mời Lý Tụu thì Đinh Quốc công Nguyễn Bặc đến. Nguyễn Bặc cũng đi vào phòng của Đinh Điền, thấy hai người đang uống trà thì nóng nảy hỏi:

- Sao, các ông trù liệu được kế hoạch nào để giết tặc thần Lê Hoàn chưa?

Đinh Điền nói:

- Lấy gậy ông đập lưng ông thôi. Trước đây tặc thần biết dùng nội thi đầu độc Tiên Hoàng và Nam Việt vương thì nay tôi cũng muốn dùng đòn đó trả lại cho hắn.

Lý Tụu nói:

- Quan Ngoại giáp muốn bảo tôi đầu độc Lê Hoàn?

- Chính là như thế. Ông nghĩ coi, mình đâu còn có cách nào hơn nữa? Binh quyền ở trong tay hắn cả. Dương Thái hậu cũng về phe với hắn. Ta còn biết dựa vào thế lực nào để hành động? Giang sơn của họ Đinh có giữ được hay không đều trông cậy vào một tay ông đấy!

Lý Tụu nói:

- Thế mà tiểu nhân cứ nghĩ các ngài hẳn còn một số khả năng nào khác chứ! Việc đầu độc Lê Hoàn đối với tiểu nhân rất khó, có bao giờ tiểu nhân gặp được cơ hội lo chuyện ăn uống cho ông ta đâu? Tiểu nhân tưởng chỉ có thể giúp các ngài biết về những việc làm chướng tai gai mắt khi ông ta vào hậu cung để khi cần công bố cho thiên hạ rõ thôi.

Đinh Quốc công Nguyễn Bặc nói:

- Tể tướng vào hậu cung tất nhiên có chuyện lộn xộn rồi. Dù không công bố người ta cũng đoán ra cả. Cứ để cho người ta phỏng đoán chuyện nó sẽ thành phong phú hơn. Nhưng có một việc khác ta tin rằng quan thị có khả năng làm được!

- Xin Đinh Quốc công cứ nói!

Nguyễn Bặc nói:

- Chúng ta phải giữ được ấu vương trong tay mới có danh chính ngôn thuận để bề hiệu triệu quốc dân. Ông ở chốn nội cung có thể lo việc "rước" ấu vương ra ngoài cho chúng ta được chứ?

Đinh Điền nói vào:

- Kề ấy xem ra hay đấy! Vì sự mất còn của Đinh triều, xin quan thị chớ từ nan!

Lý Tựu hỏi lại:

- Nếu tiểu nhân "rước" ấu vương ra ngoài được rồi các ngài sẽ làm sao?

- Chúng ta sẽ đưa ấu vương về Ái châu là căn cứ địa của chúng ta do Thứ sử Dương Thà và Đô úy Phạm Hạp cai quản. Tiếp đó, chúng ta bố cáo cho thiên hạ biết mưu đồ soán nghịch của Lê Hoàn, kêu gọi các nơi nổi dậy phò Đinh diệt Lê. Như vậy, chắc chắn chúng ta sẽ dễ dàng đánh gục được Lê Hoàn.

Đinh Điền quay lại hỏi Nguyễn Bặc:

- Nhưng Nguyễn huynh đã liên lạc và bàn chuyện với Thứ sử Dương Thà và Đô úy Phạm Hạp chưa?

Nguyễn Bặc nói:

- Quí vị cứ yên chí. Tôi đã lo kỹ chuyện đó từ lâu.

Lý Tựu tỏ vẻ sốt sắng:

- Vì sự nghiệp của Đinh triều, tiểu nhân xin cố gắng thực hiện việc tày trời ấy. Xin nhị vị cho biết bao giờ chúng ta có thể khởi sự?

Đinh Điền lẫn Nguyễn Bặc đều tươi hân nét mặt. Nguyễn Bặc nói:

- Quan thị đã chịu làm việc ấy đại sự tất thành! Chúng ta sẽ bàn định lại thật kỹ rồi sẽ báo cho quan thị ngày giờ hành động.

*

Vào một buổi sáng, cả kinh thành Hoa Lư bỗng náo động lên. Dân chúng được lệnh đầu ở yên đấy, không được di chuyển. Các sắc lính được lệnh bủa ra khắp các ngõ hẻm tìm kiếm. Một số kỵ binh được lệnh hỏa tốc chạy ngựa trạm đến các vùng xa xôi để truyền lệnh khẩn cấp của Thập đạo tướng quân Lê Hoàn.

Trên điện Hoa Lư, Dương Thái hậu mặt buồn xo ngồi ở chiếc ghế đặt phía sau chiếc ngai vàng để trống. Bên ngoài, Phó vương Lê Hoàn bước qua bước lại trước mặt bá quan đang nhón nháo tại sân chầu với vẻ nôn nóng, hậm hực:

- Máy cái thằng sai đi cả buổi chưa thấy về!

Lát sau thì một viên nội thị tất tả đến trước mặt Lê Hoàn:

- Bẩm Phó vương, chúng tôi đã đến phủ Định Quốc công và phủ Ngoại giáp kêu hỏi om sòm rất lâu nhưng cả hai nơi vẫn im phăng phắc, không có ai trả lời gì cả.

Phó vương Lê Hoàn giận dữ quát lên:

- Thế thì đúng bọn này cố tình gây biến rồi!

Dương Thái hậu đang ở trên điện nghe tiếng Phó vương Lê Hoàn quát nạt cũng nôn ruột, bà vội bước xuống thềm điện tiến ra sân. Bốn cô thể nữ lật đật chạy theo bà bèn gót. Dương Thái hậu mặt tái mét, hỏi Lê Hoàn:

- Thế nào Phó vương? Ngài đã nghe được tin tức gì?

Phó vương Lê Hoàn quay người lại:

- Thưa Thái hậu, chính bọn Đinh Điền và Nguyễn Bặc đã bắt cóc ấu vương đem đi rồi. Thần xin Thái hậu cho phép thần được toàn quyền hành động để bắt bọn gian trị tội mà rước ấu vương về!

Dương Thái hậu nói:

- Không ngờ bọn chúng lại phản trắc như vậy! Ta sợ chúng hại ấu vương mất thôi!

Lê Hoàn trấn an:

- Không, chúng không bao giờ dám hại ấu vương đâu! Nếu muốn hại ấu vương thì chúng đã hại tại chỗ rồi! Chúng bắt cóc ấu vương cốt để lợi dụng ấy mà. Xin Thái hậu cứ yên lòng!

Dương Thái hậu nói:

- Ta là đàn bà không rành những việc đó. Ông là Phó vương, ông có bổn phận và có quyền hành động để trừ gian khử bạo giúp dân cứu nước. Điều quan trọng nhất là ông phải làm sao đừng để chúng làm hại ấu vương là được!

Lê Hoàn thưa:

- Tuân lệnh Thái hậu. Xin Thái hậu cứ yên tâm, thần sẽ không để bọn nghịch thần làm tổn hại đến một cọng lông của ấu vương!

Dương Thái hậu bỗng nổi cơn xúc động, nấc lên:

- Ông có biết thế nào là nỗi đau của người mẹ thương con không? Ta đã mất Hạng Lang, đã đau khổ biết dường nào rồi! Bây giờ chỉ còn một mình Đinh Toàn! Mọi sự ta hoàn toàn tin cậy ở ông. Xin ông chớ phụ lòng ta!

Lê Hoàn nói:

- Thần hiểu việc đó, thần sẽ vì Thái hậu mà ra sức! Xin Thái hậu trở về cung nghỉ ngơi cho đỡ hao phí sức khỏe.

Dương Thái hậu dùng dằng hỏi:

- Phó vương có đoán biết hiện giờ ấu vương đang ở đâu không?

- Thưa, theo thần dự đoán thì bọn Đinh, Bặc đã đem ấu vương về Ái

châu. Thứ sử Ái châu là Dương Thà trước nay vẫn thân thiết với bọn chúng. Vả lại, Vệ úy Phạm Hạp mới được Thái hậu cử làm Đô úy chỉ huy quân sự ở đó vốn cũng cùng cánh với bọn Điền, Bạc. Nghe đâu mới đây Đô úy Phạm Hạp có lên về triều nhưng thần bận quá cũng chưa kịp hỏi đến. Ngoại trừ Ái châu ra, chúng thật khó mà tìm được đất dung thân!

- Ta nóng ruột lắm! Phó vương định khi nào ra quân?

- Thần sẽ cố gắng cho xuất phát ngay hôm nay. Phải ra quân thần tặc chúng mới không kịp chuẩn bị đề phòng. Thái hậu cứ về nghỉ, thần sẽ có tin báo tiếp sớm!

- Chúc Phó vương sớm thành công!

Dương Thái hậu vừa quay gót thì có tên lính túc vệ đến trình với Phó vương:

- Bẩm, có một kỵ sĩ từ phương nam đến muốn báo cáo việc mật với ngài. Ông ta hiện đang đợi ở cổng.

Lê Hoàn nghe nói mặt lộ rõ sắc mừng:

- Gọi hắn vào ngay!

Một kỵ sĩ áo quần còn ướt đầm mồ hôi và lấm bụi đường đến gặp Phó vương. Sau khi nghe y trình báo sự việc, Phó vương cười đắc chí:

- Ta đã nói không sai mà! Đập chết bọn chúng cũng vào Ái châu chứ còn biết đi đâu nữa?

*

Sau khi ra lệnh cho các quan văn võ ổn định lại hàng ngũ, Phó vương Lê Hoàn tuyên bố:

- Hôm vừa rồi, bọn Điền, Bạc đã ra mặt làm phản. Chúng đã bắt cócấu vương mang về Ái châu. May ta đã đoán biết manh tâm của chúng từ lâu nên đã đề phòng mọi mặt. Ta đồ rằng chúng sẽ lấy Ái châu làm căn cứ địa để chống lại triều đình quả không sai. Vì tình hình khẩn trương, nguy hiểm, Thái hậu đã giao phó ta toàn quyền hành động. Binh quí thần tặc, ta sẽ ra quân ngay để bọn phản loạn không trở tay kịp. Trong thời gian ta đi vắng, sinh hoạt tại triều vẫn bình thường, ai cố tình hay vô ý gây nên những sự xáo trộn đều phải bị trừng trị thích đáng. Ta tạm thời phân định thêm một số trách nhiệm để các quan chấp hành như sau:

-Giúp Thái hậu giải quyết các vấn đề triều chính: Đô hộ phủ sứ Lưu Cơ.

-Bổ trí phòng thủ kinh đô: phò mã Đô úy Trần Thăng.

-Tuần phòng, đốc thúc các đạo, các quân, lữ ở mạn bắc và biên giới đề phòng quân Tống xâm lược: Đại tướng Trịnh Tú, Vệ úy Tô Mẫn.

Riêng Vệ úy Phạm Cự Lượng và Vệ úy Tạ Tấn phải chuẩn bị gấp để theo ta vào Ai châu dẹp giặc!

Phó vương Lê Hoàn cất đặt mọi việc ở triều xong xuôi liền sửa soạn lên đường.

Lê Hoàn đã điều động các lực lượng quân sự tiến nhanh đến nỗi đối phương không thể nào ngờ được! Một trận thủy chiến đã diễn ra ác liệt giữa hai phe tại cửa biển Đại An. Nhờ ở thế thượng phong: quân đông hơn, đã chuẩn bị sẵn, Lê Hoàn đã đốt cháy hầu hết binh thuyền của phe xưng nghĩa. Ngoại giáp Đinh Điền tử trận, Đinh Quốc công Nguyễn Bặc bị bắt. Quân triều do Phạm Cự Lượng và Tạ Tấn chỉ huy nhân đó cũng đánh tan luôn bộ binh của phe xưng nghĩa. Đô úy Phạm Hạp và Thứ sử Dương Thà phải bỏ trốn. Ấu vương Đinh Toàn may mắn được vô sự.

Sau khi thắng trận, một mặt Lê Hoàn cho tướng đuổi theo truy quét tàn quân của phe Nguyễn Bặc, một mặt ông cho rước ấu vương Đinh Toàn và dẫn độ một số tù binh quan trọng về Hoa Lư. Trên đường về, Nguyễn Bặc bị cởi trăn, cõ mang gông, nhốt trong một chiếc cũi đặt trên chiếc xe ngựa kéo. Phía trước chiếc cũi có treo một tấm biển đề bốn chữ "Tặc thần Nguyễn Bặc". Đi tới đâu cũng có dân chúng hiếu kỳ chạy theo xem. Đến một nơi quân lính nghỉ chân, xe tù ngừng lại, dân chúng liền kéo đến đứng quanh xe tù đông nghẹt.

Thấy thế, Nguyễn Bặc bèn nói lớn:

- Đồng bào thấy ta lạ lắm sao? Ta là Đinh Quốc công Nguyễn Bặc đây! Một đời ta tận tụy hi sinh theo phò Đinh Tiên Hoàng dẹp loạn mười hai sứ quân để lập nên đại nghiệp. Nay Tiên Hoàng đã lâm nạn mà qua đời, đại nghiệp của ngài bị quyền thần rắp rem tiếm đoạt. Ta vì họ Đinh phải ra tay ngăn chặn trước, không may sa cơ mắc phải tay nó. Cơ nghiệp họ Đinh giờ như chỉ mảnh treo chuông trước lòng tham của tên nghịch thần này. Đồng bào nghĩ sao về việc làm của ta mà chạy theo coi như thế này?

Dân chúng nghe nói nhiều người thầm lau nước mắt mà tản đi.

Về tới Hoa Lư, Nguyễn Bặc bị dẫn tới gặp Lê Hoàn. Hoàn cười:

- Đinh Quốc công cũng có ngày như thế này ư? Sao không chịu qui xuống năn nỉ ta có thể rủ lòng mà tha cho?

Nguyễn Bặc nạt lại:

- Tao đường đường là một công thần nhà Đinh, sao lại phải năn nỉ một tên gian thần?

Lê Hoàn nói:

- Người bảo người vô tội à? Tiên đế mắc nạn, thần và người đều phần uất, người nhân lúc rối loạn gây ra binh biến, nghĩa thần tử của người như vậy sao?

Nguyễn Bặc hét:

- Tao hành động cốt là để ngăn chặn tham vọng của mày! Mày cho mày là trung nghĩa à? Tiên đế mất mồ chưa xanh cỏ, mày đã vào cung tâng tịu với Thái hậu, điều đó trong ngoài thiên hạ ai không biết mà mày còn giả bộ trung nghĩa?

Lê Hoàn quay lại thét đám vệ sĩ:

- Dẫn nó ra chém mau!

Nguyễn Bặc thản nhiên đi theo bọn lính của Lê Hoàn ra pháp trường.

*

Mấy ngày sau Đô úy Phạm Hạp cũng bị tướng Tạ Tấn bắt dẫn về Hoa Lư. Trước khi đưa Phạm Hạp ra xử, Phạm Cự Lượng thưa với Lê Hoàn:

- Anh tôi theo bọn phản loạn, ấy là anh ấy tự rước lấy tội chết. Nhưng tôi làm em mà không có lấy một lời cũng khó coi với thiên hạ. Xin chủ tướng cho tôi dụ hàng anh ấy được không?

- Được, ông cứ thử xem!

Phạm Cự Lượng bèn vào ngục gặp Phạm Hạp, nói:

- Tội lớn của anh thật khó sống. Nhưng em vì tình máu thịt, đã năn nỉ với Phó vương xin bảo lãnh cho anh. Anh có chịu hàng không?

Phạm Hạp cười:

- Anh làm thì anh chịu chứ chú năn nỉ ai làm gì? Chúng ta nhờ theo họ Đinh mà nên danh nên phận, họ Đinh đã bao giờ ăn ở bạc bẽo với chúng ta đâu? Ta nhờ nào tiếp tay cho bọn gian cướp đoạt cơ nghiệp của họ Đinh? Chú cứ suy nghĩ cho kỹ đi! Nếu chú quyết chọn con đường ấy thì hãy để anh chết cho tròn danh tiết chứ anh không muốn họ Phạm ta bị mang tiếng phản bội cả dòng!

Phạm Cự Lượng hổ thẹn, giận dỗi bỏ về.

Thế là Phạm Hạp cũng bị đưa ra pháp trường.

Quyền chính cả nước từ đó lọt hẳn vào tay Phó vương Lê Hoàn.

Chú thích: Năm Canh Thìn: 980

*Con nai: tượng trưng cho sơn hà xã tắc. Nhà Tần để sống một con nai, thiên hạ tranh nhau đuổi bắt. Cuối cùng con nai lọt vào tay Lưu Bang.

CHƯƠNG CHÍNH

Cái tin Đinh Tiên Hoàng và Nam Việt vương bị ám sát không mấy chốc đã đến tai vua nhà Tống. Tiếp đó lại thêm cái tin các đại thần tranh giành ấu vương giết hại lẫn nhau làm cho vua Tống càng quyết tâm thôn tính nước Đại Cồ Việt. Bấy giờ có viên Tri châu Ung Châu là Hầu Nhân Bảo cũng dâng thư báo lên Tống triều việc đó và tình nguyện ra trước triều đình để trình bày tình hình này. Vua Tống cũng định nghe lời ấy, nhưng viên đại thần Lư Đa Tốn hiến kế:

- Nước kia bên trong có nội biến là cơ trời làm mất. Ta nên xuất kỳ bất ý đánh úp thật nhanh. Thế gọi là "tiếng sét đánh mau, che tai không kịp". Chứ nếu vờ Hầu Nhân Bảo về trước, mưu tất sẽ lộ, kẻ kia biết trước chuẩn bị đề phòng thì ta chưa dễ gì đã lấy được. Chi bằng mật sai Hầu Nhân Bảo ngầm lo việc ấy rồi sẽ xuất quân đánh tràn sang chắc ăn hơn...

Vua Tống nghe lời, bèn phong Hầu Nhân Bảo làm Giao Châu thủy lục chuyển vận sứ, các tướng Tôn Toàn Hưng, Trần Khâm Tộ, Giả Thực, Lưu Trùng làm Binh mã đô bộ thự, tất cả âm thầm sửa soạn quân lương để đi đánh Đại Cồ Việt.

Quân do thám của Đại Cồ Việt dò biết việc này bèn cấp báo về Hoa Lư. Thái hậu Dương Vân Nga bèn giao toàn quyền cho Phó vương Lê Hoàn chuẩn bị kế sách cự địch. Đầu năm Canh Thìn, Lê Hoàn cử Vệ úy Phạm Cự Lượng làm Đại tướng thống lĩnh đại quân chuẩn bị kéo ra tiền tuyến.

Một buổi sáng trước khi xuất quân, Đại tướng Phạm Cự Lượng thỉnh lĩnh triều tập các tướng lãnh chỉ huy lại và tuyên bố:

- Xưa nay thưởng người có công và phạt kẻ có tội, đó là phép hành binh. Bây giờ chúa thượng còn thơ ấu, chúng ta đều có hết sức liều chết, may ra lập được chút công lao thì ai biết cho? Chi bằng trước hãy tôn Thập đạo tướng quân lên làm vua, sau sẽ ra quân, các người có đồng ý không?

Rút kinh nghiệm đau thương từ các vị khai quốc công thần Đinh Quốc công Nguyễn Bặc, Ngoại giáp Đinh Điền và Đô úy Phạm Hạp là những người từng chống lại Lê Hoàn, các tướng chẳng ai dám không nghe theo. Thế là Phạm Cự Lượng kéo các tướng vào triều

thỉnh cầu ấu vương nhường ngôi. Thấy Phạm Cự Lượng đi đầu, theo sau là một loạt những tướng tá, bọn cấm vệ không dám ngăn cản.

Bấy giờ tại đại điện Hoa Lư, ấu vương Đinh Toàn đang ngự trên ngai, hai bên tả hữu ấu vương là Dương Thái hậu và Phó vương Lê Hoàn đang nghe đình thần tâu bày chính sự. Sự xuất hiện đột ngột của đám võ quan mang theo cả khí giới vào cấm đình làm mọi người nhốn nháo sợ hãi. Lê Hoàn bình tĩnh quát:

- Chư tướng tại sao dám tự tiện vào cấm đình?

Đại tướng Phạm Cự Lượng và các tướng đồng loạt quì xuống:

- Muôn tâu Thái hậu, tâu thánh thượng, chư quân đang thỉnh cầu một nguyện vọng trước khi đi đánh giặc. Chúng thần đã cố khuyên lơn ngăn cản nhưng họ không chịu nghe nên phải vào đây để xin lệnh trên!

Dương Thái hậu hỏi:

- Vậy chớ chư quân muốn ta giải quyết nguyện vọng gì?

- Muôn tâu, họ nói thánh thượng còn thơ ấu quá, dù họ có gắng sức đánh giặc cũng chẳng ai biết đến công lao. Họ muốn tôn Thập đạo tướng quân Lê Hoàn là người có đủ tài đức lên ngôi cứu nguy họ mới chịu gắng sức. Lòng quân đã biến như vậy, chúng thần đành bất lực. Việc gấp lắm rồi, xin Thái hậu quyết định sớm cho!

Dương Thái hậu bình tĩnh nói:

- Tưởng việc gì, chư tướng hãy chờ đó. Nội thị đâu? Hãy đem hòm đựng hoàng bào lại đây cho ta!

Mọi người hồi hộp chưa biết Thái hậu định xử trí ra sao. Phó vương Lê Hoàn thì ngồi trôn ra, chẳng biết phản ứng thế nào. Trong lúc đó, ấu vương mặt mày tái mét, run lập cập. Tuy còn nhỏ, ấu vương đã nghe và hiểu hết những lời của tướng Phạm Cự Lượng. Thái hậu đứng dậy vói tay định bồng ấu vương:

- Con sang bên này với mẹ!

Ấu vương vùng vằng kêu lên:

- Đừng để Phó vương cướp ngai vàng của con, đừng để Phó vương giết con! Mẫu hậu cứu con với!

Tiếng kêu la thất thanh của ấu vương làm tất cả triều thần sửng sò. Thái hậu cũng chột dạ nhưng bà cố dịu ngọt dỗ dành:

- Con đừng sợ, không ai giết con đâu! Ai mà dám đụng tới con được chứ?

Rồi bà bồng xốc cậu bé lên để ngồi vào chiếc ghế của mình. Ấu vương càng run lẩy bẩy nói lắp bắp:

- Mẫu hậu hãy cứu con, Định Quốc công Nguyễn Bặc và chú Điền đã nói cho con biết sẽ có một ngày Thập đạo tướng quân Lê Hoàn

cướp ngôi và giết con! Con muốn đi khỏi chỗ này ngay!

Quần thần có người xúc động quá phải cúi mặt. Nhưng chẳng một ai dám ho he. Thái hậu Dương Vân Nga nhìn con run sợ co người lại thì không đành lòng:

- Nội thị đâu, hãy bồng Vệ vương vào hậu cung! Con hãy vào trong, một lát mẹ vào với con ngay. Không ai dám giết con đâu, đừng sợ!

Vừa lúc ấy, nội thị tới dâng chiếc hòm đựng hoàng bào đã được mở sẵn. Thái hậu bước sang chỗ ngồi của Phó vương Lê Hoàn, bà tự tay dắt Phó vương đứng dậy, mời ông ngồi lên ngai vàng, nơi Đinh Toàn mới vừa rời khỏi. Xong, Thái hậu lấy áo long cổn, y phục đặc biệt của nhà vua, khoác lên người Phó vương và nói:

- Vệ vương còn quá dại khờ, thiếp là đàn bà không lo nổi việc lớn quốc gia, xin Thập đạo tướng quân gánh vác lấy cái trách nhiệm trọng đại này thì mẹ con thiếp và trăm họ đội ơn lắm!

Nhiều người còn ngỡ chưa biết làm sao thì một vị văn quan bước ra quì trước mặt Thái hậu. Đó là một viên quan gốc phương Bắc, nhân tránh loạn mà chạy sang Giao Châu, tên là Hồng Hiến. Hồng Hiến là người học cao hiểu rộng nên rất có uy tín với các quan trong triều. Vua Tiên Hoàng cho ông giữ chức Mạc tân, khi gặp những việc khó khăn, vua vẫn hay bàn riêng với ông. Bình thường Hồng Hiến vẫn giao du thân mật với Lê Hoàn. Nay thấy Thái hậu quyết định như vậy, ông bèn thưa:

- Thái hậu quyết định như vậy thật là hợp ý trời. Trong thời gian gần đây, nơi nào cũng nghe trẻ con hát câu đồng dao "Đỗ Thích thí Đinh Đinh, Lê gia xuất thánh minh", chính là ứng vào việc này vậy! Trời đã ra điềm, nếu không theo tất mang đại họa! Xin các quan vì sự an nguy của đất nước, hãy một lòng tôn phò Thập đạo tướng quân lên ngôi để người kịp thời chuẩn bị đối phó với giặc Tống!

Hồng Hiến nói xong, Thái hậu hướng về phía các quan tuyên bố tiếp:

- Giặc Tống đã đến sát bên lưng, mẹ con ta hèn kém không thể nào giữ yên đất nước được! Lê tướng quân là đáng anh hùng trùm đời, người có đủ khả năng cứu vãn tình thế. Ý nguyện của ba quân thật là chính đáng và ứng hợp với mệnh trời! Những câu đồng dao xuất hiện qua miệng bọn trẻ cũng nói lên việc đó, không phải mệnh trời thì còn gì nữa? Ai dám chống mệnh trời? Vì vậy, kể từ giờ phút này, mẹ con ta xin trao ngôi cửu ngũ cho Lê tướng quân để người kịp thời đối phó với thời cuộc. Xin bá quan văn võ một lòng phò tá Lê tướng quân để giữ đất nước khỏi rơi vào tay giặc Tống!

Rồi Thái hậu quay lại quì xuống lạy Lê Hoàn:

- Thần thiếp xin chúc tân vương gặp nhiều may mắn, hưởng được nhiều ơn trời!

Phạm Cự Lượng và tất cả các quan văn võ đồng loạt rạp đầu lạy và hô lớn:

- Thánh hoàng vạn tuế, vạn vạn tuế!

- Lê hoàng đế vạn tuế, vạn vạn tuế!

Từ lúc các võ tướng đột nhập cấm đình, Lê Hoàn tỏ ra hoàn toàn bị động trước hoàn cảnh. Sau khi đã yên vị, ngài tuyên bố:

- Thôi, tất cả hãy bình thân! Hôm nay ta bất đắc dĩ bị các khanh ép phải nhận ngôi trời, thật ra lòng ta chẳng muốn chút nào. Ngặt nỗi quân Tống đã đến kề bên lưng, nếu ta còn dửng dăng từ chối sợ e hỏng việc nước nhà. Vì quyền lợi của muôn dân trong nước Đại Cồ Việt mà Đinh Tiên Hoàng đã dày công gây dựng, ta đành phải hi sinh gánh vác cái trách nhiệm to tát này. Tạm thời, ấu vương Đinh Toàn hãy cho trở về ngôi vị cũ tức ngôi vị Vệ vương. Tất cả bá quan văn võ sẽ được ân thưởng trong nay mai. Mong rằng các khanh ai lo việc nấy, một lòng hi sinh vì vua vì nước. Rồi đây ta nhất định làm cho giặc Tống phải một phen kinh hoàng, bỏ hẳn cái ý định xâm lược nước ta!

Triều thần văn võ đồng loạt hô vang:

- Lê hoàng đế vạn tuế, vạn vạn tuế!

Thật khó ngờ một vương triều được gây dựng bởi những chiến công rực rỡ của một vị đại anh hùng bỗng chốc lại bị sang tay kẻ khác quá dễ dàng. Nhà Đinh làm vua được hai đời, cộng mười hai năm. Đinh Toàn ở ngôi được tám tháng.

*

Sau khi bị truất ngôi, Vệ vương Đinh Toàn mắc chứng bệnh khủng hoảng tinh thần rất nặng. Nhiều đêm đang giữa giấc ngủ vương bỗng toát mồ hôi đầm đìa, run rẩy và thét lên kinh hoàng:

- Đừng giết tôi! Đừng giết tôi! Mẫu hậu mau cứu con với!

Cũng có lúc Vệ vương gào:

- Chú Điền ơi, cứu cháu với!

Ngày thường mỗi lần nghe ai nhắc tới vua Đại Hành thì Vệ vương run lên bần bật. Vương kém ăn kém ngủ, thân xác ngày càng khô héo khiến Dương thị hết sức lo sợ. Bà phải cho ngự y hốt thuốc ép vương uống hết đợt này đến đợt khác. Mặt khác, bà luôn gần gũi an ủi dỗ dành hoặc cho cung nữ kể chuyện đời xưa, bày các trò vui để giúp Vệ vương khuây khỏa. Thế nhưng bệnh của vương cứ mỗi ngày

mỗi tăng. Mọi việc học hành của vương đều phải ngưng cả.

Một hôm, viên ngự y thưa với Dương thị:

- Bẩm lệnh bà, Vệ vương bị khủng hoảng tinh thần nặng lắm rồi. Để có thể định bệnh, xin lệnh bà cho hạ thần biết rõ những nguyên nhân tác động làm Vệ vương mắc phải chứng bệnh này mới có thể chữa trị hiệu quả.

Dương thị đáp:

- Con ta mắc chứng bệnh này kể từ ngày Phạm Cự Lượng dẫn các tướng vào cấm đình tôn thánh thượng Đại Hành lên ngôi cửu ngũ.

- Bẩm lệnh bà, lúc ấy có ai hăm dọa hay làm gì Vệ vương không?

- Hoàn toàn không, không có ai dọa dẫm gì Vệ vương cả. Chính ta bỗng Vệ vương rời khỏi ngai vàng mà! Nhưng Vệ vương lại phản ứng khá mạnh với những lời lẽ ta cũng không ngờ. Qua những lời đó và những lời Vệ vương nói trong những cơn ác mộng, ta biết được chính bọn Nguyễn Bặc và Đinh Điền đã đầu độc trí óc con ta. Chúng đồ ác cho đức kim thượng làm con ta đâm ra sợ hãi ngai!

- Bẩm lệnh bà, vậy thì chỉ có thánh thượng mới có thể chữa được bệnh cho Vệ vương! Lệnh bà nên cầu ở thánh thượng mới có hi vọng.

- Thế theo ông, ta nên làm sao?

- Bẩm, đây là bệnh tâm lý, rất phức tạp. Cái ấn tượng ban đầu thường rất khó phai mờ. Nếu Vệ vương đã có ấn tượng không tốt với đức kim thượng thì thật là nan giải. Hạ thần xin thử đưa ra phương pháp này, dùng được hay không tùy lệnh bà. Trước nhất, lệnh bà nên dỗ dành Vệ vương, nói thật nhiều những điều xấu xa về các ông Đinh Điền, Nguyễn Bặc, làm cho Vệ vương nghi hoặc hai ông này chỉ là những người bày đặt chuyện xuyên tạc, như vậy mới hòng xóa được phần nào ấn tượng trong đầu óc Vệ vương. Kế đến, lệnh bà nên năn nỉ đức kim thượng lựa lúc thuận tiện ban ân phúc cho Vệ vương, làm cho Vệ vương nghĩ rằng đức kim thượng tốt bụng chứ không phải xấu xa như bọn kia đã nói. Dần dần Vệ vương sẽ nghĩ những thành kiến của người đối với đức kim thượng trước đây chỉ là sự hiểu lầm. Ngoài phương pháp đó, có lẽ hạ thần đành bó tay thôi!

Dương thị thở dài:

- Cũng đành nghe lời ông chứ biết làm sao!

Thế rồi bà dặn các cung nữ mỗi khi kể chuyện với Vệ vương phải bịa thật nhiều điều xấu xa về hai ông Đinh Điền, Nguyễn Bặc. Mặt khác, bà tự tìm kiếm những thứ đồ chơi mà Vệ vương ưa thích, đem về trao cho Vệ vương nhưng lại bảo là của vua Đại Hành ban tặng.

Sau khi vua Đại Hành lên ngôi, Dương thị trở lại sống ở cung Đan

Gia. Lê hoàng đế vẫn hay lui tới cung này một cách tự nhiên. Tuy vậy, ngài chưa chính thức phong tặng cho bà một danh hiệu nào. Một hôm đang lúc ân ái, Dương thị thưa với vua:

- Thần thiếp nay chỉ còn một mụn con là Vệ vương, không may mang bệnh khó chữa. Xin bệ hạ nể tình thần thiếp cứu nó khỏi cơn hiểm nghèo được không?

Vua Đại Hành ngạc nhiên:

- Trẫm được giang sơn này là nhờ một tay ái khanh, lẽ nào trẫm lại hẹp hòi gì với ái khanh? Vệ vương bệnh thì cứ ngự y đó, chữa trị tốn kém bao nhiêu cũng được, trẫm nào có ngăn cản? Ái khanh bảo trẫm cứu là cứu như thế nào nữa? Thật tình trẫm có làm khó dễ gì tới Vệ vương đâu?

- Vậy là bệ hạ chưa hiểu ý thần thiếp. Trước đây bọn Đinh Điền, Nguyễn Bặc đã gieo ác ý về bệ hạ vào đầu óc Vệ vương nên Vệ vương rất sợ hãi bệ hạ. Thiếp cầu xin bệ hạ ban sự sống cho nó chính là ở chỗ đó!

- Ý ái khanh muốn trẫm làm sao?

- Nếu bệ hạ muốn cứu Vệ vương khỏi bệnh thì cũng dễ thôi. Bệ hạ có thể vì thiếp nhận nó làm nghĩa tử được không? Như vậy chắc nó sẽ mang ơn bệ hạ mà quên dần những thành kiến do bọn gian kia đã gieo rắc vào đầu nó.

Vua Đại Hành nói:

- Cũng được, nếu ái khanh đã muốn, trẫm sẵn sàng nhận Vệ vương làm nghĩa tử.

Sau khi được vua Đại Hành hứa chịu nhận Vệ vương làm nghĩa tử, Dương thị mừng rỡ hết sức. Hôm sau, bà gọi Vệ vương lại nói chuyện. Qua một hồi hàn huyên, Dương thị nhỏ nhẹ:

- Con biết không? Đức kim thượng thương quý con lắm chứ đâu có ghét bỏ gì con! Hôm qua ngài nói với mẹ xin lấy con làm nghĩa tử đấy! Thật tình mẹ con ta may phước lắm mới gặp được ngài. Nếu không có ngài cầm quân, có lẽ giờ này giặc Tống đã đến đây và giết chết mẹ con mình rồi. Ơn của ngài đối với mẹ con mình sâu nặng lắm, con đừng bao giờ quên nhé!

Từ khi Vệ vương nghe các cung nữ kể những chuyện không tốt về các ông Đinh Điền, Nguyễn Bặc, lại nhận được những món quà mà Dương thị nói là của hoàng đế gửi tặng, vương thật sự giảm bớt phần nào ác cảm với vua Đại Hành. Bây giờ nghe mẹ nói hoàng đế muốn nhận mình làm nghĩa tử, lại giải thích chuyện ơn nghĩa, vương tỏ ra khá xúc động, hối hận:

- Thật vậy sao mẹ? Hóa ra lâu nay con vẫn nghĩ quấy về hoàng

thượng hạ mẹ?

- Đúng, con đã hiểu lầm về ngài. Nhưng từ nay ngài với con là cha con, con còn nhiều cơ hội để chuộc lỗi!

Thế theo sự thỉnh cầu của Dương thị, mấy hôm sau vua Đại Hành thân ngự đến thăm Vệ vương. Vệ vương tuy còn nhỏ nhưng đã được dạy dỗ kỹ và trải qua một thời làm vua nên biết khá nhiều phép tắc trong cung đình. Khi nghe tiếng hô "Hoàng thượng giáng lâm" bất ngờ, dù đang ôm nằm trên giường, Vệ vương cũng lật đặt gượng nhảy xuống giường lạy chào nhà vua. Nhìn thân hình bé nhỏ tiều tụy quì không muốn nổi của Vệ vương, vua Đại Hành động lòng nói với giọng thân tình:

- Trẫm cho phép con đứng dậy! Không ngờ con ôm đau đến nổi ra thân thể như vậy! Nếu mệt lắm con cứ lên giường nằm nghỉ. Trẫm đến thăm con thôi chứ chẳng có gì khác!

Nhà vua sai nội thị đỡ Vệ vương lên giường và đem tới một chiếc ghế dựa để ngài ngồi nói chuyện. Ngài hỏi thăm việc dùng thuốc men, việc ăn uống, rồi vỗ về, an ủi Vệ vương rất mực ân cần. Trước khi ra về, ngài sai nội thị đem tặng Vệ vương mấy cân sâm quý. Việc thăm viếng của vua Đại Hành đã làm Vệ vương hết sức cảm động. Từ đó, Vệ vương đã thay đổi hẳn cách nhìn đầy thành kiến với nhà vua như trước kia.

Quả nhiên viên ngự y đã định đúng bệnh và đã đề ra được phương pháp chữa trị hữu hiệu. Bệnh tình của Vệ vương thuyên giảm dần rồi bình phục.

*

Một buổi chiều vua Đại Hành đang ngồi phê duyệt các văn thư, bỗng ngài quay lại nói với viên Ngự tiền bí thư Phạm Đăng:

- Bây giờ trẫm mới thấy làm vua cũng cực khổ lắm chứ không phải như người ta vẫn tưởng! Bên trong phải lo vỗ về quần thần, vỗ về nhân dân, bên ngoài phải lo mưu tính kẻ chống kẻ thù. Đầu óc trẫm chẳng mấy khi được thoải mái như trước. Từ nay, nếu gặp những văn thư nào thấy không quan trọng lắm, khanh cứ phê giúp trẫm bớt đi. Những văn thư quan trọng thì khanh hãy chú rõ những điểm cốt yếu để khi duyệt phê trẫm dễ nhận ra. Chỉ huy ngoài mặt trận trẫm không thấy mệt lắm nhưng đọc văn thư nhiều lúc trẫm thấy xoàng đầu.

Phạm Đăng là em họ của Phạm Cự Lượng, tuổi còn trẻ nhưng đọc sách kim cổ nhiều, nổi tiếng biết rộng và có nhiều mưu lược. Khi còn

làm Phó vương, vua Đại Hành nói với Cự Lượng cần một người có học và lanh lợi để lo việc văn thư cho ngài, Cự Lượng bèn giới thiệu Phạm Đăng. Sau một thời gian thử việc, thấy Phạm Đăng siêng năng, hoạt bát, có nhiều sáng kiến, vua Đại Hành lấy làm vừa lòng lắm. Khi Đại Hành lên ngôi hoàng đế, ngài phong cho Đăng làm Ngự tiền bí thư. Khi nghe nhà vua dặn dò công việc, Phạm Đăng không ngần ngại, liền thưa:

- Hạ thần xin tuân mệnh. Hạ thần sẽ cố gắng hết mình để giúp bệ hạ đỡ nhọc nhằn được chút nào hay chút đó.

Suy nghĩ giây lát, Phạm Đăng nói tiếp:

- Bệ hạ quả là bậc thánh quân, ngày xưa Hán Võ đế, Đường Thái tôn làm việc triều chính cũng siêng năng như vậy là cùng. Nhưng về đức "nhân" thì bệ hạ vượt hẳn hai ông vua ấy!

Vua Đại Hành nghe Phạm Đăng tâng bốc như vậy thì hỏi lại:

- Khanh không định nói cho vừa lòng trẫm đấy chứ? Thế nào là ta "nhân" hơn họ?

- Tâu, hạ thần nói thật lòng đấy! Hán Võ đế anh hùng nhưng lại hiếu sát. Đường Thái tôn cũng anh hùng mà không dung nổi anh em. Thái tôn đã giết anh ruột và em ruột mình là Kiến Thành và Nguyên Cát để bảo vệ ngôi vị. Bệ hạ thì khác, bệ hạ nhận Vệ vương làm nghĩa tử ấy là một đức "nhân" người đời không sánh kịp! Tuy vậy, cũng có một số người không tán đồng cái đức "nhân" đó!

- Không tán đồng thế nào?

- Tâu bệ hạ, người ta ví chuyện này như chuyện Dương Tam Kha nhận Ngô Xương Văn làm nghĩa tử!

Vua Đại Hành chột dạ:

- Vậy ư, khanh nghĩ thế nào về ý đó?

- Tâu bệ hạ, thật ra thì người ta nghĩ cũng có lý, người ta sợ cái đức "nhân" đặt không đúng chỗ có khi gây ra những hậu quả tai hại không lường được!

- Hãy ví dụ về cái gọi là đức "nhân" đặt không đúng chỗ?

- Chuyện gần đây nhất là chuyện Dương Tam Kha hẳn bệ hạ đã biết rồi, hạ thần xin nói chuyện khác. Đọc sách Ngô Việt Xuân Thu hạ thần lại thấy có chuyện vua Ngô Phù Sai đánh nhau bắt được vua Việt Câu Tiễn về cầm tù. Vì thấy Câu Tiễn van xin cầu khẩn quá, Phù Sai động lòng "nhân" không giết rồi sau lại tha về. Rốt cuộc Câu Tiễn hưng binh phục thù giết Phù Sai diệt được nước Ngô.

- Vậy khanh cho trẫm cũng đặt đức "nhân" không đúng chỗ chăng?

- Tâu, hạ thần không dám khẳng định điều đó. Nhưng hạ thần thấy bất cứ ông vua mở nước nào cũng tìm cách diệt sạch dòng họ vua

cũ. Việc làm đó gọi là "trảm thảo trừ căn", mục đích là ngăn ngừa hậu hoạn. Ngô Phù Sai bị người đời chê cười vì bắt chước cái "nhân" của đàn bà nên mới rước lấy họa.

Vua Đại Hành khoát tay ngăn lại:

- Thôi thôi, trẫm hiểu ý khanh muốn nói gì rồi! Chuyện lấy Vệ vương làm con nuôi vốn không phải do ý muốn của trẫm mà do bà Vân Nga thỉnh cầu. Cám ơn khanh đã mở mắt cho trẫm!

*

Lê Hoàn chính thức lên ngôi vào năm Canh Thìn, xưng hiệu là Đại Hành, lấy niên hiệu là Thiên Phúc năm đầu. Một mặt ngài lo ổn định lại triều chính, một mặt ngài ráo riết chuẩn bị cho cuộc chiến tranh chống lại nhà Tống. Một thời gian sau, ngài cử quan Mạc tân Hồng Hiến làm chức Thái sư.

Nhà Tống tuy đã chuẩn bị quân sự kỹ càng, nhưng khi nhận được tin Lê Hoàn đã cướp ngôi nhà Đinh một cách êm thấm, không có vụ chống đối nào, cũng đâm ra e ngại. Họ đã từng nghe danh Lê Hoàn là một tướng kiệt kiệt bậc nhất của nhà Đinh. Vì thế, nhà Tống cho Lư Đa Tốn mang thư sang vừa dụ dỗ Lê Hoàn khuất phục triều cống vừa đe dọa. Nội dung thư có đoạn: "... Hiện nay ta đã sửa sang binh xa và bộ tốt, hiệu lệnh chiêng trống rất nghiêm minh. Nếu người vâng theo giáo hóa thì được tha, nếu chống lại mệnh lệnh thì sẽ bị trị tội..."

Nhận được sứ điệp này, vua Đại Hành bèn sai hai vị quan văn Giang Cự Vọng và Vương Thiệu Tộ làm sớ, giả danh nghĩa Vệ vương Đinh Toàn, xin nhà Tống cho nối ngôi vua cha. Mục đích việc làm này của Đại Hành là để kéo dài thời gian cho ngài kịp chuẩn bị cuộc chiến tranh giữ nước.

Nhưng vua Tống đã biết rõ việc soán ngôi của Lê Hoàn, sai Trương Tông Quyền đưa sang một bức thư khác thúc ép: "...Họ Đinh truyền nối được ba đời, trẫm muốn cho Đinh Toàn làm thống soái, khanh (Lê Hoàn) làm phó. Nếu Đinh Toàn không đáng tướng tài, hãy còn tính khí trẻ con thì nên cho ngay mẹ con và thân thuộc của y sang đây. Đợi khi vào châu tất sẽ được ban điển lễ ưu hậu. Khanh sẽ được trao cờ tiết và cây việt. Có hai đường ấy, khanh nên xét kỹ mà chọn lấy một..."

Đọc bức sứ điệp này, vua Đại Hành tinh ý nhận ra mưu sâu của nhà Tống. Nếu đưa mẹ con Đinh Toàn sang Tống thì có khác chi giúp nhà Tống nắm giữ dòng chính thống. Nhà Tống sẽ nêu cái danh nghĩa đó để hiệu triệu quốc dân Đại Cồ Việt chống lại ngài, tất nhiên

mọi sự sẽ đổ bể. Vì vậy, vua Đại Hành chỉ còn nước chuẩn bị kháng chiến, không thêm trả lời.

Thấy dụ dỗ dọa nạt không kết quả, nhà Tống chia quân làm hai mặt thủy bộ tiến vào Đại Cồ Việt. Mặt bộ do các tướng Hầu Nhân Bảo, Tôn Toàn Hưng chỉ huy theo ngã Lạng Sơn tiến về ải Chi Lăng. Mặt thủy do tướng Lưu Trùng, Trần Khâm Tộ chỉ huy đi đường biển tiến vào cửa sông Bạch Đằng. Vua Đại Hành một mặt sai Phạm Cự Lượng đem thủy binh chống giặc Tống trên sông Bạch Đằng, mặt khác, ngài đích thân ra chỉ huy chiến trận ở mặt bộ. Để quân sĩ vững tinh thần, trước khi ra quân ngài đã nhờ đại sư Khuông Việt đến đền Tì Sa Môn Thiên Vương ở núi Vệ Linh để cầu nguyện.

Về mặt thủy, quân Tống quá mạnh nên quân Lê phải hết sức mới đánh cầm chân được. Nhưng về mặt bộ, Hầu Nhân Bảo ỷ mạnh, dương dương tự đắc tiến lên, bị dụ vào ổ phục binh thuộc ải Chi Lăng, quân Lê phục sẵn đổ ra đánh cho tan tác. Hầu Nhân Bảo bị bắt đem về giết. Hai bộ tướng của y là Quách Quân Biện và Triệu Phụng Huân bị bắt đem về Hoa Lư. Tôn Toàn Hưng thoát được chạy trốn về nước. Bọn Lưu Trùng và Trần Khâm Tộ nghe tin bộ quân đã tan vỡ hoảng sợ phải rút quân lui. Phạm Cự Lượng thừa thế đuổi đánh bắt được rất nhiều binh lính và thuyền bè. Vua Tống thấy quân mình bị thua nhục, giận dữ quá, bèn xử tử tướng Tôn Toàn Hưng.

Thế là đại quân của vua Lê Đại Hành ca khúc khải hoàn trở lại Hoa Lư.

Tuy thắng trận vẻ vang, nhưng vua Đại Hành biết rằng nước mình dù sao cũng nhỏ yếu hơn nhà Tống nhiều, phải lấy chước cầu hòa làm thượng sách. Năm Nhâm Ngọ, vua Đại Hành sai sứ sang Tống trả hai tướng Quách Quân Biện và Triệu Phụng Huân bị bắt trong trận Chi Lăng, đồng thời dâng cống vật xin chịu thần phục. Lúc bấy giờ nhà Tống đang bị quân Khiết Đan quấy rối ở phương bắc nên đành thuận phong cho Lê Hoàn làm Tiết độ sứ Giao Châu...

Chú thích: Năm Canh Thìn: 980, năm Nhâm Ngọ: 982

CHƯƠNG MƯỜI

Cuộc chiến thắng quân Tống hết sức oanh liệt đã củng cố vững chắc thêm cái địa vị mới giành được của vua Lê Đại Hành. Nhà Tống tuy hết sức căm giận nhưng lại gặp lúc phải lo đối phó với giặc Khiết Đan đang quấy rối dữ dội ở phương bắc đành chịu chấp nhận sự cầu hòa của Đại Cồ Việt.

Yên được mặt bắc xong, vua Đại Hành liền nghĩ tới việc tính sổ nợ với nước Chiêm Thành ở phía nam.

Nguyên Ngô Nhật Khánh là một sứ quân bại trận nhưng lại được vua Tiên Hoàng dung dưỡng, dành cho nhiều ưu đãi đặc biệt. Tuy thế, vì tham vọng cá nhân, tiếc rẻ ngôi vị cũ, Nhật Khánh vẫn nuôi lòng bội phản. Đã có chủ tâm trước, năm Kỷ Mão, khi được vua Tiên Hoàng sai vào công cán ở Ái Châu, Nhật Khánh đem cả gia quyến lên thuyền ra đi. Tới cửa biển Nam Giới (cũng còn gọi là Cửa Sốt), Nhật Khánh rút lấy con dao rạch vào má vợ là công chúa Phất Kim mà kể tội: "Cha mày ức hiếp ta, dụ dỗ mẹ ta, ta đâu có vì mày mà quên được mối hận ấy? Cho mày về, ta đi tìm người để cứu ta!". Thế rồi Nhật Khánh thả công chúa lên bờ và dong thuyền tuốt sang Chiêm Thành. Tiên Hoàng nhận được tin than rằng: "Ta ban ân huệ cho nó đến mức ấy mà nó vẫn phản, thật không thể nào đo lường được lòng người! Thôi, chớ trách ta bạc ác nhé!". Nhưng chưa kịp trừng phạt Nhật Khánh ngài đã bị Đỗ Thích ám hại. Nhật Khánh sang Chiêm Thành xin yết kiến vua Chiêm rồi thuyết phục vua Chiêm sang đánh Đại Cồ Việt. Vua Chiêm nghe lời Nhật Khánh, cùng Nhật Khánh đem binh thuyền định vào cướp Hoa Lư. Nhưng không may cho họ, binh thuyền Chiêm Thành đến cửa biển Đại Nha thì gặp bão lớn. Quân Chiêm bị đắm thuyền chết rất nhiều. Ngô Nhật Khánh cũng chết chìm trong số ấy. Vua Chiêm phải rút quân về. Tuy bị trời hại, vua Chiêm vẫn coi đó như mối hận với Đại Cồ Việt.

Năm Tân Ty, khi tình hình bang giao giữa Đại Cồ Việt và Tống triều đang căng thẳng, vua Đại Hành sợ Chiêm Thành gây rối mặt sau nếu chiến tranh Tống Việt xảy ra, bèn cử Từ Mục và Ngô Tư Bửu đi sứ sang Chiêm để thương thuyết giao hảo. Nhưng vua Chiêm cho bắt sứ giả giam lại. Vua Đại Hành giận lắm. Vì thế, khi giảng hòa được

với nhà Tống vào năm Nhâm Ngọ, ngài liền đem đại quân trừng phạt nước Chiêm. Vua Đại Hành thắng lớn, giết được đại tướng Chiêm là Tỳ My Thuế, san bằng kinh đô, phá hủy hết tông miếu nước Chiêm. Đồng thời bắt hơn 100 cung nữ và một nhà sư Thiên Trúc cùng lấy được rất nhiều đồ quý, vàng bạc, châu báu mang về nước. Vua Chiêm Thành khiếp sợ phải xin thần phục Đại Cồ Việt.

Sau chiến thắng này, vua Đại Hành cho mở tiệc khai hoàn rất lớn tại Hoa Lư. Nhập tiệc, các quan văn võ đều lần lượt chúc tụng vua Đại Hành. Hầu hết đều dùng những lời chúc thường tình như "oai vang bốn bể", "thọ lâu trăm tuổi", "xã tắc vững bền"... Tới phiên Vệ vương Đinh Toàn đứng ra chúc, vua Đại Hành thấy cậu bé mới chín tuổi này lúc ấy trông đáng vẻ oai phong lạ, bèn nói đùa:

- Con phải chúc trăm một lời nào thật hay coi!

Vệ vương không chút ngập ngừng, nói:

- Tiểu tử xin kính chúc phụ hoàng sức mạnh kinh thiên áp địa, nam diệt Chiêm, bắc diệt Tống dựng nên một nước Đại Cồ Việt khổng lồ, cơ đồ bền vững lâu dài vạn thế!

Vua Đại Hành khoái chí cười ha hả:

- Chà, tiểu tử biết cả trong bụng trăm nữa kìa!

Bá quan nghe thế cũng kinh ngạc vỗ tay rền vang. Sau khi tan tiệc ra về, Đại tướng Phạm Cự Lượng nán ở lại gặp vua Đại Hành và thưa:

- Bệ hạ có thấy cái khẩu khí của Vệ vương không?

- Vệ vương có lời chúc trăm hay thật!

- Thần nghĩ tuy là chúc cho bệ hạ nhưng Vệ vương cũng có sẵn mộng lớn ấy trong đầu mới phát ra nhậm lệ như vậy! Người xưa dạy "Hào mạt bất chiết tượng tầm phủ kha!", có nghĩa là cái mầm nhỏ li ti mà không bứt đi thì về sau phải đi kiếm cho ra cái búa đấy!

- Trăm thấy nó còn vô tư lắm, nó lại rất mền trăm, khanh đừng để ý.

Thật tình Phạm Cự Lượng rất sợ sự tồn tại của Vệ vương Đinh Toàn. Cự Lượng biết rõ ở triều đình cũng như ngoài dân dã hiện vẫn còn rất nhiều người tưởng nhớ đến công ơn vua Tiên Hoàng. Nếu có cuộc biến cách nào xảy ra thì Cự Lượng sẽ là cái gai đầu tiên kẻ thù phải nhổ. Vì vậy, Cự Lượng nhấn mạnh với vua Đại Hành:

- Giờ thì Vệ vương vô tư thật đấy, nhưng rồi sẽ có người làm cho Vệ vương hết vô tư. Cái gương của Dương Tam Kha vẫn còn rành rành đó. Dương Tam Kha là cậu ruột của Ngô Xương Văn nên còn được dung mạng chứ Vệ vương với bệ hạ đâu có chút gì để mà phải tiếc nhau?

Dĩ nhiên vua Đại Hành cũng biết rõ điều đó. Nhưng ngài rất tự tin vào bản lĩnh của mình. Không bao giờ Đinh Toàn có cơ hội như Ngô

Xương Văn được. Đình Toàn nhất định phải đi, nhưng bây giờ chưa cần, chưa đúng lúc. Ngài nói:

- Hoàng hậu Vân Nga còn đó, trăm làm sao đành đoạn dứt tình? Hơn nữa, bây giờ ta làm chuyện ấy thì sớm quá, có thể Tống triều sẽ vin vào cớ ta thí nghịch soán đoạt mà gây sự lôi thôi. Từ từ trăm sẽ liệu đâu vào đấy cả, khanh cứ yên chí!

Cự Lượng cáo từ ra về mà lòng không được vui mấy.

*

Trong nhà Phạm Cự Lượng có một nữ tì tên Thị Lý khá dễ thương và lanh lợi. Lâu nay Tuyết Linh phu nhân vẫn hay sai Thị Lý qua lại liên lạc với Dương hậu. Thỉnh thoảng Thị Lý cũng được Dương hậu thưởng chút quà hoặc tiền bạc. Vừa qua, Thị Lý lén tư tình với một gã con trai ăn ở trong nhà, không may bị Cự Lượng bắt được. Cự Lượng sai người đánh hai đứa một trận nên thân. Thị Lý quá xấu hổ, tức giận nên tìm cách trả thù. Thế rồi Thị Lý lén trốn nhà đến xin gặp Dương hậu. Dương hậu hỏi:

- Người xin gặp ta có chuyện gì?

- Bẩm hoàng hậu, con đến đây để báo với hoàng hậu một việc rất quan trọng!

- Việc gì cứ nói!

- Ngày kia chủ con mời Thái sư Hồng Hiến đến nhà đãi tiệc. Trong lúc ăn uống, hai người bàn nhau phải tìm cách giết Vệ vương!

Dương hậu nghe nói hồn vía bay cả lên mây. Lát sau bà mới bình tĩnh lại:

- Người nói láo! Họ bàn chuyện ấy làm sao người nghe được?

- Bẩm, con không bao giờ dám nói láo! Khi họ bàn nhau chuyện đó, con đang dâng rượu nên nghe được. Thật ra ban đầu họ nói kín kín hờ hờ con cũng chưa hiểu cho lắm, nhưng vì trong câu chuyện họ cứ nhắc đến Vệ vương nên con phải chú ý. Tới lúc Thái sư Hồng Hiến đã ra về, tướng quân và phu nhân cãi nhau con mới vỡ lẽ.

- Chủ người với Tuyết Linh cãi nhau thế nào nói ta nghe thử!

- Dạ, chủ con nói ông cùng Thái sư đã đồng ý với nhau phải làm việc đó. Phu nhân thì bảo không nên làm, phải nhớ tới ơn nghĩa tác hợp gây dựng của hoàng hậu. Chủ con nói nếu bây giờ không làm được, sau này Vệ vương mạnh lên nhất định Vệ vương sẽ không tha thứ ông, ông không thể vì chút ơn nghĩa của hoàng hậu mà bó tay chịu chết! Thế rồi hai ông bà giận nhau suốt mấy ngày.

Dương hậu nghe vậy không thể không tin được nữa. Bà dịu dàng

nói:

- Ta thành thật cảm ơn con! Nhưng kể với ta chuyện này con không sợ chứ con sao?

- Bẩm, lâu nay hoàng hậu vẫn hay ban thưởng cho con, bây giờ có người muốn hại hoàng hậu con làm sao được! Nhất là Vệ vương còn thơ ấu và đâu có tội tình gì! Đã báo việc này với hoàng hậu, con cũng chẳng còn dám trở về phủ Phạm tướng quân nữa. Con xin giã từ hoàng hậu con đi nơi khác!

Dương hậu thương tình, bèn thưởng Thị Lý một số bạc.

Hôm sau, khi vua Đại Hành ghé thăm, Dương hậu quì xuống khóc lóc:

- Thần thiếp nghe nói có người muốn mưu hại Vệ vương. Nếu Vệ vương có mệnh hệ nào thần thiếp làm sao mà sống nổi? Xin bệ hạ hãy nghĩ đến ân tình giữa chúng ta, thần thiếp đã vì bệ hạ mà hi sinh danh tiết, đã đem cả giang sơn của chồng cũ mà trao cho bệ hạ, đến nỗi nhiều người trong dòng họ thần thiếp tẩy chay thần thiếp, có người từ bỏ luôn cả họ Dương, bệ hạ nữ nào không vì thần thiếp mà bảo vệ cái giọt máu cuối cùng của thần thiếp?

Đại Hành đỡ Vân Nga dậy, giọng nhỏ nhẹ ngọt ngào:

- Không có chuyện đó đâu! Những kẻ phá hoại đặt điều như thế để mưu gây sự xáo trộn đó thôi!

Vân Nga vẫn nước mắt ràn rụa kể lại cho vua nghe những lời của Thị Lý. Vua Đại Hành nói:

- Thế là ái khanh trúng mưu gian của bọn tiểu nhân rồi! Chúng thấy hai vị công thần ấy được trăm trọng dụng nên gièm pha chứ gì! Bây giờ Vệ vương không phải chỉ là con của ái khanh mà còn là con của trăm nữa. Ai mưu hại Vệ vương chính là người đó xâm phạm đến trăm, trăm sẽ trừng trị đích đáng! Ái khanh cứ yên chí, trăm nhất định không tha bất cứ kẻ nào dám hại đến một cọng lông của Vệ vương!

Giờ thì Dương hậu không còn dễ dàng tin tưởng ở những lời nói của nhà vua như trước kia. Qua một thời gian gần gũi với vua Đại Hành, bà đã biết rõ phần nào bản chất của nhà vua. Thái sư Hồng Hiến, Đại tướng Phạm Cự Lượng đều là tay chân thiết cốt, không thể tách rời khỏi nhà vua được. Họ đang lo củng cố, gìn giữ một quyền lợi chung! Tất nhiên, ý muốn của những người ấy cũng chính là ý muốn của nhà vua. Nhưng lỡ làng cả rồi, càng phản ứng càng gây sự bất lợi cho con mình, Dương hậu chỉ biết phục xuống lạy vua Đại Hành lia lịa:

- Đội ơn bệ hạ, đội ơn bệ hạ, mẹ con thần thiếp hoàn toàn trông cậy vào sự bao dung che chở của bệ hạ!

Gặp vua Đại Hành xong, Dương hậu lại cho mời Tuyết Linh phu nhân đến nói chuyện. Sau một hồi hàn huyên chuyện cũ, Dương hậu hỏi Tuyết Linh phu nhân về việc Phạm Cự Lượng bàn bạc với Thái sư Hồng Hiến. Tuyết Linh nói:

- Chồng em có mời Thái sư đến nhà uống rượu thật, nhưng không hề có sự bàn bạc mưu hại ai cả. Con tiện tì ấy gian dâm với một thằng gia nô bị chồng em bắt được đánh cho một trận nên đặt điều để trả thù đấy! Thảo nào nó trốn mất rồi! Mà dù chồng em có bàn tới việc đó, đời nào em lại chịu cho làm! Ơn nghĩa của hoàng hậu như trời biển em làm sao quên được?

Dương hậu nghe Tuyết Linh nói như thế thì hiểu rằng có hỏi nữa cũng vô ích. Bà biết dù nể bà tới mức nào Tuyết Linh cũng chẳng muốn để bà thấy rõ cái tâm địa của chồng mình. Nghiệm cho kỹ, một nữ tì như Thị Lý làm sao đủ khả năng và can đảm để bịa đặt một chuyện tày trời như thế? Tất nhiên bà phải tin Thị Lý đã nói sự thật. Chắc chắn Vệ vương Đinh Toàn bây giờ đã trở thành con mòng trước con mắt những tay thợ săn gian hiểm ấy. Không sớm thì muộn con mòng ấy cũng sẽ bị bắn rớt. Ôi, biết than trách cùng ai nữa? Cũng bởi trái tim mù tối đầy dục vọng của ta gây nên cả! Dương hậu hết sức chán ngán khi nghĩ đến lòng dạ gập ghềnh của những người từng nịnh hót mình để mưu cầu tước lộc, địa vị. Từ con người học cao hiểu rộng như Thái sư Hồng Hiến đến một kẻ võ biền như Đại tướng Phạm Cự Lượng đều một phường như nhau! Tất cả chỉ nhắm mục đích lợi dụng bà! Tới khi cần phản họ sẽ phản ngay! Nghĩ đến đó bất giác Dương hậu thốt lên:

- Ngay chính đức kim thượng nữa cũng chẳng hơn gì!

Câu nói bất ngờ của Dương hậu làm Tuyết Linh phu nhân kinh ngạc:

- Hoàng hậu nói sao?

Lúc đó Dương hậu mới giật mình, nói đỡ:

- Không, không có gì!

*

Trước đây Dương hậu đã mời được một vị giáo sư có tiếng ở Hoa Lư về dạy lễ nghĩa văn hóa cho Vệ vương. Đó là giáo sư Trương Bặc, một người Tàu đạo cao đức trọng, học vấn uyên thâm, nhân tránh cảnh loạn lạc ở đất Tàu, theo cha mẹ sang Giao Châu từ hồi còn trẻ. Vua Tiên Hoàng đã có lần mời ông ra làm quan nhưng ông không chịu. Sau này vua Đại Hành lại mời ông ra nữa nhưng ông cũng từ chối. Ông chỉ hốt thuốc chữa bệnh và làm nghề dạy học để

sống qua ngày. Không hiểu cơ duyên nào xui khiến, một hôm lên chùa Giác Lâm chơi, ông tình cờ gặp Dương hậu dấy Vệ vương đi lễ Phật. Thấy Vệ vương khôi ngô tuấn tú, ăn nói ra vẻ mẫn tuệ, ông có vẻ thích ý lắm. Khi Dương hậu nói chuyện và ngỏ ý muốn mời ông về làm gia sư cho Vệ vương, ông nhận lời ngay. Từ đó, giáo sư Trương Bặc lúc nào cũng tận tình dạy dỗ cho Vệ vương. Vệ vương vốn thông minh sáng láng lại cần cù chịu khó dồi mài nên học đâu hiểu đó. Thầy giỏi trò ngoan, một già một trẻ đối xử với nhau hết mực tương đắc. Thấy tình trạng diễn tiến tốt lành, Dương hậu càng quý trọng và tin tưởng vị giáo sư này.

Sau khi xảy ra vụ Thị Lý, Dương hậu cho mời giáo sư đến kể lại chuyện cho ông nghe rồi hỏi:

- Theo thầy nghĩ, đức kim thượng có nhiệt tình che chở cho Vệ vương thoát khỏi những âm mưu đen tối của bọn tiểu nhân kia không?

Giáo sư thưa:

- Hoàng hậu đã tin mà hỏi thần, vả lại đây là chuyện hết sức quan hệ với vận mệnh của Vệ vương, thần xin đem hết sự hiểu biết của mình nói ra để hoàng hậu tính liệu, có gì không vừa ý xin hoàng hậu chớ chấp.

Dương hậu nôn nóng:

- Sao ta lại chấp nhất thầy chứ! Ta cầu khẩn thầy nói mà! Xin thầy nói mau cho, đừng e ngại gì cả!

- Vậy thì thần xin nói hết những suy nghĩ của mình: Đức kim thượng không bao giờ thật tình che chở cho Vệ vương đâu! Chẳng có ai trên đời muốn làm cái việc "Dưỡng hổ di họa" đó cả! Sở dĩ đức kim thượng còn dung dưỡng Vệ vương tới lúc này chẳng qua chỉ vì nể mặt hoàng hậu đó thôi. Nếu một mai hoàng hậu trăm tuổi rồi, Vệ vương e khó sống nổi! Dù đức kim thượng có ý châm chước đi nữa, những thủ túc của ngài và các hoàng tử cũng chẳng để Vệ vương sống yên! Cái thế nó phải như vậy!

Dương hậu rưng rưng nước mắt:

- Thầy nói vậy ta hiểu lắm rồi! Vệ vương thật sự đang ở trong tình trạng bị đe dọa rất nguy hiểm. Bây giờ thầy nghĩ ta nên làm thế nào?

Trương Bặc nói:

- Theo thần nghĩ, trước nhất hoàng hậu nên tìm dũng sĩ để bảo vệ cho Vệ vương đã rồi từ từ tính sau!

Dương hậu than thở:

- Dũng sĩ thì tìm không khó, nhưng biết ai là kẻ nghĩa khí có thể tận trung với chủ? Ta thấy hầu hết người đời đều dễ dàng bị mua chuộc

bởi cái mối phú quý vinh hoa. Biết làm sao?

Giáo sư Trương Bạc thưa:

- Trong một dịp đi hái thuốc, khi qua chợ Đầm Lạc, thần tình cờ gặp được hai thanh niên, dưới mắt thần thì họ đáng gọi là trang nghĩa sĩ. Nếu hoàng hậu cần, thần có thể đi tìm họ để thuyết phục họ về bảo vệ Vệ vương!

Dương hậu mừng rỡ:

- Thế thì còn gì hơn! Nhưng thầy cũng nên cho ta biết họ đã có những hành động ra sao mà thầy đánh giá họ là những nghĩa sĩ?

Giáo sư ngẫm nghĩ một lát rồi thưa:

- Hạ thần rất rõ lòng dạ khí khái, trung nghĩa của những người này, ngặt vì trong ngôn ngữ của họ có chút xúc phạm bề trên. Nếu hoàng hậu tha thứ cho họ hạ thần mới dám trình bày!

- Thầy cứ nói đi, dù họ đã có lỗi với ta, ta cũng bỏ qua cho họ!

Vị giáo sư chậm rãi nói:

- Hoàng hậu đã hứa vậy thì hạ thần xin nói...

Hôm ấy Trương Bạc vào chợ Đầm Lạc định mua một ít lương thực để mang theo trong khi đi hái thuốc. Ngang qua một quán ăn, ông thấy một nhóm người già có trẻ có ngồi quanh một bàn rượu đang tranh cãi sôi nổi về một vấn đề gì đó. Trông người nào cũng có vẻ đã ngấm hơi men. Tò mò, Trương Bạc đứng lại nghe. Một ông lão, người lớn tuổi nhất trong đám, nói:

- Mấy người chán sống cả rồi sao? Sao lại tình nguyện nhảy vào vạc dầu, chuồng hổ như thế?

Một chàng thanh niên mặt đỏ gay, ra vẻ uất hận, đáp:

- Bá bá nghĩ người ta nói thế có ức không chứ? Chuyện như vậy mà cứ khen Dương Thái hậu hi sinh vì đất nước à? Hi sinh ở chỗ nào?

Một người đàn ông nghe thanh niên nói phạm đến Dương Thái hậu thì sợ hãi, vội vàng bước ra khỏi quán:

- Việc tranh cãi ở đây tôi không dính dự chi cả nghe! Tôi không muốn nhảy vào vạc dầu hay nhảy vào chuồng hổ đâu!

Nói xong, ông ta chuồn thẳng. Chàng thanh niên có vẻ bất cần, tiếp tục cao giọng:

- Vạc dầu chuồng hổ nay đã dẹp rồi. Những thứ ấy vua Tiên Hoàng bày ra cốt để trị kẻ gian tà chứ không phải để hại người trung nghĩa. Mà dù có phải nhảy vào vạc dầu, chuồng hổ, thấy việc chướng tai gai mắt tôi vẫn nói! Tôi khinh bỉ cái hạng người thấy gió chiều nào ngã theo chiều đó!

Một người đàn ông trung niên trừng mắt nhìn chàng thanh niên:

- Này Nguyễn Mỹ, mày không được hỗn láo! Hãy im lặng nghe tao

giải thích đã. Mà nghĩ coi, nếu như Thái hậu cứ khẳng khẳng bảo vệ ngôi vị của mình và của con mình, quân lính sẽ không chịu đánh giặc, như vậy khi giặc Tống kéo đến lấy ai chống chọi? Nếu chuyện mà xảy ra như thế, có phải bây giờ mà và tao đều ra thân nô lệ cho người Tàu rồi không? Vậy có phải Dương Thái hậu đã hi sinh đúng lúc không?

Thiếu niên không chịu nhận:

- Ông hãy nghĩ xem, khi Đại tướng Phạm Cự Lượng đại náo cung đình, ông ta chỉ biết nói bướng rằng quân sĩ bảo vua còn thơ ấu, dù họ đánh giặc có lập được công trạng cũng không ai biết mà khen thưởng, nói thế chẳng qua là mượn cớ để thực hiện âm mưu của mình thôi! Quân sĩ sợ lập công không ai khen thưởng à? Vậy thì đặt chức Thập đạo tướng quân làm gì? Chức Đại tướng làm cái gì? Mấy khi một vị hoàng đế lại trực tiếp ban thưởng cho quân sĩ bao giờ? Còn nói rằng Dương Thái hậu hi sinh, bộ ông cho tất cả dân nước Đại Cồ Việt này mù cả hay sao? Vua Đại Hành vào cung Dương Thái hậu một ngày bao nhiêu lần bộ thiên hạ không ai biết sao? Một vị quốc mẫu chồng mất mồ chưa xanh cỏ đã ăn ngủ với người khác là nêu gương chính chuyên với dân ư, là hi sinh cứu nước ư?

Người đàn ông trung niên giận sùi bọt mép:

- Vậy mà dám phủ nhận cái công đánh Tống của đức kim thượng hoàng à? Mà có giỏi cứ làm phản đi!

Chàng thanh niên Nguyễn Mỹ đập tay xuống bàn:

- Ông định đẩy tôi vào tội chết đấy sao? Tôi không phủ nhận vua Đại Hành có công đánh giặc Tống, nhưng chuyện gì cũng có nguyên nhân của nó! Nếu như không có cái âm mưu sát hại vua Tiên Hoàng và Nam Việt vương thì giặc Tống có dám dòm ngó đến nước Đại Cồ Việt không? Vậy ai tạo cớ cho giặc Tống đến?

Thấy cuộc tranh cãi đã đến lúc gay gắt, một chàng thanh niên khác bước ra kéo tay Nguyễn Mỹ:

- Đủ rồi, bạn phải về nghỉ cho khỏe mai còn phải đi săn xa!

Nguyễn Mỹ còn hậm hực dùng dằng không muốn đi. Nhưng chàng trẻ kia cứ kéo bừa bạn ra khỏi vòng. Trước khi đi, chàng quay lại nói với mọi người:

- Xin mấy bác mấy chú chớ chấp, anh bạn tôi say lắm rồi!

Ông lão nhìn người đàn ông trung niên nói:

- Thôi, bỏ qua mọi chuyện đi ông bạn, để tâm làm gì! Tuổi trẻ nóng nảy ngông nghênh vậy thôi chứ nó tốt bụng lắm!

Người đàn ông trung niên nói:

- Tôi cũng sợ nó ăn nói ngông nghênh phải rước họa vô ích mà

ngăn chặn vài lời thôi chứ tôi đâu giận gì nó!

Một người khác lên tiếng:

- Sợ cho nó làm gì! Thiên hạ thiếu gì người bàn tán chuyện đó! Nếu cứ ai bàn chuyện đó đều đem bỏ vào vạc dầu chuồng hổ cả thì dầu đâu có đủ mà nấu, hổ đâu đủ mà cho ăn thịt người kịp?

Ngừng một lát, người ấy lại nói tiếp:

- Nó còn trẻ vậy chứ phẩm cách nó khó có người theo kịp đó! Tánh tình khí khái, ngay thẳng, ghét tà nịnh, nói ra là giữ lời... hạng trẻ như thế ở đời hiếm lắm.

Ông lão nói lời:

- Nhưng nó cũng chưa chín chắn bằng thằng bạn Tô Châu mới kéo nó về đó. Chúng nó như anh em, sống chết có nhau. Con heo độc chiếc dũ tợn nhất vùng rừng này ai cũng ngán mà hai đứa nó hạ được mới giỏi chứ!

Trương Bặc chỉ theo dõi câu chuyện đến đó. Sau này hỏi thăm người ta ông mới biết hai thanh niên kia là hai chàng thợ săn giỏi có tiếng trong vùng...

Sau khi nghe Trương Bặc nói chuyện về hai dũng sĩ, Dương hậu than:

- Thì ra thiên hạ vẫn đàm tiếu về ta nhiều đến thế mà ta nào hay biết! Chỉ vì dục vọng của tuổi trẻ, ta suy nghĩ nông cạn, hành động hồ đồ đến nỗi gây ra bao lỗi lầm, giờ có hối hận cũng không kịp nữa. Khốn nạn nhất là chính ta gây họa cho Vệ vương, nó gây thơ nào có tội tình gì! Xin thầy hãy cứu nó! Thầy chịu khó tìm họ nói thế nào cho khéo để mời họ về bảo vệ Vệ vương nhé! Được việc thì thôi, thầy khỏi cần suy nghĩ về khoản phí tổn. Thầy đã thương Vệ vương thì xin hết lòng cho!

Nói đến đây Dương hậu ôm mặt khóc tức tưởi một hồi.

*

Được hai dũng sĩ Nguyễn Mỹ và Tô Châu nhận lời về bảo vệ cho Vệ vương, Dương hậu mừng lắm. Hai chàng trẻ lại giới thiệu thêm hai người bạn nữa là Đinh Hoạt và Đặng Hòa, Dương hậu cũng dùng luôn. Từ ngày tuyển được bốn chàng vệ sĩ đáng tin cậy đó Dương hậu mới tạm yên tâm. Bà dặn dò các vệ sĩ ấy phải thay nhau lúc nào cũng theo sát bên Vệ vương, không để Vệ vương đi xa hoặc rong chơi những nơi vắng vẻ. Việc ăn uống của Vệ vương bà cũng chỉ giao cho một đầu bếp thân tín của bà lo.

Vì quá sợ nguy hiểm cho con, Dương hậu không muốn cho Vệ

vương học võ nghệ mà chỉ muốn vương phải trở thành một văn nhân thuần túy.

Năm Vệ vương tròn mười tuổi, vua Đại Hành đặc cách cho ra ở phủ riêng. Vệ vương bẩm sinh vốn là người rất hiếu động, năng nổ. Nhân cơ hội được ra riêng, Vệ vương bèn tìm cách sống theo chí mình. Ngoài những lúc học văn học lễ, vương đòi những vệ sĩ dạy võ cho mình. Bình thường, Vệ vương có một điểm son lớn trong cách ăn ở đối với những người chung quanh. Vệ vương rất mực kính thầy, coi thầy như cha đã đành mà đối với bốn chàng vệ sĩ Vệ vương cũng đối xử thân thiết như anh em ruột thịt. Vì thế cả năm người đều cảm mến, sống hết lòng hết dạ với vương. Nhưng việc Vệ vương đòi học võ đã làm mọi người khó xử. Ban đầu họ lấy lý do Dương hậu không cho phép mà lờ đi. Thật ra, sợ trái ý Dương hậu chỉ là một phần nhỏ, nỗi sợ lớn của họ chính là ở vua Đại Hành. Họ hiểu thân phận Vệ vương, không muốn vương bị nhà vua nghi ngờ, chú ý. Nhưng chẳng ai dám đem điều đó giải thích với Vệ vương vì họ sợ phải khều lại vào vết thương cũ, cái chứng bệnh tâm thần mà Vệ vương đã mắc phải sau ngày bị truất ngôi. Vệ vương còn quá nhỏ, làm sao đủ khôn ngoan để hiểu thấu điều ấy! Về sau, thấy Vệ vương quá tha thiết với nghề võ, không ai đành lòng từ chối nữa. Thế rồi họ âm thầm kín đáo huấn luyện cho vương.

Nhờ năng khiếu bẩm sinh và lòng ham mê, vương luyện tập võ nghệ tiến bộ một cách nhanh chóng. Ngoài ra, Vệ vương còn ưa thích cả việc nghiên cứu binh thư. Giáo sư Trương Bặc thấy thế cũng hết lòng dạy cho vương. Những người gần gũi đã mơ hồ thấy ở vương có một cái gì khác thường. Không hẹn nhau mà họ đều cùng ôm ấp một ý hướng mới... Họ vừa mừng thầm, vừa cẩn trọng lo giữ gìn cho vương và cho chính mình.

Chưa đến tuổi trưởng thành Vệ vương đã trở nên một chàng trai văn võ kiêm toàn. Thế mà Dương hậu cũng không hề hay biết gì cả...

*

Sau khi các cuộc kháng Tống chinh Chiêm thắng lợi, cũng vào năm Nhâm Ngọ, quần thần dâng lên vua Đại Hành tôn hiệu "Minh can ứng vận thần vũ thắng bình chí nhân, Quảng Hiếu hoàng đế". Vua Đại Hành nghĩ mình công lao hiển hách vượt cả tiền triều, bèn bắt chước tiền triều, sách phong một lượt năm vị hoàng hậu. Nghe nói khi ngài định phong Dương Vân Nga đứng đầu năm bà hoàng, có người can gián không nên, viện lẽ dù sao bà Vân Nga cũng là hoàng hậu của

vua trước vốn là chủ cũ của ngài. Nếu phong như vậy e phũ phàng quá, đó không phải là cái gương hay cho thiên hạ noi theo. Vua Đại Hành nghe nói nổi giận, cười ngạo mạn: "Nước người còn lấy được hưởng chi là vợ người? Đinh Tiên Hoàng có danh hiệu là Đại Thắng Minh hoàng đế ư? Ta cứ phong cho Vân Nga danh hiệu Đại Thắng Minh hoàng hậu xem sao?". Thế rồi ngài phong cho bà Dương Vân Nga danh hiệu Đại Thắng Minh hoàng hậu, đứng đầu ở hậu cung. Bốn vị khác là Phụng Kiền Chí Lý hoàng hậu, Thuận Thánh Minh Đạo hoàng hậu, Trịnh Quốc hoàng hậu và Phạm hoàng hậu.

Từ trước đến bây giờ dân Việt vẫn quen dùng vàng bạc và dùng tiền của Trung Hoa để trao đổi, mua bán. Nhưng tiền Trung Hoa đưa sang Đại Cồ Việt không nhiều, việc buôn bán lẻ tẻ sinh ra bất tiện. Vì thế, năm Giáp Thân, vua Đại Hành cho đúc tiền niên hiệu Thiên Phúc để quốc dân dùng. Từ đó, việc buôn bán trong nước trở nên tiện lợi hơn, phổ biến rộng rãi hơn nhiều.

Trong cuộc chinh phạt Chiêm Thành, vua Đại Hành đã tịch thu được một số châu báu, vàng bạc rất lớn. Nhìn lại thành quách, điện các, phòng ốc ở Hoa Lư bấy giờ xây dựng quá thô sơ, không được mỹ thuật so với những gì nhà vua nhìn thấy ở đất nước Chiêm Thành, ý nghĩ tái thiết kinh đô liền chớm lên trong đầu ngài. Thế rồi nhà vua sai người thiết lập kế hoạch xây dựng lại. Ngài cho dựng điện Bách Thảo Thiên Tuế ở núi Đại Vân trong động Hoa Lư, cột dát vàng bạc làm nơi coi châu. Phía đông xây điện Phong Lưu dành riêng cho Đại Thắng Minh hoàng hậu. Phía tây xây điện Tử Hoa rất lớn dành cho bốn vị hoàng hậu khác và các phi tần ở. Bên tả xây điện Bồng Lai, bên hữu xây điện Cực Lạc. Tiếp đó lại xây lầu Đại Vân. Tiếp lầu Đại Vân là điện Trường Xuân dành làm nơi cho nhà vua nghỉ. Cạnh điện Trường Xuân lại cho xây điện Long Lộc lợp bằng ngói bạc làm nơi vua phê duyệt các văn thư. Với số châu báu, vàng bạc lấy được của Chiêm Thành, vua Đại Hành đã tạo cho kinh thành Hoa Lư một bộ mặt hết sức mới mẻ, rực rỡ.

Ngày rằm tháng bảy năm Ất Dậu, là ngày sinh của vua, vua sai làm thuyền ở giữa sông, lấy tre làm núi giả đặt trên thuyền, gọi là Nam Sơn, rồi bày lễ vui cho dân chúng đua thuyền. Cuộc vui chơi này đã thành lệ về sau.

Cũng năm Ất Dậu, vua Đại Hành sai sứ sang Tống xin lĩnh chức Tiết trấn.

Vào tháng mười năm Bính Tuất, nhà Tống sai Tả bổ khuyết Lý Nhược Chuyết và Quốc tử giám bác sĩ Lý Giác mang chế sách sang phong vua Đại Hành làm An Nam đô hộ Tĩnh Hải quân tiết độ sứ kinh

triệu quận hầu. Lời chế có đoạn sau:

"... Nay quyền tri tam ty lưu hậu là Lê mỗ, tư cách gồm nghĩa dũng, bẩm tính vốn trung thuần, được lòng người trong nước, kính giữ tiết phiến thần. Vừa rồi Đinh Toàn đang tuổi thơ ngây, không biết yên vỗ. Người là tâm phúc chỗ thân, giữ quyền coi quân lữ, hiệu lệnh ban phát, ân uy đều gồm. Họ Đinh bỏ quyền ba đời tiết sứ, chiều theo ý muốn mọi người. Người xa tổ lòng thành, xin ban tiết việt. Phải như Sĩ Nhiếp cứng mạnh, sáng suốt, đối tục Việt đều hay, Ủy Đà cung kính, thuận tòng vâng chiếu Hán. Nên xứng chức đứng đầu cõi xa, cùng dự vào hàng chư hầu tôn quý. Vỗ yên man di bộ lạc, tuyên dương đức tốt vương triều!"

Vua nhận chế rất kính cẩn, lễ thiết đãi rất hậu, phô bày đồ quý của lạ chật cả sân để tỏ sự giàu có của mình. Vua nói với hai vị sứ giả:

- Nước tôi nhỏ bé, sông núi hiểm trở xa cách thượng quốc nghìn vạn dặm, sứ thần đi lại chắc khó nhọc lắm?

Lý Giác trả lời:

- Tổng triều đất rộng muôn dặm, có đến bốn trăm quận, đất có chỗ bằng phẳng, có chỗ hiểm trở, một phương này đã lấy gì làm xa!

Cũng vào năm này, vua Đại Hành phong Phạm Cự Lượng làm chức Thái úy, Từ Mục làm Tổng quản tri quân dân sự.

Đầu năm Đinh Hợi, vua Đại Hành cày tịch điền* ở núi Đọi gặp được một hũ nhỏ vàng. Khi ngài cày ở núi Bàn Hải lại được thêm một hũ bạc nhỏ nữa. Vì thế, ngài đặt tên hai nơi ấy là ruộng Vàng, ruộng Bạc. Năm ấy mưa thuận gió hòa, lại rất ít bị chim chóc sâu bọ phá phách, toàn quốc Đại Cồ Việt trúng mùa lớn. Quân dân khắp nước trông ai cũng hơn hờ vui mừng. Trộm cướp, ăn may nhân đó cũng giảm bớt nhiều...

Cũng năm Đinh Hợi, nhà Tống lại sai Lý Giác sang sứ Đại Cồ Việt lần nữa. Đường về Hoa Lư thường có nhiều đồi núi hiểm trở cho nên sứ Tàu vẫn thường hay đi bằng đường thủy cho tiện. Khi Lý Giác đến chùa Sách Giang, vua sai pháp sư Đỗ Pháp Thuận giả làm giang lệnh (người coi sông) ra đón. Lý Giác vốn rất thích nói chuyện thơ văn, nhân thấy hai con ngỗng lội trên mặt nước, Lý Giác cao hứng ngâm:

"Nga nga lưỡng nga nga,
Ngưỡng diện hướng thiên nha."

(Ngỗng ngỗng, hai con ngỗng,
Ngửa mặt nhìn chân trời).

Pháp sư đang cầm chèo, đọc nối rằng:

"Bạch mao phô lục thủy

Hồng trạo bãi thanh ba."

(Nước lục phô lông trắng,
Chèo hồng sóng xanh bời).

Lý Giác nghe lấy làm lạ vì hai câu thơ ấy ông phỏng lời trong bài thơ Vịnh Nga của Lạc Tân Vương đời Đường, thế mà viên giang lệnh kia cũng phỏng lời hai câu kế tiếp của bài thơ đó một cách tinh tế.

Nguyên văn bài Vịnh Nga như sau:

"Nga nga nga
Khúc hạc hướng thiên ca
Bạch mao phù lục thủy
Hồng chưởng bát thanh ba".

(Nga nga nga
Ngưỡng cổ kêu ngó trời
Lông trắng trôi nước biếc
Sóng xanh chân hồng bời)

Khi về đến sứ quán, Lý Giác làm một bài thơ gửi tặng cho pháp sư Đỗ Pháp Thuận như sau:

"Hạnh ngộ minh thời tán thịnh du,
Nhất thân nhị độ sứ Giao Châu.
Đông Đô lưỡng biệt tâm vuơu luyến,
Nam Việt thiên trùng vọng vị hưu.
Mã đạp yên vân xuyên lãng thạch,
Xa từ thanh chướng phiếm trường lưu.
Thiên ngoại hữu thiên ưng viễn chiếu,
Khê đàm ba tỉnh kiến thiềm thu."

"(May gặp thời bình được giúp mưu,
Một mình hai lượt sứ Giao Châu.
Đông Đô mấy độ còn lưu luyến,
Nam Việt nghìn trùng vẫn ước cầu.
Ngựa vượt khói mây xuyên đá chởm,
Xe qua rừng biếc vượt dòng sâu.
Ngoài trời lại có trời soi nữa.
Sóng lặng khe đầm bóng nguyệt thâu)"**

Pháp sư Thuận đem thơ này dâng lên vua. Vua bèn cho mời đại sư Ngô Khuông Việt đến xem. Đại sư Khuông Việt xem xong nói:

- Thơ này ý sứ giả tôn sùng bệ hạ không khác gì vua Tống!

Vua khen ý thơ, ban tặng sứ rất hậu. Khi Lý Giác từ biệt trở về, vua sai đại sư Khuông Việt làm bài hát để tiễn rằng:

"Trường quang phong hảo cảm phạm trường,

Dao vọng thần tiên phục đế hương.
Vạn trùng sơn thủy phiếm thương lương,
Cửu thiên qui lộ trường.
Tình thâm thiết,
Đối ly trường,
Phan luyện sứ tinh lang.
Nguyên tương thâm ý vị biên cương,
Phân minh tấu ngã hoàng."
(Nắng tươi gió thuận cánh buồm giương,
Thần tiên lại đế hương.
Vượt sóng xanh muôn dặm trùng dương,
Về trời xa đường trường.
Tình thâm thiết,
Chén lên đường,
Vịn xe sứ vắn vương.
Xin đem thâm ý vì Nam cương,
Tâu vua tôi tỏ tường).***

Nhìn chung, năm Đinh Hợi là năm Đại Cồ Việt vừa đạt được nhiều thắng lợi ngoại giao, vừa được mùa lớn, dân chúng no đủ âu ca thái bình. Đó là một năm đặc biệt đáng ghi nhớ nhất trong lịch sử.

Vì thế, vào dịp tết Mậu Tý, vua Đại Hành ban lệnh cho dân chúng ăn mừng vui chơi lớn. Khắp nơi dân chúng thi nhau tổ chức đua thuyền, chạy đua, kéo dây tập thể, đồ vật, đá gà, chơi trâu, chơi cờ người... rất vui nhộn.

Riêng tại kinh đô, vua Đại Hành cũng cho tổ chức ba ngày đấu võ, thi cưỡi ngựa bắn cung, đấu kiếm tại diễn võ trường Hoa Lư, vừa để thiên hạ thưởng thức, vừa để kén tuyển nhân tài giúp nước. Thanh niên tứ xứ không phân biệt giai cấp, quân lính, con cháu các quan tại triều, ai cảm thấy có tài đều có quyền tham dự thi đấu. Người trúng giải được lãnh thưởng và nếu muốn, tùy trình độ cao thấp sẽ được bổ dụng vào những chức vụ thích hợp trong quân đội. Nếu đã ở quân ngũ sẵn mà thắng giải thì sẽ được thăng cấp.

Hôm ấy, tại diễn võ trường Hoa Lư, trên dãy ghế danh dự của khán đài, vua Đại Hành uy nghi ngồi xem các cuộc thi đấu. Ngồi cạnh vua là các hoàng hậu, các bà phi, kể đến là các vương công, các đại thần. Vệ vương Đinh Toàn bấy giờ đã mười bốn tuổi, cũng được sắp xếp ngồi ở một chỗ ngồi khá gần vua Đại Hành.

Thường lệ mỗi khi Vệ vương đi đâu đều có những người thân tín đi theo, những người này luôn ngăn chặn, khuyên răn không để Vệ

vương có những cử chỉ quá đà. Nay được dịp tự do một mình ngồi xem thi đấu, Vệ vương cảm thấy thoải mái lắm. Trong khi những cuộc đấu ở diễn võ trường diễn ra quá sôi nổi, không kiềm chế được bản năng, Vệ vương thỉnh thoảng lại hào hứng hét lớn lên khiến người chung quanh phải chú ý. Vua Đại Hành thấy thế cũng cười thích chí.

Lúc cuộc đua ngựa sắp phát khởi, một con ngựa to khỏe bỗng trở chứng vùng chạy lung tung làm náo loạn cả diễn võ trường. Khán giả hoảng hốt xô đẩy nhau né tránh la hét om sòm. Những người có trách nhiệm an ninh trật tự đổ xô vây chặn lại nhưng con ngựa vẫn chẳng bớt hung hăng, húc cả vào người ta để tìm lối thoát. Một lúc khá lâu vẫn chưa có ai kiềm chế được nó. Khi con ngựa lồng lộn phóng về chỗ vua ngồi, các bà hậu phi và cung nữ đều thét lên hãi hùng. Thành linh Vệ vương nhảy xuống đón đầu con ngựa. Mọi người trông thấy đều kinh hoảng. Nhưng Vệ vương đã nhanh chóng một tay chụp được chùm lông bờm con ngựa, một tay ôm xiết cổ nó rì xuống. Con ngựa xoay quanh mấy vòng rồi đành thở hồng hộc chịu phép đứng yên dưới vòng tay cứng như sắt của Vệ vương. Thấy con ngựa đã hết hung hăng, Vệ vương bèn nhảy lên lưng bắt nó chạy quanh một vòng rồi trở về địa điểm cũ trước sự reo hò khen ngợi của mọi người.

Vua Đại Hành và Dương hậu đều ngạc nhiên cùng độ. Cả hai cùng đến gần Vệ vương hỏi:

- Thế con ta học võ nghệ từ lúc nào mà giỏi đến thế?
- Bẩm, tiểu nhi chỉ học mót những người theo hầu thôi!

Vua Đại Hành cười, hỏi lại:

- Học mót kiểu như con kể cũng lạ, dấu cho người ta học thầy giỏi cũng không bằng! Vậy, con còn học được những môn võ nào nữa? Vệ vương trong lúc hứng khởi, trả lời:

- Tâu phụ hoàng, tiểu nhi bắn cung, đánh kiếm đều được cả. Tiểu nhi có thể thi đấu các môn mà hôm nay mọi người đã thi đấu vừa qua!

Vua Đại Hành rất bất ngờ trước câu trả lời thật thà của Vệ vương. Dương hoàng hậu nghe thế thì hết hồn, bà nói lảng:

- Ủ, con biết võ vẽ một đôi chút để thủ thân mẹ cũng mừng! Nhưng mẹ cho phép con học lấy bấy nhiêu cũng tạm đủ rồi! Từ nay không cần học thêm nữa!

Vua Đại Hành nói:

- Hoàng hậu nói vậy chứ con mình có năng khiếu võ nghệ cũng nên cho nó học để phát triển sở trường mà lập công với đời chứ! Con

ngựa chúng này ngoài con không ai kiềm chế nó được, trẫm ban cho con luôn đấy! Chốc nữa con hãy thử bắn cung cho trẫm và mọi người xem!

Vệ vương thích chí nhận lời:

- Đa tạ phụ hoàng ban ơn!

Thế rồi vua ra lệnh một viên khảo quan đưa Vệ vương xuống diễn võ trường cho bắn thử. Thế là ba mục tiêu có khoảng cách từ gần đến xa đối với con đường ngựa chạy được chỉnh lại. Vệ vương được phát một cây cung và chín mũi tên. Cử tọa đều hồi hộp và hào hứng chờ đợi. Khi vua ra hiệu bắt đầu, Vệ vương nhảy lên lưng ngựa, chạy thử một vòng lấy đà rồi quay lại vòng thứ hai và bắt đầu bắn. Vệ vương giương cung buông tên một cách điệu nghệ làm toàn thể khán giả đều hết sức ngạc nhiên, họ cùng vỗ tay vang dội. Cả ba mục tiêu đều được ghim đúng mỗi chỗ ba mũi tên. Vua Đại Hành buột miệng:

- Vệ vương quả là tay thần xạ!

Giáo sư Trương Bặc lúc ấy cùng ngồi xem với bốn vệ sĩ của Vệ vương lòng như lửa đốt, tái mặt nói nhỏ với họ:

- Trước đây Dương hoàng hậu đã dặn chúng ta không được dạy võ cho Vệ vương. Hoàng thượng hẳn ngài cũng muốn như thế. Chỉ vì quá thương quý Vệ vương, chúng ta đã vi phạm điều cấm. Thế nào rồi đây hoàng thượng cũng hỏi cho ra ai đã dạy Vệ vương bắn giỏi như vậy. Chắc chắn chúng ta gặp khó khăn rồi. Vậy, trong bốn anh em phải có một người hi sinh đứng ra nhận lấy việc đã lén dạy võ nghệ cho Vệ vương may ra những người khác có thể được yên thân!

Nghe giáo sư Trương Bặc nói, cả bốn chàng trẻ đều tình nguyện đứng ra nhận việc ấy. Giáo sư Trương Bặc cảm động nói tiếp:

- Các anh em quả là những kẻ trung dũng cao quý. Nhưng chỉ cần một người đứng ra nhận việc ấy đủ rồi. Chúng ta phải đề phòng những tình huống xấu có thể xảy ra. Phải tiết kiệm người hòng sau này còn giúp đỡ Vệ vương chứ!

*

Ngay buổi chiều hôm ấy, Dương hậu ghé lại phủ Vệ vương. Sau khi rời diễn võ trường, bà đã suy nghĩ lung lắm. Qua một thời gian chính thức chung sống với vua Đại Hành, bà đã hiểu thêm rất nhiều về vị vua này. Bà linh cảm có một điều gì không hay đang trùm xuống, đang đe dọa Vệ vương. Ấu đó cũng là định mệnh an bài! Bà gọi tất cả mọi người trong phủ đến để nói chuyện. Trước tiên bà quở trách

Vệ vương:

- Ta đã dặn con không được học võ nghệ, sao con dám cãi lời mẹ?
- Thừa mẫu hậu, hài nhi muốn có một vài ngón để thủ thân, mẫu hậu
nỡ nào ngăn cấm hài nhi?

Dương hậu giận dữ quát:

- Con còn nói bướng nữa sao? Người ta vẫn nói sinh nghề tử
nghiệp, dòng họ ta một thời hưng thịnh nhờ võ nghiệp để rồi bao
nhiều người phải gánh họa bất đắc kỳ tử cả con chẳng thấy sao? Từ
nay mẹ cấm con dứt khoát không được học võ nữa, không được
khoe tài trước công chúng, con có chịu nghe lời mẹ không thì nói?

Vệ vương thấy mẹ giận dữ thì làm thinh. Dương hậu bèn quay sang
giáo sư Trương Bạc và bốn chàng võ sĩ:

- Còn các người, ai là người dạy võ nghệ cho Vệ vương? Các người
nghĩ làm như thế là thương Vệ vương ư? Dạy võ cho Vệ vương
chính là đẩy Vệ vương vào chỗ chết đấy các người biết không? Ở
đời có nhiều việc không phải đơn giản, ta thật khó giải thích! Nhưng
ta hi vọng từ nay các người sẽ dần hiểu ra. Nhất là ở đây còn có giáo
sư Trương Bạc là kẻ lão đời, lẽ nào ông không truyền thụ được ít
nhiều hiểu biết cho các người chứ? Từ nay cấm ngặt các người
không được dạy võ nghệ cho Vệ vương và tuyệt đối không được đưa
Vệ vương đến những nơi có chuyện tranh đua nữa! Ai trái lệnh, ta sẽ
trừng phạt đích đáng!

Hai chàng vệ sĩ Tô Châu và Đặng Hòa cùng thưa:

- Bẩm hoàng hậu, chúng thần vì suy nghĩ nông cạn không thấu hiểu
vấn đề nên đã lỡ mạo muội chỉ bảo cho Vệ vương ít đường võ. Xin
hoàng hậu bỏ qua cho. Từ nay chúng thần nhất định tuân lời hoàng
hậu, không bày vẽ thêm gì cho Vệ vương nữa!

Thấy chuyện đã lỡ xảy ra rồi, Dương hậu cũng không muốn làm
mích lòng những người thật sự có nghĩa khí đang bảo vệ con mình.

Bà dịu giọng:

- Vệ vương đang ở vào một hoàn cảnh khác hẳn mọi người, ta nói
để các người hiểu như vậy. Từ nay, mọi việc nhất nhất các người
phải nghe theo lời ta, như thế mới thật là thương ta và thương Vệ
vương! Nếu hoàng thượng có hỏi, cứ nói là chính ta bảo các người
dạy cho Vệ vương vài đường để hộ thân.

*

Thái úy Phạm Cự Lượng sau khi tận mắt chứng kiến tài nghệ của
Vệ vương, ông không khỏi giật mình. Hồ phụ sinh hồ tử! Thì ra Vệ

vương vẫn bám thụ được khí chất của cha ông. Ông lo sợ nghĩ đến chuyện Vệ vương vẫn đang ngằm làm một cái gì đó. Họ Đinh có công dẹp yên loạn lạc, thống nhất đất nước, ơn đức ấy lòng người dân vẫn chưa quên hẳn. Trước đây ông với Thái sư Hồng Hiến, một văn một võ, đã chủ xướng mưu đồ lật đổ ngai vàng của Vệ vương để trao cho người khác. Điều đó Vệ vương làm sao không hận hai ông được? Bây giờ Vệ vương đã lớn, con sư tử con đã bắt đầu trở móng vuốt! Thái sư Hồng Hiến, con người với bộ óc đầy mưu kế nay đã già cả và đang lâm bệnh nằm liệt giường. Chỉ còn một mình ông với một đám thuộc hạ xu thời kém cỏi và những đồng liêu ông không thể hiểu bụng dạ họ, ông rất lo ngại. Tiên hạ thủ vi cường, ông nhất định phải ra tay trước để tự toàn. Nhưng đâu có dễ dàng gì, sau lưng Vệ vương còn có Dương hoàng hậu đang được vua Đại Hành sủng ái! Nếu hành động không khéo, ông khó có thể thoát tội chết. Thế rồi ông quyết định xin gặp riêng vua Đại Hành. Ông thưa với nhà vua:

- Trong cuộc thi đấu vui xuân vừa qua, hạ thần nhận xét thấy có vài sự kiện đáng chú ý, xin trình lại để bệ hạ tường.

- Khanh thấy gì cứ nói!

- Điểm thứ nhất, từ bao nhiêu năm nay, chưa lần nào dân chúng Hoa Lư được ăn tết huy hoàng và vui nhộn như năm này. Đó là điểm son của một triều đại thịnh trị. Điểm thứ hai là sự biến đổi khác thường của Vệ vương. Qua vụ khuất phục được con ngựa chứng và vụ bắn cung tuyệt diệu của Vệ vương, chúng tỏ lâu nay Vệ vương vẫn âm thầm mài nanh giữa vuốt không ngừng. Biết đâu Vệ vương lại chẳng có một ý đồ nào đó? Vệ vương còn nhỏ tuổi mà tài nghệ đến thế thì những vị thầy của Vệ vương hẳn tài nghệ còn cao hơn nhiều. Nếu không quan tâm đề phòng gấp, hạ thần e rằng có ngày bệ hạ phải ân hận đó!

Vua Đại Hành cười:

- Những điều khanh nói thật chí lý. Vệ vương có thể chưa có ý đồ, nhưng chắc chắn bọn tay chân của hắn thì không thế. Hắn đã dám âm thầm mài nanh giữa vuốt tức hắn đã tự tìm con đường chết rồi. Nhưng Dương hậu còn đó, ta cũng nên nể tình hoãn hoãn cho hắn một thời gian. Trẫm đã trừ liệu kế sách cả rồi. Phên này thì cứ gây ông đập lưng ông sớm muộn thế nào cũng xong!

Phạm Cự Lượng chưa rõ ý của vua Đại Hành bèn hỏi lại:

- Bệ hạ nói gây ông đập lưng ông nghĩa là làm sao?

Vua Đại Hành cười:

- Vệ vương đã để lộ dạng là một tay có bản lĩnh, từ nay hễ có đám giặc lớn nào ta cứ việc đẩy hắn đến tiêu trừ! Khanh thấy cách đó

được chăng?

Cự Lượng cười vui vẻ:

- Bệ hạ tính như vậy thật là cao kiến! Có thể nay mai áp dụng được rồi!

- Đâu mà nhanh thế! Khanh muốn nói đến vụ Chiêm Thành ấy à? Người của ta có báo việc Quản giáp Dương Tiến Lộc ngầm sai người sang cầu vua Chiêm nhưng tin chưa được xác nhận. Trẫm nghĩ cái vụ Ngô Nhật Khánh đã làm người Chiêm ón tới xương rồi, dầu Tiến Lộc có làm thật, vua Chiêm đâu còn dám vọng động? Tuy nhiên, việc binh thì vẫn phải luôn luôn đề phòng. Trẫm sẽ cho đòi Dương Tiến Lộc về triều xem hần đối đáp ra sao rồi liệu.

Sau đó vua Đại Hành cho người đi gọi Dương Tiến Lộc về. Nhưng Dương Tiến Lộc thác có ốm nặng đang phải chữa thuốc, xin khát lại một thời gian. Nhà vua nghe báo như vậy thì nổi giận:

- Rõ ràng Dương Tiến Lộc thật sự có ý định mưu phản nên mới không dám về!

Đêm ấy nhà vua thức khuya để duyệt kế hoạch ra quân tiêu phạt. Ngài định khởi binh càng sớm càng tốt. Không ngờ lúc gần sáng, vua Đại Hành thành linh phát bệnh. Toàn thân ngài bị co giật dữ dội từng hồi. Viên quan ngự y phải dùng thuật châm chích mới cứu ngài kịp. Tính mạng nhà vua được bảo toàn nhưng ngoại hình ngài bị biến dạng thật đáng buồn: cái miệng ngài nửa bên phải bị méo xệch trong khi con mắt bên trái của ngài bị teo lại. Ngự y khuyên ngài nằm điều trị một thời gian. Về sau bệnh tuy lành hẳn nhưng đôi mắt và cái miệng nhà vua vẫn còn chút dấu vết bệnh cũ, không trở lại nguyên dạng như xưa được.

Cũng vào dịp này, Thái sư Hồng Hiến qua đời, vua Đại Hành thương tiếc lắm. Thế là ngài đành tạm thời gác qua việc đi đánh Dương Tiến Lộc một thời gian nữa.

Ít lâu sau, vua Tống sai Hộ bộ viên ngoại lang Ngụy Tường và Trực sử quán Lý Độ mang chế sách sang gia phong cho vua Đại Hành thêm chức "Kiểm hiệu Thái úy". Thái úy Phạm Cự Lượng nhân đó mật tâu với vua:

- Vua Tống sai người sang gia phong cho bệ hạ chức Kiểm hiệu Thái úy nhưng biết đâu đó là một cái cớ để sang dò xét tình hình nước ta! Biết đâu họ đã chẳng ngầm liên lạc với Dương Tiến Lộc rồi? Thần e rằng trước sau triều đình cũng phải đi đánh Tiến Lộc để dứt hậu hoạn, vậy, ta cũng nên cẩn thận đề phòng Vệ vương. Xin bệ hạ hãy cho hai viên vệ sĩ của Vệ vương là Tô Châu và Đặng Hòa làm chức đề lĩnh rồi sai ra tăng cường ở biên giới phía bắc trước để tước

dần vây cánh của Vệ vương đi!

Vua Đại Hành gật gù:

- Khanh tính vậy cũng hợp lý lắm!

Thế là hai tráng sĩ Tô Châu, Đặng Hòa được phong quan và đưa ra biên ải. Giáo sư Trương Bặc cũng được mời về làm quân sư cho Đông Thành vương Ngân Tích. Vệ vương không tìm được lý do gì để xin giữ họ lại. Trước khi ra đi, giáo sư Trương Bặc nói với Vệ vương:

- Đáng tiếc thầy trò ta không có duyên thủy chung. Ấy cũng là do ý trời cả. Lão đã bị cưỡng bách ra đi, từ nay xin vương gia nhớ cẩn thận giữ mình.

Vệ vương rơi nước mắt nói:

- Đệ tử vô phước không được gần thầy để được dạy bảo nữa. Xin chúc thầy lên đường bình an!

Sau đó giáo sư xin ra mắt Dương hậu và tâu:

- Rõ ràng nhà vua đã có ý nghi ngờ Vệ vương mới cắt tĩa vây cánh của người như thế này. Việc đã gấp, hoàng hậu nên tìm cách xin cho Vệ vương trả lại tước vị, chọn một nơi nào đó để sống một cuộc đời dân dã thì may ra thoát nạn!

Dương hậu buồn rầu:

- Cám ơn thầy đã chân thành chỉ dạy, ta nhất định nghe theo lời thầy.

Dương hậu càng thương con, càng hối hận về những việc làm nông nổi của mình trong thời son trẻ. Bà suy nghĩ đến phờ phạc cả người để tìm một lối thoát cho Vệ vương nhưng qua mấy ngày đêm vẫn vô hiệu.

Một lần, trong khi đang suy nghĩ miên man, Dương hậu bỗng giật nảy mình thấy một kỵ sĩ mặc hoàng bào cưỡi ngựa phóng ngang trước mặt! Ai mà cả gan thế nhỉ? Bà càng ngạc nhiên khi thấy kỵ sĩ ấy dáng dấp y hệt như Đinh Tiên Hoàng. Kỵ sĩ lướt qua một đoạn rồi quay trở lại. Trời ơi! Đúng là Đinh Tiên Hoàng! Dương hậu kinh hãi vội chạy vào cung, kêu thị tì đóng cửa lại. "Phen này thì ta tới số mất rồi, ai ngờ ông ấy vẫn còn sống như thế!" - Dương hậu than thầm. Bà đang run rẩy thì một cung nữ thưa: "Hoàng hậu đừng sợ hãi nữa, hoàng thượng đã đi xa rồi!" Lúc ấy Dương hậu vẫn chưa hết run sợ, sai người mở hé cửa cung nhìn ra. Nhưng bà lại thót giật mình thấy Tiên Hoàng quay trở lại. Phía sau ngài còn có bọn Đinh Liễn, Đinh Diên, Nguyễn Bặc và lại có cả Hạng Lang nữa! Ô kìa! Sao người nào người nấy trông nét mặt buồn chầy thế kia! Dương hậu thấy lòng bồi hồi nhớ ra: "Trời ơi, những người này đều chết cả rồi, họ về để đòi mạng ta chẳng? Không phải thế đâu, những người khác thì có thể,

nhưng trong số ấy có cả Hạng Lang, lẽ nào Hạng Lang lại hại ta?" Dương hậu toan sai người đóng cửa cung thì những người kia biến đâu mất, chỉ còn trơ một mình Hạng Lang! Tình thương con bỗng dâng dạt dào trong lòng, Dương hậu vừa chạy ra vừa đưa tay vẫy Hạng Lang: "Hãy vào đây với mẹ con ời!" Nhưng Hạng Lang xua tay: "Không! Bà không phải là mẹ ta! Chỉ vì chút tình nhục dục mà bà đành tâm tiêu diệt cả một dòng họ, giết sạch cả một triều đình do cha ta dày công gây dựng, ta không thể có một người mẹ như thế!" Nói xong Hạng Lang quay người bỏ đi. Dương hậu vừa đau khổ vừa tủi thẹn gào khóc thảm thương: "Con hãy tha thứ cho mẹ đi con ời! Hãy lại đây với mẹ, mẹ hối hận lắm rồi!..." Bà cố đuổi theo Hạng Lang nhưng chàng cứ chờn vờn như gần như xa bà không sao bắt kịp được...

- Hoàng hậu, hoàng hậu, hoàng hậu mơ gì mà kêu khóc dữ vậy? Tiếng kêu của mấy ả thị tì làm Dương hậu tỉnh giấc. Toàn thân bà đầm ướt mồ hôi, tay chân bà run rẩy liên hồi. Bà lại úp mặt vào gối mà khóc nức nở...

Từ đó vài ba đêm Dương hậu lại mơ thấy cha con Đinh Tiên Hoàng một lần. Bà lại gào khóc thảm thương. Chẳng bao lâu Dương hậu lâm một căn bệnh lạ, người lúc nào cũng mệt mỏi rã rời. Dung nhan bà ngày càng trở nên héo hắt...

*

Vua Đại Hành vừa bình phục sức khỏe thì có quân tể tác ở phía nam về báo tin Dương Tiến Lộc đã ra mặt làm phản. Thế là ngài quyết định cầm binh nam chinh.

Dương Tiến Lộc là cháu họ của hoàng hậu Dương Vân Nga. Trước kia thân phụ của Tiến Lộc là Dương Thà, Thứ sử Ái châu, đã từng theo Đinh Quốc công Nguyễn Bặc, Ngoại giáp Đinh Điền chống lại Lê Hoàn. Sau khi các ông Đinh Điền, Nguyễn Bặc bị giết, Dương Thà trốn lên mạn ngược rồi mất ở đó. Dương Tiến Lộc nhờ sự che chở của Dương hậu nên khỏi bị giết. Về sau, Tiến Lộc lại được vua Đại Hành phong chức Quản giáp. Nhân dịp được vua sai vào thu thuế ở hai châu Hoan, Ái, Tiến Lộc bèn ngầm kêu gọi dân hai châu này nổi loạn. Dân chúng nghe theo Tiến Lộc rất đông. Tiến Lộc lại cho người sang xin vua Chiêm cho hai châu này được phụ thuộc. Vua Chiêm Thành sợ thế lực của vua Đại Hành không dám nhận. Tiến Lộc thấy thế cũng hơi chùn, muốn thôi. Nhưng sau đó nghe tin vua Đại Hành lâm bệnh và Thái sư Hồng Hiến mất, Dương Tiến Lộc lại quyết định

khởi sự. Trong lúc kêu gọi dân chúng, Dương Tiến Lộc cho người truyền rao rằng Lê Hoàn bội phản cướp ngôi nhà Đinh, gian dân vợ người nên trời trừng phạt phải méo miệng, lé mắt. Nay Dương Tiến Lộc vâng mệnh trời dấy binh để kết liễu ngụy triều của Hoàn. Vua Đại Hành nghe được việc ấy thì giận lắm.

Năm Kỷ Sửu, vua Đại Hành sai Vệ vương Đinh Toàn làm tiên bộ tiên phong tiến quân vào hai châu Hoan, Ái. Vệ vương vô cùng phấn khởi được chính thức ra trận lần đầu. Với vóc người to lớn, lại võ nghệ cao cường, Vệ vương đi đầu đoàn quân chẳng khác gì một mũi thép cực bén. Quân của Dương Tiến Lộc quá ô hợp không sao chống nổi quân triều, thua chạy tan tác. Vệ vương tuổi trẻ lòng hăng thúc quân đuổi đánh ráo riết đến cùng. Quân giặc lớp bị bắt, lớp cùng đường phải đầu hàng đến hàng nghìn người. Dương Tiến Lộc cũng bị Vệ vương bắt được. Vệ vương mừng rỡ đưa số tù binh to lớn ấy về nộp dâng công.

Hầu hết bọn ra đầu hàng đều nghĩ mình chỉ là những kẻ a dua làm quấy, bắt quá bị phạt lưu đày xa xứ là cùng. Không ngờ vua Đại Hành vì quá giận những lời tuyên truyền thóa mạ ngài, ngài ra lệnh giết sạch không phân biệt kẻ chủ mưu hay a tòng, đầu hàng hay bị bắt. Vụ tàn sát đẫm máu này đã làm chấn động toàn dân. Đến nỗi cả một thời gian khá lâu sau không có đám giặc nào dám khởi lên nữa.

Khi Vệ vương được cử làm tiên bộ tiên phong, Dương hậu rất lo sợ. Tới khi nghe tin vua Đại Hành giết sạch hàng ngàn tù hàng binh do Vệ vương bắt về, bà đâm ra sững sờ, thất vọng. Bà kêu lên với giọng bi thương:

- Không ngờ Vệ vương cũng mang nghiệp chướng nặng nề đến vậy! Từ đó, người ta thấy Dương hậu lúc nào cũng có vẻ trầm lặng, nghĩ ngợi. Bà không còn sống năng nổ, sôi nổi vui tươi như trước. Giữa vua Đại Hành với bà đã có một khoảng cách mỗi ngày mỗi lớn. Vua Đại Hành cũng dần ít lui tới với bà. Dương hậu bắt đầu sống thu mình lại... Thỉnh thoảng bà lại tham dự nghe những buổi thuyết giảng giáo lý của các nhà sư.

*

Từ năm Kỷ Sửu tới năm Ất Mùi, vua Đại Hành lần lượt phong cho mười một người con trai của mình làm phiên vương, đem binh ra trấn các nơi trọng yếu. Một người con nuôi của vua là Phù Đái vương cũng được cho ra trấn ở Phù Đái, Vĩnh Lại. Riêng Vệ vương Đinh Toàn nhà vua vẫn giữ riết ở Hoa Lư. Dương hậu thấy thế càng buồn

rầu lo sợ cho Vệ vương.

Năm Ất Mùi, nhà Tống phong cho vua Đại Hành làm Giao Chỉ Quận Vương.

Năm Bính Thân, trong nước có vài đám giặc nhỏ. Lần nào vua Đại Hành cũng đem Vệ vương cùng đi đánh dẹp. Quân triều vẫn dập tắt được các mối loạn dễ dàng. Tuy thế, Dương hậu càng lấy làm lo sợ cho Vệ vương. Bà càng kém ăn kém ngủ, bệnh của bà dù được thầy thuốc chăm sóc tận tình vẫn không thuyên giảm bao nhiêu.

Tháng tư năm Đinh Dậu nhà Tống lại cho sứ sang cải phong vua Đại Hành làm Nam Bình Vương. Ở Đỗ Động Giang lại có giặc nhóm lên. Vua Đại Hành lại cùng Vệ vương Đinh Toàn đi đánh dẹp và cũng thu được thắng lợi. Thời gian này Dương hậu cứ ngày thêm hao gầy. Thân thể bà vẫn luôn ở trạng thái mệt mỏi rã rời. Có khi bà mất ngủ nhiều đêm trắng liên tiếp. Thầy thuốc tìm mãi vẫn chưa ra được bệnh.

Năm sau, Mậu Tuất, Đại Cồ Việt bị mất mùa, lại thêm bệnh dịch súc vật phát mạnh làm trâu bò ngựa heo chết rất nhiều. Dương hậu bèn xuất nhiều của riêng ra để bố thí cho dân. Vì thế, dân chúng nhiều nơi, nhất là ở vùng Hoa Lư rất mang ơn bà.

Năm Kỷ Hợi lại có giặc dậy lên ở Hà Động thuộc huyện Thạch Thành, Ái châu. Vua lại cùng Vệ vương đi đánh dẹp. Lúc này bệnh Dương hậu trở nặng. Trong khi Vệ vương đi trận, ở nhà Dương hậu lại cho xuất nhiều của riêng ra bố thí dân nghèo để cầu phước cho mình và Vệ vương. Lúc bấy giờ Lâm phu nhân ở Đông Lỗ nghe tin Dương hậu bị bệnh nặng, lại đang phát tâm bố thí, phu nhân cũng hưởng ứng, bỏ ra nhiều của cải giúp đỡ dân nghèo. Vì thế, dân chúng nhiều nơi không ngớt ca tụng thịnh đức của Dương hậu.

Trong chuyến ra trận dẹp giặc ở Thạch Thành, Vệ vương rất nóng ruột vì lo sợ cho mẹ mình. Cũng may quân triều lại thắng trận về vang mà về. Tính ra từ lúc đi tới lúc về mất gần nửa năm. Hồi triều xong, Vệ vương vội vã vào điện Phong Lưu để thăm mẹ. Vừa thấy Vệ vương, một nữ tì lộ vẻ mừng rỡ:

- Bẩm Vệ vương, hoàng hậu trông đợi ngài lâu lắm rồi! Mấy hôm nay người cứ nhắc đến ngài mãi!

Vệ vương nôn nóng hỏi:

- Mẹ ta thế nào rồi?

- Thưa, hoàng hậu yếu lắm. Xin ngài đợi một chút, nô tì vào trình với người liền!

Một lát sau Vệ vương được gọi vào gặp mẹ. Bấy giờ Dương hậu nằm liệt giường không còn ngồi dậy được. Mẹ con nhìn nhau đều

xúc động cùng ứa nước mắt. Vệ vương bước lại gần cầm lấy bàn tay lạnh ngắt của mẹ. Vương rùng mình có cảm tưởng như cầm bàn tay người chết. Nó nhẹ hẫng, lỏng lẻo, tưởng như không còn một chút sinh khí. Vương vén tay áo mẹ, chỉ còn thấy cái ống tay khẳng khiu da bọc xương. Vương nhìn những ngón tay vốn thon dài hồng hào của mẹ bây giờ trở thành vêu vao như chân cua mà đau lòng hết sức. Bất giác vương cúi xuống ôm lấy cái thân mỏng như con mằm khô của mẹ mà khóc nức lên:

- Trời ơi, mẹ ta sao đến nỗi này? Mà sao bệnh tàn phá nhanh đến thế?

Dương hậu thều thào:

- Con ngồi lại để nghe mẹ nói chuyện!

Một thị nữ đem chiếc ghế đến. Vệ vương kéo lại gần giường mẹ, ngồi xuống:

- Thái y cho mẹ uống thuốc gì? Sao lại chẳng thấy hiệu quả gì cả?

Một cung nữ thưa:

- Bẩm ngài, thái y tìm chưa ra bệnh, họ đã thử đổi thay nhiều loại thuốc nhưng vẫn chưa có loại thuốc nào thích hợp giúp bệnh thuyên giảm! Có người nói hoàng hậu mắc tâm bệnh, khó mà lành.

- Nghe từ khi mẹ ta lâm bệnh, thánh thượng ít khi lui tới lắm phải không?

- Bẩm, thời gian ấy thánh thượng bận rộn việc nước quá nên ngài chẳng mấy khi đến thăm hoàng hậu được!

Vệ vương hơi nhú mày. Dương hậu khóc thút thít:

- Thôi, đừng nói chuyện đó nữa. Giờ hãy nghe mẹ dặn đây.

- Vâng, hài nhi đang lắng nghe mẹ nói.

- Ủ, được! Con có biết vì sao mẹ mắc chứng bệnh khó trị này không? Mẹ nghĩ mẹ đang bị trời hành đó con ạ. Thuở còn trẻ mẹ ỷ sắc, ỷ tài, ích kỷ, tham lam, làm nhiều việc nông nổi đã dẫn đến gây tội ác. Mẹ làm thì mẹ chịu xứng đáng rồi, không ngờ con cũng phải gánh chung gánh nợ của mẹ. Điều đó đã làm mẹ đau đớn và ân hận triền miên! Mẹ nói cho con biết, ngoài mẹ ra không ai tốt với con đâu! Người ta chỉ lợi dụng và chực làm hại con thôi! Bao nhiêu cạm bẫy đang giương ra chờ đợi con đó! Mỗi lần đi trện hoàng thượng đều cho con theo, nói để cho con lập công, chưa chắc vậy đâu! Đã bao nhiêu lần mẹ bị những cơn ác mộng về con dần xé. Cái chết của cha con, cái chết của anh Hạng Lang con vẫn luôn ám ảnh mẹ. Bây giờ mẹ đã bị phế thải rồi, làm sao che chở cho con được nữa! Nếu con có đủ trí khôn, mẹ sẽ dạy con nên liệu gió mà phát cờ, nhưng con mẹ còn khờ khạo quá, mẹ lo sợ và ân hận lắm! Trong thời gian con đi

trận vừa qua, mẹ cứ sợ đại không gặp lại con được nữa. Hôm nay còn gần gũi con thế này là trời còn thương đấy. Đây là những điều vô cùng quan trọng con cần nghe và làm theo ý mẹ: Sau khi mẹ mất phần, con nên tìm mọi cách xin trả lại tước vị Vệ vương cho triều đình rồi tậu một trang trại nhỏ nhỏ mà sống. Danh lợi là cái mối hại người. Mẹ muốn con được sống thanh thoi ngoài vòng danh lợi. Bà ngoại con vẫn còn, con cũng có thể về Đông Lỗ sống với bà ngoại nếu con muốn. Con phải hứa với mẹ con sẽ thực hiện việc đó mẹ mới yên lòng...

Có lẽ bà cố tập trung để nói được câu sau cùng nên nói xong bà lịm đi, chưa kịp nghe câu hứa thế nào của Vệ vương. Mấy tì nữ vội đến chăm sóc cho hoàng hậu, một cô nói với Vệ vương:

- Ngài chớ lo lắng, thỉnh thoảng hoàng hậu vẫn ngất đi như thế. Một lát tỉnh lại thôi.

Quả nhiên một lát sau hoàng hậu tỉnh lại. Vệ vương bèn thưa:

- Con xin hứa sẽ làm theo lời mẹ dặn! Nhưng còn nước còn tát, mẹ nên giữ gìn sức khỏe, gắng uống thuốc, trời không phụ người có lòng đâu mẹ!

- Được lắm, con hứa vậy thì mẹ cũng yên lòng!

*

Đầu năm Canh Tý, triều đình nhận được tin cấp báo việc bọn Trịnh Hàng, Trần Lệ, Đơn Trường Ôn dấy loạn ở châu Phong. Vua Đại Hành bèn triệu Vệ vương đến hỏi:

- Những lần đi dẹp loạn trước đây trăm đều dùng khanh làm tướng tiên phong, việc chiến trận như thế khanh đã quen rồi. Nay lại có giặc Trịnh Hàng ở châu Phong, trăm muốn khanh tự cầm quân đi đánh dẹp một phen, khanh liệu làm được không?

Vệ vương hăng hái thưa:

- Được bệ hạ tin tưởng mà giao phó trọng trách ấy, thần xin cố gắng hết sức mình để đáp ơn bệ hạ!

- Đám giặc đó cũng không lớn lắm. Khanh cần bao nhiêu quân và muốn cử ai làm phó tướng?

- Thần đem hai gia tướng của thần là Nguyễn Mỹ và Đinh Hoạt theo phụ tá cũng đủ. Xin bệ hạ cấp cho thần một nghìn quân với lương thực đầy đủ là xong. Nếu có trường hợp bất thường xảy ra ngoài khả năng của mình, thần sẽ cấp báo với bệ hạ!

- Được, trăm tin khanh sẽ thành công!

Trước khi xuất quân, Vệ vương lại vào điện Phong Lưu thăm mẹ.

Bấy giờ Dương hậu không còn nói năng được nữa. Bà chỉ biết đưa đôi mắt lạc thần lơ lảo nhìn Vệ vương. Vệ vương đau lòng đứng nhìn mẹ một hồi, không cảm nổi xúc động, vương ứa nước mắt, bèn vái mẹ mấy vái mà lui.

Vệ vương đi thẳng đến chỗ tập trung quân để truyền lệnh. Nguyễn Mỹ hỏi:

- Vương gia thấy hoàng hậu có đỡ không?
- Không hi vọng gì nữa. Ta sợ lần hành quân này làm ta không thể gặp mẹ ta phút lâm chung.
- Vương gia có thể xin hoàng thượng sai tướng khác đi thay vương gia lần này được không?
- Quân lệnh như sơn, hoàng thượng đòi nào chịu! Chỉ mong các người cố gắng dẹp xong giặc thật sớm thì may ra ta còn gặp mẹ ta kịp.

Đinh Hoạt, Nguyễn Mỹ đều nói:

- Tội nghiệp cho hoàng hậu quá! Chúng tôi sẽ cố gắng hết mình!

*

Vệ vương kéo quân đi được mấy ngày thì Dương hậu qua đời. Vua Đại Hành cho tổ chức tang lễ rất trọng thể. Lúc còn sống, trong giai đoạn đầu, Dương hậu có làm một số việc không hay, nhiều người không phục. Thế nhưng vào giai đoạn cuối đời, bà đã tu tâm sửa tánh, làm ơn làm phước với dân rất nhiều. Do đó khi bà mất, hầu hết dân chúng đều thương tiếc. Vài nơi quanh vùng Hoa Lư dân chúng đã tự động đóng góp nhau để lập đền thờ bà.

Khi Dương hậu mất, Vệ vương không hay biết gì cả. Triều đình không cho báo tin vì sợ Vệ vương bị xúc động gây ảnh hưởng bất lợi cho việc hành quân.

Trong khi đó, vì lòng nôn nóng, Vệ vương đã cho tiến quân thần tốc với khả năng vương có được. Nhờ tài ba và lòng hăng hái của những người chỉ huy, quân triều lại đại thắng. Bọn Trịnh Hàng, Trần Lệ phải chạy trốn vào vùng núi Tản Viên. Thế rồi Vệ vương vội vã rút quân về.

Nhưng khi Vệ vương về đến Hoa Lư thì biết mẹ không còn nữa. Mọi việc đã được triều đình lo chu tất cả rồi.

Vua Đại Hành ngợi khen và ban thưởng Vệ vương rất hậu. Nhà vua cũng ân cần an ủi, khuyên vương cố gắng vượt qua nỗi đau buồn.

Sau đó, các quan trong triều cũng lục tục đến phủ Vệ vương để chia buồn.

Vệ vương định cư tang cho mẹ một thời gian rồi sẽ thực hành ý muốn của mẹ: xin trả lại tước Vệ vương cho triều đình để trở về sống cuộc đời dân dã.

*

Khi nghe tin Vệ vương thắng trận trở về, Thái úy Phạm Cự Lượng liền tâu với vua Đại Hành:

- Vệ vương thật là một tướng có tài!

Vua Đại Hành hiểu ý Cự Lượng muốn nhắc nhở mình, ngài mỉm cười nói khích:

- Hồ phụ sinh hồ tử đâu có gì lạ!

Phạm Thái úy đi thẳng vào vấn đề:

- Xin thánh thượng chớ quên con hồ tử này vẫn là mối đe dọa cho triều Lê ta!

- Bây giờ khanh muốn trăm xử trí như thế nào?

- Trước kia bệ hạ có nói Dương hoàng hậu còn đó, hãy hoãn hoãn việc đó đã. Bây giờ Dương hoàng hậu đã qua đời, bệ hạ không nên chần chờ nữa!

Vua Đại Hành lại cười:

- Khanh nói phải lắm. Phên này thì nhất định phải cho mẹ con họ đoàn tụ. Thật ra trăm cũng đang nghĩ cách làm sao cho người ngoài không nhìn thấy được dụng tâm của mình. Khanh có nghĩ ra cách nào giúp trăm không?

- Tâu, thần sẽ cố gắng suy nghĩ thử!

Chú thích: Năm Tân Ty: 981, Giáp Thân: 984, Kỷ Sửu: 989, Ất Mùi: 995, Bính Thân: 996, Đinh Dậu: 997, Kỷ Hợi: 999

*Tịch điền: Ruộng do vua chúa ngày xưa cày tượng trưng vào đầu vụ hàng năm để chứng tỏ sự quan tâm tới nông nghiệp của mình.

**Ngô Đức Thọ dịch

***Hà Văn Tấn dịch

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

Thời còn nhà Đinh, nhờ ảnh hưởng của hoàng hậu Ca Ông, người Mường và phần đông các dân tộc thiểu số đều chịu thần phục triều đình. Đến khi vua Đại Hành lên ngôi, ảnh hưởng của hoàng hậu Ca Ông không còn, các dân tộc thiểu số lại trở về thói cũ, ưa cát cứ tự lập. Vì vậy, các địa phương có dân thiểu số ở cuộc sống lúc nào cũng pháp phòng bất an. Ngày nay đang sống vui vẻ bên nhau, ngày mai bất ngờ quay mũi giáo đâm nhau là chuyện vẫn dễ dàng xảy ra. Quan quân địa phương phải luôn luôn vất vả đề phòng hoặc đánh dẹp những cuộc bạo loạn, cướp bóc.

Đầu năm Canh Tý, viên trấn thủ Ái châu liên tiếp dâng thư về triều cáo cấp việc giặc Man (về sau gọi là Mường) ở Cử Long lại nổi dậy đòi tự trị. Thủ lĩnh đám giặc này là Đinh Lâu, một người Man có sức mạnh phi thường, lại gan dạ, cứng cỏi và có nhiều mưu lược. Quân giặc đồn lương tích thảo ở nhiều trại nằm sâu trong rừng. Hễ có cơ hội chúng lại tỏa ra đánh phá cướp bóc nhiều nơi, nhất là ở miệt Cẩm Thủy. Quan quân ở các châu quận đều khiếp hãi, dân chúng cực kỳ hoang mang lo sợ. Giặc dựa vào địa thế rừng núi hiểm trở biến hiện bất thường gây thiệt hại lớn cho quan quân phòng trú.

Vua Đại Hành thấy tình thế như vậy lại quyết định ngự giá cầm đại binh đi đánh dẹp. Lần này vua cho điều động hơn một vạn quân cả thủy lẫn bộ. Ngài còn ra lệnh cho Định Phiên vương Long Túng điều động một đạo quân khác đóng ở thành Tư Doanh để sẵn sàng cứu ứng các mặt trận. Đây là trận hành quân có qui mô lớn thứ ba của vua Đại Hành, sau hai cuộc hành quân kháng Tống và bình Chiêm trước đây. Lần này vua đem theo cả viên ngự tiền bí thư Phạm Đăng và các tướng giỏi như Tô Mẫn, Nguyễn Hùng... Ngay cả Vệ vương Đinh Toàn đang cư tang cho mẹ, vua Đại Hành cũng triệu đi.

Trước khi ra quân, vua dặn dò kỹ công việc triều chánh với các đại thần Từ Mục, Phạm Cự Lượng, Ngô Quốc Ân... Khi nói chuyện với Thái úy Phạm Cự Lượng, vua Đại Hành cười ý nhị:

- Lần này thì khanh yên chí lớn. Ta quyết trừ mối họa trong gan ruột đây!

Cự Lượng hiểu ý cũng trả lời ý nhị:

- Cầu chúc bệ hạ sớm thành công!

Nhà vua thân hành chỉ huy một lực lượng thủy binh hùng hậu theo đường biển vào cửa sông, ngược dòng Cùng Giang tiến lên thượng nguồn. Đồng thời, vua cũng cử hai cánh bộ binh khác do hai tướng Nguyễn Hùng và Tô Mẫn chỉ huy, phối hợp tiến song hành hai bên hông đội thủy binh của ngài để hỗ trợ lẫn nhau. Vua Đại Hành muốn càn quét sạch sẽ vùng thượng nguồn dòng Cùng Giang, nơi được coi như sào huyệt chính của giặc Man.

Từ thời Bắc thuộc bước sang thời nhà Ngô, người Man ở nhiều vùng thuộc châu Ái đã bao lần nổi dậy đòi tự trị. Quan quân đã phải nhiều phen đánh dẹp rất vất vả. Khi quan quân đến, loạn quân một số bị bắt hoặc đầu hàng, một số khác tản mác vào các rừng núi xa xôi ẩn núp để đợi cơ hội tái xuất. Nhưng hễ quan quân rút khỏi họ lại ngoi đầu lên. Thành ra, những đám giặc lẻ tẻ này gần như không lúc nào dứt hẳn được. Thường thường thì quan quân địa phương vẫn đủ sức chế ngự chúng, không phiền đến triều đình.

Nhưng từ khi Đinh Lâu xuất hiện, các đám giặc nhỏ ấy kết hợp lại làm một và phát triển hết sức mạnh mẽ. Dưới tay Đinh Lâu còn có các đầu lĩnh như Lộc Vận, Giác Hoàng, Giác Hùng, Giác Hữu, Mạnh Cầu, Phạm Du đều là những tay có bản lĩnh đáng sợ. Người Man lại tìm ra được một loại thuốc độc đặc biệt để tẩm ngấm vào đầu những mũi tên họ dùng. Loại tên này hễ bắn trúng ai, dù vết thương nặng hay nhẹ, nạn nhân đều bị chất độc phát tác làm quần quai đau đớn đến chết. Vì thế đối phương sợ hãi vô cùng.

Quân Man đóng ba trại lớn ở Viên Lâm, đó là trại Kim Lạc, Kim Lộng và trại Hồ Xà. Họ lấy núi rừng hiểm trở làm hàng rào che chắn, gài nhiều loại cạm bẫy, đặt chốt quan sát khắp nơi, khiến người ngoài rất khó đột nhập vào doanh trại họ.

Sở dĩ có cái tên Viên Lâm vì lúc bấy giờ vùng núi rừng trùng điệp này có rất nhiều giống vượn sinh sống nên người ta gọi như thế. Do thế đất cao thấp, Viên Lâm lại được chia làm hai miệt, miệt ở thượng nguồn Cùng Giang gọi là Viên Lâm thượng, miệt dưới gọi là Viên Lâm hạ. Từ khi quân Man đến chiếm vùng này, các giống vượn dần di chuyển đi nơi khác.

Khi quân triều đình đồng loạt tiến lên thượng nguồn Cùng Giang, hai đạo quân bộ đã bị thiệt hại rất nhiều vì cạm bẫy và tên độc do quân Man bắn.

Đội binh thuyền của nhà vua lại gặp mùa nước cạn, nhiều ghềnh thác, nên tiến lên rất khó khăn. Ngày kia, vua Đại Hành dẫn Vệ vương Đinh Toàn lên trước mũi thuyền rồng để cùng quan sát địa

thế, bỗng mấy mũi tên từ phía bờ rừng phóng vút về hướng nhà vua đang đứng. Rất may Vệ vương Đinh Toàn đứng cạnh vua đã nhanh mắt thấy kịp. Ông vội nhào người xô ngã nhà vua ra, nhờ thế ngài được thoát nạn. Một mũi tên đã trúng cán lọng của vua, một mũi khác trúng bả vai người lính cầm lọng. Vua Đại Hành đã chứng kiến tận mắt cái chết đau đớn vì chất độc hành hạ của người lính mà rừng mình. Ngài liền họp các tướng lại để bàn kế hoạch đối phó. Vua nói:

- Quân Man tuy ít nhưng biết lợi dụng địa thế, núp những chỗ rất khó tìm để bắn tĩa ta. Vừa rồi nếu Vệ vương không nhanh tay xô ngã trẫm chắc trẫm đã lâm nguy vì mấy mũi tên độc ấy rồi. Tình trạng này không thể để kéo dài, quân sĩ sẽ xuống tinh thần mất. Không lẽ quân ta đã đến đây rồi lại phải bỏ về! Chư khanh có tìm ra cách nào để tiêu diệt chúng không?

Quan ngự tiền bí thư Phạm Đăng tau:

- Tau bệ hạ, theo thiên ý của hạ thần, ta nên sai tướng đóng quân chặn các lối vô ra cánh rừng này, cắt hết nguồn tiếp tế lương thực từ dân chúng, lâu ngày đói thiếu giặc tất phải ra hàng!

Vua Đại Hành nói:

- Muốn bao vây đám giặc này ta phải dùng một số quân rất lớn. Vấn đề đặt thêm ra là phải cung ứng nguồn lương thực nuôi đội quân ấy nữa. Nếu việc không giải quyết xong sớm thì làm sao? Không thể làm như thế được! Chư khanh phải cố nghĩ ra một cách nào khác mới xong.

Vua Đại Hành nhìn đám tướng tá, mưu sĩ một hồi vẫn không thấy ai đưa ra ý kiến nào. Ngài nóng ruột nói tiếp:

- Chư khanh cứ mạnh dạn đưa ý kiến! Ý kiến hợp lý thì ta dùng, không hợp lý ta thì thôi, ta không trách đâu!

Lúc ấy tướng Tô Mặc mới thưa:

- Chúng nó cứ núp ở những chỗ hiểm hóc mà bắn tĩa, bắn xong lại biến ngay, rất khó tìm. Lần kia một viên đội của hạ thần vừa bị bắn xong, thần liền cho bao vây ngay cả khu vực trong tầm tên để lục xét rất kỹ nhưng vẫn không tìm ra được tên bắn lén. Ta chỉ có thể càn quét chúng khi đốt sạch khu rừng này họa may.

Vua Đại Hành dăm chiêu:

- Đốt rừng ư? Rừng thì mệnh mông đốt sao hết được, hơn nữa, đốt nơi này thì chúng di chuyển đến nơi khác chứ ích gì? Mối họa của dân chúng đâu dứt được? Trẫm muốn tìm cách nào để tiêu diệt bộ đầu não của chúng mới xong!

Vệ vương Đinh Toàn thưa:

- Tau bệ hạ, bọn giặc hoạt động ở đây thì bộ sậu đầu não của chúng

cũng ở gần đây chứ chẳng xa đâu! Người xưa nói "Bất nhập hổ huyệt an đắc hổ tử!", xin bệ hạ cho thần lập một toán quân hoạt động riêng biệt âm thầm đi vòng tìm lối vào đất địch dò cho ra hang ổ đầu não của chúng. Tiêu diệt bọn đầu não xong giặc sẽ tan rã ngay!

Vua Đại Hành hỏi:

- Theo người địa phương cho biết chúng có ba trại chính đóng xa cách nhau. Đó là trại Kim Lạc, trại Kim Lộng và trại Hồ Xà. Nghe nói trại Hồ Xà chính là trại nòng cốt, viên thủ lĩnh Đinh Lâu của chúng đóng ở đó. Khanh muốn đột nhập vào trại ấy chẳng? Nếu không có người địa phương đưa đường chỉ lối khanh làm sao mà dò tìm ra?

Mưu sĩ Phan Đình Niên tâu:

- Người ta nói "dục tốc bất đạt", ta phải lần từ dễ tới khó. Trước hết, ta nên tìm cách diệt được cái trại gần nhất đang cản đường quân ta đã. Đó là trại Kim Lạc. Phá được trại này tinh thần quân sĩ sẽ phấn chấn thêm lên, ta có thể dễ dàng tính tới những bước kế tiếp.

Vệ vương tâu:

- Ý kiến này phải lắm, xin bệ hạ cho thần thử lửa ở trại Kim Lạc trước!

- Vệ vương muốn dùng bao nhiêu quân sĩ?

- Tâu, làm việc này không thể chuyển quân rầm rộ được, thần chỉ cần mười người!

Mưu sĩ Phan Đình Niên nói:

- Loại giặc này là giặc độc, không thể khinh thường. Vệ vương mạo hiểm như thế lỡ có mệnh hệ nào thì triều đình sẽ bị mang tiếng. Xin cử một tiểu tướng nào đó đi là đủ rồi! Điều cần thiết là phải có một hướng đạo viên người địa phương.

Ngự tiền bí thư Phạm Đăng nói:

- Việc này hết sức cần thiết, rất trọng đại đối với công cuộc an ninh quốc gia. Nếu để cho người nào khác đảm đương e rằng bất kham! Vệ vương đã nghĩ ra kế hoạch tức Vệ vương có thể thực hành kế hoạch tới nơi tới chốn. Công lao hãn hữu đầy vinh dự này phải dành cho Vệ vương mới phải.

Vệ vương hăng hái tiếp lời:

- Nếu bệ hạ cho phép, thần sẽ lập nên kỳ tích cho bệ hạ xem. Thần nghĩ nếu không làm cách này chẳng lẽ bó tay mà về cho giặc mặc tình tung hoành? Chuyến này thần nhất định ra sức để đền đáp ơn dày của bệ hạ!

- Vấn đề lương thực? Thời gian ước hẹn ra sao?

- Muôn tâu, về lương thực chúng thần sẽ tự lo liệu. Về thời gian thần không dám nói trước nhưng thần tin chắc bệ hạ sẽ chẳng phải chờ

đợi lâu. Khi nào nhìn về hướng địch thấy một ngọn khói bốc ngất trời là chúng thần đã thành việc. Nếu nửa tháng mà chưa có tin tức của thần, xin bệ hạ cứ coi như việc đã thất bại.

Vua Đại Hành thấy Vệ vương cương quyết như vậy bèn chấp thuận kế hoạch. Vệ vương mừng rỡ bái tạ nhận lãnh sứ mạng. Thế rồi các quan văn võ lần lượt cáo từ lui ra. Bổng nhà vua ra hiệu cho thị vệ:

- Mời quan ngự tiền bí thư ở lại với trẫm chốc lát!

Chính ngự tiền bí thư Phạm Đăng cũng dự định ở nán lại để gặp vua. Sau khi mọi người đi khỏi, vua Đại Hành hỏi Phạm Đăng:

- Khanh liệu chuyến đi này của Vệ vương thành công không?

Phạm Đăng thưa:

- Muôn tâu, thần không biết chắc thành bại ra sao. Nhưng thiết nghĩ, nếu Vệ vương thành công thì đó là điều đại hạnh cho nước nhà.

Ngược lại, nếu Vệ vương thất bại thì bệ hạ cũng giảm bớt được một mối lo trong tim phổi vậy! Nói chung chuyến ra đi này của Vệ vương đối với triều đình dù bại hay thành đảng nào cũng tốt cả!

Vua Đại Hành cười:

- Khanh thì lúc nào cũng thế!

Phạm Đăng khúm núm thưa:

- Đúng thế, thần luôn luôn cầu mong cho cơ nghiệp của bệ hạ vững bền!

*

Nói về Vệ vương sau khi bái mạng vua, vương trở về sai Nguyễn Mỹ, Đinh Hoạt tuyển chọn ngay sáu người nhanh nhẹn, khỏe mạnh. Vương lại chọn một người địa phương tên Đào Hội, dùng làm hướng đạo viên. Xong xuôi, vương tập họp bọn họ lại rồi tuyên bố:

- Làm trai ở đời nên cứu nạn lớn, lập công to để lưu tiếng thơm muôn thuở. Nên công thì thân vinh, thể phong tử ấm. Nếu không may da ngựa bọc thây thì cũng thỏa mãn tấm lòng vì đã đền đáp ơn vua nợ nước. Còn sống mà chẳng làm nên trò trống gì chẳng qua chỉ là một kiếp sống thừa. Nay ta đưa đến cho các người một cơ hội lập công lớn với triều đình. Vậy các người phải cố gắng hết sức mới được! Trước hết là các người phải tuyệt đối giữ kỷ luật. Mọi hành động đều phải theo đúng lệnh cấp trên. Như thế công việc chúng ta làm mới có kết quả tốt. Kẻ nào hành động vô kỷ luật là tự rước lấy cái chết, không thể nào tha thứ. Các người có quyết ý như thế không?

Đây là những người đã từng theo Vệ vương tham dự nhiều chiến

trận. Họ biết tài trí và lòng dũng cảm của vương nên rất tin tưởng vào vương. Họ đồng loạt hô lên:

- Chúng tôi quyết không ngại gian khổ, tình nguyện theo Vệ vương để lập công lớn với triều đình!

Thế rồi vương cho mọi người hóa trang thành những người thợ rừng. Những thứ cần thiết đều được chuẩn bị đầy đủ, nhất là lương khô. Giữa dân chúng, mọi người phải gọi vương là "cậu cả" để bảo mật. Gần nửa đêm hôm đó bọn thợ rừng giả hiệu lên đường. Cậu cả dẫn đoàn người làm lủi đi trong đêm tối dày đặc mù sương. Đến gần sáng thì họ đến một vùng có rẫy bái. Hướng đạo viên Đào Hội thưa:

- Vùng này có dân chúng ở. Chúng ta cần tìm một nơi để tạm ẩn mình hầu tránh bị phát giác. Nếu để bọn phi đánh hơi biết được thì hỏng việc! Xin chờ đêm đến hãy đi tiếp.

Vệ vương khen phải. Thế là đoàn thợ rừng phân làm ba toán tìm chỗ để nghỉ ngơi.

Điền Đào Hội dự đoán quả không sai. Trong ngày ấy nhóm thợ rừng thấy có nhiều tên Man di chuyển qua lại trong vùng. Có người đề nghị với Vệ vương bắt vài tên để khai thác tin tức nhưng vương không chịu. Vương sợ nếu có người mất tích, bọn Man sinh nghi, chúng sẽ đề phòng kỹ hơn. Vương chỉ thị mọi người chỉ được ra tay trong trường hợp không thể né tránh. Thế rồi bọn thợ rừng giả hiệu chia nhau kẻ canh người ngủ. Đến khoảng mặt trời đứng bóng thì mọi người bỗng nghe một tiếng quát lớn:

- Người là ai? Đến đây làm gì?

Bọn Đào Hội giật mình, cùng nhìn về phía có tiếng quát. Họ thấy có một người đàn ông đang đứng khựng, có lẽ là dân đi rừng chính hiệu:

- Dạ, tôi đi rừng!

Hai tên phi một tên giương cung, một tên cầm dao rừng dè dặt tiến lại:

- Mày là gian tể của triều đình phải không? Có bao nhiêu thằng?

Người đàn ông hoảng hốt kêu:

- Dạ thưa không phải, tôi chỉ là người tìm trầm, kiếm mật ong và chỉ đi một mình!

Hai tên phi đến lục xét người đàn ông rồi lột hết những thứ ông ta mang theo:

- Ra khỏi vùng này ngay! Nếu mày tái phạm tức mày muốn nộp mạng đấy!

Người đàn ông không dám chần chờ, vội vã ra khỏi khu vực. Vệ vương thấy cảnh đó nói với mấy người thuộc hạ:

- Thì ra chúng vẫn lảng vảng khắp nơi. Ta phải cẩn thận lắm mới được!

Toán thợ rừng giả hiệu cứ tiếp tục đêm đi ngày ẩn. Nhờ sự dè dặt cẩn thận tối đa ấy, họ lần theo bước bọn phỉ qua ngày thứ tư mà chúng vẫn không hay biết.

Đến ngày thứ năm, bọn thợ rừng giả hiệu phát hiện ra một số nhà lá nằm trong một vòng rào bằng cây che chắn. Thỉnh thoảng lại có vài tên lính Man rào quanh gần đó. Vệ vương nghĩ: Đúng rồi, đây là một trại lính Man. Thế là Vệ vương nảy ra ý định đột kích trại này. Đợi đến khi trời tối, Vệ vương sai Nguyễn Mỹ và Đinh Hoạt tìm cách bò lại gần trại để dò xét. Một chốc sau hai người trở về cho biết đây là trại Kim Lạc. Họ cho biết chính mắt họ thấy hai người lính Man đứng gác trước cổng ra vào trại. Vệ vương nói:

- Chúng ta trót lọt vào đây coi như đã lỡ cỡi lưng cọp rồi. Vậy tất cả phải chuẩn bị, đêm nay chúng ta phải làm một trận cho thỏa thích nhé!

Mọi người nghe thế đều lên tinh thần:

- Phải lắm! Làm một trận cho bỏ những ngày cầm nín núp lén như bọn đạo chích!

Vệ vương nói tiếp:

- Trước hết, Nguyễn Mỹ phải đem thêm hai người tới cửa trại rình chờ ở đó. Đợi khi nào chúng vừa đổi phiên gác xong thì bắt thần tấn công bắt chúng đem về đây. Ta phải tra khảo cho rõ tình hình trong đồn rồi hành động mới hiệu quả hơn.

Một người hỏi:

- Thế sao không bắt liền bất cứ bọn lính gác nào mình gặp mà phải đợi bắt mấy thằng mới đến đổi gác?

Vệ vương nói:

- Vì lính mới đổi gác ta bắt ít bị giặc phát giác hơn. Nếu làm ẩu lờ ta hành động gặp lúc đổi gác hoặc tra hỏi chưa xong mà gặp bọn lính khác ra thay phiên nhau tất phải lộ chuyện, phiền lắm! Phải cẩn thận như thế mới mong khỏi hỏng việc.

Bọn Nguyễn Mỹ tuân lệnh đi khoảng nửa canh giờ thì trở về. Hai chàng nhẹ nhàng đặt hai người lính Man đã bị ngắt xỉu xuống đất. Vệ vương bảo giải huyết cho một tên, tên kia thì đem đi chỗ khác. Lát sau tên Man tỉnh lại. Khi đã hiểu chuyện, y hoảng hốt lạy lục xin tha mạng. Vệ vương bèn hỏi kỹ đồn này do ai chỉ huy, quân lính bao nhiêu người, nhà cửa xây cất, bố trí ra sao, thành phần nào ở chỗ nào... Tên lính Man run sợ trả lời rành mạch từng câu hỏi. Hỏi tên này xong, Vệ vương lại cho đem tên thứ hai đến hỏi để đối chiếu. Khi

biết chắc hai tên lính không khai dối, Vệ vương tập trung toán thợ rừng lại để cho hiệu lệnh hành quân:

- Trong đồn tuy thấy nhiều nhà cửa nhưng quân lính hầu hết đã được phân phối ra giữ các nẻo bên ngoài. Hiện tại chỉ có tên phó đầu lĩnh Giác Hoàng và một viên chức coi kho lương cùng khoảng năm sáu thuộc hạ ở ngôi nhà chính. Căn nhà sát cổng vào thì có mười lăm tên lính gác nhưng ta đã bắt được hai tên rồi. Với một số người như vậy, chúng ta sẽ dễ dàng thanh toán gọn. Các người phải cố gắng đừng để một tên nào chạy thoát!

Thế rồi cả toán lặng lẽ tiến vào đồn. Họ không gặp một trở ngại nào. Những người Man ở lại trong đồn hôm ấy đều bị giết sạch. Thấy trong đồn chứa quá nhiều lương thực, Vệ vương quyết định cho thiêu hủy. Trong chốc lát, ngọn lửa rần rạt cháy sáng rực cả một vùng rừng. Một số phi đóng ở các chốt gần đó ngỡ đồn bị hỏa hoạn kéo nhau về chữa cháy đều bị toán thợ rừng của Vệ vương lần lượt thanh toán hết.

Vua Đại Hành thấy lửa hiệu biết hậu cứ của bọn phi đã có biến bèn ra lệnh các mặt đồng loạt tiến quân. Quân giặc đóng chốt rải rác ở miệt Viên Lâm hạ sau khi biết được trại Kim Lạc bị đột kích thiêu hủy, đều hoảng sợ rút chạy về trại Kim Lộng ở Viên Lâm thượng. Vì thế, quân triều tiến lên không gặp mấy trở ngại, ngày hôm sau họ đã kiểm soát được toàn bộ miệt Viên Lâm hạ.

Vua Đại Hành mừng rỡ ban thưởng vàng lụa rất hậu cho những người trong toán quân hoạt động riêng biệt của Vệ vương. Vua lại đặc cách cho mỗi người được thăng một cấp. Ngài tự tay rút một chung ngự tửu trao cho Vệ vương và khen:

- Khanh đúng là con dòng, bẩm thụ được trí lực phi thường của cha, anh!

Vệ vương tâu:

- Bẩm, đó chính là nhờ hồng phúc của bề hạ chứ không phải do tài của thần đâu!

Rồi húng chí vì chiến thắng vẻ vang vừa qua, Vệ vương thưa:

- Ta đã phá nát căn cứ của giặc ở Viên Lâm hạ, tất chúng kinh hồn tán đởm phải rút về ẩn núp ở Viên Lâm thượng. Nhân lúc tinh thần bọn phi đang giao động, thần xin đem một đạo binh truy lùng để tiêu diệt nốt chúng, mong bề hạ chấp thuận cho!

Vua Đại Hành cười:

- Khanh thật không hổ danh bậc lương tướng! Nhưng cứ tạm nghỉ ngơi cho khỏe đã, trăm sẽ còn cần tới khanh nhiều. Hiện trăm đã cho hai tướng Tô Mẫn và Nguyễn Hùng tiến đánh trại Kim Lộng. Chắc

nay mai sẽ có tin mừng!

Vệ vương bèn bái tạ ơn vua rồi tìm chỗ nghỉ ngơi.

Hôm sau thì có người của hai tướng Tô Mẫn và Nguyễn Hùng về xin ra mắt vua Đại Hành. Sứ giả báo tin quân triều đã thiệt hại nhiều nhưng vẫn không hạ được trại Kim Lộng. Hai tướng xin nhà vua tiếp viện thêm quân. Vua Đại Hành than:

- Không ngờ bọn phỉ này dữ dần đến thế!

Phạm Đăng đứng cạnh nhà vua tâu:

- Tâu bệ hạ, hôm qua Vệ vương đòi cấp binh mã để Vệ vương xuất trận, bệ hạ hãy để Vệ vương đi một phen xem sao?

Thế là vua Đại Hành cấp cho Vệ vương một ngàn quân và ra lệnh tiến phát. Vệ vương lập tức nhận lệnh lên đường. Vương đến ngoài trại Kim Lộng lúc trời vừa tối. Khi tướng Nguyễn Hùng đến bái kiến, vương hỏi:

- Các ông phá trại không nổi à? Quân giặc có đông lắm không?

Nguyễn Hùng thưa:

- Bẩm vương gia, trong trại này có lẽ không tới một ngàn tên. Nhưng ngặt bọn phỉ bắn tên rất giỏi. Chúng có nhiều tay thần tiễn thật đáng nể, không những bắn bách phát bách trúng mà còn bắn quá nhanh. Cùng rút cung một lượt người khác chưa kịp lắp tên nó đã buông mấy phát trúng đích rồi. Thành thử thấy mấy tên này xuất hiện là quân ta đâm rối loạn ngay. Đó là nguyên nhân khiến quân ta tuy đông nhưng chưa làm gì chúng được!

Vệ vương suy nghĩ một lát rồi cười:

- Như vậy ta có thể trị được chúng rồi. Ông hãy thử bắn tiếng hỏi bọn phỉ có dám đấu tiễn không rồi ta sẽ có cách đối xử!

Nguyễn Hùng ngơ ngác hỏi lại:

- Vương gia muốn đề nghị đấu tiễn với chúng à?

- Phải, ta thách thức chúng đấu tiễn! Ông cứ nói như thế này...

Nguyễn Hùng bối rối:

- Bẩm vương gia, nhưng trong quân ta đâu có người nào có thể đối địch với những tay thần tiễn của bọn phỉ?

Vệ vương cười ngạo mạn:

- Chính ta sẽ đấu với chúng!

Cả tướng Nguyễn Hùng lẫn hướng đạo viên Đào Hội đều buột miệng kêu lên:

- Không thể được! Vương gia làm chuyện phiêu lưu như thế rủi có bề nào không những uy tín của triều đình bị sút mẻ mà bọn tôi cũng mắc tội với hoàng đế vì không biết can gián.

Vệ vương cười lớn:

- Các ông không tin ta sao? Nguyễn tướng quân cứ làm theo lệnh ta! Hãy nói với chúng như vậy...

Nguyễn Hùng dùng dằng nhìn Đào Hội rồi lại nhìn Vệ vương, ông nói:

- Tiểu tướng xin tuân lệnh!

Sau khi đã về trại mình, Nguyễn Hùng cho người bắc loa gọi vào trại Kim Lộng:

- Nghe đây nghe đây! Bọn phỉ hãy lắng tai nghe cho kỹ đây! Lâu nay trong những lần giao chiến ta nhận thấy các người chỉ thạo cái trò bắn trộm người. Đó không phải là hành động của kẻ anh hùng mã thượng. Nay muốn giảm bớt cảnh đổ máu của sĩ tốt, ta đề nghị đôi bên hãy giải quyết việc thắng bại ở đây bằng một cuộc đấu tiễn. Mỗi bên sẽ lựa những người bắn giỏi nhất của mình để cử ra thi tài với nhau. Nếu người của triều đình thua, binh triều sẽ rút quân về để vùng này cho các người tự do hoạt động. Ngược lại, nếu các người thua, các người phải đầu hàng triều đình! Các người có chịu điều kiện như vậy không? Nếu không dám đấu tiễn tức các người không phải là anh hùng hảo hán! Dám đấu hay không hãy trả lời cho chúng ta biết!

Lời thách đố được lập đi lập lại nhiều lần. Bên trong đồn vẫn hoàn toàn im lặng. Quân lính triều đình đã bao phen khiếp hãi vì những tay thần tiễn của bọn phỉ, nay thấy có viện binh đến, họ mới phần chần trở lại phần nào. Tới khi nghe sự thách thức đấu tiễn với bọn phỉ, họ lấy làm kinh ngạc lắm.

Hai canh giờ sau thì quân triều nghe tiếng loa từ trong trại Kim Lộng phát ra:

- Nghe đây nghe đây! Nếu phía triều đình cam kết sẽ thi hành đúng lời ước hẹn tùy thuộc vào kết quả của cuộc đấu tiễn, phía chúng tôi sẵn sàng cử người tranh tài. Triều đình ở thế mạnh, chúng tôi ở thế yếu, vì thế, chỉ có thể triều đình phụ ước chứ chúng tôi không bao giờ dám phụ ước. Vậy, muốn có sự tin tưởng về một cuộc đấu tiễn công bằng, hai bên phải cử người đại diện ra mặt giao ước công khai cho quân sĩ hai bên đều nghe thấy. Có như vậy, sau này nếu ai lỗi ước người của hai bên đều biết. Chúng tôi xin đề nghị hôm nay hai bên hãy tạm đình chiến và cho đại diện gặp nhau ngay trước cửa trại Kim Lộng để bàn thảo!

Lời rao của bọn phỉ ở trại Kim Lộng lập lại ba lần thì phía triều đình đáp ứng.

Quân sĩ hai bên dàn ra đối mặt nhau ngay trước cửa chính trại Kim Lộng. Đại diện hai bên gặp nhau để thương thảo công khai về

cuộc đấu tiên. Rốt cục hai bên đều đồng ý ra một thông cáo chung như sau:

"Từ giờ phút này hai phe đối nghịch phải ngưng hết mọi sự xâm phạm nhau, bắn giết nhau. Hai phe cùng thỏa thuận chừa ra một khoảng đất ở mặt trước trại Kim Lộng để làm đấu trường. Hai phe cùng ấn định vị trí đứng của hai đối thủ có khoảng cách đủ xa để người đứng ngoài không thể tiếp tay bắn lén! Mỗi bên sẽ chọn lấy chín xạ thủ, mỗi xạ thủ được sử dụng ba mũi tên. Các xạ thủ không dùng ngựa và sẽ lần lượt đấu nhau từng cặp một. Bên nào thắng được năm trận trở lên là thắng. Cuộc đấu sẽ bắt đầu vào cuối giờ Mão đầu giờ Thìn sáng hôm sau."

Trong khi đại diện của hai bên đang thảo luận việc tổ chức cuộc đấu thì sĩ tốt của hai bên cũng thăm hỏi nhau tìm hiểu xem người nào sẽ được cử ra thi tài. Cái tin chính Vệ vương sẽ thân hành đấu tiên khiến người cả hai bên đều bị kích động.

Những tay bắn giỏi phía quân Man đều rất tự tin. Lâu nay họ chưa từng gặp một đối thủ cung tiễn nào đáng kể ở phía triều đình. Người nào cũng háo hức muốn chứng kiến tài nghệ của Vệ vương. Vệ vương đã dám thách đấu tất Vệ vương cũng thuộc hạng bắn cung siêu quần. Nhưng Vệ vương làm sao qua mặt được tay thần tiễn Phạm Du của họ? Phạm Du là một tay bắn cực nhanh và chẳng bao giờ bắn trật. Nhất định Vệ vương phải ngã gục. Quân Man ai cũng muốn có cái vinh dự góp phần trong việc đón ngã vị thân vương ấy. Thế là cái tin hai bên thỏa thuận đấu tiên để giải quyết chiến trường, nhất là cái tin chính Vệ vương sẽ thân hành dự cuộc đấu đã làm cho toàn bộ quân Man phấn chấn hẳn tinh thần.

Ngược lại, nhiều người phía triều đình rất lo ngại cho Vệ vương. Họ thắc mắc không hiểu sao Vệ vương lại khinh xuất đem thân tranh hơn thua với cái môn sở trường của giặc. Ngược lại, cũng có một số ít người mừng thầm. Họ nghĩ dù thắng hay bại, như hai bên đã giao ước, họ cũng sẽ tránh thoát được cuộc chiến ác nghiệt này.

Hôm sau, khoảng giữa giờ Mão sĩ tốt hai bên đã dàn đầy trước cửa trại Kim Lộng. Chủ tướng của trại Kim Lộng là Giác Hùng và tướng triều đình Tô Mẫn vui vẻ vái chào nhau rồi cùng lo sắp xếp chuẩn bị cuộc đấu. Không mấy chốc, đôi bên đã phân định được khu đất trống dùng làm đấu trường. Những tay thiện xạ người Man đã có mặt rất sớm với vẻ hăm hở. Trong khi đó, tới lúc cuộc đấu sắp mở màn, những tay đấu của triều đình, kể cả Vệ vương vẫn chưa thấy đâu cả. Người của hai bên đều hồi hộp vì thật sự ngoài Vệ vương ra, chưa ai biết được tám xạ thủ khác của triều đình là ai. Có trở ngại gì chăng?

Hay phía triều đình kiếm không ra xạ thủ có tài đành chịu bỏ cuộc?

- Vệ vương đến kìa! Vệ vương đến kìa!

Bỗng nhiên đám quân triều đình reo lên. Người của hai bên đều hướng mắt về một toán kỵ sĩ từ xa đang tiến lại. Nhưng toán kỵ sĩ chưa đến địa điểm thi đấu thì phía quân Man lại nhốn nháo hẳn:

- Không xong rồi! Không xong rồi! Trại cháy! Trại cháy!

Bấy giờ ai nấy đều thấy ngọn lửa đang bốc lên rần rật, khói tỏa mù mịt trong trại Kim Lộng. Người ta còn nghe cả tiếng quân sĩ reo hò lẫn tiếng đao kiếm chan chát vang động một góc trời. Mọi người đang nhốn nháo chưa hiểu việc gì xảy ra thì tướng Tô Mẫn nhảy lên lưng con tuấn mã hét lớn:

- Người Man phản rồi! Quân sĩ chưa chịu ra tay còn đợi gì nữa?

Thế là quân sĩ đôi bên hỗn chiến với nhau dữ dội. Ngọn lửa trong trại càng bốc ngùn ngụt tỏa hơi nóng hừng hực đuổi theo chân từng đám quân Man tả tơi thảm hại tranh nhau thoát ra ngoài. Thấy thế, đám quân Man ở trước cửa trại cũng mất hết tinh thần chiến đấu. Trong phút chốc quân Man hoàn toàn tan rã. Quân triều giết hại và bắt tù binh rất nhiều. Chủ trại Giác Hùng và cả tay thần xạ Phạm Du cũng bị bắt. Thế là quân triều chiếm được trại Kim Lộng.

Thừa thắng, Vệ vương đốc thúc các tướng ráo riết đuổi diệt lũ tàn quân. Nhưng cuộc truy đuổi của quân triều lại thất bại. Số là khi ngọn lửa ở trại Kim Lộng bốc lên, quân Man các nơi khác đều biết ngay có biến. Họ đã chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống. Vì thế, quân triều trong lúc ham đuổi, đã bị quân Man ở các chốt rải rác bắn lên tên độc giết hại rất nhiều. Vệ vương thấy tình thế bất lợi phải ra lệnh lui quân.

Trở lại trại Kim Lộng, Vệ vương ra lệnh quân sĩ thu dọn chiến trường, bố trí lại hệ thống phòng thủ. Tiếp đó, Vệ vương cho sứ giả kíp về báo tiệp với vua Đại Hành.

Bấy giờ mọi người biết việc đề nghị đấu tiễn với người Man chỉ là một mưu lừa. Người Man không ngờ chuyện đó nên họ đã đặt quá nhiều tin tưởng vào cuộc đấu tiễn. Tay đệ nhất thần xạ ở trại Kim Lộng là Phạm Du, người chưa bao giờ bắn trật, đã sẵn sàng bắt cặp với Vệ vương. Họ nghĩ nếu Vệ vương ngã xuống tất tinh thần quân sĩ của triều đình phải đổ theo. Say sưa với ý tưởng lạc quan ấy, bao nhiêu quân tinh nhuệ trong trại Kim Lộng đều bị thu hút hướng về cuộc đấu. Việc phòng thủ của trại Kim Lộng vì thế rất lơ lửng. Đến nỗi khi tướng Nguyễn Hùng cho quân tiến sát mặt sau, người trong trại vẫn không hay. Trong lúc ở cửa trước trại, quân sĩ hai bên đang nôn nao chờ cuộc đấu tiễn khởi đầu thì phía sau trại, cuộc tập kích

của quân triều đình đã đột ngột diễn ra. Quân triều đã đoạt thắng lợi hết sức dễ dàng.

Khi mọi việc tạm ổn, Vệ vương bèn đến thị sát chỗ nhốt tù binh.

Nhân đi ngang qua cái cũi nhốt tù nhân Giác Hùng, vương hỏi:

- Người đã bị bắt, nên tỏ ra biết điều mới hòng thoát chết. Bây giờ ta cho phép người đi kêu gọi đồng đảng ở trại Hồ Xà ra đầu hàng để chuộc tội người bằng lòng không?

Giác Hùng phẫn nộ hét:

- Đừng hòng! Ta không đầu hàng bọn hèn hạ như người đâu! Nếu không giữ cái trò gian trá bội ước người làm sao bắt được ta?

Vệ vương cười:

- Làm tướng mà chẳng thông binh pháp lại còn trách ai? Người không biết là "việc quân không nê dối trá" ư?

Giác Hùng hổ thẹn lặng thinh. Vương tiếp:

- Thôi được. Người cứ tạm ở đó, đợi hoàng đế đến ngài sẽ quyết định.

Ngay chiều hôm ấy thuyền ngự đã đậu gần trại Kim Lộng. Vệ vương và hai tướng Nguyễn Hùng, Tô Mẫn lần lượt đến bái kiến ngài để tâu trình mọi việc. Sau đó vua Đại Hành thân hành cỡi ngựa đi thăm trận địa. Mấy vị trong ban tham mưu của ngài cùng các tướng lãnh đều tháp tùng. Nhà vua dừng lại nhiều chỗ để hỏi han, ủy lạo quân sĩ. Chỗ nào ngài cũng nghe chúng quân tán thán ca ngợi trí dũng của Vệ vương Đinh Toàn. Sau khi đi một vòng, nhà vua nói:

- Vệ vương quả là tay phi thường! Chuyển binh Man này thành công được là nhờ ở tài trí con cả. Trẫm không biết phải lấy gì mà thưởng thưởng con cho xứng đáng!

Vệ vương thưa:

- Thần không dám! Thật ra mọi sự đều nhờ vào hồng phúc của bệ hạ thôi!

Ngự tiền bí thư Phạm Đăng tâu:

- Tâu bệ hạ, quả vậy! Nếu không có hồng phúc của bệ hạ, Vệ vương đâu có tài cán cũng không dễ gì làm nên việc!

Khi vua đã về thuyền ngự, Phạm Đăng thưa riêng với vua:

- Bệ hạ thấy Vệ vương được lòng quân sĩ đến thế, bệ hạ không nghĩ gì sao?

Vua hỏi lại:

- Theo khanh thì ta nên làm thế nào?

Phạm Đăng nói:

- Theo ý thần, giặc Man tuy đã thua lớn nhưng hiện nay chúng vẫn còn thủ được trại Hồ Xà. Chúng oán bệ hạ một nhưng lại oán Vệ

vương đến mười. Nếu muốn tránh tiếng, bệ hạ không nên bỏ lỡ cơ hội này...

Hôm sau, vua Đại Hành cho triệu tập toàn bộ tham mưu và các tướng lãnh đến thuyền ngự để nghị sự. Mở đầu vua hỏi:

- Bây giờ giặc chỉ còn một trại cuối cùng, các khanh ai có ý kiến gì để có thể diệt nốt nó không?

Các tướng nhìn nhau, ai cũng có vẻ ngại ngùng. Những mũi tên độc của giặc Man đã làm họ chùn bước. Một chốc sau, tướng Tô Mặc thưa:

- Địa thế hiểm trở quá ta thật khó đánh nhanh được. Phải có kỳ mưu mới xong cho!

Vua Đại Hành nói:

- Con chó cùng đường thường rất hung dữ. Ta không nên dùng sức mạnh ép giặc vào lúc này. Nay giặc Man đã bị ta dồn vào một vào một xó, trước sau gì cũng bị ta diệt. Tuy vậy, chúng sẽ không dễ gì ngồi yên chịu chết. Muốn diệt chúng dĩ nhiên ta cũng phải trả một giá chưa liệu được. Nay ta muốn thể hiện đức hiếu sinh của tạo hóa, mở cho chúng một con đường sống. Vậy các khanh có ai chịu làm sứ giả đến trại Hồ Xà uốn ba tấc lưỡi kêu gọi chúng đầu hàng không?

Vua Đại Hành hỏi xong nhìn quanh mọi người một lượt. Không một ai có ý kiến nào. Bấy giờ vua mới nhìn viên ngự tiền bí thư Phạm Đăng, hỏi:

- Khanh có ý kiến gì không?

Phạm Đăng đứng lên thưa:

- Tâu, thần nghĩ ở đây ngoại trừ Vệ vương không có ai đương nổi việc ấy. Vệ vương là người dũng cảm, lại ứng biến mau lẹ, quân giặc vốn lại nể sợ uy vũ của Vệ vương nữa, xin bệ hạ hãy cử Vệ vương làm sứ, chắc sẽ có kết quả tốt.

Vua Đại Hành quay nhìn Vệ vương:

- Khanh chịu khó gánh vác việc ấy cho trẫm không?

Vệ vương thưa:

- Đấng quân vương đã tin mà giao phó công việc lẽ nào thần dám từ chối. Tuy nhiên, thần không dám bảo đảm việc thành công hay không. Thần chỉ xin hứa chắc thần sẽ cố gắng hết mình thi hành sứ mệnh.

Vua Đại Hành vui vẻ nói:

- Vệ vương nhận lãnh sứ mệnh này thì trẫm khỏi lo gì nữa! Trẫm cho phép khanh tùy tiện đưa ra những điều kiện rộng rãi khi cần để thuyết phục chúng về hàng. Trường hợp chúng đòi hỏi những chức tước nọ kia, nếu xét không quá đáng, khanh cứ thay mặt trẫm mà

chấp nhận. Trăm tin chắc khanh sẽ có những quyết định khôn ngoan làm cho giấc tin phục triều đình. Vậy, khanh có thể chuẩn bị lên đường.

Mưu sĩ Phan Đình Niên tâu:

- Tâu bệ hạ, quân giặc đã từng bị ta lừa, chưa hẳn chúng tin ngay vào đề nghị của sứ giả triều đình. Vậy, tốt hơn hết, để chúng thấy rõ thiện chí của ta, bệ hạ nên phóng thích bọn Giác Hùng, Phạm Du rồi cho chúng theo phái đoàn sứ giả cùng đến trại Hồ Xà tất bước đầu cuộc thương thuyết sẽ thuận lợi hơn!

Phạm Đăng nói:

- Không thể được đâu! Nếu ta không giữ mấy tên tù nòng cốt đó làm con tin, lỡ bọn Man trở mặt thì làm sao?

Phan Đình Niên nói:

- Nếu không muốn tha bọn đầu sỏ thì cũng nên thả một số sĩ tốt, sai họ mang thư của triều đình đến trại Hồ Xà báo trước sẽ có sứ giả đến thương thuyết. Nếu thủ lĩnh chúng chịu cho người đến đón tiếp, phái đoàn sứ giả ta mới có thể lên đường. Chứ nếu cứ nhơn nhơn mà đến, người Man với đầu óc đầy thù hận lại sợ mưu lừa, lỡ chúng làm hại sứ giả ta làm sao trở tay cho kịp?

Vua Đại Hành nói:

- Khanh nói có lý, để tỏ rõ thiện chí của triều đình, ta sẽ thả một trăm tù binh Man về trước. Nếu họ cũng bày tỏ thiện chí, chịu từ bỏ ý định lập khu vực tự trị, ta sẽ thả hết số còn lại. Bây giờ Vệ vương hãy cho trăm biết cần những ai đi theo?

- Tâu, ba thầy trò hạ thần với hướng đạo viên Đào Hội là tạm đủ. Thần chỉ cần thêm hai người lính để sai bảo thôi.

- Khanh ước tính cuộc sứ trình mất thời gian bao lâu?

- Tâu bệ hạ, đường đi không tới ba ngày, về không tới ba ngày, thương thuyết cũng không tới ba ngày. Nhưng người Man lòng dạ khó lường, nếu trong vòng mười ngày chúng thần không trở về coi như đã xảy chuyện chẳng lành. Lúc đó, nếu cần, bệ hạ cứ việc cho lệnh tấn công quân địch. Nếu lúc ấy chúng thần còn sống sót, chúng thần cũng sẽ có cách tự bảo toàn.

- Thế thì chúng ta cứ ước định như vậy!

*

Đoàn sứ giả của triều đình chỉ vồn vẹn có sáu người: Vệ vương, Đinh Hoạt, Nguyễn Mỹ, Đào Hội và hai người lính. Một đội lính Man đã được thủ lĩnh họ cử ra phục dịch và dẫn đường cho đoàn. Mới

đến nửa đường sứ giả đã được thủ lĩnh Đinh Lâu cùng các phó thủ lĩnh là Giác Hữu, Mạnh Cầu ra chào đón rồi cùng về trại Hồ Xà. Người Man đã tiếp đãi người của triều đình rất trọng thể.

Hôm sau, hai bên bắt đầu vào cuộc hội kiến chính thức. Sau khi chủ khách vãn an nhau xong, thủ lĩnh Đinh Lâu mở đầu:

- Vệ vương vâng lệnh triều đình đến chốn núi rừng ma thiêng nước độc này chắc đã có chủ trương. Xin cứ thẳng thắn dạy bảo, chúng tôi đã sẵn sàng nghe.

Vệ vương nói:

- Triều đình cử bản vương đến đây chỉ nhằm mục đích nói chuyện hòa giải với các ông. Đó là do ý tốt của thánh thượng, ngài không muốn cuộc huynh đệ tương tàn giữa chúng ta cứ kéo dài. Như các ông đã thấy, người Man các ông mang nhiều họ nhưng họ Đinh chiếm đa số. Bản vương cũng họ Đinh, vậy chẳng phải chúng ta cùng phát xuất từ một nguồn gốc ư? Vì thế, khi thấy các ông làm quấy, bản vương không đành làm ngơ, xin đem mấy lời chân tình để phân tỏ, mong các ông chịu khó lắng nghe. Vừa rồi các ông bại trận liên tiếp, tinh thần binh sĩ đã xuống rất thấp. Hiện nay, các ông đã bị bao vây gom lại một khu vực nhỏ. Tuy các ông có lợi thế về rừng núi hiểm trở và tên độc nhưng quân của các ông quá ít so với triều đình. Phải nói là các ông đang ở vào cái thế một chọi cả trăm. Nếu triều đình háo sát mà thúc quân càn quét một phen nữa liệu các ông có chống nổi không? Cách khác, triều đình không cần đánh mà chỉ bao vây lâu ngày các ông cũng sẽ cạn lương thực mà tan rã. Quân triều lớp này mệt sẽ có lớp khác thay. Còn các ông, quân sĩ chẳng lẽ có sức trời cho không biết mệt? Ăn uống thiếu thốn, đêm ngày chun lủi với muỗi rừng, rắn rết, liệu họ có giữ được kiên nhẫn không hay rồi sẽ trở nên oán hận các ông? Khi họ đã sinh biến, liệu các ông có chắc tự bảo toàn được không? Vậy, bản vương khuyên các ông hãy qui thuận với triều đình, thánh thượng sẵn sàng ban chức tước xứng đáng cho các ông. Như thế, các ông vẫn còn giữ được quyền uy và sự giàu sang, tên tuổi các ông cũng sẽ được ghi vào sử xanh, há lại không hay hơn ư?

Thủ lĩnh Đinh Lâu suy nghĩ một chốc rồi nói:

- Thưa, những lời Vệ vương nói tuy đúng về lý, nhưng về nghĩa, chúng tôi thấy còn có chỗ chưa được yên lòng. Khi đứng lên chống lại triều đình, chúng tôi tuy nêu danh nghĩa đòi tự trị để kêu gọi, khích động lòng người nhưng thực chất chúng tôi chỉ chống họ Lê vì họ Lê đã cướp ngôi của họ Đinh, tức là vì ngài mà thôi. Ngặt nỗi lúc bấy giờ ngài đang ở trong tay họ Lê nên chúng tôi không tiện nêu danh nghĩa

thật, sợ làm cho ngài phải mang lấy họa. Bây giờ có cơ hội này sao ngài không ở lại cùng chúng tôi quật khởi chống lại họ Lê giành lại nghiệp cũ của Tiên Hoàng?

Vệ vương và những người tháp tùng nghe Đinh Lâu nói những lời như thế đều sững sờ nhìn nhau. Người ta đồn thủ lĩnh quân Man rất giáo hoạt quả không sai. Lát sau, Vệ vương nói:

- Việc đời biến cải, để vương có số, không thể con người muốn mà được. Lúc này là thời của họ Lê, ai cưỡng lại ý trời sẽ rước lấy họa. Bản vương mong quý ông nghĩ đến điều đó.

Đinh Lâu nói:

- Bộ Vệ vương không nhớ tới mối thù của tiên vương sao?

Vệ vương nói khỏà lấp:

- Bản vương lãnh sứ mạng của thánh chúa, ngài không muốn thấy máu dân vô tội đổ nữa, bản vương mong quý ông hiểu thịnh ý của ngài mà qui phục triều đình thì may cho dân chúng lắm. Thánh thượng đã hứa chắc sẽ phong chức tước xứng đáng cho quý ông nếu quý ông chịu về với triều đình. Như thế quý ông vẫn giữ được phú quý mãi mãi. Quý ông phải hiểu cái thực tế là quý ông đang bị binh triều bao vây. Nếu quý ông còn chần chừ không quyết e sẽ hối hận không kịp.

Thủ lĩnh Đinh Lâu nghe Vệ vương nói bỗng cười rộ lên khoát trá:

- Chúng tôi biết rõ cái thực tế đó chứ sao không? Tiếc rằng chúng tôi cũng đã loan tin ra ngoài là cuộc nổi dậy của chúng tôi hoàn toàn vì mục đích khôi phục lại nghiệp cả của Đinh Tiên Hoàng! Lỡ cỡi lên lưng cọp rồi bây giờ muốn bước xuống cũng không dễ, cúi xin Vệ vương hiểu cho!

Phó thủ lĩnh Giác Hữu cũng nói chêm vào:

- Bẩm Vệ vương, chủ tướng chúng tôi không nói sai đâu. Xin Vệ vương vì sự nghiệp của Tiên Hoàng, hãy đứng về phía chúng tôi. Với trí dũng của ngài, với lòng tận trung của chúng tôi, tin chắc không bao lâu nữa ngài sẽ trở về làm chủ Hoa Lư!

Thế này thì quá lắm rồi! Những lời của đám thủ lĩnh quân Man đã làm Vệ vương tím mặt. Những thuộc cấp của vương cũng sôi máu, run người. Nhưng nhớ tới hoàn cảnh hiện tại, họ đều cố dằn lòng lại. Một chốc sau Vệ vương lấy lại được bình tĩnh, ông nói:

- Quý ông nói vậy là sai rồi. Bản vương được thánh thượng nuôi dạy từ thuở nhỏ. Ngài vẫn coi bản vương như con đẻ, lẽ nào bản vương dám mang tâm địa cảm thù mà trả ơn ngài? Đạo lý con người làm con phải hiếu, làm tôi phải trung, bản vương không thể đi ngược lại. Nếu quý ông cương quyết chống lại triều đình thì bản vương xin cáo

từ!

Thủ lĩnh Đinh Lâu nói:

- Thưa, Vệ vương muốn trở về chúng tôi không dám cản. Tuy thế, chúng tôi cũng xin chân thành dâng mấy lời: Trước kia Dương Tam Kha từng nuôi Ngô Xương Văn làm nghĩa tử, thế nhưng cuối cùng Ngô Xương Văn cũng lật đổ Dương Tam Kha để giành lại cơ nghiệp của cha mình. Nay ngài quyết đem lòng tận trung đáp ơn vua Lê thật, nhưng ngài đâu có thể buộc vua Lê phải tin ngài không thể hành động như Ngô Xương Văn? Vả, ngài lấy lòng trung để thờ một kẻ bất trung, tiếm vị như Lê Hoàn thì thật là nghịch đời! Chúng tôi nghĩ lâu nay vua Lê chưa hạ thủ ngài chỉ vì vua Lê còn nể Đại Thắng Minh hoàng hậu, nay hoàng hậu đã về trời, trong triều còn ai che chở cho ngài? Giờ đây nếu ngài trở về e hóa ra ngài lại tự kết thúc cuộc đời mình vậy. Mong ngài xét kỹ lại cho!

Vệ vương nghe đến đây thì biến sắc, tâm thần đâm ra bối rối, một lát sau, ngài nói:

- Chúng ta hãy tạm ngưng cuộc đối thoại này đã. Ngày mai chúng ta sẽ tiếp tục!

Thủ lĩnh Đinh Lâu cười đắc thắng, nói:

- Xin lĩnh ý Vệ vương. Ngày mai chúng ta sẽ tiếp tục.

*

Sau khi về căn phòng dành cho mình, Vệ vương than với các thuộc cấp:

- Ta đâu có ngờ viên thủ lĩnh giặc Man quỷ quyết đến thế! Bây giờ mình đang ở tình trạng tiến không được mà thoái cũng không xong! Các ông nghĩ ta nên làm sao?

Đinh Hoạt nói:

- Âm mưu ly gián của chúng quả là táo tợn. Thánh thượng có thể không làm nhưng bên cạnh ngài còn có Ngự tiền bí thư Phạm Đăng hiềm độc lúc nào cũng muốn hại ta, tôi e vương gia khó thoát tai vạ.

Nguyễn Mỹ nói:

- Ngày mai vương gia hãy gắng thuyết phục chúng một lần nữa. May ra chúng chịu nghe thì ta còn mong có lối thoát. Tôi nghĩ dù thánh thượng tin lòng vương gia hay không thì thánh thượng cũng không dễ vương gia yên đâu. Bọn Man nói thế cũng có lý lắm chứ. Sở dĩ lâu nay vương gia được yên ổn chính là nhờ đức mẫu hậu còn đó, không những thánh thượng nể vì người mà triều thần cũng không ai dám dèm siểm. Nhưng bây giờ thì mọi việc đã khác. Cái gương Ngô

Xương Văn đầu đã xa gì, thánh thượng lẽ nào không nghĩ tới? Nhất là hiện giờ ngài đã già yếu, mệt mỏi, lòng nghi kỵ của ngài tất nhiên càng tăng... Đó là chưa nói đến các hoàng tử cũng đang hăm hè hại nhau. Anh em ruột thịt họ còn coi nhau như kẻ thù hống là vương gia!

Vệ vương thở dài, nói:

- Ta cũng không ngờ sự việc biến đổi nhanh chóng đến thế!

Hôm sau, khi Vệ vương chuẩn bị đến nhà nghị sự như đã hẹn thì viên đầu mục Mạnh Cầu đến xin ra mắt. Vệ vương cho mời vào hỏi:

- Phó thủ lãnh đến đây có việc gì không?

Mạnh Cầu thưa:

- Bẩm, Đình thủ lãnh chúng tôi xin tạm hoãn cuộc thương thuyết ít lâu. Thủ lãnh chúng tôi muốn triều đình phóng thích hai đầu mục Giác Hùng và Phạm Du coi như điều kiện tiên quyết để nói chuyện trở lại với nhau. Ngoài việc ấy ra, chúng tôi lại được tin triều đình vừa cho Định Phiên vương Long Túng đem một đạo binh đến tăng cường, chuẩn bị tấn công vào căn cứ Hồ Xà. Vì vậy, Đình thủ lãnh đã vội ra tiền tuyến quan sát tình hình rồi.

Vệ vương nghe nói bưng bưng nổi giận, hỏi:

- Làm gì mà lôi thôi vậy? Tin triều đình tăng thêm quân đó có chính xác không? Hiện giờ thủ lãnh Đình Lâu đang ở đâu? Ông mời đến cho ta gặp được không?

Mạnh Cầu nói:

- Bẩm, Đình thủ lãnh hiện đã ra mặt trận rồi. Ông ấy dặn chúng tôi thưa lại với vương gia cuộc thương thuyết sẽ chỉ nối tiếp khi nào hai đầu mục Giác Hùng và Phạm Du được thả về.

Vệ vương thấy lòng như lửa đốt. Vương hỏi lại:

- Thế ông có biết bao giờ Đình thủ lãnh trở về không?

- Có lẽ tùy thuộc vào tình hình, nhưng sớm lắm cũng năm ngày nữa.

Vệ vương cảm thấy cuộc thương thuyết đã có dấu hiệu bất thành. Vương không ngờ đột nhiên mình lại vướng vào cái lưới nhện khó gỡ này. Rút lui ư? Ăn nói thế nào với triều đình? Vả lại, chưa chắc phía đối phương đã để cho vương rút lui. Vương hỏi thăm dò:

- Ta muốn cử người đến chỗ hành tại của thiên tử trình bày yêu cầu tiên quyết của Đình thủ lãnh để thiên tử quyết định. Đồng thời, dò xem sự thể hư thực thế nào, có được không?

- Bẩm, vương gia cứ việc cử người đi, chúng tôi sẽ cho người dẫn đường. Riêng vương gia thì chẳng nên đi đâu cả. Lệnh của Man chúa, chúng tôi phải bảo vệ vương gia bằng mọi giá, xin vương gia hiểu cho chúng tôi.

Vệ vương nghe Mạnh Cầu nói thì biết rằng mình đã bị giam lỏng. Vương bèn quay lại nhìn Nguyễn Mỹ và Đinh Hoạt rồi hỏi:
- Giờ ai muốn thay ta trở về doanh trại triều đình làm công việc ấy?
Nguyễn Mỹ và Đinh Hoạt đều nói:
. Những giờ phút khó khăn này chúng tôi không muốn rời vương gia! Chúng tôi chỉ muốn được cùng sống chết với vương gia thôi!
Thấy hai người nói thế, hướng đạo viên Đào Hội lên tiếng:
- Tôi là người khá thạo đường đi nước bước, xin tình nguyện trở về yết kiến thánh thượng và dò xét tình hình cho vương gia!
Vệ vương nói:
- Ông về cũng tốt. Trước hết hãy đến yết kiến thánh thượng để trình bày tình trạng của chúng ta ở đây, nêu rõ đòi hỏi của Man chúa xem ngài quyết định ra sao. Tiếp đó, hãy khéo léo dò xem có thật Định Phiên vương Long Túng đem quân đến tăng cường không? Ta rất mong đợi tin tức ông đưa về.
Mạnh Cầu cho mấy người lính dẫn Đào Hội ra khỏi khu vực của họ. Vệ vương và hai người tùy tùng thật sự không ai hi vọng Đào Hội trở lại. Ai cũng nghĩ thấy tình hình nguy hiểm ấy, chắc Đào Hội sẽ đi thẳng luôn để tránh họa.

*

Sau khi Vệ vương lên đường, vua Đại Hành gọi Ngự tiền bí thư Phạm Đăng đến hỏi:
- Chuyến này liệu Vệ vương có thuyết phục được bọn Man về hàng không?
Phạm Đăng thưa:
- Tàu bệ hạ, người Man lòng dạ rất khó lường, nay dầu có hàng mai một cũng lại phản thôi. Chỉ nên diệt tận gốc rễ chúng chứ mong gì chuyện thuyết hàng?
Vua Đại Hành làm như không hiểu:
- Khanh có ý ấy sao lại không nói trước để bây giờ ta đã cử Vệ vương đi thương thuyết rồi mới chịu nói?
Phạm Đăng cười:
- Thế không phải bệ hạ định mượn tay bọn Man nhổ cái "đinh" trước mắt sao? Chỉ cần ta ra quân tự nhiên người Man sẽ giúp ta làm việc đó chứ gì? Làm một việc mà kết quả được hai lại không hay ư?
Vua Đại Hành làm ra vẻ khó xử:
- Đại Thắng Minh hoàng hậu mới nằm xuống mồ chưa ráo đất! Trẫm với Vệ vương xưa nay vẫn lấy tình phụ tử mà đãi nhau! Gần đây

nhất, Vệ vương đã cứu trăm khỏi nạn quân Man bắn lén! Nếu không nhờ lòng dũng cảm và mưu trí của Vệ vương, trăm với khanh làm sao đến được chỗ này hôm nay? Trăm thật ngại khi phải làm việc đó!

Phạm Đăng thưa:

- Sao bệ hạ lại lẫn lộn việc lớn quốc gia với chuyện tình cảm cá nhân vậy? Bệ hạ không nhớ chuyện cha con Dương Tam Kha với Ngô Xương Văn sao? Bệ hạ không thấy cái dũng lược vượt người của Vệ vương ư? Bây giờ chẳng nói làm gì, một mai kia khi bệ hạ trăm tuổi, liệu các hoàng tử của bệ hạ có người nào đối địch nổi với Vệ vương không?

Vua Đại Hành hỏi lại:

- Nhưng hiện tại Vệ vương vẫn chỉ là kẻ hữu công vô tội, lấy cớ gì mà trừ bỏ?

Phạm Đăng thưa:

- Thì bệ hạ có trừ bỏ Vệ vương đâu? Bọn giặc Man trừ bỏ Vệ vương đấy chứ!

Vua Đại Hành nghe Phạm Đăng nói xong, liền xá Phạm Đăng một cái:

- Ta già cả lú lẫn mất rồi. Quả thật trời cho tiên sinh đến mách bảo điều hơn lẽ thiệt cho ta vậy! Ta nhất định không để vấn đề này day dưa mãi nữa!

Thế rồi vua Đại Hành một mặt sai người về thành Tư Doanh giục Định Phiên vương Long Túng ra quân, một mặt cho người ngầm đầu độc hai tù nhân Giác Hùng và Phạm Du.

Bấy giờ ở trại Hồ Xà, Vệ vương và hai người thân cận Nguyễn Mỹ, Đinh Hoạt vẫn bị người Man canh chừng nghiêm ngặt. Bọn đầu mục trong trại vẫn im ỉm không cho biết thêm điều gì. Thủ lĩnh Đinh Lâu ra mặt trận đã năm ngày vẫn chưa thấy trở lại. Thời hạn hẹn với vua Đại Hành cũng sắp chấm dứt. Giữa lúc Vệ vương đang nôn nao trông ngóng thì bất ngờ hướng đạo viên Đào Hội xuất hiện. Vệ vương mừng rỡ gọi Đào Hội đến chỗ riêng để nói chuyện.

- Sao? Thánh thượng giải quyết thế nào về vụ đòi hỏi thả hai đầu mục Giác Hùng và Phạm Du của Man chúa?

- Thưa, thánh thượng cho biết hai đầu mục này đã lâm bệnh mà qua đời cả rồi!

- Trời đất ơi! Còn chuyện Định Phiên vương Long Túng đã đưa quân đến tăng viện có không?

- Bẩm vương gia, có thật, nhưng mới đến khoảng hai ngày thôi.

- Mới đến hai ngày thôi? Sao bọn Man lại hay sớm thế nhỉ? Vậy thì quả thật chúng ta lâm họa rồi! Ông có tiếp xúc được với ai không?

- Bẩm, tôi có tiếp xúc với mưu sĩ Phan Đình Niên. Ông Đình Niên nhấn lời khuyên vương gia phải cẩn thận vì viên Ngự tiền bí thư Phạm Đăng đã thuyết phục được thánh thượng phải nhất quyết trừ bỏ ngài để tránh hậu hoạn.

Vệ vương nói:

- Thôi, ông hãy tạm nghỉ ngơi cho khỏe.

Vệ vương trầm ngâm trở về phòng mình. Lát sau vương thở dài, lẩm bẩm:

- Nếu thánh thượng đã nhất quyết không để ta sống tất ta phải chết! Ta chỉ ân hận một điều là không thực hiện được cái nguyện vọng tha thiết của mẹ ta!

*

Hôm sau, lúc trời còn tinh mơ, mọi người bỗng nghe tiếng quân Man chuyển động rộn ràng khác thường. Đầu mục Mạnh Cầu dẫn một toán quân tới thẳng ngôi nhà dành cho Vệ vương. Mạnh Cầu nói lớn:

- Chúng tôi muốn gặp Vệ vương để hầu chuyện.

Nguyễn Mỹ lật đặt vào báo với Vệ vương. Nhưng khi đến nơi, Nguyễn Mỹ thấy Vệ vương đã chết cứng trên giường ngủ, những dòng máu trên áo, trên chiếu đã đông đặc. Một lưỡi dao cắm trên ngực vương chỉ chừa lại cái chuôi. Nguyễn Mỹ hoảng hốt kêu lên. Những người chung quanh xúm lại. Họ nhận ra con dao giết Vệ vương chính là con dao quý mà Vệ vương vẫn đeo bên mình. Khi xem xét thi thể, người ta thấy trên gối vương có hai phong thư. Mở ra xem thì là một tờ sớ dâng vua Lê Đại Hành và một bức thư dặn dò vợ con. Tờ sớ dâng vua đại lược như sau:

"Hạ thần được thánh thượng tin tưởng, giao phó trách nhiệm quan trọng. Tiếc rằng hạ thần tài hèn nên không hoàn thành được sứ mạng, làm lỡ việc nhà nước. Vì thế, hạ thần xin lấy cái chết tạ lỗi với thánh thượng. Xin thánh thượng niệm tình tiên mẫu, tức Đại Thắng Minh hoàng hậu, niệm tình hạ thần lâu nay vẫn đem hết lòng trung nghĩa để báo Ơn thánh thượng, xin ban Ơn cho vợ con hạ thần được trở về nguyên quán để sống cuộc đời dân dã. Đó là nguyện vọng tối thiết của tiên mẫu và cũng là của hạ thần. Hạ thần kính cầu chúc hoàng triều trường tồn vạn thế".

Viên đầu mục Mạnh Cầu chứng kiến tận mắt cái chết của Vệ vương cũng đâm ra bối rối. Y đứng ngẩn ngơ một lát rồi nói với những người tùy tùng của Vệ vương:

- Thôi, Vệ vương đã đi rồi, xin chia buồn, các ông cứ tùy tiện xử trí.

Quân triều đang xâm phạm căn cứ Hồ Xà, chúng tôi phải lo làm nhiệm vụ nên không thể giúp gì cho các ông giữa lúc này. Điều tôi cần dặn các ông là đừng bao giờ vọng động, vì như thế sẽ chỉ tạo mối nguy hiểm cho các ông thôi!

Bọn Nguyễn Mỹ vừa tắm rửa và thay áo quần cho Vệ vương xong bỗng nghe tiếng reo hò la hét nổi lên. Tiếng la hét trước còn xa xa, sau càng gần, mọi người biết quân triều đã đến. lát sau thì thấy quân Man tháo chạy hỗn loạn. Bọn Nguyễn Mỹ chưa biết phải làm gì thì chợt thấy tướng Tô Mẫn sải ngựa chạy ngang, theo sau là một đám quân triều. Nguyễn Mỹ kêu lớn:

- Tô tướng quân! Tô tướng quân!

Tướng Tô Mẫn chạy vòng ngựa lại, hỏi vội vàng:

- Vệ vương ở đâu?

- Thừa tướng quân, Vệ vương người đã mất rồi!

Tướng Tô Mẫn nghe nói nổi giận bưng bưng:

- Quân Man giết Vệ vương rồi ư? Không thể được! Ta phải trả thù!

Rồi ông quay lại đám lính, hét lớn:

- Quân sĩ hãy nghe lệnh ta, phải giết sạch bọn Man không tha một đứa!

Rồi ông múa đại đao đuổi theo đám người Man đang chạy trốn mặc cho Đào Hội, Nguyễn Mỹ khản cả tiếng gào theo: "Tô tướng quân! Tô tướng quân xin dừng tay lại!"

*

Sau khi tiêu diệt xong giặc Man, vua Đại Hành ra lệnh ban sư về Hoa Lư. Ngài cho dùng lễ quốc táng để chôn cất Vệ vương. Dân chúng cả nước đều lấy làm thương tiếc cho một vị anh hùng gặp vận bất. Vệ vương sinh năm Quý Dậu, mất năm Tân Sửu, hưởng thọ* được 28 tuổi. Khi mọi việc đã hoàn tất, vua Đại Hành vui vẻ nói với Thái úy Phạm Cự Lượng:

- Thế là trọn tình trọn nghĩa mà từ đây trăm cũng chẳng còn gì để phải lo lắng nữa!

Sau đó ngài lại cho vợ con Vệ vương trở về quê hương sinh sống theo nguyện vọng Dương hậu và của vương.

Thấy gia tướng cũ của Vệ vương là Đinh Hoạt và Nguyễn Mỹ đều có tài, vua Đại Hành định phong chức tước cho họ. Nhưng cả hai người đều một mực từ chối. Họ cùng nhau xin về quê quán làm ăn. Hôm sắp chia tay nhau trên đường về, Nguyễn Mỹ nói với Đinh Hoạt:

- Vua Đại Hành tuy là bậc đại anh hùng nhưng bụng dạ ngài sâu

hiểm quá! Thế nào rồi đây con cháu ngài cũng sẽ phải trả nợ cho ngài!

- HẾT -

Chú thích:

*Người thường khi dùng đến chữ thọ để chỉ tuổi 60 trở lên. Riêng vua chúa thì bao nhiêu tuổi cũng có thể dùng tuổi chữ thọ.

Quý Dậu: 973, Tân Sửu: 1001

Nguồn: Tác giả / VNTQ

Người đăng: mrs

Thời gian: 29/03/2009 9:43:17 CH